

Hoàng Thị Bích Ti

Chùm hoa mạn



Cư xá nằm ngay trong thành phố Sài-gòn, ngăn cách con đường lớn bằng những bờ rào, những hàng điệp tây đầy hoa. Những chùm trái điệp đen xám, treo tòn ten, khua rộn ràng như tiếng khánh mỗi lần bị gió lay. Cuối con dốc là những dãy nhà gọn gàng bao quanh sân cỏ rộng lớn lốm đốm từng chỗ cháy khô, chỗ mượt rượt, loang lổ như con chó lác. Ngôi trường tiểu học với vồn vẹn năm lớp học nằm bên trái cạnh mấy gốc trâm. Đó là nơi mà tôi không được phép bén mảng tới nhặt những trái trâm mọng nước, tím lịm bỏ đầy túi áo dơ tèm lem. Và sợ nhất là gốc cây keo cao ngất ngưỡng đầy những trái khoanh tròn, ngộ nghĩnh, với lũ rắn roi màu xanh lục lúc nào cũng rình rập trong đám lá, sẵn sàng bay xuống "quất vào mông" đám con nít phá phách. Bệnh xá kề bên, đối diện với cái công viên nhỏ nhắn được ông giám thị cất xén gọn gàng. Niệm Phật đường nằm phía bên trái. Xa xa đằng kia là nhà cầu công cộng, hàng rào dâm bụt cao nghều nghệu bao quanh, lúc nào cũng đỏ rực hoa. Anh Bé Tuất nói ngày xưa cư xá là một bãi tha ma chôn lính Tây được ủi làm nhà. Những chàng Tây không về được quê, bỏ xác nơi xứ người trở thành những con ma không nhà lang thang thất thểu. Cho nên dạo đó lúc dân cư còn thưa thớt, thỉnh thoảng người ta vẫn nghe tiếng những đoàn lính ma này duyệt binh rền vang trên sân cỏ lớn của cư xá. Những lần mưa là những lần vất vả nhất. Nước tràn xuống con dốc,

đổ vào cư xá cuộn cuộn. Nhà nào cũng ngập nước. Hai chị tôi phải tát nước, lau chùi mệt nghỉ. Lâu ngày, nước rút không kịp, khoảng sân ban thắp nhất ứ đọng thành cái ao khá lớn cho đủ loại chuồn chuồn cùng với bầy ếch ương nường náu. Và để bọn trẻ chúng tôi tha hồ xúc từng bầy cá bé tí teo, hay bắt những con nòng nọc lớn nhất đem về chờ coi đuôi nó rụng.

Nhà tôi mang số 24. Nên như những gia đình khác, ba tôi chỉ là một con số như ông 18 hay bà 25. Tôi lớn lên trong căn nhà màu xanh có dăm ba bụi hồng, cây hoa sỏi thơm ngát, và hai bà chị lớn hơn tôi năm, mười tuổi. Chị Gấm có hai hàng răng ngọc và nụ cười thật hiền lúc nào cũng nở trên môi, ngay cả những khi buồn giận, hay lo sợ. Và chị Tâm, nghiêm trang như bà giáo so với mớ tuổi học trò của chị. Ba bao giờ cũng lu bu cơm áo. Còn năm người anh thì mịt mù rong ruổi trên khắp các chiến trường. Bé quá, bọn con nít như tôi làm sao hình dung được chiến trường là gì? Chúng tôi lại càng mù tịt về hai chữ chiến tranh. Không hình dung được, chỉ lờ mờ hiểu chiến tranh là cái gì ma quái như những đoàn lính ma, như lời nguyện của bà phù thủy trong truyện thần thoại. Với tôi, chiến tranh để lại một nỗi buồn man mác khi chợt nhớ đến những người anh vắng nhà hết năm này sang năm khác. Chúng tôi tranh nhau lớn lên như nòng nọc. Lớn lên trên sân cỏ với những buổi chiều đua nhau thả diều, những trò chơi trẻ con, nhảy dây, đánh đũa. Có một dạo, không thèm trò chơi con nít nữa, tôi trốn lên gác, rón rén trèo lên mái nhà nằm dài trên mái tôn đọc truyện, hay say mê ngắm những cụm mây tụ lại thành những hình thù, những nhân vật tưởng tượng kỳ dị. Chán, tôi bước lặn mò trên những mái tôn qua nhà 22, nơi có cây mận um tùm, sai oằn từng chùm trái tròn trĩu, xanh mơn. Cành lá xum xuê tỏa rộng. Tôi chỉ việc ngồi núp trong nhánh lá, bẻ từng chùm mận, nhâm nhi, trong bụng khoái chí như đã trả được mối thù nào đó với bốn anh em thằng Danh. Ngày này qua ngày khác, tôi lặng lẽ như mèo ăn vụng mà bà 22 chẳng bao

giờ biết.

Bà 22 là một người đàn bà kỳ lạ, dữ dằn. Mỗi ngày, khi đến giờ cơm, cái bóng gầy khô của bà xuôi ngược khắp cư xá kêu réo anh em thằng Danh. Tiếng kêu của bà the thé, hung dữ. Khi kiếm được con, bà lẹ làng lượn đến bên chúng như con quạ, túm cổ lôi về. Thân hình dẹt như cá khô của bà vậy mà mạnh kinh khủng. Bốn anh em thằng Danh riu riu, chịu trận dưới hai bàn tay tong teo, cứng như gọng kềm của mẹ chúng. Trái ngược bản chất phong lưu trác táng của chồng, ông Quận, bà 22 lúc nào cũng lam lũ như tôi mọi. Chưa ai thấy bà mặc một chiếc áo dài bao giờ, ngay cả trong những ngày Tết. Lúc nào cũng cái quần đen mốc thếch xắn lên khỏi mắt cá. Chiếc áo bà ba trắng ngả vàng. Tóc tai lúc nào cũng bôi dầu thả ra phía sau. Những nhánh tóc phía trước rũ rượi phủ xuống gương mặt cần cỏi tro đôi mắt trắng dã, cá chết. Bà không giao du với bất cứ ai trong xóm, sống vắt vưởng như một oan hồn, chăm chăm từng chút cho chồng con. Thằng Hoàng, thằng Danh hơn tôi vài ba tuổi. Hai anh em nghịch như quỷ, chuyên môn đi bắt thần lằn để ngắt đuôi. Chúng khoái những cái đuôi thần lằn mới ngắt còn đầy tê tê, gớm ghiếc vô cùng, để dọa dẫm bọn con gái. Có khi chúng ném vào chúng tôi nên đứa con gái nào thấy anh em chúng là sợ xanh mặt. Nhưng chúng tôi sợ bà Quận, ghét anh em thằng Danh bao nhiêu thì càng khoái anh Bé Tuất, em trai ông Quận bấy nhiêu. Đâu phải bé Tuất nhỏ nhít gì cho cam. Anh to lớn dềnh dàng như voi mà bị mọi người, ngay cả bọn con nít chúng tôi kêu bằng Bé mới đau.

Khi trời bắt đầu chạng vạng nhà nhà đã lên đèn, tiếng ễnh ương bắt đầu rền vang, tiếng mõ tiếng tụng kinh ờ a từ Niệm Phật Đường, cả bọn không ai bảo ai, cùng túa ra đi kiếm Bé Tuất bắt anh kể chuyện ma. Cả đám con nít chín mười đứa ngồi khoanh tròn trên sân cỏ, đứa nào đứa nấy co rúm, chờ đợi trong sự sợ hãi thích thú. Những con mắt lúc nhắm, lúc mở thao láo, náo nức

chờ nghe anh kể chuyện. Chuyện nào anh kể cũng hay, cũng mới, dù đã kể đi kể lại nhiều lần. Thỉnh thoảng tới đoạn rùng rợn, cả bọn đang nín thở im phăng phắc thì bỗng nhiên bầy ếch ương lại ré lên, hoặc anh em thằng Danh đang trốn đầu đó nhảy xổ ra làm cả bọn la chối lói, hè nhau mắng mỏ, sỉ vả anh em nó không tiếc lời.

Tôi ít khi gặp ông Quận. Thỉnh thoảng, khi la cà với lũ bạn nhỏ trước sân, tôi vẫn thấy ông đi đi, về về. Mỗi lần ông lái chiếc xe jeep đến gần là thiên hạ đã nghe tiếng còi xe hách dịch, inh ỏi. Ông bấm còi bọn con nít đã đành, nhiều lúc ông đỏ mặt tía tai, phùng mang trợn mắt, bấm liên tu bất tận khi có cô nàng vịt xiêm nào đó đang ngang nhiên, chễm chệ bước từng bước nặng trĩch trước đầu xe. Hôm nào may mắn không nghe tiếng còi xóc óc của ông thì lũ con nít chúng tôi cũng có đũa hoảng vía khi chiếc xe jeep của ông bay qua vũng nước mưa gần đó, bắn tung tóe cả sinh lên bọn nhỏ. Hình như ông chả thềm nể nang ai nhưng đối với ba tôi bao giờ ông cũng dạ thưa rồi rít. Một lúc gần đây, tôi vẫn thấy ông hay đưa đón cô Hương, con gái bà 25 mỗi ngày. Chiều chập choạng tối, ông ngồi cả giờ trên xe jeep chờ cô. Khi thấy bóng cô Hương thấp thoáng bên mái hiên, ông vội vàng phóng xuống xe đi vòng qua phía bên kia, rút khăn tay phủi vội phủi vàng lên mặt ghế. Không biết cô Hương làm gì, nhưng chiều chiều khi mọi người đã về nhà dùng xong bữa cơm chiều thì cô mới bắt đầu đi làm. Cô không có chồng, sống với bà mẹ trẻ măng và hai đứa con gái học trường đêm. Đứa nhỏ, trạc bằng tuổi tôi. Trưa trưa, khi ba đón mấy chị em đi học về, tôi thường thấy cô nằm ỏng ẹo trên cái võng treo trước mái hiên. Cô hay mặc áo sát nách. Mỗi lần nằm dài trên võng, cô đưa cả hai tay lên đầu khoe hai nách tua tua lông đen ngòm ngòm. Những lần như thế chị Tâm đều cau mặt, ném sang bên kia hàng rào cái nhìn sắc lẹm của cô bé mới tập làm người lớn. Còn chị Gấm và tôi thì len lén nhìn gương mặt đỏ gấc vì say nắng của ba.

Cũng với thái độ nghiêm trang, ông kiên nhẫn đứng giữ cửa xe, mặt dờ dãi theo dõi từng bước đi, từng cái dáng xoay nửa người khi cô cài then lên cánh cửa sau lưng. Và khi cài xong cánh cửa, cô làm như rất tình cờ, rất hoan hỉ khi nhìn thấy ông.

- Ủa ! Sao đúng lúc quá vậy ?

Ánh mắt cô reo vui và giọng nói dịu dàng không thể tưởng. Lần nào cô cũng đưa bàn tay ra cho ông đỡ lên xe. Mặt mày ông lúc đó sượng rân. Chờ cho cô Hường ngồi xuống, ông vội vàng ba chân bốn cẳng chạy vòng qua bên này. Leo lên xe, hất mái tóc trét đầy vaseline cứng ngắt ra phía sau rồi anh dừng nhấn ga vọt qua mấy ổ gà với nét mặt nghiêm chỉnh của một ông tướng sắp ra trận, không thềm đếm xỉa gì đến đôi mắt uất hận của vợ nhìn theo sau bức màn sáo.

Tôi không biết bà Quận bị trói dưới gốc mận từ bao giờ. Buổi chiều, đang rướn người nhất định hái cho được chùm mận với những trái to xanh mơn mơn chót vót trên cao thì tôi thấy bà Quận bên dưới. Hai cánh tay bà bị treo ngược trên cành mận. Cả thân hình trần trụi, không một mảnh áo gần như hồng khỏi mặt đất. Hai gót chân khô nứt rướn lên. Mái tóc bà xỏ tung, rũ rượi. Cặp vú dài thòng, đóng đưa hai miếng da, khô ngắt. Tám lưng gầy đẽm được từng đợt xương của bà dọc ngang những vết roi. Hai anh em thằng Danh đứng trong góc, rung rức khóc. Ông Quận ngồi trên cái ghế đầu gần đó. Áo sơ mi trắng tinh còn bỏ trong quần, ngực áo không gài, cà vạt vắt ngược ra phía sau cổ, tay áo xắn lên, một tay cầm cây roi mây dài da bị tua ra trên ngọn. Ông đưa tay quệt những giọt mồ hôi trên trán, rồi lừ lừ, điêu luyện như một tên đao phủ thủ, vung ngọn roi lên vụt túi bụi vô người vợ. Hình ảnh đó không khác nào bức tranh ngoài niệm Phật đường vẽ cảnh ngài Mục Kiền Liên xuống hỏa ngục tìm mẹ và phải chứng kiến cảnh mẹ bị ngạ quỷ hành hình. Lại một điều, cũng như bức tranh kia, những người bên dưới

chỉ âm thầm khóc. Không một tiếng khóc lớn. Không một tiếng rên la. Mọi việc đều diễn tiến âm thầm, dẫu kín. Tôi chỉ nghe tiếng roi lướt đi trong gió, xào xạc như cành mận đang lay. Tiếng người đàn ông đều đều, nhẹ nhàng như đang nói chuyện :

- Con quỷ ! Sao cứ theo ám tao hoài vậy ?

- ...

- Mày nói gì với người ta ? Nói mau !

- ...

- Coi cái tướng ngạ quỷ của mày kia ! Vậy mà cũng bày đặt ghen tương này nọ.

- ...

- Mày biểu tao ăn nói với người ta làm sao đây ? Bây giờ mặt mũi nào tao dám nhìn người ta được cơ chứ ?

Mỗi lần câu nói chưa dứt thì ngọn roi đã quán chặt lấy người đàn bà như con rắn đói. Hai đứa con trai cúi gằm mặt xuống không dám nhìn bố mẹ, nước mắt nhỏ từng giọt. Ngay lúc đó, bé Tuất bỗng hiện ra. Cánh tay to lớn của anh vươn ra chụp lấy ngọn roi. Giọng anh nhỏ nhẹ :

- Đủ rồi, anh Hai !

- Tránh ra ! Không được xía vô chuyện của tao !

- Tha cho chỉ đi !

- Buông ! Cút đi ! Mày không buông ra, cả cái mạng mày cũng sẽ không còn !

Bé Tuất khựng lại. Cánh tay nắm ngọn roi buông lỏng. Anh xoay lưng chán nản, bỏ đi. Giọng người đàn ông giật ngược, lạnh lùng :

- Khoan đã, ngồi xuống đó.

- ...

- Mở mắt ra coi tao dạy chị Hai mày !

- ...

- Trong nhà này,đứa nào cãi lời tao thì đừng hòng sống !

Bé Tuất lẳng lặng ngồi xuống. Mặt cúi gầm. Năm phút rồi mười phút trôi qua. Người đàn bà vẫn cong rướn người lên như con giun, hứng trọn từng lần roi. Mỗi lần cánh tay người đàn ông vung lên, ngọn roi trườn tới tấp từng miếng thịt của người đàn bà đến bật máu. Từng tiếng rên bật ra sau hai hàm răng nghiến chặt.

Sau cái hôm làm nhân chứng tình cò trên mái nhà tôi bị sốt liên tiếp mấy ngày. Hình ảnh người đàn bà trần truồng bị treo ngược trên cành cây trong buổi chiều tím ngắt dưới những chùm hoa mận vẫn còn in trong trí tôi. Từ lúc xảy ra chuyện tôi cũng ít khi gặp anh Bé Tuất. Thỉnh thoảng, những buổi trưa tan trường về không có Ba đón, tôi vẫn thấy anh lặng lẽ đi theo sau lưng ba chị em chúng tôi. Những hôm đó, tôi kéo tay chị Gấm :

- Anh Bé Tuất kia ! Cho anh đi chung được không ?

Lập tức, chị Tâm liền cau mày. Còn chị Gấm thì sa sầm nét mặt, vùng vằng :

- Kệ "nó" ! Đi mau lên !

Len lén nhìn anh Bé Tuất một mình lăm lũi phía sau, đôi mắt vẫn theo sát mấy chị em, tôi bỗng đâm ra "bất nhẫn" ngang xương, nên rán kì kèo :

- Cho anh đi cho vui mà ! Anh kể chuyện hay lắm !

Chị Tâm gắt lên :

- Con nít con nôi mà nhiều chuyện ! Có đi nhanh lên không thì bảo.

Tôi phụng phịu làm thỉnh, thỉnh thoảng vẫn liếc chùng phía sau. Chị Tâm lâu lâu lại dò chùng :

- Bé quay lại coi "nó" đâu rồi ?

Tôi láu táu :

- "Nó" sắp tới sát bên rồi !

Chị Tâm quay sang tôi trừng mắt :

- Nó" ! "Nó" cái gì ? Đừng có hỗn !

Tôi ngơ ngác, nhẩn mặt. Chị nói như thánh phán :

- Bé còn nhỏ, không được gọi "nó" là "nó". Biết chưa ?

Tôi làm thinh chẳng hiểu mô tê gì. Thật ra anh Bé Tuất lớn hơn hai chị của tôi chứ bộ ! Chị Gấm lo sợ, nhìn chị Tâm cầu cứu :

- Bây giờ làm sao ? Ba biết được thì chết !

Chị Tâm hất hàm bảo chị Gấm :

- Chị lấy thước ra đi ! Nếu "nó" mà tới thì mình "cảnh cáo " nó trước.

Chị Gấm nhẩn mặt :

- Cảnh cáo làm sao ?

- Thì chị nói : " Mày theo tao hoài, tao méc ba tao, lúc đó đừng có trách. "

- Nếu nó giở trò chọc ghẹo thì sao ?

- "Nó" mà lộn xộn thì lấy thước đập liền !

Chị Gấm gật đầu, lật đật mở cặp táp da, lôi cây thước kẻ ra. Hai bà chị lăm lăm hai cây thước kẻ trong tay, sẵn sàng trong thế tử thủ. Tôi hồi hộp, riu riu theo hai chị, trong lòng chỉ mong sao cho anh Bé Tuất đừng đuổi theo kịp. Khuya, bọn con nít chúng tôi chia tay anh Bé Tuất ngoài sân cỏ. Đang túa nhau về thì anh ấy giữ tôi lại. Anh nhét vào tay tôi lá thư xếp nhỏ, giọng ngập ngừng :

- Bé đưa cái này cho chị Gấm giúp anh được không ?

Tôi cầm lấy, ngơ ngác, nhưng vẫn gật đầu :

- Được.

Anh có vẻ lo âu :

- Đừng cho ai biết nghe không !

- Em biết rồi !

Tôi xoay người chưa kịp chạy đã bị anh níu lại :

- Nói chị Gấm ... phải trả lời anh nghe !

Tôi dạ lệ làng, đâm đầu chạy về nhà. Lúc đó, chị Gấm đang ngồi chải mái tóc dài, ướt đầm, thơm ngai ngái mùi chanh và bồ kết. Chị Tâm thì chúi mũi vào đồng bài vở trên bàn. Tôi vắt miếng giấy vô lòng chị, sà xuống kế bên, nói nhỏ :

- Anh Bé Tuất biểu em đưa chị.

Chị Gấm dẩy nẩy :

- Đưa chị làm chi ?

Chị Tâm ngừng mặt lên khỏi quyển vở, đôi mày nhú lại. Thấy lá thư, chị phóng tới như chớp.

- Gì vậy ?

- Anh Bé Tuất biểu em đưa chị Gấm cái đó.

Chị Tâm cầm lá thư lên cười, không quên ký đầu con em một cái, kèm theo lời hăm dọa :

- Đã bảo không được nhiều chuyện. Ai biểu gì cũng làm. Tao méc Ba bây giờ !

Nghe tới Ba, tôi lủi liên tay. Bỏ mặc hai chị chụm đầu vào nhau to nhỏ, rúc rích cười cả đêm.

Tôi chưa bao giờ thấy Ba giận dữ như vậy. Hôm đó chị Gấm bước vô tới mái hiên, quăng cái chìa khóa nhà cầu xuống bàn. Mặt mày chị nhọt nhọt, nước mắt chảy vòng quanh, hậm hực :

- Cái thằng ... cái thằng quỷ sứ ấy !

- Chuyện gì vậy ?

Gương mặt chị Gấm đổi từ xanh qua đỏ, từ đỏ qua xanh như con cắc kè.

Giọng chị tức tưởi :

- Cái thằng Bé Tuất ấy ! Nó chặn tao ngoài ... cầu tiêu !

- "Nó" muốn gì ?

- Ai biết gì "nó". "Nó" nói sắp đi xa gì đó... rồi "nó" còn nói "nó" thương tao

nữa !

Chị Tâm ôm bụng cười rũ rượi :

- Trời ơi ! Sao cái thằng cù lần thế ! Nhè cái lúc người ta đi ... ị mà tỏ tình thì đúng là hấn "bí" lắm rồi ! Xui cho hấn gặp ngay lúc nàng cũng đang "táo bón" nữa mới chết người cơ chứ !

Bị chọc quê, chị Gấm vùng vằng bỏ đi. Buổi chiều vẫn chưa hết cơn hăm hực, Ba đi làm về chị méc liền tay. Thế là Ba nổi trận lôi đình, xóc qua nhà ông Quận mắng vồn một mách. Nhớ đến hình ảnh bà Quận dưới góc mạn, tôi lo sợ cho anh ghê gớm. Anh Bé Tuất bị ông Quận đuổi đi từ hôm đó. Không có anh, bọn con nít trong xóm nghĩ ra trò chơi khác thay thế. Còn tôi, có một cái gì đó khiến tôi cảm thấy anh Bé Tuất sẽ không bao giờ trở lại nữa. Anh cũng như những người con trai khác lớn lên, rời bỏ cư xá. Nếu có trở về, anh sẽ không còn là anh Bé Tuất của tôi, là "thằng Bé Tuất " của hai chị tôi và những người lớn trong cư xá nữa.

Mấy năm sau ngày anh Bé Tuất đi, người ta thi nhau mà chết. Cư xá vốn đã hoang dại, ma quái lại càng hoang dại ma quái hơn. Hơi hướm chiến tranh lan tràn trên từng ngọn cây, lá cỏ. Cõi sống và cõi chết lẫn lộn, thật gần như bàn tay sắp ngửa. Người sống và người chết bám víu lấy nhau để biết mình vẫn còn hiện hữu. Những oan hồn lang thang giữa trần gian cố níu kéo một kiếp người ngắn ngủi, trầm luân chưa thật sự sống cho chính bản thân mình ngày nào. Những người sống là những thầy người biết đi, ngơ ngáo, trôi nổi trong tai ương, sống vội sống vàng. Những buổi tan trường về tôi vẫn bắt gặp thường xuyên những đoàn công-voa bám đầy bụi đường, rã rời, tiếp nối thành hàng kéo nhau về thành phố. Người lính ngồi sau tay lái mệt mỏi như một chàng kỵ mã bại trận trở về, không thèm để ý đến những thầy ma không nguyên vẹn đang trăn người chịu đựng những dằn lèn xóc xuống cuối cùng trong những chiếc áo quan phủ lá quốc kỳ. Thân phận con người sao quá

tầm thường, nhỏ nhoi như một món đồ chơi rẻ tiền bọc giấy hoa vàng đỏ.

Trong cư xá, hết nhà 18 có tang rồi đến nhà số 7. Ông 16 có tám đứa con trai
nheo nhóc. Đứa lớn là Cu Nhớn, đứa kế là Cu Nhỏ. Cu Tèo, Cu Tí, rồi tiếp
tiếp theo đó là Cu Trắng, Cu Đen v.v.... Anh Cu Nhớn đi lính năm tròn 18
tuổi, chưa kịp về thăm mẹ lần nào thì chết. Cu Nhỏ thì bị đứt lìa đôi chân khi
mồ anh chưa xanh cỏ. Bà 19 lưng còng tóc bạc chỉ có hai người con trai.

Anh Lớn mới cưới vợ thì đã đi, năm khi mười họa mới về. Còn anh Nhỏ,
người con út cũng vừa mới mất. Và nhà tôi, cái tang thứ nhất của tôi là tang
anh Phúc. Năm anh tôi mất, tôi đã được mười ba. Buổi chiều hôm đó khi tôi
đang ngồi bắt những con rắn chiếu trên cây hoa Sói thì tin dữ đến. Anh lính
mặt mày non choẹt, xoay tròn cái nón trong tay, giọng nói lơ lơ như anh chết
:

- Cái này... có phải dĩa ông đại úy hôn ?

Tôi gật đầu :

- Dạ, anh tôi không có nhà.

- Tui... tui không muốn kiếm ông. Tui muốn kiếm gia đình của ông đó mà !

- Anh kiếm đúng nhà rồi.

Người lính gãi tai, mặt mày khô sớ :

- Ông Thầy... Ông Thầy ông ... chết rồi !

Tôi mở tròn xoe mắt :

- Ông thầy nào ? Tại sao chết ?

Người lính bối rối :

- Ông ... ông bị đạn... ông chết.

Tôi điếng người, chột hiệu. Vẫn lối hành xử của con nít, tôi hoảng hốt kêu
cả nhà ra. Ba tôi đứng chết lặng. Mấy chị òa lên khóc. Còn tôi, cảm giác của
tôi lúc đó thật lạ kỳ. Người lính đem gieo cái hung tin ấy xuống gia đình
chúng tôi đang sờ đầu gãi tai, ấp a ấp úng như ngọng. Giọng nói lơ lơ như

mán trên rừng và nụ cười khờ khạo của hắn khiến tôi bỗng muốn nhảy xổ đến xán cho mấy bạt tai và đuổi cổ hắn ra khỏi nhà tức thì. Tôi hận những người chỉ huy của anh ta đã quá lơ là, sai phách một người không ra gì làm cho cái chết của anh tôi bỗng nhiên trở nên tầm thường vô nghĩa.

Người ta đưa xác anh tôi về trong quan tài phủ quốc kỳ. Ngày đầu tiên chưa đóng nắp áo quan. Máu anh vẫn trào ra khóe miệng. Đỏ tươi. Uất hận. Tôi đứng bên quan tài, cầm miếng vải xô lau từng giọt máu cho anh và bỗng nhiên thấy mình không còn bé nữa. Cuối năm ấy khi hai cùm hoa giấy nơi mồ anh Ba bắt đầu nở hoa thì người ta lại đưa anh Tư tôi về trong quan tài. Cũng phủ lá cờ ba sọc đỏ. Ngày được tin anh mất cũng là ngày đầu tiên trong đời tôi nghe Ba khóc. Đêm hôm đó tôi nằm mở căng đôi mắt. Từng thớ thịt như tê đi khi nghe tiếng khóc của Ba òa vỡ, tức tối. Một người đàn ông đã ngoài năm mươi khóc cho người con trai chết trận và những đứa con trai khác mịt mù xa tít. Tiếng khóc ấy tuôn trào ra như nỗi uất ức không nói được thành lời của một đứa con nít. Tiếng khóc trôi vào ký ức tôi, hòa tan trong xương máu, nhận chìm một phần linh hồn tôi, bắt đi bất dịch.

Không biết có phải chiến tranh là tai ương của đất nước và con gái là mối họa của gia đình không mà cứ vài ngày bọn Nhân Dân Tự Vệ trong xóm lại đập cửa nhà tôi, đòi xét sổ gia đình, bắt lính. Những đêm như thế, Ba bực lắm.

- Nhà tôi có bao nhiêu người mấy cậu biết rồi. Năm đứa con đi lính, chết hai còn ba. Mấy cậu xét cái gì mà đêm nào cũng đòi xét ?

Gã con trai lớn nhất trong bọn xếp tờ sổ gia đình đưa cho Ba, liếc nhanh về phía hai chị tôi :

- Bác thông cảm !

Mấy tên loắt choắt phía sau thì thảo :

- Nhà có con gái mới xét chứ lị !

Ba quay phắt lại, đôi mắt tóe lửa. Cả bọn tảng lờ, giả vờ tìm kiếm sự sạo một chập nữa mới chịu kéo nhau đi.

Sau khi chị Gấm thi đậu Tú Tài 1 thì có người đến xin cưới. Ba bằng lòng ngay. Trưa hôm ấy tôi ngồi với chị nơi mái hiên. Mái tóc chị đồ dài, đen nhanh nhánh, đong đưa theo nhịp võng, Tiếng xe Honda đồ xịch trước sân. cả hai chị em cùng nhìn ra. Con nắng gay gắt buổi trưa làm gương mặt người con trai trên xe đỏ rực. Tôi reo lên :

- -, anh Bé Tuất !

Anh Bé Tuất ngồi trên xe, chống một chân xuống đất, cười lớn tiếng :

- Bé đó hả ? Trời ơi, vậy mà anh tưởng cô nào. Suýt nữa là nhận không ra.

Tôi cười lặng thinh. Anh nheo mắt :

- Còn sợ ma không ?

Con bé nguyệt dài, chu mỏ, nói cộc lốc :

- Hết rồi !

Chị Gấm cười chen vào :

- Nó mà sợ ma ? Ma sợ nó thì có !

Anh Bé Tuất cười ròn rã. Chị Gấm ngồi trên võng, hỏi vọng ra :

- Mà về hỏi nào vậy ?

Anh Bé Tuất nhăn mặt, giọng năn nỉ :

- Thôi mà Gấm ! Lớn hết rồi, đừng "mày tao" nữa. Đâu còn nhỏ nhít gì !

Chị tôi sượng sùng, khựng lại một giây, cười thật hiền :

- Ủ, không mày tao nữa ! Vào nhà chơi đi !

Anh Bé Tuất ngập ngừng :

- Gấm còn giận tôi không ?

Chị tôi ngơ ngác :

- Giận chuyện gì ?

- Chuyện... chuyện tôi theo Gấm lúc trước !

- Không ! Chỉ thấy bức vì... kỳ cục !

Anh Bé Tuất không nói. Gương mặt anh trầm ngâm, đôi lông mày rậm hơi nhíu lại :

- Nghe nói Gấm sắp lấy chồng hả ?

- Ừ !

- Lấy ai ?

- Không quân !

- Tôi về để uống rượu mừng đây ! Có cho không ?

- Uống líp ! Vào nhà đi, nắng lắm !

- Không sao ...

- Dừng xe lại, vào chơi tí cho mát !

- Tôi đi ngay mà ...

- Thì vào tí đã ! Ngồi đây nhìn ra, nắng chói mắt lắm !

- Gấm ra đây sẽ không bị chói. Tôi không vào đâu !

- Vậy thôi ! Ngồi đây được rồi.

- Ra đây đi ! Tôi muốn Gấm coi cái này.

Nhìn đôi mắt buồn muốn khóc của Bé Tuất, chị tôi xiêu lòng đứng dậy, bước ra sân :

- Chừng nào đi ?

- Không đi nữa !

- Sao vậy ? Tính trốn hả ?

- Đâu cần trốn !

- Đòi về đây hả ?

Anh Bé Tuất cười méo mó :

- Không... Gấm đi vòng sang bên này thì biết !

Chị mở tròn xoe đôi mắt, miệng vẫn cười . Anh Bé Tuất giục giã :

- Qua phía bên này đi !

Chị tôi nhẹ cau mày nhưng vẫn ngoan ngoãn đi vòng qua bên kia xe. Từ trong nhà tôi nghe tiếng chị lặc đi :

- Trời ơi ! Bị từ bao giờ ?

- Lâu rồi ! Có sao đâu Gấm, không chết là may rồi !

- ...

- Mất bàn chân nhằm nhò gì. Còn lái xe được mà !

Chị tôi đứng lặng người không nói. Bóng chị chao đi, lung linh dưới cơn nắng. Giọng anh Bé Tuất chùng xuống :

- Phải chi chúng mình vẫn như ngày nào, đừng bao giờ lớn Gấm hả ! Như thế, Gấm sẽ không bao giờ lấy chồng, và tôi sẽ... Mà thôi, tất cả đều là số mạng ! Đâu có ai mà tránh khỏi ! Tôi về lần này chỉ để nói với Gấm rằng, tôi mong Gấm sẽ được nhiều hạnh phúc !

Đêm hôm đó không biết có phải vì sắp về làm dâu người ta hay không mà chị Gấm cứ trần trọc mãi. Buổi sáng khách đến đầy nhà. Đám cưới chị linh đình với nhiều hoa và pháo. Chị Tâm và tôi buồn lắm. Ba thì thỉnh thoảng ngẩn người nhìn chị như muốn nuốt trọn hình bóng con gái. Ba người anh của tôi không về được mừng em gái lấy chồng.

Đến giờ rước dâu, nhìn dáng chị quay đi, chân giẫm trên những xác pháo hồng tơi tả, tôi bỗng nhiên nhớ đến anh Bé Tuất và những chùm hoa mận rụng trắng sân gạch đỏ ngày xưa. Và ngay lúc đó, tôi mơ hồ thấy bầu trời bỗng ngả sang một màu tím ngấn ngát. Tôi nghe tiếng gió lướt vùn vụt trên cành lá mận, trườn quanh lớp vỏ cây sần sùi, khô cứng. Gió liềm từng giọt nhựa rỉ rỉ, nâu nâu như màu máu bầm, đặc quánh. Tôi thấy những chùm hoa mận trắng toát run lên bên màu lá xanh biếc, rồi lảo đảo trong gió. Và tôi bỗng ước gì tất cả những đứa con nít trên đất nước này sẽ không bao giờ trưởng thành, và chị của tôi đừng bao giờ lấy chồng...

Hoàng Thị Bích Ti

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 1

Tháng mười, lá vàng ơi là vàng ...

Khoảng giữa tháng, lá đổi màu thật nhanh. Mới vài ngày trước đây cây còn xanh lá. Qua vài trận mưa; trời trở lạnh, cỏ cây bắt đầu nhột nhột như người đang kiệt sức. Lá vàng vồ, ủ ê. Thoắt đi vài hôm, lá ngã sang một màu đỏ bầm, vàng ráng. Rừng phong rực rỡ như nàng vương phi trong tà áo ngũ sắc, từ tạ quân vương lần cuối cùng trước khi lui vào chốn lãnh cung. Bầy chim phản trắc, bỏ rừng đi gần hết. Những chú nai con thấp thoáng bên ven rừng. Thỉnh thoảng, có con nằm chết một mình bên lề xa lộ. Cái chết đến bất chợt ở chỗ không ngờ. Trong sân nhà ai, chiếc kén sâu tiêu điều treo lơ lửng trên cành đào khô. Những con sâu bỏ cành, tìm chỗ trú hay đã hoá thân thành đàn bướm nhỏ từ Xuân trước. Máy chiếc xe tải chở đầy bí đỏ xăng xái vào thành phố, chuẩn bị cho ngày lễ Cô Hòn sắp đến. Vài ba sạp dựng lên sơ sài, vội vàng ở vạt đất trống nào đó bên lề đường. Những chậu cúc rực rỡ xếp hàng bên cạnh đồng bí đỏ au. Người chủ sạp ngồi lấp lửng trên ụ rơm khô, thấp thỏm rao mời. Mùa Thu, hầu như nhà nào cũng có vài trái bí

đỏ bóng bên thềm và những chùm bắp khô vàng nâu treo tòng teng trước cửa.

Trời lành lạnh. Càng về Thu, buổi chiều đến thật nhanh và đêm dài như bất tận. Chiều chưa tắt nắng, đêm đã tham lam tràn về. Đêm dài. Ngày ngắn. Thời tiết bốc đồng như mụ đàn bà dở hơi. Khi lạnh. Khi ấm. Khi mưa. Khi nắng. Mây che kín. Trời lúc nào cũng ui ui. Nắng hiếm hoi. Những hôm có nắng thường vào lúc cuối tháng. Huyền thoại cho rằng trong khoảng thời gian này, những thần linh của dân da đỏ rủ nhau về thấp ngáy lên bằng những tia nắng lạ. Dân trong bộ lạc chuẩn bị làm lễ giao mùa, tạ ơn Thượng Đế đã ban cho thần dân một mùa gặt ung ý. Tuần lễ này nắng thường đẹp nhất, rực rỡ nhất, vàng nhất! Dân trong vùng gọi mùa nắng ấy là "Indian Summer".

Những buổi tối mùa Thu cũng lạ kỳ. Mưa vẫn thường rơi lúc nửa khuya. Những cơn mưa rưới trên đám lá khô, dấy lên mùi thơm của lá mục. Tiếng mưa thì thào, ray rức. Đêm trăn trở. Bầy côn trùng thao thức trong tiếng gọi hồn của đất. Đất ngàn năm. Đất trăm năm. Đất già nua theo những thăng trầm của cây cỏ, nên đất chờ mong những giọt mưa thủy chung. Mưa rơi từng giọt, từng giọt. Nhẹ nhàng, êm nín như nước mắt của người cô phụ. Lá khô xào xạc. Bầy nai đi ăn đêm bên ven rừng, đứng ngơ ngác với đôi mắt mở lớn nhìn những ngọn đèn xe chói sáng bay vút qua. Tiếng dế mèn kêu ra rả. Sương như áo mỏng. Gió cất giọng cười ma quái trên đọt cao. Tháng mười lạnh se sắt. Lò sưởi được đốt lên. Mùi củ cháy thoang thoảng. Những chiếc áo len lôi ra từ dưới đáy rương, thơm mùi long não. Vài ba thằng bé con má đỏ ửng, xinh xắn như chú hài đồng gõ cửa từng nhà, xin quét lá kiếm thêm tiền mua quà. Gã cùng tử đứng co ro trong góc phố, ngơ ngác, thèm thuồng nhìn bầy chim bồ tở chấp cánh kéo nhau đi tìm mặt trời. Chúng hện nhau tụ lại từng đàn như đám biểu tình, đậu giăng mắc trên

những đường dây điện thoại, chuẩn bị cho cuộc hành trình mờ mịt.

Thành phố hiền hoà, cổ kính. Giòng sông rộng uốn quanh con phố, nằm song song giữa con đường lớn và dãy rừng thưa, sát bên chân núi. Núi màu xanh lam. Sông màu trắng bạc. Nước trong vắt. Suốt suốt như gương. Sông uốn vật vờ. Linh động. Người da đỏ đặt cho con sông này cái tên tuyệt vọng là "Vô Bờ", tên buồn như cuộc tình không lối thoát. Bờ sông đẹp. Cỏ mềm. Xanh. Dăm ba cái ghế đá đặt rải rác bên bờ cho khách bộ hành nghỉ chân. Đây, nơi nhộn nhịp nhất trong thành phố với những buổi đua thuyền hay hội chợ vào mùa hè ấm áp. Đồng cỏ còn tươi mơn nhưng những chùm lá phong đã nhuộm màu vàng, nâu, cam, đỏ. Lá bắt đầu rơi nhiều lắm. Dãy phong già của mép rừng bên kia bờ thi nhau trút lá xuống giòng sông. Trời gió. Đám lá bị ném ào xuống một lượt. Lúc đầu, đám lá ngơ ngác xoắn xuýt bên nhau; sau vài đợt sóng đập vùi, chúng tản mản như đám bèo vỡ. Trôi. Trôi. Trôi về những nơi không phải là cội nguồn. Mòn mỏi. Tả tơi. Dạt chìm trên bãi hoang, đem thân làm phù sa tiếp sức cho sông nuôi sống những cành non vừa mới chớm.

Mấy khu vườn nhỏ co ro, xơ xác. Trừ mấy khóm cúc, các loài hoa khác trong vườn có nét ủ rũ., phôi pha của người đàn bà mất dần những chuỗi ngày xuân sắc. Giàn nho trụi lá, trơ lại những sợi dây nho khô xám, buồn rầu, quấn quýt bên nhau như mớ tóc khô. Thường, các người nội trợ khéo tay hay cắt chúng xuống, bó thành vòng tròn, thắt lên đó một cái nơ xinh xinh, đính vài trái bắp nâu, vàng, bé tí teo; đem treo trước cửa. Giản dị. Đẹp mắt.

Lũ con nít xôn xao với ngày lễ Cô Hồn sắp đến. Bầy sóc nhỏ rộn rã thu nhặt mớ hạt dẻ rơi rớt về dự trữ cho qua mùa lạnh. Những người cha hăm hở chờ đón chuyên săn nai, chim trĩ. Và các bà mẹ thì tất bật hái các thứ rau, trái trong vườn; cắt cắt, gói gói, bỏ vào tủ đá để dành. Những rổ cà chua chín đỏ

được nấu thành sốt, cho vô lọ thủy tinh, xếp hàng hàng trên thành cửa bếp, ánh lên một màu đỏ gạch, mận mà, mời gọi dưới những tia nắng....

Khu chung cư của Ngâu nằm trong khu sầm uất nhất của thành phố. Vài năm trước có đến dăm ba gia đình Việt Nam ở. Dần dần, họ dọn đi về những vùng nắng ấm hết. Ba cô bạn cùng phòng với Ngâu từ những ngày đầu tiên cũng không chịu nổi đời sống quạnh quẽ của thành phố cũng bỏ đi. Rốt cuộc chỉ còn lại Ngâu và Đính. Ngâu ở tầng thứ bốn mươi hai, nhìn xuống cả thành phố nằm bên ven bờ của một giòng sông lớn ở bên dưới. Đính ở phòng cuối hành lang với Đông một người bạn khá lớn tuổi. Đông trầm mặc, dịu dàng. Đính hiền hoà, ít nói. Cuối năm ngoái, vợ chồng Đông được đoàn tụ. Hai vợ chồng bỏ thành phố, mua một căn nhà nhỏ ở một vùng quê cách đây mấy tiếng lái xe. Thỉnh thoảng cuối tuần, Ngâu và Đính lái xe xuống chơi.

Buổi sáng, chiếc xe buýt màu vàng chui ra khỏi hai hàng phong, uể oải bò lên đầu dốc như con tằm no dâu. Đám trẻ con đeo cặp vở nhón nháo cả lên. Cánh cửa xe mở xịch. Những bàn tay vẫy vẫy. Những cái hôn kêu chùn chụt. Một bà mẹ gọi với theo con., dặn dò gì đó. Huệ hôn lên má con, đứng lùi lại nhìn Kennifer theo chị Jane của nó và đám bạn leo lên xe. Xe lăn nhẹ trên con đường ướt. Huệ cho hai tay vào túi áo len rộng, lưng thỉnh thoảng quay về nhà. Già Paul đang nhật tờ nhật trình trước cửa, ngược mắt nhìn Huệ ơ hờ. Lão ta chưa bao giờ thân thiện với Huệ, dù dăm ba lần Huệ vui vẻ chào lão. Mặt ông già bao giờ cũng khó dăm dăm. Gặp già Paul là bức bối cả buổi. Sáng nào đưa các con đi học, Huệ vẫn thấy già Paul quần áo chỉnh tề, cẩn trọng kéo ngọn cờ ba màu xanh-trắng-đỏ trước nhà lên cao. Và mỗi buổi tối, lão hạ lá cờ xuống cuốn, gói, đem vào nhà cẩn thận. Lão Paul làm cái công việc ấy năm này sang năm khác, bất kể những ngày mưa bão hay giông tuyết. Con gái lão, một người đàn bà góa chồng cũng chẳng vốn vĩa với cuộc

đòi cho lắm. Bà không giao du với ai. Thỉnh thoảng, Huệ vẫn gặp bà đưa già Paul đi lễ ngày chủ nhật.

Có lẽ lần duy nhất Huệ nhìn thấy họ cười là hôm lão Paul có mặt trong đoàn diễu hành ngày Cựu Chiến Binh vừa rồi. Hôm đó, thiên hạ đổ dồn bên bờ sông vừa ăn picnic, vừa đón đoàn diễu hành đi qua. Gayle, con gái lão Paul và hai đứa con trai của bà đã hãnh diện biết bao nhiêu khi nhìn thấy ông trong bộ quân phục của thời đệ nhị thế chiến. Ông rạng rỡ cười khi thấy họ tay cầm cờ xí reo hò, cổ vũ. Gayle vừa cười vừa hoan hô bố. Nhưng nụ cười của bà vụt biến nhanh chóng khi nhìn thấy vợ chồng Huệ đi từ tới. Không phải tất cả hàng xóm của Huệ đều như thế. Cặp vợ chồng ông Frank đối diện Huệ bao giờ cũng vồn vã. Bà Anne, một người Mỹ gốc Đức lúc nào cũng dịu dàng cởi mở với Huệ. Linda, người hàng xóm kế bên, vẫn thường lân la qua chơi, khoe với Huệ từng củ hoa Uất Kim Hương hiếm hoi mà bà mới mua được, hay tỉ mỉ hỏi Huệ những công dụng của các loài rau húng Huệ trồng. Và Lâm, người con trai tị nạn, sống một mình ở tuốt cuối con dốc mà cô bạn nhỏ tên Ngâu của Huệ thường ai hoài, lo lắng vì con người nửa mê, nửa tỉnh không thích nghi với cuộc đời quá tàn khốc của anh. Dần dần, anh bị đời sống bỏ quên hay ngay chính Lâm chọn quên luôn đời sống. Quên, liều thuốc đắng hay nhất để tồn tại trong những tai ương khắc nghiệt của kiếp người....

Buổi trưa Ngâu ghé qua, Huệ đang lui cui bên góc vườn rau thơm của cô. Chung quanh Huệ lủ khủ mớ thau chậu. Cả người Huệ lấm lem. Cô bò ra đất, cẩn trọng bứng từng gốc rau trồng vô chậu, nâng niu từng tí. Những cánh hoa khô qua vàng lay lay sau lưng cô, mỏng mảnh như đàn bướm nhỏ. Thấy Ngâu, cô nhoèn miệng cười tươi. Những giọt mồ hôi lấm tấm như tó rịn ra trên lớp da nâu nâu. Lúc này, cô có vẻ nhu mì mộc mạc của người đàn bà miền Nam. Cô dùng cườm tay hất những sợi tóc vắt ngang mày:

"Úi chà! Đi đâu đây?"

Ngâu cười hiền lành:

"Hôm nay mới rảnh rồi, ghé thăm chị!"

Huệ trề môi, cười thành tiếng:

"Dữ hôn!"

"Mấy nhỏ đâu chị?"

"Mới đi học về, coi ti-vi trong kia!"

Ngâu chỉ những thứ linh kinh dưới chân:

"Làm gì thế này?"

Huệ chỉ đám rau, giọng tiếc nuối:

"Định bứng mấy gốc đem vô nhà trồng tiếp trong mùa Đông. Uổng quá!

Mùa hè năm nay ngắn thiệt. Trời lạnh, đám rau này sẽ chết hết!"

"Đem vô nhà có sống không?"

"Miễn đủ nắng thì chắc hồng sao! Chỉ bức là thằng Wayne nó càu nhàu, chê chật nhà. Đồ mắc dịch! Vậy mà khi ăn thì nó ăn nhiều hơn ai hết!"

Quá quen với lời gọi chồng bằng "Thằng", hay "Nó" của Huệ, nên Ngâu không thấy khó chịu nữa. Ngâu cười cười:

"Ông biết ăn rau thơm hả chị?"

Huệ trề môi:

"Khỏi chê! Cái gì cũng làm láng hết!"

Huệ đứng lên chống tay sau lưng, uốn người kêu mỏi quá. Cô vắt cái xuống con xuống đất, cúi người bưng hai chậu rau lên. Ngâu mau mắn giúp Huệ một tay. Hai người vừa lễ mễ bưng cây vào nhà, vừa trò chuyện. Huệ hỏi:

"Lúc này có gặp ông Lâm không Ngâu?"

"Không, dạo này lu bu quá! Chị có gặp anh ấy sao?"

Người đàn bà chắc lưỡi:

"Lâu nay ông biến đâu mất tiêu. Người gì như ma, đến giờ thiêng mới

hiện."

"Chắc cũng loanh quanh đầu đó thôi!"

"Ừ! ...Ngâu còn làm cho nhà thờ gì đó không?"

"Vẫn kiếm chưa ra việc khác đành phải làm thôi"

"Làm đầu cũng vậy, miễn họ trả lương khá được rồi!"

Ngâu nhăn mặt:

"Tôi ngày đọc mấy cái thư đó muốn phát khùng luôn!"

"Công việc nhàn thấy mồ, sao lại khùng?"

Ngâu lắc đầu, kể cho Huệ nghe về những bao bố đầy nghẹt thư gửi đến nhà thờ từ khắp nơi mà cô và mấy chục bạn đồng nghiệp khác phải đọc mỗi ngày trong suốt tám giờ đồng hồ. Mỗi lá thư là một câu chuyện đau lòng, là tiếng kêu tuyệt vọng gửi đến người mục sư khả kính của họ, sứ thần của Thượng Đế. Thường, những lá thư kèm theo ngân phiếu. Thư gửi đến cả chục bao bố. Ông mục sư chỉ đích thân đọc những lá thư gửi thẳng đến ông từ những tín đồ "lớn". Những người này thường là những bà già chết chồng, giàu sụ, không con cái, gần đất xa trời, có nhà, có đất. Mỗi nhân viên có tiêu chuẩn phải đọc, ít nhất là hai trăm lá thư. Như các thiên thần giàu lòng bác ái, bọn Ngâu phải biết người trong thư muốn xin gì, cúng bao nhiêu tiền cho nhà thờ. Có những lá thư dài dòng viết bằng nước mắt. Có những lá thư tình bơ mặ cả: *"Lạy Chúa, xin Chúa cho con chiếc xe mới! Con đón xe buýt đi làm mỗi bốn giờ sáng, lạnh lẽo quá Chúa ơi! Hôm tuần trước con bị xui xẻo, suýt chút nữa thì bỏ mạng vì một tên cướp giật mất hai đồng bạc tiền xe của con! Nếu Chúa cho con chiếc xe mới con sẽ biết ơn Chúa biết bao nhiêu. Khi đi lễ Chủ Nhật, con cũng sẽ bỏ tiền vào rổ. Con sẽ không yêu ai nhiều hơn yêu Chúa! Chúa là số một! Con sẽ vinh danh công lao Chúa với tất cả bạn bè, nhiều người sẽ biết đến Chúa! Cảm ơn Chúa! Tái bút: Con thích xe màu đỏ, hiệu Cadillac Chúa nhé!"* Biết người gửi muốn gì, bọn Ngâu liền

ghi số mật mã "X" của "Xe" xuống. Cuối ngày, những lá thư này được đưa xuống phòng điện toán. Khoảng tuần lễ sau, con chiên đó nhận được lá thư hồi âm đại khái như:

"Bạn cứ vững lòng tin và hãy tiếp tục cầu nguyện. Và nhất là hãy siêng năng cầu khẩn để xứng đáng là con yêu của Chúa. Lời cầu xin của bạn sẽ ứng nghiệm trong một ngày rất gần. Chúc bạn nhiều may mắn và thịnh vượng."

Và cứ như thế, họ tiếp tục cầu nguyện và chờ đợi, chịu khó đón xe buýt thêm một thời gian rồi ngày nào đó cái xe sẽ hiện đến ...

Huệ chắc lưỡi:

"Như vậy thì ông ta giàu ghê lắm phải không Ngâu?"

Ngâu im lặng không trả lời, ánh mắt đăm chiêu. Huệ đẩy nhẹ vai Ngâu:

"Nghĩ gì mà sững ra vậy? Biết hôn? Ông Lâm cũng hay như vậy đó! Nhiều lúc, ông cứ như người mất hồn!"

Ngâu giật mình, ngơ ngác:

"Vậy à?"

Huệ chớp mắt:

"Không biết nữa! Lúc trước lâu lâu ông cũng tới đây; đứng xó rợ một hồi rồi biến mất tiêu!"

....

"Người gì đâu mà kỳ cục! Lầm lằm lì lì! Hiên như cục đất!"

Ngâu cười thành tiếng, nhái giọng Nam của Huệ :

"Kỳ dzậy! Hiên mà cũng bị quở nữa sao?"

"Không phải! Ông cứ như người chết rồi! Tôi ngày chỉ biết có cà-phê! Hết uống cà-phê thì ngủ, hết ngủ lại uống cà phê. Lúc này ông còn bày đặt nuôi mấy con thần lẩn, thấy mà ghê!"

"... .."

"Ông vừa tàng tàng...dại dại, vừa bất cần làm sao!"

Đôi mắt long lanh lo lắng và giọng nói nao nao của Huệ khiến Ngâu ái ngại, cô nói nhỏ:

"Chắc ảnh buồn! Ở đây quanh quẽ quá, ngày tháng cứ dài ra! Đôi khi sự cô đơn cũng làm người ta khật khừ! Có rảnh, chị nên trò chuyện với anh ấy!...." Không nhìn Ngâu, Huệ se sẽ gật đầu. Hai đứa con Huệ chạy ủa đến khi trông thấy Ngâu. Jennifer cuống quýt cười trơ cả nướu trong khi Jane tíu tít không ngừng. Chúng giống Wayne nhiều hơn. Tóc quăn tít. Hai cái mông nhỏ xíu, cong vòng. Vành môi dày. Da đen bóng. Bốn bàn tay nhỏ xíu xoắn xuýt quanh Ngâu. Chờ cho Ngâu rửa tay xong, hai cô bé lập tức lôi kéo Ngâu ra phòng khách. Jane nũng nịu:

"Cô ơi! Đêm lễ Cô Hôn, cô dắt cháu với Jennifer đi xin kẹo nhé!"

Ngâu cười, vỗ nhẹ lên tay con bé:

"Ừ, để cô xem! Thế mấy đứa sẽ hoá trang là ai nào?"

Jane mau mắn:

"Ồ! Mẹ may áo cho cháu đẹp...lắm! Cháu là con ong vàng thiệt là vàng, còn Jennifer thì làm con chuột nhắt".

Jennifer cười tíu tít mắt khi nghe nhắc đến tên mình. Ngâu kéo Jennifer vào lòng, mặt giả vờ nghiêm trọng:

"À.., cô biết rồi! Con ong có cái vòi để chích vô ...đít con chuột hay ăn vụng đó phải không?"

Hai cô bé khoái chí cười nghiêng ngửa. Huệ bung đến cho Ngâu một lát bánh táo còn nóng hổi, thơm phức. Cô lẳng lặng ngồi kế bên, lắng nghe Ngâu nói chuyện với hai đứa con của mình. Thỉnh thoảng cô dẫu con xúc cảm của mình bằng cách gắt con:" Thôi! Để cho cô ăn bánh đi, đừng phá cô nữa!"; hay chốc chốc lại càu nhàu:"Có bộ đồ mà cứ khoe hoài!". Ngâu chưa bao giờ thấy Huệ buồn quá năm phút. Huệ sống như cây cỏ. Mưa bên này

thì nghiêng bên kia. Y hệt như cuộc đời của Huệ . Lớn lên, bị ném vào đời bằng những cú đau đớn. Bao nhiêu năm nay, cô vẫn lướt qua hết nỗi nhục nhằn. Mười ngón chân bấu lấy cuộc đời. Gót chân dẫm xuống. Lời khen, tiếng chê nằm dưới gan bàn chân. Bước tới. Trườn tới. Bò tới. Như con rắn cố trườn mình qua đám cỏ khô. Và khi nào quá trầy trụa, đau đớn thì lạng lẽ tìm một hốc đá ẩn mình, liếm láp hết tụi hờn, và tiếp tục đi hết đoạn đời trước mặt. Khi bị xô chúi nhủi, cô lồm cồm bò dậy, không cần biết lý do tại sao bị ném. Không cần biết ai ném. Cô chấp chững lê từng bước đến với cuộc đời, mê muội như người đi theo gánh xiếc. Như con bê con heo theo vú mẹ. Cô trôi theo thời gian, theo cuộc đời và tiếp tục chấp nhận sự bất công của đời sống bằng một cái nhìn ngu ngơ, hiển nhiên. Và nỗi ngu ngơ, mê muội của cô vẫn bộc phát được sự can đảm và lòng ham sống mãnh liệt trong vô thức mà ngay chính Huệ cũng không hình dung được .

Huệ lớn hơn Ngâu đến năm, sáu tuổi. Hai người quen nhau vào mùa hè khi cùng làm việc cho một tiệm quần áo rất sang dưới phố. Huệ ti tê với Ngâu đủ thứ chuyện. Từ chuyện hai đứa con của cô bị lên đậu nên cô phải thức suốt đêm, chuyện cô cặm cùi chiên hàng trăm cuốn chả giò cho gia đình chồng cho đến chuyện hoa trôi bèo rữa của đời con gái. Chuyện nào Huệ cũng kể bằng một giọng điệu giống nhau. Ngôn ngữ của Huệ là thứ ngôn ngữ "trống không" như con người của Huệ. Cô thường bắt đầu bằng những câu: *"Biết hôn? hôm qua...biết hôn? hồi đó...Hồi đó nhà mình nghèo lắm. Com hồng có mà ăn. Bà già nuôi hồng nổi mới giao cho người bà con nuôi dùm. Nuôi dùm, cái búa! Ở đợ không công thì có! Vậy mà tối ngày cứ bị thằng con của bà chủ hăm he đánh hoài! Hôm nào nó khảo không ra tiền của mẹ nó là nó kiếm chuyện! Biết hôn? Có bữa bị nó đánh chảy máu đầu, máu ra lênh láng. Bà già sợ có ngày ông quý tử đi tù nên đưa mình đi ở cho người khác. Mấy người này giàu ghê lắm Ngâu ơi! ...Họ có phòng cho Mỹ*

*thuê. Tưởng được yên thân rồi, vậy mà ...Biết hôn? Bữa đó đang đi làm bị
thằng Mỹ già nó hãm. Hãm xong nó cho mấy đồng bạc rồi đuổi về. Hồi đó
sao mà ngu ghê Ngâu ơi! Hồng biết gì hết trơn hết trọi. Đâu biết mất trinh
là cái gì đâu, cứ tưởng là có tháng! Rồi cũng xong! Sống lây lất một thời
gian thì gặp thằng Wayne, nó đem về Mỹ luôn. Để cho nó hai đứa con. Lúc
đó tưởng đất Mỹ là cái gì ghê gớm lắm! Vậy mà cũng sống với nó cũng cả
chục năm trời!... Biết hôn, hồi đó mới qua Mỹ, mình mê cây táo trồng ở nhà
bà già chồng. Chời ơi! Năm nào nó cũng sai trái ghê lắm! Đổ hết một góc
vườn. Trái chũu đầy cành. Cả nhà ăn không hết. Chim chóc ăn không hết.
Trái rụng đầy hết góc sân. Mỗi lần tới nhà mẹ chồng là thêm một lần thấy
bơ vơ, lạc lõng. Chỉ có cây táo đỏ vô tri là gần gũi nhất. Nói chuyện với
gốc cây sướng hơn nói chuyện với bà. Mùi táo thơm dịu dàng. Dễ thở. Có
lần đang lui cui dưới gốc táo thì bà già ra hạch hoẹ: "Tôi tưởng ở Việt Nam
cô mới đôi chút, qua đây mà còn đôi sao?" Đúng là bà già giết giặc! Bà già
cà chua, cà chớn! Làm sao giải thích cho bà hiểu là mình không nỡ để cho
mấy trái táo đó vừa đi vì cứ nghĩ đến có những đứa nhỏ ở quê mình cả đời
không cắn được một miếng táo rơi như vậy. Vậy mà sau này bà thương
mình lắm!"*

Ngâu thương xót cái "trống không" đó của Huệ. Thương bằng thứ tình
thương của một con người với một con người. Xót như xót một người tàn
tật. Tình thương đó làm phai mờ hết những ranh giới dị biệt của hai người
đến nỗi có lần Đình phải hỏi: "Nhỏ quen với cô Huệ đó trong trường hợp
nào? Cô ấy lấy chồng Mỹ đen phải không?" Và ông Thanh có lần buột
miệng: "Trong cái cộng đồng nhỏ bé này, con phải cẩn thận trong chuyện bạn
bè!"

Nhưng Ngâu thân nhiên như không. Cô vẫn nhớn nhoe đi với mẹ con Huệ
đến những nơi có những con mắt nhìn họ như những cộng cỏ hoang trong

một khu vườn đầy kỳ hoa dị thảo. Đôi khi, những con mắt ấy thấp lè tè đến nỗi người bị nhìn bỗng cảm thấy mình nhỏ bé như hạt cát. Những con mắt sắc đến độ đau lòng...Ôi! Những con mắt trần gian, vừa hẹp, vừa nông và cực kỳ độc ác...

"Úi cha! Rồi, rồi..., đến giờ thiêng rồi! Cái..ông Lâm kia sao lại đến đây?"

Huệ vừa chỉ tay ra sau vườn, vừa nói tía lia.

Ngâu theo dõi ánh mắt của Huệ và nhìn thấy Lâm đứng ngơ ngẩn bên vườn rau. Hình như anh đứng đó đã lâu. Anh nghiêng người xuống bụi tía tô xanh, tía. Một tay hết rờ từng chiếc lá tía tô tím thắm, hay nâng nịu từng chùm ớt chín. Tay kia đang nắm chắc. Thỉnh thoảng anh ngược nhìn giàn khổ qua trên đầu. Mơ màng. Hoang dại. Đôi môi hé mở. Nét mặt hiền như trẻ thơ. Những giọt nắng xuyên qua kẽ lá làm mắt anh nhú lại. Đôi lông mày cong xoắn. Lâm chưa ngoài ba mươi nhưng cần cỗi, héo hắt. Mắt chưa nhắm nhưng vàng trán đã có nếp tàn phá của những sự xung đột dữ dội của nội tâm. Huệ tắt tả bước ra. Ngâu cũng vội vàng theo sau. Đến bên thềm cửa, Huệ lớn tiếng gọi:

"Anh Lâm, làm gì đó?"

Huệ gọi đến hai ba lần người thanh niên mới quay lại cười. Hàng răng thật trắng. Ngâu bước sát đến bên Huệ, ngập ngừng; chừng như e ngại sự có mặt của mọi người sẽ làm Lâm chao động trong một giấc chiêm bao nào đó.

Ngâu cười, dịu dàng:

"Anh vẫn khỏe chứ, anh Lâm?"

Nụ cười vẫn còn thoáng hiện trên môi Lâm nhưng chỉ trong một tíc tắc ánh mắt của anh đã chìm trong một cõi khác và tâm hồn như tản mạn trôi về trăm phương hướng, giả như có những xiềng xích vô hình nào đó đang trói siết, hoàn toàn cô lập anh trong những thế giới rách nát riêng tư đầy những cơn mộng dữ. Như không nhìn thấy ai và không nghe gì hết, anh đưa mắt

nhìn xuống luống rau, nói một mình:

"Rau...đẹp! Mẹ tôi cũng có một vườn rau như thế. Bà cụ yêu quý nó lắm! Ngày nào cũng ra bắt sâu, tưới nước. Những con sâu của mẹ tôi lúc nào cũng được bà đối xử rất tử tế...Mẹ tôi khéo tay lắm! Đất khô cần thế ấy mà bà trồng cây nào cũng lên. Đủ thứ rau, có cả cà nữa đấy"....

"...."

"Mà này, sao không trồng cà nhỉ?"

Huệ chỉ vào mấy bụi cà đang oằn những trái đỏ chín:

"Sao không? Cả đồng kìa anh không thấy hả?"

Người thanh niên nhìn trân trân phía mấy bụi cà, giọng xa vắng như một người đang kể một chuyện rất xưa:

"Có một cô bé có hai bàn tay đẹp như tay tiên. Cầm cái gì cũng rơi, cũng rớt. Yếu đuối lắm. Dịu dàng lắm. Mỗi lần cô vô bếp đều bị bỏng hay đứt tay. Việc nhà vào tay cô thì hỏng bét. Cô bé của tôi hay bị mẹ rầy la nên mắt lúc nào cũng buồn như sắp khóc. Tôi thường lên mẹ hái cà trong vườn rau cho cô tĩa hoa. Lần nào cô cũng mừng rỡ lắm...Mắt long lanh như hai vì sao. Hình như ấy là mỗi công việc khiến cô say mê nhất. Tôi thích nhìn thấy cô vui. Khi cô vui, trời đất cũng vui theo.... Những lúc cô ngồi tĩa cà đẹp như cô tiên đang làm phép. Bàn tay dịu dàng. Thoăn thoắt. Không mấy chốc, những trái cà tầm thường của tôi đã biến thành những đoá hồng xinh xắn. Màu đỏ của cà thắm lên trên bàn tay cô mịn màng. Dưới ánh sáng phơn phớt, màu cà ửng lên đôi má hây hây. Lúc ấy, cô bé không hề biết tôi đang nhìn ngây ngất, và tự hứa mai kia sẽ trồng cả một vườn cà để cô bé của tôi làm một việc duy nhất là tĩa hoa"

Hai người phụ nữ lặng lẽ nhìn nhau. Jennifer và Jane lấm lét núp sau lưng mẹ. Bốn con mắt ngó Lâm lom lom. Lâm bắt chợt thở hắt; như một người vừa tỉnh mộng, anh quay nhìn hai đứa bé:

"Con chị ấy hả?"

Huệ xằng giọng:

"Ừ, con tui!"

"Nó tên gì?"

"Jennifer."

"Còn con bé kia?"

"Jane."

Lâm đưa bàn tay đang nắm chắc đến sát gương mặt bầu bĩnh của Jennifer.

Những ngón tay mở ra. Chú sâu xanh tròn uốn cong người trên những đường chỉ tay rồi rầm. Cô bé giật bắn người vì bất ngờ. Lâm nhếch môi:

"Cho nè!"

Huệ hét toáng lên:

"Chơi gì kỳ cục! Sâu bọ mà cho con nít".

Lâm nhìn chăm chăm vào đứa bé đang đứng im thín thít, với đôi mắt hiếu kỳ đang mở tròn xoe:

"Sợ à? Nó không sợ mình thôi chứ sao lại sợ nó? Chỉ là một con sâu thôi!"

Lập tức, Jennifer liền dấu mặt sau lưng mẹ. Huệ tiếp tục càu nhàu. Lâm nghiêng người xuống luống rau. Bàn tay mở ra, thả con sâu xanh xuống chiếc lá tía tô già nua. Mắt dõi theo nó từng hồi lâu, rồi bất chợt anh xoay người bước lững thững về phía cổng rào. Huệ tròn mắt, hỏi với theo:

"Về hả?"

Lâm cười nhỏ, không trả lời. Anh đưa tay chào Ngâu:

"Tôi về nghe cô...ấy!"

Huệ bực bội lắc đầu nhìn theo người thanh niên:

"Ấy, ấy cái gì? Thiệt là khùng điên! Chắc ông bị ma nhập rồi đó! Ai đời gặp hai đứa nhỏ hà rầm mà lần nào cũng hỏi con ai! Nhiều khi chính ông còn không biết ông là ai, tên gì nữa chứ đừng nói!"

Ngâu quay đi khi bóng Lâm đã khuất sau bụi trà hoa nữ. Không ai bảo ai, cả hai người phụ nữ cùng nhìn về phía bụi cà. Gió lùa cành rất nhẹ. Những cánh hoa vàng trên đọt cà xanh non lay lay. Nhẹ nhàng. Mong manh. Éo lả như vạt áo. Những trái cà hồng ửng nằm trong đám lá trông yêu kiều như làn da con gái.

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 2

Người con gái ngồi nép mình bên những bậc thang. Bàn tay giữ hờ trên vạt tóc. Chân kia duỗi dài xuống những bậc thang bằng đá dẫn xuống bờ sông. Gương mặt vương đầy nỗi muộn phiền. Bàn tay kia run run, đặt nhẹ trên đầu gối. Mắt nhìn mông lung ra bến sông. Xa xa, nắng chiều tuôn chảy trên dòng nước. Những đọt sóng nhỏ nhấp nhô, vàng óng như mật chảy. Bên kia bờ, rừng âm thầm trút lá. Vàng rơi. Vàng rơi. Những tàng cây dài che phủ cả chân núi suốt hai mùa Xuân, Hạ giờ đã phơi bày một vách núi sừng sững sau lưng. Mây xám của rừng thưa lẫn vào vách núi xám xanh, làm nổi bật thảm lá vàng dài ngút, thỉnh thoảng có điểm vài cụm dương xỉ dài, nhọn hoắc như lưỡi kiếm bên kia sông. Trên vách núi nhám thô, những vạt dây leo đã đổi màu, nằm vắt vẻo như những phong pháo đỏ ối. Nắng nghiêng nghiêng, trải dài xuống khoảng sông rộng. Hương hoa rừng luồn trong gió đưa tới; khi dịu dàng, khi nồng nàn, ngây ngất. Một chú cá bơi ngang qua, quẫy mạnh, tiếng nước khua thật ngân trên sông rồi im bật. Còn lại, là chùm bong bóng nhỏ bé trôi bèo bồng trong những chiếc vòng nước lăn tăn. Trong khoảnh khắc, những chiếc bong bóng vỡ tan tành, trả lại dòng sông với cơn trầm mặc của riêng nó.

Trên một vạt đất xa xa sát chân cầu, buổi chợ đêm đã rập rình. Chiều chưa kịp tắt nhưng đèn đã lấp lánh sáng; từng chuỗi hoa đèn giăng mắc nơi các gian hàng. Người mỗi lúc một đông. Hàng năm, vào mùa này, các loại nông súc, trái cây, rau cải, cùng các loại kỳ hoa dị thảo được bày ra triển lãm, tranh giải và bán đấu giá tại đây. Người lớn lo việc mua bán, hoặc nói chuyện mùa màng. Trẻ con cười vui với những nui kẹo đường ngọt lịm, hay một túi bắp rang; bu quanh dãy gian hàng phóng phi tiêu, cười ngựa.

Người đàn ông ngồi bên Ngâu không còn tâm trí nào để ý đến những cảnh vật chung quanh. Ngay cả Ngâu cũng thế. Cô đắm chìm trong những ý nghĩ của riêng mình, ơ hờ với sự hiện diện của người đàn ông cô yêu nhất trên đời bên cạnh. Cặp tình nhân đang sánh vai nhau đi dọc bên bờ sông. Người con gái mảnh mai như con chim hải âu. Người con trai có mái tóc dài qua tai trông hay hay như một người làm thơ. Tà áo trắng của cô gái nhỏ quần quýt bên chân tình nhân. Người con trai khom xuống nhặt một hòn đá, lia mạnh xuống giòng sông. Hòn sỏi lướt bay như lưỡi kiếm, chẻ một đường dài trên mặt nước rồi mất hút. Phải chi tôi được biến thành viên đá nhỏ kia. Chìm lìm xuống tận cùng dưới đáy sông. Hòn đá nhỏ vô tri. Không buồn. Không vui. Đời sống sẽ giản dị biết bao khi con người như những viên sỏi đá. Không yêu. Không ghét. Và tốt hơn nữa không hiện hữu. Có thể như thế được ư khi Đính mãi mãi là một cái gì không hiện hữu?

Cả hai ngồi như thế lâu lắm. Người đàn ông lặng lẽ nhả một ngụm khói, làm nên những sợi khói huyền hoặc rồi bùng nổ nửa điệu thuốc bay vào xuống mây nấc thang. Chùng như không dẫn được nữa, chàng quay qua; nhẹ nhàng nhưng quyết liệt, xoay người con gái đối diện với mình. Hai vầng chân mày tối sẫm. Đôi mắt xoáy đen. Tha thiết. Bất lực. Ánh mắt của Đính khiến Ngâu thoáng e ngại. Cô bối rối, quay đi. Vừa lúc ấy, ngọn gió thổi trườn tới, một sợi tóc dài rớt xuống che ngang nửa mắt.... Đính cẩn trọng vén lọn tóc rủ xuống trên gương mặt mệt mỏi của người con gái, giọng khản khản:

"Ngâu, nói gì với anh đi! Anh muốn biết em đang nghĩ gì?"

Ngâu lấy lại bình tĩnh, gỡ tay chàng, giọng nhẹ nhàng, nghiêm trang:

"Anh muốn Ngâu phải nói gì?"

Đính tha thiết:

"Anh rất sợ sự im lặng của em."

Ngâu nhìn xoáy trong mắt chàng, giọng có chút gì hờ hững:

"Em yêu anh..."

Đính cúi đầu, nói nhanh:

"Anh biết...Chúng mình hãy làm đám cưới đi."

Ngâu lắc đầu:

"Không!"

Đỉnh giận dữ:

"Tại sao?"

"Bởi vì anh chưa biết anh muốn gì!..."

Đỉnh tha thiết:

"Anh muốn có em..."

Ngâu cười nhẹ hăng:

"Đôi lúc, Ngâu có cảm tưởng như là anh muốn Ngâu van xin anh hãy bỏ vợ. Anh muốn Ngâu phải tỏ ra là một người con gái cứng rắn. Cứng rắn cho anh, vì anh. Cũng có khi anh muốn Ngâu khuyên anh về với gia đình và có khi, anh bắt chấp tất cả, đập đổ tất cả cho Ngâu. Thật ra anh muốn gì?"

Đỉnh nhăn mặt:

"Em nói gì vậy?"

Ngâu cười nhẹ:

"Cả ba việc ấy, Ngâu không bao giờ làm đâu!"

Đỉnh khò sở:

"Chuyện của anh và Mai chỉ là quá khứ..."

Ngâu cười nhẹ, ngắt nhanh:

"Cái quá khứ mà anh không nỡ buông, nên giờ muốn Ngâu giúp anh chặt đứt ư?"

Người đàn ông nắm chặt hai cườm tay Ngâu, áp lên ngực mình, gằn lên giận dữ:

"Em nghĩ anh là ai ? Một thứ đàn ông gì? Hơn nữa; khi mới quen nhau, em cũng từng biết Mai là một phần quá khứ của anh..."

Ngâu dần tay ra:

"Vâng, em biết Mai là một phần quá khứ của anh nhưng em hoàn toàn không biết là Mai sắp đến đây, ăn chung mâm với anh, ngủ chung giường với anh."

"Anh với Mai thì còn gì nữa? Có nhiều điều anh không thể nói ra, nhưng cho dù suốt cuộc đời này anh không thể có em, anh cũng không thể nào trở lại với Mai. Tất cả chỉ là bốn phận..."

Ngâu mệt mỏi:

"Đừng nói nữa! Đừng bao giờ áp đặt hai chữ "bốn phận" lên tình cảm. Buông Ngâu ra!"

Đính nói nhanh:

"Em bảo anh phải làm sao? Ngay cả cái cột điện còn muốn bỏ ra đi. Mai là một người đàn bà nông nổi, yếu đuối, nàng nhất định không thể tồn tại trong một cái xã hội nghiệt ngã như vậy. Anh có bốn phận với Mai."

Ngâu cười nhẹ, gỡ tay Đính:

"Và cũng không một người đàn bà nào có thể chấp nhận sống trong một gia đình không có gì ngoài hai chữ "bốn phận". Đừng níu kéo nhau làm gì nữa. Anh hãy tự mình quyết định đi. Buông em ra!"

Đính lắc đầu:

"Nghe anh nói...!"

Nước mắt chảy vòng quanh, Ngâu nói như hét:

"Buông em ra!"

Người đàn ông tuyệt vọng cúi mặt, hai bàn tay thả lỏng. Ngâu đứng bật dậy, hấp tấp chạy xuống mấy bậc thang, hướng về phía dòng nước. Đỉnh vùng dậy chạy ùa theo, vừa chạy vừa réo gọi nhưng Ngâu vẫn bươn bả đi dọc bên bờ, không chùn bước và không hề nhìn ngoái lại. Không bao lâu, chàng đã đuổi theo kịp. Níu Ngâu trong tay, chàng vừa hấp tấp nói vừa thở dốc:

"Anh đưa em về!"

Ngâu xoay người, dẫn tay thật mạnh, giọng nhẹ nhàng, buồn bã:

"Không! Nếu anh còn một chút xiu nào tôn trọng Ngâu, xin anh để Ngâu yên. Anh về đi!"

Đỉnh cau mặt. Môi mấp máy, nhưng khi chạm phải ánh mắt đau đớn, quyết liệt của Ngâu, chàng lại tuyệt vọng đứng im.

Sau lưng Đỉnh, mặt trời đang trôi về phía sườn núi. Sông không còn một chút nắng. Chiều rơi. Chiều rơi. Gió lồng lộn thổi. Người con gái đi về phía những chuỗi hoa đèn. Tóc chập chờn bay. Đỉnh chậm rãi mỗi điều thuộc gấn lên môi. Mắt dõi theo những chiếc lá quay mòng mòng theo dòng nước xoáy. Chàng đứng đó thật lâu. Trầm ngâm trong muôn ngàn ý nghĩ, mãi cho đến khi đêm xuống lúc nào cũng không biết.

Càng về khuya, gió càng thổi mạnh. Những ngọn đèn sáng choang và sự ồn ào, náo nhiệt trong hội chợ không làm cho Ngâu bớt rét. Ngâu đã đi hết mấy vòng chợ và đứng lại hết mấy chục gian hàng nhưng không có chút gì dừng lại trong trí não của cô. Hình ảnh Đỉnh vẫy theo cô suốt cả buổi tối. Những gương mặt chung quanh hoàn toàn xa lạ quá. Nỗi cô đơn lạc lõng khiến cho Ngâu muốn ngã quỵ xuống. Mắt cô hoa lên. Cái dáng của Đỉnh bỗng thoáng qua trước mắt cô rồi vụt biến nhanh. Những bước chân đưa cô đi về hướng ấy. Hối hả. Cuống quýt. Mắt không ngừng tìm kiếm. Ngâu đi vòng quanh chợ. Một vòng. Hai vòng. Ba vòng. Quanh quẩn. Quẩn quanh. Lòng rối bời trong nỗi cô đơn vô bờ bến. Chợ đêm đã tàn. Những người chủ sạp lục đục dọn hàng. Mọi người vui vẻ kéo nhau về. Trai gái sánh vai nhau. Tiếng ồn ào cười nói khuấy động sự tĩnh mịch của giòng sông. Ngâu bước từng bước thật chậm giữa sóng người, ngơ ngẩn nhìn từng khuôn mặt đi qua. Đầu óc lằng đằng. Trái tim chơi vơi. Tôi ơi! Tôi đang đi giữa chợ đời mà sao lòng quạnh hiu như hoang đảo? Đêm nay, ai cũng cười vui trong

hạnh phúc. Còn tôi, sao bao giờ tôi cũng phải trả một cái giá quá đắt cho hạnh phúc của tôi? Người con gái da đỏ chung tình kia ơi! Ngày xưa nàng đã từng khóc bên giòng sông này thì ngày nay nó cũng đã nhìn thấy tôi nhỏ lệ rồi. Có phải cả hai chúng ta đều có chung một số mệnh? Hạnh phúc là những trái cấm mà những người con gái như chúng mình đều không được sự ban phát của thượng đế?

Đưa mắt rung rung nhìn qua bên kia sông, rừng ngủ im lìm trong đêm. Trên bãi khuya như thoáng hiện bóng một người con gái đang bước dọc theo sóng nước. Bước chân mơ hồ. Tà áo đỏ chập chờn trong sương khuya. Ngâu rừng mình, kéo cao cô áo. Tay chân lỏng cóng. Sương mù xuống thật thấp. Sương rơi đầm cả tóc. Ngâu quay đi, nén tiếng thở dài. Lòng rũ ra theo mỗi bước chân.

Bàn tay ai chạm nhẹ trên bờ vai, quần lên đây một chiếc khăn quàng cổ. Người con gái giật mình quay phắt lại. Mắt bơ phờ, mặt mõi. Đôi bờ vai run rẩy. Hai chân muốn gãy khuỷu. Người đàn ông hiện ra bên cạnh Ngâu. Gương mặt cúi xuống thật thấp. Vòng tay ôm siết chặt. Hơi thở phả lên da thịt, giọng chàng buồn trĩu:

"Đừng làm khổ nhau nữa Ngâu. Bao nhiêu năm nay anh đã mòn mỏi lắm rồi! Anh đang bối rối lắm! Bởi vì anh không thể nào không có em trong đời sống này..."

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 3

Người đàn bà móc xấp giấy food stamps đưa Ánh. Ông Thanh lặng lẽ cho những món hàng của bà ta vào bao giấy. Ánh mở kết lấy tiền thối. Người đàn bà cầm mấy đồng đô la xanh, chắc lưỡi cười toe, vừa nói vừa loay hoay móc túi:

"Thôi, còn một xấp nè; làm ơn đổi dùm tui luôn đi !"

Ánh cười, nhỏ nhẹ:

"Tội nghiệp mà, cảnh sát chìm thấy là chết ! Tù đó ! Em thôi chị tiền đô chút chút...cho vui thôi !"

Người đàn bà đứng im. Mắt ngó dáo dác:

"Thật hả ?"

Ánh lại cười. Đôi môi tươi màu son:

"Thật chứ !"

Người đàn bà đón bao đồ ăn từ tay ông Thanh, tất tả nói lời từ giả. Ánh vồn vã tiễn khách rồi nhẹ nhàng quay sang bảo chồng:

"Đóng cửa được rồi đó bố !"

"Ừ !"

Ông Thanh khoá cánh cửa sau lưng người khách. Lúc ông quay trở vào, Ánh đang loay hoay đếm tiền. Ngọn đèn trên trần đỏ vàng xuống mái tóc dài quá mỏng. Ông ánh như suối. Nước da của người đàn bà trắng ngần. Người đàn ông lặng lẽ ngắm vợ. Mới đó mà đã mấy năm chồng vợ. Nhớ ngày nào người đàn bà ấy ngồi ôm chặt đứa con khoảng chừng đôi ba tháng trong khoang thuyền dơ dáy. Chỉ có hai mẹ con vượt biên với nhau. Người mẹ bế con ngồi thu lu trong một góc, thờ ơ với tất cả ồn ào chung quanh. Chốc chốc, nàng kín đáo xoay lưng, vạch áo cho con bú. Đứa bé ngủ li bì bên bầu vú mẹ. Thuyền ra khơi. Đêm đầu tiên đã cầm chắc cái chết. Bão. Sóng. Thuyền chơi vơi. Biển mênh mông. Thuyền trôi. Trôi theo những con sóng bạc đầu. Trôi theo thời gian dài bất tận. Trên thuyền không còn lấy một giọt nước. Thùng nước nhỏ cuối cùng đã chia cho đám đàn bà, con nít từ trưa hôm qua. Người mẹ ngồi dưới cơn nắng chói chang. Những giọt sữa thấm ướt ngực áo. Trong những cơn hôn mê chập chờn trên những đợt sóng, ông chỉ nhìn thấy những giọt sữa ! Từng giọt, từng giọt, thấm qua lớp vải. Từng giọt, từng giọt, nhỏ xuống môi ông.

Qua bao ngày lênh đênh trên biển sâu và qua bao vòng tay của những người đàn ông man rợ, người đàn bà một con trở nên quần trí. Ông Thanh, trong vai người chồng hờ đã nhiều lần van lạy bọn đàn ông kia buông tha cho người đàn bà đẹp ấy, nhưng lần nào họ cũng đánh đập ông và dẫn người đàn bà kia ra khỏi ông không một chút thương xót. Có lần, họ chẳng ngại ngần

nắm một chân đứa con đưa ra boong tàu sẵn sàng quăng nó xuống nếu mẹ nó còn chần chừ chưa kịp cõi quần áo.

Cuối cùng người đàn bà ấy cũng mất đứa con yêu và trở thành mẹ của một đứa con hoang khác. Cha của nó, một gã cướp biển có tấm lưng chằng chịt những hình xăm gớm ghiếc, một tên thô phỉ có giọng cười của quỷ dữ, hay một thằng bé con mới tập tành làm ăn cướp. Cướp người. Cướp của. Cướp tiết trinh. Cướp luôn cái giá trị còn sót lại của đám người bỏ nước ra đi chỉ vì khao khát được sống như một con người. Những gương mặt ghê rợn ấy trở thành mỗi ám ảnh kinh khủng của người đàn bà mỗi ngày khi mặt trời lên, khi đêm nắng tắt. Lúc nào họ cũng vây bủa lấy nàng; khi reo hò cợt nhả, khi đuổi tìm chém giết để đòi cái thai đã được trút ra khỏi thân thể nàng trong trại tị nạn. Họ bắt nàng phải thai nghén đứa con đó, nuôi nó lớn để trở thành chứng tích của lịch sử, một thành tích chiến thắng của những người giải phóng và những tên cướp biển.

Trong cơn hoạn nạn, ông dìu dắt người đàn bà kia ra khỏi những cơn điên loạn. Ông trở thành người bạn, người chồng và là bác sĩ tâm thần của nàng cho mãi đến bây giờ. Nàng yếu đuối như cái bong bóng nước mà bao năm nay ông phải giữ gìn chăm chút, chỉ cần một gợn sóng nhỏ thôi, nàng sẽ vỡ tan và biến đi trong lòng biển u ám.

Tiếng kêu của Ánh khiến người đàn ông giật mình:

"Sao cung ?"

Nàng ngẩng lên nhìn ông :

"Bố đói không ?"

"Không !"

Ánh liếc về cầu thang:

"Con ăn xong rồi, đang ngủ trên gác ! Chỉ còn em với bố chưa ăn !"

Người đàn ông nhìn đồng hồ. Ngập ngừng:

"Em ăn trước nhé ! Tối nay anh phải đi họp một chút. Lâu quá không đi, mấy ông cần nhằn chết."

Ánh nhẹ cau mày nhưng miệng thì cười hiền:

"Hợp với hành gì mà khuya khoắt. Bố nhớ về cho sớm"

Ông Thanh gượng gạo:

"Em cứ vậy...mấy ông đang tính lập hội, lập hè gì đó mà !"

Ánh cười nhẹ:

"Chi mà mệt quá vậy !"

Ông Thanh cầm lấy cái bao giấy, chậm rãi lấy mấy thứ vật vãnh bỏ vào.
Mắt không nhìn vợ:

"Anh đem ít đồ cho mấy người bạn."

Ánh lặng thinh. Người chồng bước lên về cửa:

"Em khóa cửa chắc nghe. Ăn cơm đi, tôi anh về."

Người đàn ông ra khỏi nhà. Trời tối mờ. Ông hấp tấp mở cửa xe, đặt bao đồ xuống ghế sau. Ông bồn chồn nôn nóng, vừa bứt rứt vì phải dối vợ, vừa hồi hã muốn gặp Ngâu. Giờ này không biết Ngâu có ở nhà không ? Ông lái xe ra khỏi sân. Đi về hướng phố. Một chiếc xe chạy vút qua. Tiếng nhạc ồn ào. Những điều thuốc lập loè. Đám Mỹ con trên xe chu mấy cái miệng xì khói nhìn ông la lối, chê ông rù rờ, chậm chạp. Thành phố đã lên đèn từ lâu. Chưa tới mười phút đã đến nơi. Ông Thanh đậu xe bên lề đường. Ông bối rối, ngồi yên sau tay lái, thỉnh thoảng ngược mắt nhìn lên ô cửa sổ phòng Ngâu. Ánh đèn trong phòng toả ra khiến ông thấy mạnh dạn hơn. Nhưng lòng ông lại chùng xuống thật nhanh khi nhớ đến vợ. Ông thở hắt, bước xuống xe. Quay lưng lúi cái túi giấy trên ghế bên kia cầm trên tay, ông lầm lũi bước về phía chung cư.

Người đàn ông bước ra khỏi thang máy. Hành lang dài im ỉm. Người đàn bà Mỹ đi ngược về phía ông. Những ống cao su đủ màu treo tòng teng trên những lọn tóc đỏ hung hung như bả trầu. Gương mặt lạnh như quét vôi. Kệ ! Cười với bà ta một cái, mắt mát gì. Ông Thanh gật đầu. Mồi cười thân thiện. Người đàn bà nghech mũi dừng dung. Ánh mắt chăm chú vào dây

hành lang mờ tối. Những cánh cửa đóng bùng bít như chưa một lần mở ra đối mặt với đời sống. Ông thở dài, dừng lại trước cánh cửa trắng mang số 45. Vòng dây khô treo trước cửa dính những cánh hoa bất tử xinh xinh. Ông đưa tay gõ cửa ngập ngừng. Bên trong, giọng Ngâu gần lên bằng tiếng Anh:

"Ai đó ?"

Người đàn ông bối rối đứng im. Giọng Ngâu càng thôi thúc hơn:

"Ai đấy ? Cần gì ạ ?"

Người đàn ông luống cuống:

"Ngâu....Bác....đây !"

Tiếng then cửa lách cách. Ngâu lộ đầu ra, khựng nhìn ông :

"Ồ bác !"

Người đàn ông nói nhanh:

"Bác có việc đi ngang qua đây, nhân tiện ghé thăm con. Con ...khỏe không ?"

"Con vẫn thường, thưa bác".

Ngâu cúi đầu, tránh ánh mắt bề bàng của người đàn ông lớn tuổi. Mái tóc rủ xuống vầng trán. Gương mặt ngờ ngàng, chịu đựng. Lòng dâng niềm thương hại; chợt nhớ ra này giờ ông vẫn còn đứng bên ngoài, cô mở rộng thêm cánh cửa, nhẹ giọng:

"Mời bác vào chơi."

Nét mừng rõ hiện lên trong ánh mắt, người đàn ông nhẹ gật đầu, lặng lẽ theo Ngâu vào trong . Căn phòng nhỏ ấm áp, ngăn nắp. Ông đưa mắt nhìn quanh quất . Lòng lặng đi trong niềm sung sướng khi được bước vào thế giới của Ngâu, gần gũi với cái quá khứ mà ông đã từ bỏ. Đôi mắt ông dừng lại trên kệ sách. Tấm ảnh đen trắng đã ngả màu khiến ông càng thêm luống cuống. Ánh mắt của người đàn bà trong hình như nhìn thấu suốt tim gan ông, vừa

bao dung, vừa dọa dẫm tố cáo ông, một người chồng mang tội song hôn, một người đàn ông vô thủy vô chung không một lần rung động trước người vợ mà ông chưa một lần nhìn thấy mặt cho đến ngày đám cưới. Người đàn ông nén tiếng thở dài, dấu con buồn bã, vờ trở chầu trà bà trên kệ:

"Cây này tốt nhi ?"

Ngâu cười nhẹ:

"Vâng !"

"Giống này dễ trồng, không bao lâu đây sẽ ra dài lắm."

Ngâu gật đầu im lặng. Chờ đợi. Hoang mang. Sự hiện diện của ông Thanh mang đến cho cô một cảm giác cực kỳ bất an. Từ lâu rồi, ngay hôm đầu tiên gặp gỡ, giữa ông và cô có những khoảng cách thật đau lòng.

"Bác vẫn khoẻ chứ ?"

"Ừ, con xanh quá !..."

"Vâng ! Mấy hôm nay con ốm...nhưng sắp khỏi rồi. Dì và các em vẫn thường ạ ?"

"Dì con thì lu bu với cửa hàng cả ngày !"

"Lu bu có nghĩa là khá đấy bác ạ, mai một mở thêm tiệm khác không chừng !"

"...Cũng chả ham. Thêm một con oi !"

Ngâu cười nhẹ, lắng lắng ngồi xuống đối diện ông Thanh. Hai bàn tay úp dài lên đầu gối. Cô ngồi yên, chờ đợi. Người đàn ông nhẹ nhàng hắng:

"Mẹ có thư qua không ? Các em thế nào ?"

"Cám ơn bác, mẹ con vẫn ...vậy ! Các em...cũng thế ! Mẹ có nhắc đến ..bác. Lo lắng cho bác và vẫn hỏi thúc con đi tìm bác !"

Lòng se thắt vì giọng nói thản nhiên, lạnh lùng của Ngâu, ông Thanh ngập

ngừng:

"Mẹ ...vẫn ...không biết ?"

Ngâu quay đi thật nhanh:

"Vâng, bác ngồi chơi...con đi pha trà !"

Người đàn ông chớp mắt, khoát tay:

"Thôi con ! Cuối năm nay ra trường rồi hả ? Mẹ sẽ mừng lắm !"

"Vâng !"

"Con đi làm thường ? Chỗ cũ đấy chứ ?"

"Vâng !"

"Làm cho nhà thờ vẫn tốt".

"Vâng !"

Ông Thanh ngập ngừng:

"Thầy Đinh dạo này khoẻ không ?"

Ngâu ngược cặp mắt đen láy nhìn ông như cố đọc những ý nghĩ trong đầu ông , đôi lông mày hơi nhíu lại:

"Vâng....nhưng ông ấy không phải là thầy dạy con."

Người đàn ông gượng cười xoa:

"...Ừ, bác quen gọi thế ! Ông ấy ...khá lớn tuổi con nhỉ ? Ông ta còn làm việc cho trường trung học gì đó không ?"

"Vâng !"

"Siêng nhỉ ! Vậy mà ông ta cũng có thì giờ tham gia vào các công cuộc đấu tranh khắp nơi !"

Như nhìn thấu sự khó chịu của Ngâu; ông trầm ngâm, dè dặt:

"Ngâu ạ, bác biết bác không có quyền gì để xen vào chuyện tình cảm của con. Con nên dè dặt trong việc giao du với thầy Đính. Bác nghe người ta nói ông ấy đã có vợ..."

Ngâu ngược mắt nhìn ông Thanh, giọng thật sắc:

"Đối với con, *người ta* không là cái gì cả ! Từ ngày đặt chân đến thành phố này, con không có sự chọn lựa nào hơn là đặt những lời nói của *người ta* dưới hai bàn chân."

Ông Thanh bàng hoàng trước phản ứng của Ngâu. Lòng ngập nỗi ăn năn. Ông nhìn Ngâu bằng ánh mắt đau đớn:

"Ngâu, bác xin lỗi con ! Thật ra bác cũng không muốn thế. Định mệnh đưa đẩy ...Hãy tha thứ cho bác."

Ngâu cười nhẹ:

"Nếu trên đời này thật sự có định mệnh thì con sẽ không tha thứ cho nó và càng không bao giờ tha thứ cho bác !"

Người đàn ông nén tiếng thở dài, đánh trống lảng:

"Bác đem cho con ít đồ dùng !"

Ngâu mím môi. Con giận đỏ chup về, cuốn cô đi phăng phăng. Cô lạnh lùng nhìn ông Thanh đang loay hoay lôi những thứ linh tinh trong bao giấy ra sắp lên bàn. Một hộp trà, chai maggi, nước mắm, dăm hộp thuốc. Cô hòng Ngâu khô đắng. Sao ông lại chịu đựng và bắt lực đến như thế ? Sao ông đến tìm cô làm gì để phải lấm lét như một người phạm tội. Hèn. Cô không hận ông nhiều bằng hận cái hèn của ông . Dù giữa hai chúng ta không có chút tình cha con, tôi vẫn thèm khát được kính trọng bác kia mà. Ngâu cười gằn, nuốt nhanh mớ cảm xúc vừa bùng cháy xuống trong lòng.

Hình ảnh của mẹ cô thoáng qua nhanh. Bao dung. Nhẫn nhục. Nổi tức tới lảng xuống lạnh ngắt. Cô ơ hờ nhìn ra nỗi cố chấp của mình. Cô cảm thấy mình thật thua kém mẹ. Có hề chi đâu một chút tình cảm rườm rà. Bà đã

quá quen rồi với những mớ tình cảm rối rùi không lối thoát ấy. Suốt cuộc đời, bà sống trong đợi chờ mòn mỏi. Chờ những chuyến đi rất lâu và những lần trở lại rất ngắn của bố. Chờ tin hai người anh trai bị những người trong chiến khu bịt mắt dắt đi trong đêm tăm tối. Cửa nhà ly tán. Anh em thì kẻ Bắc, người Nam. Nỗi cơ cực của đời sống không cho phép bà cúi đầu nhỏ lệ. Khi những người miền Bắc được giải phóng khỏi những ngày tối tăm nghèo đói và khi một trong hai người anh còn sống sót trở về thì bà bị mất sạch. Người anh bất lực không thể đem những huy chương và bốn mươi năm tuổi đảng ra để bảo đảm căn nhà nhỏ mà mẹ con Ngâu đang sống. Căn nhà, dù sao vẫn còn giá trị của nó. Những ngày đầu tiên, người ta bắt bà đem con ra đường cầm cờ đón mừng giải phóng. Và không lâu lắm, họ ngang nhiên đuổi mẹ con Ngâu ra đường, đòi ...giải phóng mớ tài sản không có bao nhiêu của cái gia đình một mẹ, ba con của Ngâu. Ôi ! Một lần nữa, đời sống lại càng phù du hơn. Vậy mà bà vẫn bươn chải để nuôi con. Vậy mà ba đứa con cũng lớn lên. Lớn lên bằng những ước mơ, bằng những "huyền thoại" về một người cha không còn nhớ mặt. Lục lọi trong mớ ký ức cũ cang, Ngâu chỉ hình dung được "bố" là một cái bóng khi ẩn khi mờ bên cạnh mẹ con Ngâu. Ông chẳng mấy khi ở nhà và suốt quãng đời thơ ấu Ngâu cũng chưa hề nhìn thấy ông một lần âu yếm mẹ. Những ngày ngắn ngủi ở nhà, ông quanh quẩn bên chị em Ngâu, khuyến khích chuyện học hành, săn sóc miếng ăn, giấc ngủ, hay ngồi trước sân uống trà, ngắm trăng rằm và xem chị em Ngâu múa hát những bài hát rất trẻ thơ. Năm lên đệ thất, Ngâu được đứng hạng ba, ông đến tận trường đèo Ngâu về trên chiếc Vespa. Ngâu ngồi ôm gói phần thưởng bọc giấy gương đỏ trong tay, lòng vui sướng nghe bố nói: "Lần sau, con đứng hạng nhất, bố sẽ về chơi với con thật lâu."

Tháng sau, Ngâu đem bảng danh dự về, nhưng bố chẳng bao giờ về nữa. Hạng nhất, hạng nhì, hạng ba; cũng làm bố quên luôn lời hứa nhỏ.

Sau này, mỗi lần đứng trên bãi nhìn về nơi cuối biển, cô hình dung con tàu của bố chập chùng trên sóng lớn. Con tàu đưa bố sang phía bên kia bờ đại dương xa lắc. Cô mơ được đi về phía cuối góc trời kia. Cô sẽ nhìn thấy bố, sẽ cầm được tay ông gọi hai tiếng "bố ơi", dụi đầu vào ngực ông và sẽ cùng ông nhỏ những giọt nước mắt xuống cho những người thân còn ở lại. Mười tám tuổi đầu, cô tìm đến ông bằng con thuyền nhỏ. Hành trang là bức ảnh của bố. Đứa con gái vượt bao nhiêu là sóng dữ, qua mấy trại tù. Vậy mà hôm nay trước mặt ông, cô với ông vẫn còn xa lắm. Xa nghìn trùng hơn biển lớn.

Đạo mới đến, người ta đã ráo riết giúp cô tìm bố. Người vợ mới của bố lạnh lùng, trầm tĩnh. Ông thì ngập ngừng, sợ hãi. Và cuối cùng ông cũng từ chối cái tiếng "bố" mà cô trân trọng dành cho ông. Những người Việt trong vùng xầm xì bảo ông sợ đi tù hay sợ bị trục xuất về nước vì lỡ khai gian lúc nhập cảnh. Vài người khác dè bĩu Ngâu thấy sang bắt quàng làm họ, vì dù sao ông Thanh cũng khá giả nhất trong đám người tị nạn ở đây, làm chủ một cái chợ nhỏ. Anh, người vợ sau của ông là một người đàn bà trắng da dài tóc. Trẻ hơn chồng cả chục tuổi. Điềm đạm, ít nói. Ngay lúc ban đầu, bà ngọt ngào sửa Ngâu khi cô lúng túng gọi bà bằng "dì". Giọng bà ngọt sắc:

"Thôi, gọi là cô được rồi. Em mới qua lạ nước lạ cái, cần gì thì cứ nói ! Giúp được cô sẽ giúp !"

Thỉnh thoảng vì nổi mặc cảm nào đó, ông lén lút đến thăm cô. Cô gọi ông bằng "bác". Ông gọi cô bằng "con". Tiếng "con" thật ...mơ hồ. Tự ái chỉ cho phép cô tiếp ông bằng cái lịch sự tối thiểu. Cả cộng đồng Việt Nam đều biết ông là cha của cô. Ông không nhìn cô. Hội từ thiện đành phải cưu mang cô. Cô sống lầy lắt giữa xứ người. Cô không trách cha. Mỗi con người đều có quyền chạy đuổi theo hạnh phúc riêng tư của mình, ngay cả chạy theo với một thái độ vô tình hay bội bạc.

Ngâu cố giữ giọng bình thản:

"Con đã nói với bác nhiều lần. Bác đến chơi, đừng đem gì cho con hết ! Xin bác đừng để cho dì phải phiền."

Ông Thanh gượng gạo:

"Vài thứ vặt vãnh, có đáng gì đâu ?"

Ngâu lạnh lùng:

"Những thứ này con tự mua được ?"

Ông Thanh làm thinh. Đôi mắt đầy vẻ bất lực. Giọng Ngâu càng lạnh hơn:

"Bác đem về đi. Con không cần những thứ ấy !"

Người đàn ông nhẫn nhục, chịu đựng:

"Được rồi ! Lân sau bác sẽ không làm vậy nữa."

"Bác ngồi chơi ..con đi pha trà !"

"Thôi để khi khác. Bác còn phải đi có tí chuyện !"

"Vâng."

Ông đứng lên, nói như phân trần:

"Mấy ông ... cộng đồng mời bác đến họp !"

Ông Thanh bước dần ra cửa. Ngâu đứng im. Cánh cửa khép vội vàng, không chút bịn rịn. Đôi mắt của người con gái bắt đầu đỏ hoe. Hình ảnh Đính quay tít trong cô. Nỗi tủi thân ứa lên như đê vỡ.

Từ cái đêm ở chợ khuya về, cô đã nhiều ngày không gặp Đính. Cô lần trốn hết tất cả mọi người . Ngoài giờ làm và giờ học, thời giờ còn lại cô giam mình trong phòng trọ, ngay cả điện thoại cũng không nghe. Càng lánh mặt Đính, nỗi nhớ nhung càng ngút ngàn, vô tận, nhất là đêm nay. Đêm nay nỗi nhớ đã tràn đầy. Giờ này, Đính đang làm gì ? Và đang nghĩ đến ai ?

Cô nhắm mắt, lưng dựa thẳng vào cửa, tay ôm lấy ngực, lắng nghe từng hơi thở đang dồn dập. Ngâu cảm thấy lạnh. Cái lạnh rờn rợn bủa ra từ sống lưng, lan dần lên cổ và xuống tay chân. Cô thêm một tách trà nóng. Thêm miếng gừng cay. Thêm bàn tay dịu dàng chăm sóc của Đính. Không ! Đừng tự mâu thuẫn nữa Ngâu ơi ! Hãy để cho Đính là cái bong bóng hạnh phúc màu hồng bay lơ lửng giữa bầu trời xanh lơ. Đừng chụp bắt. Đừng chiếm hữu. Bất cứ sự đuổi bắt nào cũng làm cho cả hai cùng mệt mỏi, sợ hãi. Bình yên. Hãy cho tôi sự bình yên !

Lòng lắng dần theo nhịp thở. Ngâu mở mắt, đi lần đến ghế trường kỷ, ngồi xuống, với tay sang kệ sách kê bên, mở nút nhạc. Tiếng hát trôi bèo bồng. Ngâu cuộn tròn trong ghế, mệt mỏi. Cô nhắm mắt. Thêm thiếp. Đừng nghĩ gì nữa hết Ngâu ơi ! Buông hết đi thì sẽ được nhẹ nhàng hơn. Giọng hát như ru, đưa người con gái đi dần vào một cảnh sắc kỳ quái. Ở đó, có giòng sông trắng như tóc mẹ già và có một người con gái mặc áo đỏ đang đi dọc theo bờ sông, đôi bàn chân trần nhảy múa mơ hồ bên mé nước . Và ở đó, có cái bong bóng màu hồng bay là đà trên lớp băng rồi bất chợt bị gió hốt quăng lên, xoắn xuýt trong bầu trời đen thẫm...

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 4

Lâm ngồi như hoá đá. Mắt trần trời nhìn từng giọt cà phê đặc quánh nhỏ xuống đáy ly thủy tinh vừa mới tráng, còn sũng nước. Chung quanh anh không có lấy một tiếng động nhỏ. Trưa im lắng. Trời đang mưa. Mưa rơi ướt cửa sổ. Mưa mong manh như bụi. Những cơn mưa phùn vẫn thường làm anh co rúm, sợ hãi vô cớ. Chút bàng bạc của bầu trời xám, chút lạnh lạnh của thời tiết và nhất là của buồn rầu, héo khô của những ...chiếc lá chết. Trời ơi ! Những chiếc lá. Những chiếc lá rơi tản mạn, lao đao trong gió. Trời hành. Trời dày. Mùa Thu làm thời tiết đổi thay. Những chiếc lá co rúm vì lạnh. Những chiếc lá chết non. Cuộc phân ly đầy tức tưởi. Những cuống lá đứt tiện khỏi cành cây thương yêu như những cuống rún còn chưa khô máu bị bứt ra, đoạn lìa con với mẹ.

Anh vẫn thường nghe lá khóc. Nhất là những buổi chiều lộng gió và nhiều mưa như chiều qua. Những chiếc lá va vào khung cửa kính phòng anh phát ra những tiếng kêu lạ lùng như tiếng khóc. Tiếng khóc thút thít của những đứa bé chết oan. Nhỏ nhoi và căm chịu. Những đứa bé bị tống ra khỏi bào thai để đi từ sự hủy diệt này đến hủy diệt khác. Những đứa bé còn thêm thường, tiếc nuối cái vòm nôi êm đềm trong bụng mẹ. Thế là anh vội vàng mở toang cửa sổ. Lá bay ào vào. Mưa bay vào. Những chiếc lá lạnh ngắt. Nhỏ bé. Những chiếc lá của một mùa Thu rất cũ, nhưng thật gần như hôm qua.

Mùa Thu, có thằng bé ngồi co ro trong ổ rơm. Tay chân lạnh cóng vì lạnh. Nó đưa mắt buồn rầu nhìn lên cái bếp lạnh tanh. Mẹ nó ngồi lật mớ rau lang già nua, tím ngắt. Những cọng rau nhai đi nhai lại mỗi ngày làm cho con đói đang bắn lên trong dạ dày cũng chùng xuống thật nhanh. Thỉnh thoảng mẹ ngừng tay, ngẩng lên nhắc chừng cậu nhỏ:

"Kia ông nhỏ, sao lại thừ ra đó? Đã thuộc bài chưa nào? Nhỏ mà không học thì khi lớn chỉ tổ làm phu quét đường!"

Và thằng bé lại giật mình, cúi xuống lật qua lật lại xấp lá bàng đỏ ối trong tay. Mấy hôm trước, trời gió ghê lắm. Dãy bàng trước nhà nhón nháo, quay quắt như mấy bà mẹ mất con. Cơn gió đi qua. Lá lìa cành vội vã, không kịp

một lời từ già những cành cây đã cưu mang, dưỡng nuôi chúng. Những chiếc lá quay tít, xoắn trong đám bụi đỏ trên mặt đường. Bố vội vàng bỏ dở công việc, đuổi theo những chiếc lá đang rơi ấy. Bố chạy lăng quăng. Tóc bố rối bời. Thân hình bố chao ngã như con diều trước gió. Manh áo mỏng lét trên lưng bố bay phành phạch. Gió như muốn xé tung chiếc áo cũ mềm ra làm nhiều mảnh. Bố nhặt từng chiếc lá mang về, cẩn trọng và đặc ý như người cha vừa mua được cho con mình một món đồ chơi quý giá. Gương mặt bố xanh đi vì lạnh. Hơi thở hào hển. Bố dụi vào tay trắng bé quả bàng khô quắt. Đưa con trai cười tít mắt. Đêm hôm đó, bố ngồi tỉ mỉ viết từng mẫu tự a, b, c lên mỗi chiếc lá và dạy cho nó bài học đầu tiên

Bố và mẹ có nhiều mơ ước lắm! Mơ con mình được cấp sách đến trường. Mơ cơm ăn. Mơ áo mặc. Mơ vườn rau xanh um. Mơ một đời sống cần cù, đặm đặc. Phần anh, anh mơ là người gói những ước mơ ấy đặt dưới chân bố mẹ. Vậy mà...

"Anh Lâm! Anh Lâm!"

Lâm quay lại. Đôi mắt ơ hờ nhìn Huệ đang đứng sát bên anh tự bao giờ:

"Chị..."

Huệ ồn ào:

"Anh làm gì mà như người mất hồn. Tui réo anh nãy giờ từ ở ngoài cửa!"

Lâm cười ngây. Bình thường. Lâm có nụ cười đẹp lắm. Hàng răng là điểm nổi bật nhất trên gương mặt của anh. Đen đen. Láng bóng. Trắng thật trắng! Nhưng bây giờ, nụ cười ấy bỗng trở nên lạ lùng, ngây dại. Lâm trả lời nhẹ nhàng:

"Tôi bận pha cà-phê mà chị. Đi đâu đây?"

Huệ đặt giỏ đồ ăn xuống bên cạnh anh:

"Đem cho anh tí rau."

"Phiền! Tôi đâu có ăn uống gì đâu chị!"

Huệ liếc ngang:

"Chứ không phải anh thích rau răm sao? Còn...khách sáo!"

"..."

"Anh khoẻ không ? Lần trước gặp, chưa nói gì đã bỏ đi!"

"Cám ơn chị! Tôi cũng thường."

Huệ co ro. Bàn tay lóng cóng xoè ra vuốt liên liên lên hai cánh tay. Mắt nhìn quanh quất:

"Trời ơi! Nhà cửa gì mà lạnh ngắt vậy nè anh Lâm?"

Lâm cười nhếch môi, nói như hát:

"Nhà ma, nhà mồ, nhà hoang...nhà tôi!"

Huệ gất:

"Và cũng sắp thành nhà thương, nhà xác rồi đó, ông ơi!"

Lâm cười hềnh hếch. Trông thấy hai cánh cửa ngay giữa phòng khách mở toang hoang, thành cửa sổ ướt sũng, dăm ba chiếc lá úa rớt trên mặt thảm dơ bẩn, Huệ hét như giặc:

"Ông nội ơi! Trời này mà mở cửa? Anh điên rồi hả? Nước mưa tạt ướt thảm hết rồi kìa!/"

Lâm nhăn mặt:

"Bỏ đi!"

Huệ lắc đầu bỏ mặc Lâm, tất tả loay hoay đi kiếm khăn lau. Cô bận rộn dọn cái này, cất cái kia. Thoáng liếc thấy Lâm lừ lừ vô bếp với ly cà-phê trên tay, cô ngoe ngoét mắt mở:

"Nè, nè, anh uống cà-phê gì mà ghê vậy? Cà phê gì mà như thuốc phiện. Uống riết rồi đem anh đi chôn luôn cho mà coi!"

Lâm lui húi lấy đường trong cái lọ bản ngọt bỏ vào ly, thọc muỗng vô khuấy, lắc lắc rồi đưa lên miệng uống ừng ực. Huệ tròn tròn mắt, lắc đầu ngao ngán. Cô xắn tay áo, vắn nước rửa đồng chén đầy ứ trong bồn. Miệng huyền thuyên:

"Chén bát sao để cả đồng vậy nè? Hôm nay anh có đi làm không ?"

"Chiều, làm ca đêm mà!"

Huệ dịu giọng:

"Sao anh không ráng mua chiếc xe! Đêm không có xe buýt phải đi bộ về lạnh lắm!"

Lâm cười sáng sặc:

"Dân cu li rửa chén mà đi xe hơi sao được chị?"

Huệ nhăn mặt:

"Bộ rửa chén không có quyền đi xe hả?"

Tiếng cười sặc sụa bỗng im vắng. Giọng người con trai chìm lìm:

"Tôi phải rửa bao nhiêu đồng chén đĩa mới được một chiếc xe hả chị?"

Huệ nhìn Lâm bằng đôi mắt ái ngại:

"Anh thử kiếm một việc khác thích hợp hơn xem sao!"

Lâm lại cười:

"Đề làm gì?"

"....."

"Bao nhiêu năm chiến tranh ...Bây giờ chị bảo tôi phải làm gì?"

"Anh Lâm, mình sinh ra trong một nước chiến tranh mà! Lính tráng là chuyện thường. Qua đến đây ai cũng như mình. Tất cả đều làm lại từ đầu.

Ai cũng cu li hết chứ có riêng gì anh đâu?"

Lâm cau mày. Từng thớ thịt trên mặt người con trai nhả nhúm. Đôi mắt đại đi trong một màu đỏ uất:

"Chị làm rồi! Họ không làm lại từ đầu đâu. Họ giàu lắm. Người ta bán nước . Người ta có nhiều vàng lắm. Trời ơi! Chị không biết đâu, vàng nhiều lắm...nhiều lắm chị ạ! Vàng rơi vãi trên đường tị nạn. Vàng rơi bên những xác người. Vàng rơi trên boong tàu, rớt như lá úa xuống chỗ bỏ tôi nằm, như mớ giấy vàng mã xui xẻo. Với số vàng ấy họ chết mang theo để đút lót cho bọn quỷ ngục còn không hết. Vậy mà bỏ tôi phải chết vì một thỏi vàng rơi ấy!"

Huệ đứng ngẩn ngơ nhìn người con trai nói như mê. Giọng căm hờn muốn khóc:

"Chị biết không? Chúng nó hô hoán lên là bố tôi ăn cắp vàng của nó. Thế là mấy thằng quân cảnh Mỹ ào đến bắt bố tôi. Chúng trói quặp ông lại, trông vô cô ông tám bảng lớn với hàng chữ đỏ : "Kẻ cắp!" Ban ngày chúng áp tải ông đi vòng vòng trên boong tàu. Ban đêm chúng xiềng ông lại. Chúng lôi ông đi giữa con nắng chói chang. Trèo lên, bước xuống mấy chiếc thang dây. Mồ hôi ông nhỏ xuống từng giọt như những giọt máu. Đôi mắt của ông lúc ấy thật lạ lùng. Ông không bao giờ nhìn tôi. Ông gần như dừng đứng khi nhìn thấy tôi khóc. Đôi mắt của ông khi thì sáng quắc, khi thì đục cam như không thấy gì hết, ngay cả tôi, ông cũng không nhìn thấy. Bố tôi là người vô tội! Vậy mà tôi không giúp được ông . Không thể giải oan cho ông . Tôi là một thằng con trai bất tài! Còn bố tôi? Thanh liêm một đời, trong sạch một đời rồi rốt cuộc cũng bị chiến tranh làm cho hoen ố!"

Đôi môi Lâm xám ngoét. Hai tròng đen trong mắt anh co nhỏ lại. Tròng trắng căng nở ra, trồi lên như hai quả trứng luộc. Anh ngã vật xuống bàn như cây chuối ung rữa, không còn chút đất bám. Một cây chuối bưng nước . Cả người anh run bần bật. Người đàn bà chỉ kêu lên được hai tiếng: "Anh Lâm" rồi run run đứng im. Ngoài sân, gió trở mình trên ngọn khô. Cành lung lay. Lá bay vèo. Trưa không một chút nắng. Bầu trời thê lương như ngày rằm tháng bảy.

Tối, khi lão chủ quan béo trùng trục ịch khoá cánh cửa sau lưng Lâm thì đã hơn một giờ sáng. Lâm ngầy ngật bước lảo lồi một mình trên con phố vắng. Hai bàn tay nham nhám, nhả nhúm vì ngâm trong nước suốt tám tiếng

đồng hồ. Mười đầu ngón tay tê rần, đỏ hồng như mới trợn. Khuỷu tay ngứa ngáy, khó chịu. Chân mỏi như trong đôi vớ ẩm ướt. Những ngón chân rịn rít, lỏng lẻo lạnh. Đầu tóc, quần áo anh ngứa lên đủ mùi thức ăn. Lâm thọc hai tay vô túi quần, lê từng bước mệt mỏi.

Giờ này đường xá vắng hoe. Ngôi nhà thờ xây bằng đá xanh, nhỏ bé nằm im ỉm sau lớp hàng rào làm bằng những dây song sắt nhọn hoắt như phi lao. Ngọn đèn vàng ảo bên ngã tư chiếu chút ánh sáng mờ mờ xuống bãi tha ma nằm trong nhà thờ. Những tấm mộ bia trôi lên, thụt xuống không đều trông như những tai nắm đại. Lâm dừng lại, nhón chân, chìa mặt vô hàng rào la lớn:

"Ê! Tiên sư mấy người ! Sướng nhé, tớ cày cả đêm mới được mấy bát cơm trong khi mấy người nằm thẳng cẳng đây nhá!"

Lâm bật cười khanh khách. Tiếng cười dội vào dãy mộ bia, ném ngược vào trái tim anh những cảm giác náo nức, lạnh thấu. Nhà thờ được xây ngót hơn hai trăm năm, thuở người Pilgrim vừa mới chân ướt chân ráo đến dành đất dựng nhà lập nước. Những ngôi mộ xiêu đổ nằm chờ vợ bên phố xá. Người chết cả trăm năm. Hồn tan. Xác mục. Hồn đã thật sự bỏ xác rồi sao? Bỏ cuộc đời. Bỏ nợ nần. Bỏ đi đâu? Những con người nằm trong mộ tối kia đã có lần mở mắt nhìn cuộc đời. Trăm năm về trước, đời có đẹp hơn bây giờ không? Sao bây giờ đời vô vị thế? Nói cho tôi biết đi! Khi bạn nhắm mắt thì cuộc đời màu gì? Đen hay trắng? Nhắm mắt thì thấy mẹ gì nữa! Không trắng, không đen gì cả! Nhắm mắt là không nhìn thấy cuộc đời! Không nhìn thấy gì hết. Dứt khoát không nhìn thấy! Mở mắt thì cuộc đời cũng chẳng đẹp dễ gì hơn đâu? Thôi thì nhắm mắt cho được việc! Nhắm mắt nhìn cuộc đời ư? Mở mắt hay nhắm mắt gì cũng thế! Đời sống chẳng có gì vui nên những con ma rủ nhau đi tự tử thêm một lần nữa. Hai lần chết là hai lần hy vọng được sống. Một linh hồn phải chết mấy lần mới tìm được sự sống và tìm ra chỗ mình muốn đến?...

Đêm lạnh. Vài cái bar nằm rải rác hai bên đường đã bắt đầu đóng cửa. Đám con gái tóc vàng, tóc nâu đứng châu đầu dưới cột đèn. Tiếng cười đậm thùng đêm im vắng. Họ trêu trúa kể cho nhau những mẫu chuyện tục tĩu. Những chiếc váy ngắn bằng hai gang tay. Những cái mông nây nẩy. Da thịt trắng xác.. Màu mắt xanh lè. Màu son đỏ choét. Những cái áo thun bó sát chỉ che đủ đôi móm vú và cái bụng thon thả. Lũ mèo đêm đánh hơi đàn ông, ngừng trững giỡn. Cái nhìn rờn rợn. Mấy con mắt rợn tình đổ dồn về phía người con trai Á-Đông. Vài cái liếc mắt. Vài cái nhún vai. Như bây mèo

hoang đang đánh giá con mồi trước mặt. Rồi không ai bảo ai, cả bọn lại chúi mũi vào câu chuyện đang bỏ dỡ. Gió đông đưa, chuyển hết cảnh này sang cảnh khác. Lạnh. Cái lạnh như thấm sâu vào xương tủy. Trời lồng lộng. Máy chòm sao lấp lánh trên cao kết thành một tấm thảm bạc trải óng ánh một góc đêm.

Gã con trai bước ra khỏi quán rượu. Hắn dừng lại, gắn điều thuốc lên môi. Ngọn đèn đường rọi trên đầu làm cho tóc hắn càng vàng hơn. Đôi mắt mèo đêm nhìn Lâm đăm đăm. Xanh biêng biếc. Bàn tay đưa lên. Giọng nói ân cần, mời gọi:

"Ê, ông bạn! Về đâu? Cần quá giang không?"

Lâm lầu bầu:

"Về đâu? Về chỗ nằm chứ về đâu!"

Anh lướt qua trong tiếng nhí nhằng ỉ ôi của hắn:

"Thôi thì khi khác nhé?"

Một chiếc xe rề rề bên lối Lâm đi, rồi ngừng hẳn. Cánh cửa bên phía tài xế mở toạt ra vội vàng. Người đàn bà trong chiếc áo choàng trắng lao ra khỏi xe, ríu rít:

"Anh Lâm! Anh Lâm!"

Lâm nhận ra vẻ tất tả, vồn vã của Huệ. Anh thung thình bước đến gần. Nụ cười trắng bóng:

"Kia, lại là chị! Đi đâu đây?"

"Đi đón anh chứ đi đâu! Lên xe đi, tui chờ về!"

Lâm cười cười, lững thững bước tới xe Huệ, mở cửa chui vào. Huệ chỉ gã đàn ông còn đứng lơ ngơ bên lề:

"Ai vậy?"

"Ai biết đâu! Hình như tôi vẫn hay thấy hắn!"

Huệ cười thành tiếng:

"Thằng chả coi bộ mệt anh dữ hén?"

Lâm ngơ ngác. Huệ chỉ vào quán rượu, cười ngoặt ngoẹo:

"Quán này của dân đồng tính luyện ái, anh không biết sao?"

Lâm âm ừ:

"Ừ! Chị đi đâu đây?"

Huệ phân trần:

"Ngủ không được nên lấy xe đi đón anh. Trời lạnh quá! Anh đi bộ biết chừng nào mới đến nhà?"

Nét mặt Lâm lạnh lùng:

"Quen rồi!"

Giọng Huệ dịu dàng:

"Không biết mấy giờ anh ra nên lái xe vòng vòng này giờ. Anh làm trễ vậy à?"

Lâm cau mày:

"Ừ, hôm nay nhiều chén quá! Rửa hoài không hết! Thằng chủ bắt phải rửa hết mới được về!"

"....."

"Thằng khốn nạn! Có ngày tôi sẽ đập nó vỡ mặt!"

Huệ nín thính. Cô đưa tay vặn máy sưởi trong xe lên cao. Vừa lúc ấy, đám con gái cuối đường xô nhau chạy tủa. Tiếng giầy tất tả trên vỉa hè. Hai ba chiếc xe cảnh sát ập tới một lúc. Ánh đèn xanh đỏ quay mòng mòng trên nó xe. Các cô cuống quýt. Những vành môi cong cong văng ra từng tiếng chửi

thề liên tục. Bốn năm người cảnh sát lăm le dùi cui trong tay hồi hã chạy ùa theo. Bầy mèo hoang biến vào trong các ngõ cụt. Huệ còn dùng dằng chưa biết chuyện gì xảy ra thì đã nghe tiếng quát:

"Đứng im!"

Ngọn đèn pin chói loà. Một khuôn mặt gân guốc dán chặt vô kính xe. Đôi mắt mở trừng trừng. Cái miệng há toát. Giọng nói như hét:

"Bước xuống xe! Chậm chậm...từ từ..."

Cánh cửa phía bên Lâm ngồi mở rộng. Hai ba tên cảnh sát cũng đang quát tháo Lâm từng chập. Huệ riu riu mở cửa, leo xuống. Miệng lắp bắp:

"Chuyện gì?"

"Câm miệng! Đứng dựa vào xe!"

Tên cảnh sát bắt đầu lục soát trên người Huệ. Hay bàn tay sục sạo. Huệ rơm rớm nước mắt:

"Tui có tội gì?"

Gã cảnh sát lạnh lùng:

"Thôi đừng ồm ồm nữa!"

Huệ khô sở, giọng đầy sợ hãi:

"Tui muốn biết, tui có tội gì?"

"Bán dâm!"

"Trời ơi! Tui ...tui không có!"

"Còn cãi nữa hả? Ăn mặc như vậy, không bán dâm thì bán cái gì?"

Huệ giật thót. Cô sức nhớ khi rời phòng ngủ, cô đang mặc chiếc áo lụa mỏng. Quay quắt trong cơn khủng hoảng của Lâm hồi chiều, cô lo lắng kinh khủng. Giải thích qua loa vài câu với Wayne, cô khoác nhanh cái áo măng

tô dầy vào người rồi vội vã đi đón Lâm. Đâu ngờ vì một phút cẩu thả mà bây giờ lại ra nông nổi. Bên kia xe, Lâm bị xô chúi nhúi. Anh vùng vằng, bất mãn. Cũng như với Huệ, họ trối quặt tay Lâm ra phía sau bằng đôi còng sắt. Lâm luôn miệng nguyên rủa. Một bàn tay túm lấy tóc Lâm, đè dí khuôn mặt anh xuống thành xe. Dưới ngọn đèn đường, Huệ có thể nhìn thấy đôi mắt Lâm đỏ ngầu như một con chó dại. Ánh mắt đó khiến cho Huệ cảm thấy cực kỳ lo lắng. Lâm không ngớt dẫy dụa. Anh cong rướn người lên trong nỗi đau khổ cực kỳ. Cái dùi cui. Bộ quân phục. Tiếng quát tháo. Tất cả những thứ đó làm nên một mớ hình ảnh rối nùi trong anh. Gương mặt già nua tui nhục của cha anh chợt hiện về như chiêm bao. Mồ hôi ông nhỏ từng giọt từng giọt, chan hoà như nước mắt. Mái tóc bạc buồn rầu bay phất phơ. Ông đi giữa đám người tị nạn lúc nhúc chung quanh. Hai tay trối go. Mắt vương đầy thống hận. Tấm bảng "Kẻ cắp" viết lớn bằng mực đỏ được trông vô cổ ông như một tờ khai tử. Hai thằng quân cảnh đi kè kè hai bên tội nhân. Chúng áp tải ông đi cùng khắp boong tàu để ngấm ngấm cảnh cáo một điều gì đó. Mắt Lâm mờ đi. Anh lỏng lẻo, tuôn ra từng tràng tiếng Việt:

"Thả bố tao ra! Chúng mày mới là đồ ăn cắp! Thả bố tao ra! Ông có tội gì?"

"Câm họng!"

"Thả bố tao ra! Trời ơi! Thả bố tao ra!"

"Đã bảo câm họng mà! Tao đánh thấy mẹ bây giờ!"

Lời nói chưa dứt, dùi cui đã vung lên. Huệ rú lên:

"Trời ơi! Đừng đánh!"

Rồi cô quay sang Lâm nói như khóc:

"Anh Lâm! Anh đứng im đi anh, không sao đâu!"

Lâm đâu còn nghe Huệ nói gì nữa. Anh co chân đạp tên cảnh sát đứng gần mình nhất. Cái dùi cui lại vung lên. Lâm ngã xuống. Anh thấy mặt trời hiện ra trên đỉnh đầu, đỏ lôm nhu cục máu, nhảy loi choi từ trên không xuống mặt nước như một chú bé tinh ranh, rồi bay bành bồng trên những con sóng. Biển nhuộm một màu máu đỏ. Mọi người trên thuyền nhón nháo la lên: "Chúa ơi! Có người tự tử!". Người con trai chen chân đến bên hông tàu.

Tấm bảng "Kẻ cắp" trôi lênh bênh trên mặt biển. Màu mực đỏ phai dần trong nước . Gờn gợn. Phơn phớt. Biển im lìm. Mọi người im lìm....Lâm hết lên một tiếng:"Bồ ơi!" rồi ngất lịm....

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 5

Người đàn bà quay đi khi nhìn thấy Ngâu đang đi tới từ ngoài hành lang. Còn năm, mười phút nữa giờ học mới bắt đầu. Giáo sư vẫn chưa đến. Học trò loe ngoe vài người . Không biết vì sao người con gái nhỏ bé kia lại gieo trong lòng bà nhiều ác cảm thế ấy! Thật ra bà chả bao giờ biết tên Ngâu. Và cũng chưa một lần trò chuyện với Ngâu. Mặc dù, Ngâu vẫn đi ngang qua chỗ bà ngồi, ngay cửa lớp, trong những giờ học về chiến tranh Việt Nam . Lúc nào Ngâu cũng ngồi lặng lẽ trong lớp học. Không một lời phê bình. Không một câu hỏi. Mái tóc dài đen óng ả là một dải lụa che phủ hết tâm hồn của người con gái ấy. Tất cả những bí mật của người đàn bà Á Đông đều nằm trong những sợi tóc. Không biết sao bà thường hay nghĩ như thế! Mái tóc của Ngâu vẫn hay làm bà khó chịu. Nó gợi cho bà nhớ tới Eric. Người đàn ông đó đã lấy của bà nhiều quá đổi! Lấy cả tuổi học trò, lấy đời con gái, lấy nốt quãng đời còn lại. Tất cả những thứ ấy, ông đã mang theo và bỏ lại trong cuộc chiến. Bù lại, những thứ mà ông để lại cho bà là tấm ảnh dửng bệch, lá quốc kỳ xếp ngay ngắn, và tấm ảnh của một người con gái Việt Nam với mái tóc dài, nhét trong chiếc ba lô còn tanh mùi chiến trận. Vậy mà bà vẫn ở vậy để nuôi con. Dạy cho ba đứa con trai hãnh diện về cái chết của cha nó. Để rồi đứa con đầu lòng mới tròn mười tám tuổi cũng vội vàng nối gót cha, đi làm người hùng của thời cuộc. Người ta bảo thế! Họ nói con bà đã hy sinh cho tổ quốc. Nó còn nhỏ quá. Một mình giữa xứ người . Bị cuốn vào cơn lốc chính trị, chung quanh đầy cám dỗ. Cần sa. Bạch phiến. Gái điếm. Tất cả đều trong tầm tay với...

Người đàn bà thở dài rất nhẹ. Bàn tay lơ đãng lật vài trang sách. Mắt cúi xuống những hàng chữ không còn chút lôi cuốn. Bà hơi nghiêng người , nhìn băng quơ ra ô cửa sau lưng. Khung cửa sổ mở ra cả vòm trời và khoảng sân cỏ chập chờn, xanh mướt. Đồi cỏ uốn quanh mặt hồ phẳng lặng. Hồ thu. Nước xanh rêu. Lá trôi man mác. Lá vàng phai. Hàng thông sừng sững. Bóng soi mặt hồ. Vài con vịt xiêm đen óng đứng rìa cánh dưới

cành liễu dài thê thuột. Liễu vẫn còn xanh nhưng những gốc phong già quanh sân trường lá đã vàng đi nhiều lắm! Vài gốc phong con trẻ trảng hơn, nên lá chỉ vừa đôi sắc. Những gốc phong vàng như trổ hoa. Những gốc phong có khắc tên Gayle và Eric lòng trong trái tim, trên những thân cây sần sùi thơm mùi nhựa ướt, ở một chỗ mang tên ký ức. Những gốc thông đã già đi, nhưng ký ức còn rất mới!

Người con gái đi ngang qua. Tóc đưa mùi hương. Những sợi tóc đông phương như quất vào da thịt Gayle. Người đàn bà quay phắt lại vị trí cũ. Mắt mở trừng trừng lên tấm bảng đen. Lớp học bắt đầu ồn ào. Tiếng bàn ghế xô dịch. Trong một góc bên kia lớp học, người con gái ngồi im lìm bên những trang sách đang mở rộng. Những lời cảm thì thầm trong suối tóc. Đôi mắt nâu đen ngược lên nhìn người giáo sư vừa bước lên bục gỗ. Trong góc phòng, chiếc máy chiếu phim nằm từ đó tự bao giờ. Bài giảng bắt đầu. Cả lớp im phăng phắc. Người giáo sư đang thao thao nó về chiến tranh Việt Nam. Chiếc máy chiếu phim chạy rề rề. Đèn tắt. Bóng tối mờ mờ trong lớp học. Lịch sử hiện về trên màn ảnh. Tiếng Nam Mô hoà trong tiếng la hét. Vị hoà thượng ngồi kiết già trong ngọn lửa bùng soi. Lửa tam muội. Lửa từ bi. Hồn siêu. Xác cháy. Chỉ còn lại một trái tim. Trong một quang cảnh hoang tàn đổ nát, xác người nằm chất đống. Vũ khí xếp hàng hàng, lớp lớp. Xác người nằm phơi trong nắng cháy. Những nhát cuộc cào lên mộ huyết. Những bàn tay già nua run run.. Mẹ già bới đất tìm con. Bàn tay lần xương thịt. Tiếng gào điên tê cả trời đất. Người vợ trẻ khóc vui trong vạt áo.

Trả con cho tui! Trả chồng cho tui! Người lính Cộng Hoà thờ ơ nhìn đoàn tù binh đi qua, nối đuôi nhau trong trò chơi rồng rắn. Anh thần thờ, mặt mũi rít một hơi thuốc dài. Khói thuốc bay lảng đãng trên mặt người đồng đội đang ngoẻo đầu trên vai anh. Vết đạn trên đầu người kia sâu hoắm. Vết máu đã khô đen. Trong làn khói nhạt, đôi mắt của người lính buồn hiu hắt. Mắt nói toàn những lời cảm. Nói lên thân phận của con người. Nhỏ bé và chịu đựng đến dễ sợ.

Ở một cảnh thành phố, những người lính Mỹ trẻ con trên xe GMC cười đùa, la lối với lũ nhỏ đang đuổi theo xe cả bầy. Từng nắm kẹp tung xuống mặt đường. Tà áo trắng khép nép bên đường, bối rối trước ánh mắt trêu đùa của mấy người lính viễn chinh. Trong một quán rượu rẻ tiền, nụ cười, ánh mắt của những người đàn bà chỉ đáng giá vài đồng đô la đỏ.

Lịch sử mở ra. Những lá thư gửi về từ Việt Nam là chứng nhân. Những lá

thư đã trở thành những kỷ vật của các bà mẹ Hoa Kỳ:

Ngày, tháng, năm...

Mẹ ơi!

Đêm hôm qua con nằm mơ, thấy mình đang ở Colorado. Cả nhà mình đi lễ Tro. Mẹ mặc chiếc áo màu thiên thanh. Ba diện bộ đồ lớn, đẹp trai như chú rể. Con oai phong trong bộ quân phục. Mẹ sánh vai chồng, con, hãnh diện bước vào giáo đường trong tiếng xầm xì, chào đón của mọi người. Ôi! Một giấc mơ thật tuyệt vời. Khi tỉnh dậy, lòng tràn trề nỗi nhớ. Con tiếc giấc mơ ấy đến bàng hoàng. Té ra, con vẫn còn ở đây. Một mình, không có ba mẹ.

Buổi sáng mới thức dậy mà cả người con đã dầm dề mồ hôi. Mẹ ơi! Con rất nhớ mẹ. Ở đây, tất cả đều là một sự bất an; ngay cả thời tiết cũng thế. Mẹ ơi! Hy vọng con sẽ được về trong một ngày rất gần. Lúc ấy sẽ tha hồ thưởng thức những món ăn của mẹ nấu cho cả nhà. Mẹ ơi! Chiếc xe ba mua cho con ngày ra trường vẫn còn phải không mẹ? Khi nào về, con nhất định sẽ đưa Carol đi movie với con. Cô nàng ấy kiêu kỳ quá phải không mẹ? Lúc nào cũng chê con là con nít. Lần này gặp lại, chắc chắn cô nàng sẽ hối hận. Mẹ hãy chờ xem.

Thương mẹ nhiều,

Con,

Patrick.

Ngày, tháng, năm....

Mẹ ơi!

Thằng John bạn cùng lớp của con vừa mới chết. Mẹ còn nhớ nó không? Thằng da đen to dềnh dàng, cầu thủ football của trường. Nó chết trong tay con đó mẹ ơi! Hôm đó, tụi con đi vào làng kia. Thằng John đi trước con mấy bước, đập phải mìn. Nhìn nó quằn quại, đôi chân gằn đứt lìa, bụng tuôn cả đóng ruột mà con không khỏi bàng hoàng mừng thầm. Con cảm ơn

Chúa đã cho con một con đường sống. Trời ơi! Con thật tội bại. Con mừng vì người trúng mìn là nó! Con mừng vì con hãy còn sống! Sống để về nhà. Sống còn nguyên vẹn.

Con ngồi bên nó suốt đường đến quân y viện. Nó đau đớn lắm mẹ ơi! Máu chảy xuống băng ca, ướt đầm dề tấm lưng bự con của nó. Nhưng nó chẳng hề mở miệng oán trách ai, chửi rửa ai. Nói chỉ khóc hu hu, tỏ tỏ đòi mẹ nó như đứa con nít. Con cũng khóc, khóc như chưa bao giờ được khóc. Mẹ ơi! Con sợ một ngày nào đó con cũng sẽ chết đau đớn như nó. Con sẽ không bao giờ gặp lại mẹ. Con sợ thành một phế nhân. Ở đây, chung quanh con là cõi chết. Người chết mới chôn xong, người đào huyệt đã ngừng hơi thở. Mẹ ơi! Con nhớ nhà quá. Con muốn về.

Con của mẹ

Jim.

Ngày, tháng, năm....

Mẹ kính yêu,

Khi lá thư này đến tay mẹ thì có lẽ con đã không còn nữa.

Mẹ yêu,

Những giờ phút cuối của cuộc đời, con không biết phải nói gì. Chỉ mong, mẹ hãy vui sống và luôn nhớ rằng lúc nào con cũng yêu kính và mãi mãi ở bên mẹ. Khi nào có thương nhớ con, xin mẹ hãy nghĩ đến những chuỗi ngày hạnh phúc của mẹ con mình...

Ngoài ra, không có gì quan trọng nữa.

Chút ân hận sau cùng của con là khi vừa biết cảm nhận, biết cảm ơn cuộc đời thì con phải vĩnh viễn lìa bỏ nó. Ngày còn bé, con mơ làm anh hùng. Mơ là một tay súng cừ khôi, đánh tan giặc da đỏ. Mơ làm cảnh sát, rồi mơ làm thám tử, bây giờ con không còn mơ làm người hùng gì nữa. Khi con chết, đừng ai tuyên dương con như một anh hùng. Làm một anh hùng trong khi bao nhiêu người phải tan xương nát máu thì anh hùng để làm gì? Cho

ai?

Ở nơi này, ngoài những bài học bắn giết, chiến tranh đã dạy cho con biết yêu thương và khát khao đời sống. Yêu con người, thường từng cọng cây lá cỏ và nhiều thứ khác nữa mà trước đây con chưa hề để mắt tới. Đối với con bây giờ, sự sống là một cái gì rất quý giá. Thượng Đế bắt con người từ khi mở mắt chào đời phải trải qua biết bao nhiêu điều cơ cực, chiến tranh càng làm thêm nhiều cơ cực hơn. Mai này, nếu cái chết của con có thể đổi lấy chút ý nghĩa trong cuộc sống cho một người nào đó, hay thức tỉnh được, dù chỉ một người yêu thích chiến tranh thì con đã mãn nguyện rồi.

Thương con, xin mẹ hãy vui vẻ lên. Con rất sợ mẹ buồn. Hứa với con đi! Lúc nào con cũng ở bên mẹ..., khi mẹ buồn, con cũng rất buồn theo.

Thương mẹ mãi mãi...

Con,

John.

Một tiếng nấc bật lên rất khẽ. Vài ba cái đầu ngẩng lên nhìn quanh quất. Cả lớp chìm trong im lặng. Ngâu ngậm ngùi nhìn theo cái bóng của người đàn bà vừa tuôn ra khỏi lớp học. Tiếng nấc còn gieo đầy nỗi hoang mang, bồi hồi trong lòng người ở lại. Nơi chỗ ngồi của Gayle trống không, bỏ lại những trang vở nằm trơ trên mặt bàn tối tăm...

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 6

Đỉnh đứng bật dậy. Chàng đi tới đi lui trong căn phòng nhỏ. Lá thư vò nát trong túi quần. Những điều Mai viết thật rườm rà như mớ tình cảm rối bời trong tâm hồn Đỉnh bây giờ. Ra phố nhé? Ừ, ra phố. Đi loanh quan tít cho khuây. Nghĩ là làm, Đỉnh với lấy chiếc áo ấm nằm vắt trên thành ghế, loay hoay tìm xâu chìa khoá rồi xô cửa bước ra đường. Chiều căng gió. Mùa Thu đang chết dần theo những chiếc lá. Rừng khô. Những nhánh cây bị tuột lá đứng trần trụi bên nhau phơi lớp da xám ngắt già nua, quần quít. Dăm ba chiếc lá cuối cùng còn sót lại thoi thóp như người sắp trút hơi. Thành phố

không còn ánh lên một màu vàng rực rỡ của nắng và lá. Trời hiu hắt. Những con nắng bỗng trở nên một đòi hỏi hiếm hoi.

Đỉnh lái xe chạy vòng quanh. Thành phố bé tí teo nên đi giáp vòng lại về gần đến nhà. Đỉnh đưa tay lên xem đồng hồ. Giờ này Ngâu đã tan sở. Nhìn thấy một chỗ đậu xe trống bên lề đường, anh tấp xe vào đấy. Trời lành lạnh. Sương mù chập chùng bên triền thung lũng. Chỉ thiếu những cô sơn nữ cài hoa, mang gùi nữa là chẳng khác gì thành phố có mấy cô "má đỏ, môi hồng" của Huân ngày xưa. Đỉnh mong mỗi được nhìn thấy Ngâu, thêm ôm Ngâu trong tay.

Anh đã làm gì cho đời em hờ Ngâu? Yêu anh, em không được gì hết! Tội nghiệp cho Ngâu và tội nghiệp cho anh biết bao nhiêu? Tội nghiệp cho Mai nữa! Ừ! Tội nghiệp cho Mai. Làm vợ anh, Mai cũng chả được gì. Thật ra, anh cũng có lần yêu Mai say đắm đó chứ! Không yêu nhau sao lại lấy nhau phải không Ngâu? Ngày đám cưới của hai đứa cũng rình rang ghê lắm. Nhà trai đi rước dâu bằng trực thăng. Thăng Huân bay về từ Pleiku. Ngày cưới của anh, nó uống rượu say mềm, lại chọc cho cô dâu cười chảy cả nước mắt...

Mai cũng đã đem đến cho anh những chuỗi ngày êm ấm của lúc ban đầu. Thế mà bỗng dưng, Mai trôi ra khỏi tầm tay anh một cách bất ngờ.

Ngày xưa, mỗi buổi sáng Mai chở anh ra sân bay rồi vui vẻ quay về căn phòng nhỏ của hai đứa trong căn cứ. Vậy mà một buổi chiều anh đi bay về, Mai đi mất tiêu. Căn phòng còn thơm mùi Mai. Chăn gối còn ấm hơi Mai. Thế mà Mai bỏ đi đành đoạn. Tuần lễ sau đó, anh cũng đi. Chuyến bay cuối cùng đưa anh ra biển đến bây giờ. Hai năm sau liên lạc được với gia đình. Mẹ viết thư qua giọt vắn, giọt dài:

"Mẹ biết bên đó con đi làm cực khổ lắm, tiền bạc con gửi về càng nhiều thì mẹ lại càng lo cho con hơn. Cũng may có cái Mai khuyên giải hoài nên mẹ mới bớt nghĩ quẩn. Cái Mai nhận được tin thằng Huân rớt máy bay. Nghe đâu máy bay rớt ở trận đánh nào ở ngoài Trung, cả tuần trước ngày con đi lặn kìa. Vậy mà lạ nhỉ? Mình ở trong này chả biết gì hết. Tội nghiệp thằng bé chưa kịp lấy vợ..."

Anh không còn yêu Mai. Nhưng anh nợ Mai nhiều quá đổi. Bao năm trời Mai thay anh đỡ đần việc nhà. Ngày mẹ chết, không có anh. Mai lại thay anh lo chuyện mộ phần. Không yêu chồng nhưng làm dâu như thế thì trọn

đáo quá phải không Ngâu?

Tiếng gõ nhẹ nhẹ trên kính xe khiến người đàn ông giật mình. Gương mặt người con gái hiện ra xanh xao. Chiếc khăn len màu đen của Đính quấn quanh cổ. Nụ cười phôi pha, mệt mỏi. Đính vội vàng chồm sang mở cửa:

"Ngâu!"

Ngâu gật đầu, Đính hấp tấp nói nhanh:

"Lên xe đi, lạnh lắm!"

Người con gái ngần ngừ, mở cửa chui vào xe. Đôi mắt nhìn thẳng về phía trước, tránh ánh mắt tha thiết của Đính:

"Sao anh ngồi đây?"

Đính nắm tay cô dịu dàng:

"Anh chờ nhỏ..."

"Lỡ Ngâu đi học luôn không về thì sao?"

Đính cười hiền:

"Anh vẫn chờ..."

Người con gái quay đi. Đính áp bàn tay Ngâu lên má mình, nói khẽ:

"Hôm nay chịu quàng khăn anh rồi à!"

Ngâu ngượng ngịu làm thinh. Đính nhìn xoáy trong mắt Ngâu, dịu dàng:

"Ngâu, anh rất nhớ em!"

Ngâu sửa thế ngồi, nhẹ nhàng rút tay về. Đính se sẻ thở dài, hỏi lảng sang chuyện khác:

"Lúc này nhiều việc lắm à? Sao trông em có vẻ mệt mỏi thế này?"

Ngâu gượng cười:

"Cũng như mọi ngày. Lúc tan sở ra bãi đậu gặp một gã say rượu nên Ngâu hơi hoảng".

Đỉnh lo lắng:

"Thế à! Hấn làm gì mà nhỏ sợ?"

Ngâu chớp mắt, không trả lời. Cô đang nhớ tới người đàn ông da trắng hay đứng loang quanh gần nhà thờ. Chiều hôm nay nhìn thấy Ngâu, gã không ngừng đuổi theo, réo gọi.

Đỉnh nắm tay Ngâu lay nhẹ:

"Nhỏ, có nghe anh hỏi không?"

Người con gái nhẹ lắc đầu:

"Hấn không làm gì hết, chỉ nói làm nhảm gì đó thôi!"

Đỉnh siết nhẹ tay người con gái:

"Mỗi ngày ra bãi đậu xe thì nhớ cẩn thận nhé! Nơi đó vắng vẻ lắm!"

Ngâu cười nửa miệng, giọng có chút dịu cợt:

"Anh còn... quan tâm đến Ngâu sao?"

Đỉnh thở dài:

"Không phải quan tâm mà là lo. Lúc nào anh cũng lo cho em...Nếu không mệt thì đi chơi với anh nghe! Anh có nhiều chuyện muốn nói với Ngâu."

Ngâu thờ ơ:

"Đi đâu?"

Người đàn ông mở máy, nheo mắt:

"Đi đến bất cứ nơi nào mà nhỏ muốn, thiên đàng hay địa ngục, chỉ cần có nhỏ bên cạnh anh là được rồi."

Ngâu kéo dây an toàn, mĩa mai:

"Vậy thì xuống địa ngục nhé! Dám không?"

Đỉnh cười bao dung, nhanh nhẹn sang số xe. Dây phốt lùi dần lùi dần sau những lọng cây vàng rực. Con đường trước mặt đang mở ra mời gọi. Mưa lất phất. Những hạt mưa thật nhỏ như đang phả từng hơi thở của đất trời lên khung cửa kính. Xe quanh co qua hết mấy con đường dài, cả hai người trong xe cũng quanh co im lặng như lo sợ những điều nói ra sẽ làm phí đi một buổi chiều đẹp. Xe bò dần lên núi. Đỉnh ngừng xe lại trên một vạt đất trọc nằm chênh vênh trên sườn núi. Trời mênh mông. Dòng sông chảy lượn lờ như dải lụa mỏng. Nhà cửa nhỏ li ti bên dưới. Một chú nhạn lạc bầy bay hốt hoảng giữa lưng trời. Tiếng kêu thật thương tâm. Mặt trời le lói bên kia núi. Nắng ngói ngóp trong lớp mây dày xám. Sắc nắng phai pha trong màu mây mù tối bày ra một bức tranh vớ những màu sắc đầy mê hoặc. Đồi núi chập chùng trong nỗi hoang liêu khiến cho buổi chiều càng thêm ảm đạm. Lòng trĩu nặng; chập lâu, Đỉnh ngáp ngừng, nói nhỏ:

"Anh vừa nhận được thư Mai".

Ngâu thờ ơ:

"Thế à?"

"Giấy tờ bảo lãnh chắc cũng sắp xong"..

Không chờ Ngâu có phản ứng, chàng nói nhanh:

"Em biết, anh không còn sự chọn lựa nào khác! Anh còn trách nhiệm với Mai... Thật ra, chuyện ly dị này đã phải kết thúc từ lâu..."

Giọng Đỉnh thật thấp. Đỉnh siết nhẹ tay người yêu, dịu dàng nâng mặt Ngâu lên, nhìn cô bằng ánh mắt hoang mang, lo lắng:

"Ngâu, em biết anh yêu em đến chừng nào chứ? Anh đã suy nghĩ kỹ rồi! Anh không thể nào không có em."

Ngâu im lặng. Cô đang bàng hoàng nhớ đến một thảm kịch của một người vợ. Người đàn bà vượt biển tìm chồng. Khi gặp nhau thì người đàn ông đã có vợ khác. Sau vài ngày đến Mỹ, người đàn bà ấy thất cổ chết. Nghĩ đến đây, cô rùng mình; nhưng vẫn cố giữ giọng bình thản:

"Có đáng không ?"

Đính khẽ gất:

"Tại sao lại đặt vấn đề đáng với không đáng. Hạnh phúc đâu phải là một món hàng để trong tủ kính...Tại sao cứ mãi lẩn tránh anh?"

Ngâu ôn tồn:

"Chuyện gì đến sẽ đến. Ngâu không trốn tránh anh! Em chỉ không muốn gây thêm cho anh nhiều phiền toái. Hơn nữa, Ngâu không muốn một ngày nào đó anh sẽ hối hận."

Giọng chàng chân thành:

"Trong đời anh không bao giờ có hai chữ hối hận. Anh yêu em. Em có tin anh không ?"

Ngâu chớp mắt. Tin anh. Ủ! đã bao nhiêu lần, cô đều tự hứa là hãy tin lấy chính mình. Lý trí trong sáng sẽ là ngọn đuốc soi đường cho con tim mù quáng. Và đã bao nhiêu lần nhìn thấy cả một sự đau khổ trong đôi mắt Đính, cô đều trở nên hoang mang, bối rối khôn xiết. Hơn ai hết, từ lâu Ngâu đã biết cô không thể nào không có Đính trong cuộc đời. Bất cứ sự chọn lựa nào của trái tim đều đau đớn. Tình yêu. Ngày chưa quen Đính, cô hoàn toàn không tin vào sự hiện diện của tình yêu. Người ta bảo tình yêu đẹp như một chiếc bong bóng màu hồng. Nhưng dưới con mắt mỗi người, màu sắc đều mang một định nghĩa không đồng nhất. Hạnh phúc là màu hồng nhưng khi một trong hai đôi mắt yêu nhau mang bệnh loạn sắc thì cái màu hồng kia sẽ không còn hồng nữa và định nghĩa của tình yêu cũng hoàn toàn sai lệch, không cùng chung một ý nghĩa. Không có ý nghĩa thì sự hiện hữu của nó lại càng thêm phi lý. Nhưng cô đã chấp nhận sự phi lý của nó rồi còn đâu! Chấp nhận như một điều hiển nhiên, cam chịu. Ngay những ngày đầu tiên vừa mới biết yêu Đính.

Cô im lặng nhìn theo cụm mây cô đơn đứng một mình trên đỉnh núi trước

mặt. Một cơn gió thổi mạnh, cuốn mây phăng phăng ra khỏi vòm trời cô đơn của nó. Rồi trong khoảnh khắc, mây tan thành từng sợi khói mỏng và bị nuốt chửng giữa một bầu trời đầy nghi ngại. Hạnh phúc của cô cũng đang trôi bèo bọt như cụm mây ngu xuẩn kia, như con thuyền trên biển đêm. Không một vì sao. Không có cỏi vĩnh hằng. Không một ngọn đèn soi. Tất cả chỉ là một vùng biển đen và những lớp sương mù trắng như vải liệm.

Nhìn nét đăm chiêu của Ngâu, Đinh ôm đầu khổ sở:

"Em có nghe anh nói không Ngâu? Anh không thể nào sống với Mai được nữa. Tất cả đã hoàn toàn đổ vỡ rồi! Em hãy chờ anh thu xếp."

Người con gái nhẹ lắc đầu, giọng bình thản:

"Đừng bắt em hứa gì cả! Em không trông đợi gì ở anh hết thì anh cũng đừng mong đợi gì ở em. Giữa hai chúng ta không có sự ràng buộc của một thứ gì hết. Anh và Ngâu chỉ có một cái chung gọi là...tình yêu. Đối với Ngâu, trong tình yêu không có sự ràng buộc và càng không có bổn phận, anh có biết không? Đến rồi đi. Đi rồi đến. Tình yêu không có thật. Nếu có, cũng là mơ hồ lắm! Đừng bắt Ngâu phải chờ đợi anh, đó là một yêu cầu không hợp lý. Xưa nay những người đàn bà hay đóng vai cô phụ chờ đợi mòn mỏi trong khi những người đàn ông thì rong ruổi như một bầy ngựa hoang. Em không cho phép em giống những người đàn bà đó. Một ngày cũng không. Một phút cũng không. Mai này có ra sao, cứ đổ thừa cho số mệnh đi. Ngâu không bao giờ trách anh."

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 7

Rót cuộc ngày lễ Cô Hồn cũng đã đến như bọn nhỏ ao ước. Buổi tối, hai đứa bé cười rạo rỡ trong hai bộ đồ hoá trang xinh xắn. Huệ lẳng xăng vẽ thêm mấy sợi râu trên mép chú chuột Jennifer trong khi Wayne loay hoay cầm máy chụp hình bấm lia lịa. Huệ cứ luôn miệng gắt chồng bảo đừng chụp, chừng đó đủ rồi. Wayne cười hô hô quay sang phân trần với Ngâu:

"Chụp để dành, tụi nhỏ nó lớn mau lắm. Mai một làm sao có được những tấm hình như vậy!"

Ngâu cười bình yên, đứng nhìn cảnh gia đình bốn người của bạn. Wayne chỉ lên vách tường treo đầy hình gia đình mình trên ấy, khoe với Ngâu từng tấm hình cũ kỹ ố vàng cho đến những tấm đủ màu xanh đỏ. Đây cha, đây mẹ, đây chị em, đây bạn bè; tất cả đều hài hoà với nụ cười hao hao giống nhau. Chỉ có tấm hình Huệ chụp một mình trong những ngày mới về làm vợ Wayne là lạ lùng, trơ trọi như một quả chín trái mùa đậu trên cành cây khô trong những ngày cuối đông. Lốp phần màu xanh dương vẽ nên hai vùng biển vừa cạn queo vừa vô tận trên đôi mắt. Tròng đen mở to đầy hoang mang, nghi ngại. Nụ cười cong queo...

Lũ nhỏ lẳng xẵng từ già bố. Huệ lấy thêm áo ấm. Ngâu bị lôi đi trong niềm vui trẻ nhỏ. Mặt trời mới lặn mà đêm đã tối mờ. Từ nhà Huệ sang khu nhà kế bên phải qua một con dốc dài ngoằng len giữa khu rừng thưa và dăm ba cái nông trại nằm tít sau đồng cỏ. Con gió cuối Thu cười ròn rợn trên đám lá. Sương mù giăng cao, thấp. Tiếng dế kêu trong vườn khuya. Cỏ dầm dề sương. Lũ con nít đi từng bầy, bảy tám đứa chập chờn trên đồi dốc như bầy ma. Tà áo đen, trắng phát phới. Nhưng gương mặt ác quỷ hăm hở đến từng nhà đòi tiền mai lộ. Tiếng gõ cửa dồn dập. Tiếng chào đón hơn hờ. Người cho. Kẻ nhận. Cả hai đều dựa vào oai linh của người chết. Những con mắt ma sáng lên trước mấy giỏ kẹo đủ màu vàng xanh như mớ tiền vàng mã. Cuộc trao đổi diễn ra há hê giữa người và quỷ. Bầy ma nhỏ chạy vụt từ nhà này sang nhà khác. Giọng cười trôi trong gió vắng vắng tiếng còn tiếng mất. Gõ cửa chừng mười căn nhà đã thấy thấm mệt, Huệ nắm tay hai con vừa đi vừa căn nhắc:

"Quý giá gì ba cái kẹo không biết nữa! Lạnh thấy mồ luôn!"

Ngâu cười:

"Vui! Con nít mà!"

Huệ bảo con:

"Đi hết cuối con dốc này là về đó. Mai đi học nữa!"

Hai đứa bé cùng kêu lên một lượt:

"Oh! Mom..."

Huệ trợn mắt:

"Mom, mom cái gì? Ăn chừng đó kẹo đủ rụng hết răng rồi!"

Jane nhì nhằng:

"Nhưng cái bị của con chưa có đầy!"

Huệ nạt ngang:

"Chừng đó đủ rồi, không nghe lời thì sang năm mẹ không cho đi nữa!"

Thấy hai đứa nhỏ sa sầm nét mặt, Ngâu giả vờ reo lên:

"Kia, hai đứa thấy cái nhà thiệt to đằng kia đó không ? Nhà đó chắc có nhiều kẹo lắm đó, nhanh nhanh đến gõ cửa đi!"

Bốn con mắt nhìn Huệ chờ đợi. Huệ hơi chần chừ khi nhận ra đó là nhà của lão Paul, nhưng rồi cô cũng se se gật đầu. Lập tức hai chị em xúng xính chạy về phía ngọn đèn. Đôi cánh ong vàng của Jane lượn chập chờn trên khoảng sân rộng. Chiếc đuôi chuột của em nó ngúc ngoắc trông rất đáng yêu. Huệ và Ngâu chậm rãi theo sau. Ngọn đèn trước cửa soi sáng cả một khoảng vườn. Lá cờ Mỹ bay phất phơ. Hoa thơm lựng. Cúc vàng cả lối đi. Trận mưa ban chiều dậy lên một mùi hương của đất và hoa, của hoa và đất. Hai đứa bé dừng lại bên thềm cửa, chờ mẹ. Năm, sáu trái bí đỏ đặt thành một cụm trên bậc tam cấp chạm trổ những nét dị kỳ của quỷ dữ. Ngọn đèn cây nhỏ bên trong trái bí sáng lập loè. Những gương mặt trở trên vỏ bí càng thêm sắc sảo ma quái hơn mỗi khi ngọn nến lập loè, chao đảo. Jane thì thầm với em gái:

"Mấy trái bí này xấu! Bố làm đẹp hơn!"

Huệ tròn mắt giục các con:

"Gõ cửa đi con!"

Jane nhón chân lên nhấn chuông trong khi Jennifer đưa bị kẹo ra chờ đợi. Cánh cửa rộng mở. Hai đứa nhỏ nói lí nhí trong cổ họng. Đứa con trai mười bảy, mười tám tuổi nhón nhác gọi ới ới:

"Mom, mom...kẹo đâu hết rồi?"

Hai đứa bé kiên nhẫn đứng im. Tiếng người mẹ từ trên lầu vọng xuống:

"Trong bếp ấy!"

Cậu bé chạy vụt vào bếp, miệng vẫn còn la chối lói:

"Mom, chỗ nào? Con không thấy!"

Bước chân xệch xạc nơi cầu thang. Tiếng người mẹ gắt:

"Sao lại không thấy?"

Khi tiếng chân dừng lại nơi chỗ mẹ con Huệ đứng, người đàn bà lộ mặt ra rồi khựng lại nhìn. Cánh cửa bên hông nhà đang mở xoạc được khép lại hết phân nửa. Trong bóng tối, Ngâu ngờ nhàng nhận ra gương mặt quen thuộc của người đàn bà. Người chủ nhà nhìn hai đứa bé, quay sang Huệ giọng lạnh lùng:

"Xin lỗi, nhà hết kẹo rồi!"

Hai đứa bé tiu ngiủ bước từng bước nặng nề xuống bậc thềm. Huệ ngo ngắ nhìn theo con, vội vã nói cảm ơn. Cánh cửa đóng sầm. Huệ bước nhanh theo các con, vừa đi vừa cau mày nói với Ngâu:

"Bà già thật khó chịu. Rõ ràng bà chẳng ưa mình."

Ngâu trầm ngâm không nói gì. Huệ đến bên con ngọt ngào dỗ dành chúng sang nhà bên cạnh. Ngâu nắm tay hai đứa bé dắt chúng đến tận cửa. Thêm vài ba nhà nữa thì bịch kẹo của cả hai đã gần đầy. Hai đứa nhỏ cười hả hê, bằng lòng đi về. Ngâu nghĩ băng quơ đến Gayle, lòng ngậm ngùi thương hại. Có phải bà cũng như Ngâu và bao nhiêu người mẹ Việt Nam khác đã mất mát quá nhiều cho cuộc chiến? Tại sao lúc nào bà cũng cay đắng với những lời phê bình gay gắt trong lớp học khi nói về đất nước của Ngâu, một nơi mà bà chưa hề đặt chân đến?

Đêm buốt gió. Cuộc chơi đã tàn. Quỷ thần cũng mệt mỏi. Vài ba đám trẻ chán chê trò ma quỷ đang lần lượt kéo nhau về bên kia đường. Càng về đêm, tiếng lá khua càng nghe rõ ràng, mơ hồ như tiếng chân của những hồn ma

đang rượt đuổi nhau trong rừng khuya. Sương giăng lách thếch, quần quýt trên cành khô, lẳng đặng bên triền dốc; chập chờn, ẻo lả. Sương lẩn trong màn đêm làm thành một màu nửa đen nửa trắng. Hai đứa bé cười rúc rích, quơ tay cố hái những nắm sương mù bỏ vào trong túi áo. Qua hết con dốc thì đã gần đến nhà. Những ngọn đèn rụng xuống dần. Bên kia đường, rừng đen đặc. Không khí u uất đến lạnh người. Màn đêm chìm xuống thấp, chôn theo cả tháng mười...

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 8

Lâm mất tích đã ba hôm. Hình như chẳng mấy ai quan tâm đến sự vắng mặt của Lâm nhiều như lão Do Thái cho Lâm thuê nhà. Mới sáng sớm, ông ta đến tìm Huệ với giọng điệu hằn học:

"Ông Lâm bạn cô bây giờ ở đâu? Tôi kiếm hấn đã mấy ngày nay."

"Ông kiếm ảnh có chuyện gì?"

Người đàn ông Do Thái trợn mắt:

"Tiền nhà tháng này hấn chưa đóng! Hấn trốn tôi đã mấy hôm nay, không về nhà"

Huệ làm thinh, lòng rối bời. Người đàn ông bức bối:

"Hấn có bà con hay bạn bè nào ở đây ngoài cô không?"

Huệ dậm dẳng:

"Tui cũng không rõ lắm! Hình như anh ta chỉ có một mình."

Lão chủ nhà hậm hực quăng mẩu tàn thuốc trên tay xuống đất, dùng mũi giày dẫm lên bẹp dí. Ông ta buông những lời tức tối trước khi đi quay đi:

"Nếu cô gặp hấn thì nói cho hấn biết là tôi sẽ quăng hấn ra ngoài đường như quăng một con chó ghẻ!"

Huệ quắc mắt:

"Ông không thể làm vậy được !"

"Tại sao không ? Ai cấm tôi?"

"Ông làm vậy thì anh ta sẽ ở đâu?"

"Cô hỏi hần chứ sao hỏi tôi?"

Người đàn ông xoay người bước thật nhanh. Tấm áo măng tô màu đen xoè ra trong gió, chơi vơi phía lùm cây cuối vườn như cánh diều hâu khổng lồ...

Suốt buổi sáng hôm ấy Huệ buồn rầu thấp thỏm. Đưa con ra trạm xe buýt xong, Huệ vội vàng lấy xe đi kiếm Lâm. Cô chạy đến chỗ làm của Lâm trước tiên. Ông chủ quán đứng sau quầy tiền, to dềnh dàng như tử sắt. Mười ngón tay mập ú ù đang xoè ra, nhảy múa trên những tờ giấy bạc. Lão nhìn Huệ bằng nửa con mắt nhướng. Điều xì gà tròn như khúc củi cháy đỏ trên cặp môi dày của lão. Giọng lão lạnh lùng:

"Anh ta là một tên lừa biếng. Mấy đêm rồi chẳng vác mặt tới. Cũng may, mấy ngày nay vắng khách. Có ngày tôi cũng sẽ đuổi cổ hần!"

Huệ đồng đánh:

"Dễ gì! Ông đuổi anh ấy thì làm sao ông kiếm được người nào khác với cái lương chấm mút mà ông trả?"

Lão chồm qua quầy bàn, ném vô Huệ những tiếng gầm gừ:

"Cô không mở mắt ra nhìn mấy thằng Mẽ đói cơm đứng đầy đường đó ư? Thử đi rồi biết! Nước này là một nước tự do mà! Tự do đứng đường, tự do ăn xin, tự do chết đói. Ai muốn thứ tự do nào cũng có hết!"

Huệ bủ môi:

"Còn thứ tự do bóc lột nữa, ông quên rồi sao?"

Huệ xoay người thật nhanh, cô xô cửa bước ra khỏi quán trước những câu

chủ động của lão già. Những con mắt nhìn Huệ khó chịu. Huệ hất mặt lên, đi te te ra xe. Cô mở cửa chui vào ngồi thở dốc sau tay lái. Cô nhìn vô kính chiếu hậu. Chiếc xe buýt trời tới. Những gương mặt mệt mỏi bên mấy ô cửa đục lờ. Tấm bảng quảng cáo với những nét chữ bèn như gươm màu đỏ tươi: "We love America" như đang cứa vào da thịt. Người đàn bà lắng nghe tiếng thở dài của chính mình tuôn ra buồn bã. Huệ rờ máy xe. Con đường hồi hải thụt lùi về phía sau. Chút ngậm ngùi man man trong lòng khi cô nhìn thấy khoảng đường cô đến đón Lâm đêm nào...

Buổi chiều Wayne đi làm về, Huệ tắt tả kể cho chồng nghe mọi việc. Wayne nằm duỗi chân ra ghế vừa thở phì phò vừa cố gắng chăm chú nghe:

"Em kiếm mấy người đại diện cộng đồng của em mà hỏi."

Huệ lắc đầu xua tay:

"Có chứ! Ông này biểu gọi cho bà kia. Bà kia biểu gọi cho ông thủ quỹ. Ông thủ quỹ liên đây qua ông đại diện. Và rốt cuộc thì ông đại diện đề nghị đi thưa cảnh sát. Vậy thôi!"

Wayne an ủi vợ:

"Không sao đâu cưng. Chắc hẳn đi chơi loanh quanh đâu đó, vài hôm sẽ về!"

Huệ thở dài:

"Lỡ anh ta bị tai nạn hay chết đường, chết sá đâu rồi. Hàng xóm nói bốn năm hôm rồi anh ấy không về. Bây giờ làm sao Wayne?"

Wayne thở ra. Anh mệt mỏi, lừ đừ ngồi dậy với lấy cái điện thoại. Anh vừa lạng lẽ bấm số, vừa trả lời vợ:

"Gọi cảnh sát chứ sao".

Nửa giờ sau, có tiếng gõ cửa. Bộ đồng phục màu xanh với những phù hiệu bằng bạc lấp lánh của người cảnh sát khiến hai đứa con Huệ đứng trố mắt nhìn thích thú. Huệ tỉ mỉ trả lời từng câu hỏi trong khi anh ta cắm cúi viết xuống từng chữ Huệ khai:

"Dạ, anh ấy vắng nhà đã hơn hai mươi bốn tiếng đồng hồ rồi".

"Anh ta có thân nhân hay bạn bè gì ở tiểu bang khác không?"

"Tui không nghe nhắc đến."

"Như vậy đâu có nghĩa là không, có thể là anh ta đi thăm họ."

"Tui có đến nhà, không có dấu hiệu nào cho biết anh ấy đi xa hết. Thức ăn vẫn còn để trên lò".

Viên cảnh sát đang cầm cúi viết, ngẩng đầu lên nhìn Huệ dò xét:

"Làm sao bà vào nhà?"

"Khi tui tới, có ông chủ phố ở đó."

"Theo lời ba nói khi nãy thì người chủ phố đã phát hiện ra sự mất tích của anh ta?"

"Đúng vậy!"

"Anh ta còn thiếu tiền nhà?"

Huệ ngần ngừ:

"Hình như vậy."

Người cảnh sát ngưng viết, ngẩng đầu lên nói với Huệ bằng một giọng điệu lạnh lẽo:

"Có thể anh ta bỏ đi vì muốn quít tiền nhà."

"Quít tiền nhà?"

"Phải!"...

Huệ bất mãn, lặng thinh. Người cảnh sát gấp hồ sơ lại, dặn dò Wayne vài điều gì đó. Huệ ngồi yên để mặc chồng tiến ông ta ra cửa. Cơn gió lạnh buốt thổi thốc vào nhà khi Wayne mở cánh cửa lớn khiến Huệ rùng mình.

Buổi chiều xám ngắt bên ngoài cửa sổ. Màu xám lạnh lẽo. Huệ thần thoò nhớ đến Lâm và cánh cửa sổ không cài trong căn phòng lạnh ngắt của anh...

Chín giờ sáng khi Ánh vừa mở cửa tiệm thì Huệ đã vào. Gương mặt không chút son phấn đem đến cho người đàn bà một vẻ xanh xao, thanh thoát. Nhìn thấy Huệ, Ánh mỉm cười chào:

"Chị đi chợ sớm nhỉ?"

Huệ gật đầu chào người đàn bà. Cô đảo mắt nhìn quanh. Tiệm vắng hoe. Cô đi tới mấy hàng thực phẩm vờ thông thả lấy mấy món đồ. Cô kín đáo để ý tìm ông Thanh nhưng không thấy đâu. Đi hết hai vòng chợ, Huệ vớ đại mấy món đồ mang tới bên quầy, nơi Ánh đang ngồi làm sổ sách với mái tóc thật dày vắt qua một bên vai, đổ xuống mặt quầy như một giòng suối nhỏ. Chờ người đàn bà ngẩng mặt lên, Huệ rụt rè hỏi:

"Mấy ngày nay, ông Lâm có tới đây không chị?"

Ánh nhìn Huệ, đôi lông mày dài quá đuôi mắt khẽ cau lại, giọng hơi lúng túng:

"Lâm nào nhỉ? Xin lỗi...tôi không biết ai là ai, để tôi hỏi lại nhà tôi."

Rồi Ánh lớn tiếng gọi:

"Bố ơi, mấy hôm nay có thấy cái ông tên Lâm ghé qua mua hàng mình không ? Có chị này hỏi nè."

Người đàn ông bờ ngõ ngược ló mặt ra từ phía sau quầy hàng, thùng thỉnh bước đến bên vợ. Ông gật đầu chào Huệ rồi từ tốn hỏi:

"Lâm? Lâm nào nhỉ?"

Huệ kiên nhẫn:

"Ông hay đến mua cà-phê, lần nào cũng mua thật nhiều."

Ông Thanh gật gù:

"À, nhớ rồi! Hình như lâu rồi tôi không thấy . Bà cần gì khi gặp tôi nhắn

cho."

Huệ đặt những món hàng xuống quầy cho Ánh tính tiền, giọng có chút thất vọng:

"Dạ, thôi bác."

Rồi ngập ngừng, cô nói nhỏ:

"Hình như anh ấy đang gặp rắc rối gì với cảnh sát đấy. Bác có quen với mấy người trong cộng đồng, bác có cách gì giúp đỡ anh không?"

"Giúp đỡ gì cơ ạ?"

Huệ áp úng một chập, cố tìm những lời lẽ thích hợp với hy vọng người đại diện sẽ có một giải pháp nào đó để giúp Lâm nhưng đầu óc bị tắc tị. Bực mình, cô chột nôi câu ngang:

"Thì bác thấy đó, ở đây người Việt chỉ có một dúm người; anh ấy sống như thế nào ai ai cũng biết. Anh ấy cần có một việc làm khá hơn...có bảo hiểm bác sĩ, bác sĩ...tâm thần chẳng hạn...giúp anh ấy thích ứng với đời sống cho anh bớt...điên. Cái đó mấy người tự cho mình là đại diện phải biết chứ!"

Ông Thanh nghiêm nét mặt:

"Vấn đề không đơn giản đâu bà ạ! Cái...đại diện cộng đồng mà bà nói chả có bao nhiêu người. Hơn nữa, lại không có ngân quỹ."

Huệ cười lạt, không nói thêm nửa lời. Người đàn ông trao túi đồ ăn cho Huệ. Người đàn bà quay ngoắt ra cửa. Hai vợ chồng im lặng nhìn theo mãi cho đến khi chiếc xe của Huệ bay vút ra đường lớn.

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 9

Khi Ngâu đến sở làm, cả văn phòng đang nghỉ giải lao. Bọn họ tụ năm, tụ

bảy , vừa uống cà phê vừa đấu láo. Tiếng Helen vang lên ồn ào từ phía cuối phòng:

"Ê, Ngâu! Sao trễ vậy?"

Ngâu cười, đi về phía Helen:

"Ừ, ừ ! Mấy đêm qua thức khuya gạo bài thi nên sáng nay muốn nhuộm bệnh, không ra khỏi giường nổi. Bà Smith có nhận được message của tớ không ?"

Helen cười nửa miệng:

"Chả biết! Không thấy mụ ấy hỏi gì cả".

"Sáng giờ Helen đọc bao nhiêu thư rồi?"

"Khoảng chừng trăm lá."

"Có gì lạ không ?"

Côn nàng nhẹ nhún vai:

"Con bé Laura Morisson lại gửi thư đến."

Ngâu quay lại với đôi mắt mở lớn. Những lá thư dài năm sáu trang giấy mà bọn Ngâu nhận được hầu như mỗi tuần với lời lẽ bi thương của một đứa con gái mười ba, mười bốn hiện ra rõ ràng từng chữ. Ngâu hỏi nhỏ với giọng đầy ái ngại:

"Thế à? Đạo này cô bé ấy ra sao? Lâu nay làm gì? Ở đâu ? Nó còn ở chung với ông bố ghẻ không ?"

Giương mặt người đàn bà đánh lại:

"Nó mới sinh!"

"....."

"Con trai!"

"....."

"Không biết lúc đi để người ta đưa nó vào khu nhi đồng với những hình vẽ Mickey Mouse, Bạch Tuyết và Bảy Chú Lùn đủ màu trên tường hay vào khu dành cho mấy mợ sản phụ nhi?"

Ngâu bùi ngủi lặng thinh trong khi Helen vẫn không ngừng hẩn học:

"VẬY mà cái con ngu đó nó còn viết thư vào đây xin Chúa chỉ cho nó phải dạy con nó kêu thằng già ấy bằng ông ngoại hay bằng bố. Tớ mà là Chúa sẽ hét lên: "Về mà hỏi con mẹ mày kia, hỏi tao làm chi?" Nó mà là con gái tớ thì tớ sẽ đề nó ra và vả chạt vào mặt, vả đến khi nào hết ngu thì thôi! Lần sau nó còn gửi thư tới đây, tớ sẽ vút vào sọt rác."

"....."

Helen khôì hài bằng một giọng cay đắng:

"Hừm, tớ không biết phải chọn cái mật mã nào để trả lời thư cho nó. Phải chỉ nó xin chiếc xe thì mình cứ lấy cái mật mã "Xe" cho nó; đằng này cứ chọn loại mật mã chung chung, gì mà cứ "Hãy vững niềm tin, Chúa sẽ đến cùng con" hoài thì có ngày con bé cũng nghi. Mai mốt chắc mình phải đề nghị phòng điện toán cho thêm cái mật mã dành riêng cho mấy con bé bị cha ghê hiếp dâm nữa cho tiện việc sổ sách."

Ngâu buồn bã:

"Hay là mình đi báo cảnh sát?"

Helen trợn mắt:

"Giỡn hoài! Bộ muốn thằng cha mục sư này đưa bồ ra toà vì tội phá hoại cơ sở của hắn à? Ông ta có làm gì bất hợp pháp đâu? Ai cầu xin gì kệ họ chứ! Họ cúng bao nhiêu tiền cũng là chuyện của họ, ai dỉ súng vào đầu bảo họ cúng đâu? Hơn nữa, mẹ ruột của con bé còn không tin nó; đem lòng ghen tuông, oán trách nó vu oan giá hoạ cho chồng mụ. Đêm nào con mụ ấy cũng lăn đùng bên chai rượu, làm sao mụ biết thằng chồng chỉ chờ có chừng ấy để đi mò con gái mụ được?"

Ngâu buột miệng:

"Hay là mình đem thư này lên ông mục sư xem có được gì không?"

Helen giương mắt nhìn Ngâu như nhìn một người từ trên trời mới rớt xuống:

"Sao ngây thơ vậy bồ? Họ kiếm ăn bằng cái nghề này mấy chục năm rồi, bộ ông ta không biết mỗi ngày mình đọc cả ngàn lá thư của những con người dở sống dở chết như con bé Laura này ư? Người ta càng tuyệt vọng thì lão càng có tiền chứ!"

Ngâu rên rỉ

"Chẳng lẽ mình cứ để cho họ bị lường gạt?"

Helen cười khan, giơ cả hai tay ngang đầu. Đôi mắt nhướng lên khoảng không. Cô nàng cất cao giọng hát:

"Chúa ở cùng anh chị em. Và ở cùng...ông ...mục sư!"

Ngâu thờ người ra, lẩm bẩm:

"Chắc tớ nghỉ làm quá!"

Helen cười nhẹ:

"Mới làm có vài tháng mà nghỉ gì? Thật ra nếu họ có tiền để mua một chút hy vọng thì cũng được lắm chứ! Không có hy vọng, không có niềm tin thì ai mà sống nổi. Cứ coi như ông mục sư đang ...bán hy vọng đi thì bạn sẽ cảm thấy dễ chịu hơn. Ráng lên, mai mốt sẽ quen dần. Coi vậy chứ ba cái thư này cũng thú vị như mấy phim "Soaps" đó chứ!"

Ngâu lắc đầu, bỏ đi về phía bàn giấy của mình. Helen lững thững theo sau. Vừa ngồi xuống, tiếng mõ giám thị vang lên the thé:

"Okay, girls! Im lặng chút đi!"

Helen lầu bầu trong miệng:

"Tớ thù đứa nào gọi tớ là "Girl!". Đồ vô giáo dục!"

Bà giám thị người nhỏ choắt cheo, đứng giữa phòng nói như hét:

"Tất cả chú ý! Từ mai trở đi, nếu ai thấy thư của bà Martha Smith thì lập tức đem lên bàn tôi dùm. Bây giờ, tất cả hãy xuống phòng thư liền bây giờ. Họ đang thiếu người. Nhanh lên đi!"

Nghĩ đến anh chàng giám thị phòng thư tên David với nước da ngăm đen và đôi cánh tay thép lúc nào cũng mau mắn khuôn vác từng thùng thư đầy ắp, Helen nhovn miệng cười tươi. David là mẫu người đàn ông quyến rũ. Ai ai cũng yêu sự vui vẻ của hắn. Chẳng mấy khi mà David cau mày hay nhăn mặt. Nụ cười lúc nào cũng chực mở trên môi, ngay cả trong những giờ phút mệt nhọc, căng thẳng nhất. Và mỗi khi ai có điều gì cần nói với David, hắn cũng đều để tâm lắng nghe từng chữ một. Khi có vấn đề phải giải quyết, David luôn luôn quyết định lẹ làng, chính xác và vô cùng trầm tĩnh. Cả nhà thờ từ ông mục sư cho đến gã lao công Erik đều nể và thương mến David. Helen quay sang đám bạn:

"Đỡ quá! Vậy là khỏi đọc ba cái thư chán đời này."

Nói xong cô len lén mở ví lấy thỏi son và chiếc gương nhỏ tô lại vành môi cong, sửa mái tóc rồi quay sang giục già Ngâu:

"Nhanh lên Ngâu! Chiều nay mình thoát khỏi ngục chúa ngục này rồi."

Ngâu uể oải đứng lên. Cả bọn lục đục kéo nhau xuống lầu. Helen vội vã môi điều thuốc. Họ băng qua vườn hoa. Tiếng giầy lạo xạo trên khoảng sân lót đầy sỏi trắng. Vườn trồng hoa hồng. Lộng lẫy nhất là vào Xuân, những đoá hoa đủ màu, cánh dày như nhung thi nhau nở rộ. Hương thơm lừng. Suốt mùa hoa, ong bướm dập dìu như lễ hội.

Vài chục đoá hồng nở muộn, nằm se mình trong cái lạnh cuối mùa. Dưới cả mấy trăm gốc hồng, xác hoa phủ đầy, còn thơm mùi xuân sắc.

Ông mục sư bỏ ra khá nhiều tiền để chăm sóc cho vườn hoa này và thỉnh thoảng ông vẫn hay ra đây quay phim cho những buổi giảng trên ti-vi. Erik, gã da đen gốc người Jamaica đang lúi cuí bên khóm hoa đưa tay vẫy vẫy. Helen oang oang:

"Này Erik, chủ nhật vừa rồi anh ngồi trên xe lăn mà. Chùng nào anh vô hòm

đây? Góm, cứ làm như ông mục sư là thánh sống không bằng."

Erik nghe hàm răng trắng hếu ra cười ngượng nghịu:

"Chị này khéo nói đùa! Nhờ ơn Chúa nên tôi mới còn đứng đây ấy mà."

Helen cười khanh khách:

"Ừ, ráng lên nhé. Mai một có lên thiên đàng, nhớ đừng bao giờ nhắc tên tôi trước mặt Chúa đấy nhé! Hứa nghe!"

Ngâu lơ ngơ hỏi:

"Hai người nói gì vậy?"

Helen cười mũi:

"Cái thằng ngốc ấy ăn nhảm bả của thằng cha mục sư. Tỉnh thoảng buồn tình, nó trở bệnh nhanh như chó dại. Nó là chuyên viên bệnh liệt, hết liệt âm rồi tới liệt dương. Một năm nó ngồi trên xe lăn mấy lần cho người ta đẩy ra giữa thánh đường xin ông mục sư chữa bệnh. Mỗi lần ông làm phép cho nó xong là nó đẩy tê tê ra khỏi xe lăn, đứng dậy đi như gà nuốt dây thun. Tiên sư nó! Thằng này một là bệnh tiền, hai là bệnh vô liêm sỉ!"

Ngâu cười lặng lẽ. Lũ đàn bà, con gái xuýt xoa trước những xác hoa rực rỡ, đủ màu sắc. Một cô kêu lên:

"Trời ơi, hoa đẹp quá. Khi tôi chết, tôi muốn có thật nhiều hoa."

Một cô khác chen vào:

"Sao lại phải chờ đến chết ? Biểu thằng bồ mua cho."

Cô nàng kia vội vàng trề môi: "em đẹp hơn cả triệu đoá hoa nào trên đời này rồi, cần gì hoa nữa? Nghe muốn mưa!"

"Xạo hoài, nó nói vậy mà chị không khoái mê người hả?"

Cô nàng ấy liền chua chát, đay nghiến:

"Khoái hay không khoái gì cũng...để vậy thôi! Tớ đâu có bỏ phận dạy dỗ nó! Mẹ nó không làm việc đó thì thôi chứ, mắc mớ gì tớ phải làm!"

Helen hít một hơi thuốc dài, nói tỉnh queo:

"Trash him! Nếu không có ngày hấn cũng trash cung!"

"Vắt nó vào sọt rác à? Mỗi ngày nghe nó...xạo xụ cũng đỡ buồn."

Helen bủ môi, nó nhỏ:

"Cả hai đều là một thứ trash thôi hoắc như nhau!"

Phyllis, người đàn bà lớn tuổi nhất trong bọn cau mày:

"Cô ngủ với thằng đàn ông rẻ tiền như vậy sao?"

Người con gái nhếch môi cười, sáng giọng:

"Má à, tôi có gọi nó là thằng đàn ông bao giờ đâu? Má chui xuống giường tôi hỏi nào mà má biết tôi ngủ với nó?"

Cả bọn cười ồ vì tiếng "má" vừa ngọt như mía lùi, vừa trịch thượng kia.
Người đàn bà tái mặt vì giận. Ngâu thì thầm:

"Những cái thư làm tẩu hoả nhập ma hết cả đám rồi!"

Helen cười khẩy, giọng gừ gừ trong cổ họng:

"Đàn ông , hừm ...! ...Đàn bà không thể sống thiếu họ...và càng không thể sống với họ! Thật tức cười!..."

Đi sát bên Ngâu; Helen hơi cau mày, mắt mơ màng, chỏ tay húc nhẹ vào hông Ngâu:

"Đàn ông là gì hở Ngâu ?."

Ngâu cười, trả lời cho qua:

"Đàn ông ...là giống đực"

Một giọng cười ngắc ngoẻo cất lên từ phía sau:

"Và đàn bà là giống cái."

"Ừ..."

Helen rú lên:

"Con chó đực cũng là giống đực."

Ngâu cười nói nhanh:

"Và con chó cái cũng là giống cái."

Helen lại bủi môi:

"Như vậy người và vật chẳng khác gì nhau bao nhiêu đâu? Chỉ thiếu những...cái đuôi."

Ngâu đưa bàn tay lên giữ lọn tóc:

"Khác chứ, con người có con tim, có trí tuệ."

Helen cười nhẹ:

"Con tim và lý trí để làm gì? Cả hai đều tạo ra nhiều phiền não! Con chó không có trái tim và có sự thông minh à?"

Ngâu lắc đầu, lườm bạn:

"Lại nói nhảm nữa rồi."

Helen cười hăng hắc. Đôi mắt bất chợt dừng lại bên mấy gốc hồng rụng tơi tả xác hoa. Helen nói băng quơ:

"Khi chết, tớ muốn có thật nhiều hoa, có ban nhạc và có thật nhiều bong bóng."

"...."

"Ban nhạc sẽ chơi một bài thật vui. Mọi người mang hoa tới và uống rượu mừng. Mừng vì tớ đi trước họ một bước. Mừng vì, một lần nữa, tớ đã đi xong một quãng đường, đã nhìn thấy ánh sáng sau lưng bóng tối. Tớ sẽ nương theo những đoá hoa bong bóng đó mà bay. Những cái bong bóng vàng, xanh, tím, đỏ của những ngày thơ dại, căng đầy ước mơ của trẻ thơ. Nhẹ như mây. mềm như khói. Tớ sẽ ra khỏi cuộc đời với trái tim con nít. Trái tim biết bay. Bay...bay ...bay..."

Tiếng cười nói phía sau lưng tắt dần. Hai người bạn nhìn nhau thật nhanh rồi lầm lũi bước. Ngẫu trộm ngắm bạn. Đôi mắt của người con gái kia làm cô thoáng cảm động. Mắt buồn. Linh động. Sâu thẳm. Xanh, ướt như mặt hồ. Cả một sự sâu lắng, hoang mang nằm trong đôi mắt ấy. Những điều mà Helen muốn chôn kín trong tâm hồn, loáng thoáng hiện về như những chiếc bóng in trên mặt hồ. Gờn gợn. Lúc chập chờn. Lúc hiển lộ....

Khi Helen búng mẩu tàn thuốc vào bụi cây thì cả bọn cũng vừa đến nơi. Phòng thư nằm sát bên phòng điện toán. Những đồng thư mà bọn Nga đã đọc xong được đem xuống đây, đánh máy vô máy điện toán rồi in ra từng lá thư trả lời cho mỗi người. Mỗi thư trả lời đều khác nhau, tùy theo trường hợp, tùy theo mật mã. Thư in xong liền được chuyển sang phòng thư, bỏ vào phong bì gửi đi, mang thông điệp của thượng đế đến những người như cô bé Laura.

David đón bọn Ngẫu như những cứu tinh với nụ cười rạng rỡ:

"Mấy cô vào đây ngay đi!"

Cả bọn ủa vào vây quanh chiếc bàn dài để đầy các khay đựng thư cao ngất. Mỗi người tự kiếm chỗ ngồi. Ngẫu chọn cái ghế nơi đầu bàn, cạnh chiếc máy sưởi. David khệ nệ bê tới một khay chứa lọ khủ đồng lọ thủy tinh nhỏ xíu như lọ nước hoa:

"Đây , đây! Tôi cần vài cô rót dầu thánh vô mấy lọ này!"

Có tiếng cười khúc khích:

"Dầu thánh mốc xì! Dầu ...phụng thì có!"

David chùi hai bàn tay vô quần jeans, giả vờ như không nghe thấy. Anh

mỉm cười vui vẻ:

"Mỗi cái thư thì bỏ vào một chai dầu, dán địa chỉ, niêm phong là xong. Các cô chia nhau làm đi nhé! Tôi chạy ra ngoài một chút!"

Quay sang Ngâu, anh dịu dàng:

"Hi Ngâu! Cô có khoẻ không?"

Biết tất cả những cặp mắt tinh quái trong phòng đều dán chặt lên người mình, Ngâu ngượng ngịu:

"Vâng, cảm ơn! Tôi vẫn thường. Tôi có thể phụ anh được việc gì không ?"

David nheo mắt một cách điệu nghệ, nói thật lớn như cổ tình trêu thêm Ngâu:

"Cô khỏi lo gì hết, tôi bắt mấy cô kia làm hết việc để cho cô ngồi...chơi ! Có cô là tôi vui rồi ..."

Lập tức cả bọn lại nhao nhao lên. Tiếng cườoi ủa vỡ. Ngâu cười theo, đầu hơi nghiêng cho những lọn tóc đổ xuống, cố che đôi má đỏ bừng. Helen nãy giờ chưa nói tiếng nào. Vẻ buồn thoáng qua trong cô biến đi thật nhanh nhường chỗ cho nét tinh nghịch, rắn mắt, kiêu kỳ và đầy thách đố. Cô nhẹ nhàng tới sát bên David, uyển chuyển như con mèo nhỏ. Helen trườn nửa người lên bàn, cặp mông tròn chắc nảy lên. Nàng vói cánh tay dài, nhón một cái phong bì thông thả đưa lên môi, thè lưỡi. Hàng lông mi cong vút nhẹ chớp trên đôi mắt khép hờ. Cái lưỡi đỏ hồng rắn rít, ướt rượt của nàng chậm rãi trườn qua uốn lại trên phong bì một cách khiêu khích, trêu chọc. Đám con gái biết Helen sắp giở trò, khúc khích cười, nhìn nhau chờ đợi. Giọng Helen nũng nịu, ngây trúa:

"David à, anh bắt tội em...liếm thế này, mới chết đi được !"

Cả bọn rú lên cười. David đã quen với tính giỡn hớt của Hen nên chỉ lắc đầu:

"Kìa Helen, mấy miếng bọt biển sờ sờ trên bàn để làm gì? Đừng các có nhé, làm việc đi!"

Helen vẫn ửng ọo, mở mắt nguýt dài:

"Anh sai tụi em làm để anh trốn việc đi chơi à ?"

David nheo mắt:

"Đừng lòi thôi cô bé! Tôi đi mua...dầu, hết dầu rồi không thấy sao?"

Một cô khác chằm chọc:

"Anh ra chợ mua dầu thì mua dùm tôi một lít luôn. Chiều về tôi phải chiên gà, làm cơm cho chồng. Còn dư bao nhiêu thì để dành rửa ...tội...cho ...hắn!"

David lắc đầu:

"Thôi! Thôi! Xin mấy bà đừng phá tôi nữa có được không. Đàn bà gì mà như...gấu. Thấy cô Ngâu không ? Đàn bà phải yếu điệu thực nữ như cô ấy kia kìa ...Làm ơn bắt chước người ta dùm tôi đi!"

Đám phụ nữ lại nhao nhao như bầy ong nhỏ. Helen cười dài:

"Ai chả biết cô Ngâu nhà anh cái gì cũng nhất hết. Người ta khó tính lắm đấy, anh đừng có hòng mà ...ve vãn."

David cười xuề xoà, quay lưng đi mặc cho Helen nhìn theo hậm hực. Ngâu ngồi co trong chiếc ghế của mình, lơ đãng, cầm mẫu đặt hàng đã được nhà thơ in sẵn với hàng chữ:"a) dầu thánh (2 đồng một chai), b) băng nhạc đạo (5 đồng một cái), xin điền mẫu đơn kèm theo chỉ phiếu. Ngâu nao nao liên tưởng đến những ánh mắt mừng rỡ của các con chiên khi nhận được những giọt dầu cứu rỗi rồi David vác ở chợ về mà cảm thấy khôì hài vừa buồn rĩ cả người . Máy tiếng đồng hồ trôi qua nhanh, mọi người ồn ào sửa soạn ra về. Helen choàng vai Ngâu kéo đi. David đang chuyển những thùng thư ra hành lang, quay lại kêu:

"Ngâu, về à?"

Ngâu dừng lại gật đầu:

"Mai gặp lại nhé!"

Helen nheo mắt cười với David, nhẹ buông vai Ngâu, đẩy nhẹ về phía David:

"Đi trước nhé Ngâu! Tớ đang vội lắm."

Ngâu vui vẻ từ giã bạn . Helen quay sang David cười, nheo mắt rất điệu:

"Này David, đừng làm cung của tôi sợ đấy nhé!2

David lắc đầu cười nhìn Helen quay phắt đi, bước chân nhún nhảy quanh hàng lang, anh lững thững bước đến bên Ngâu, than:

"Sợ cô bạn của Ngâu luôn."

Ngâu cười:

"Helen thẳng tính lắm! Cái miệng hơi ồn ào tí thôi. Nghĩ cái gì thì nói cái ấy!"

David phủ hai tay đầy bụi giấy vào quần jeans, khẽ gật:

"Tôi biết."

Ngâu mở ví, cầm chùm chìa khoá xe trong tay:

"Thôi, về nhé David!"

David nín tay Ngâu, nói nhanh:

"Ngâu..."

Ngâu giật bắn cả người khi thấy bàn tay to lớn của David đang nắm chặt tay mình. Nhìn đôi mắt ngờ ngàng mở lớn của Ngâu, David buông tay, giọng chân thành:

"Xin lỗi, tôi không có ý gì . Tôi..tôi tôi chỉ muốn nói là tôi rất thích cô."

Ngâu lí nhí nói nhanh:

"...Tôi biết anh rất tốt với tôi."

David ngập ngừng, muốn nói thêm gì nữa nhưng rồi lại thôi. Ánh mắt tiu nghỉu, buồn bã của David như xoắn lấy cô khiến Ngâu chợt thấy lòng dâng lên một niềm hối hận vô cớ. Thật sự, cô không biết phải nói gì với David. Có những điều chẳng bao giờ nên bày tỏ làm gì. Im lặng lắm khi rất cần thiết. Những cảm xúc trong lòng đã lạnh tanh. Tình yêu. Tình yêu không có thật. Mọi cảm xúc rồi sẽ trôi qua, sẽ tan nhanh như một viên kẹo đường ngọt lịm.

Ngâu quay đi, tránh đôi mắt đang nhìn xoáy lấy cô say đắm, giọng dịu dàng:

"Hôm khác mình sẽ có dịp nói chuyện. Tôi về đây David."

Không chờ David có thêm một phản ứng nào khác, Ngâu băng mình như chạy qua khoảng sân rộng, bước ra hè phố.

Người đàn ông đang đứng dựa lưng vào góc tường nham nhở vôi vàng băng qua dòng xe, ời ời gọi Ngâu. Ngâu lúng túng khi nhận ra gương mặt quen thuộc nhóp nhúa của gã cùng tử hôm nào. Ngâu rảo bước nhanh hơn. Hắn đã đuổi theo sát bên. Cánh tay đóng đưa trong chiếc áo lính màu xanh rừng bạc thếch như muốn chụp lấy cô. Một tay hắn cầm chai rượu dẩu lấp lửng trong cái túi giấy. Tay kia vươn ra như nhánh khô, dơ ngoét, xua lia lịa. Giọng hắn khản khoản, dịu dàng:

"Tôi xin cô...cô đừng sợ. Tôi xin lỗi!...Cô..cô giống một người quá..., nhất là mái tóc. Trời ơi, mái tóc đen nhánh."

Ngâu lặng người, cố giữ giọng bình tĩnh:

"Ông muốn gì? Sao lại theo tôi?"

"Cô là người Việt Nam phải không?"

Ngâu nuốt nước bọt một cách khó khăn xuống cổ:

"Ừm.m."

Giọng hấn chân thành. Hấn nói thật nhanh:

"Cô cho tôi một phút, một phút thôi! Tôi muốn xin lỗi cô. Hôm nọ, tôi biết...tôi làm cô sợ. Bữa đó...khi nhìn thấy cô, tôi xúc động quá; cứ tưởng mình mơ, cứ tưởng nhìn thấy vợ tôi."

"Vợ ông ?"

Người đàn ông nói nhu mê:

"Vâng, vợ tôi, người đàn bà đẹp nhất trên đời, yêu tôi nhất trên đời..."

"Bà ấy là người Việt Nam?"

Nụ cười hạnh phúc nở ra trên làn môi đen thâm. Đôi mắt hấn nhìn xa vắng:

"Đúng vậy, mỗi buổi tối tôi đều đến quán rượu để gặp nàng. Tôi không cần uống gì cả, tôi chỉ cần nhìn thấy nàng. Trong bóng tối, nàng đẹp và tinh khiết như vàng trắng. Nàng không biết uống rượu, không biết hút thuốc, không biết nói gì với tôi hết. Vậy mà chúng tôi lấy nhau. Tôi đưa nàng về Củ Chi, tôi dạy nàng nói yêu tôi bằng tiếng Anh. Nàng dạy tôi học tiếng Việt."

Nói đến đây, hấn cười bẽn lẽn, giơ tay ra vẻ phân trần:

"Tôi là một thằng vô tích sự, học hoài mà chẳng nói được. Tôi chẳng biết gì cả!..."

"Bây giờ bà ấy ở đâu?"

"Chết rồi. Một đêm kia, Việt cộng pháo kích vô trại. Nàng chết trong vòng tay tôi... Tôi mất nàng là mất hết tất cả. Trở về đây..., lấy vợ rồi bỏ vợ. Trở về như một loài sâu còn sót lại của trận dịch. Cô biết không ,chẳng có một người đàn bà nào trên đời này có thể thay thế được nàng..."

Ngâu đứng lặng cầm nhìn gương mặt cực kỳ đau khổ của người đàn ông trước mặt. Con sợ hãi đã biến đi, nhường cho nỗi thương cảm xót xa. Người đàn ông đưa tay bóp trán, hấn nói thật nhanh như vừa chợt nhớ ra điều gì đó:

"Cô muốn nghe tôi hát không ? Tôi biết hát tiếng Việt đấy, chỉ biết một bài duy nhất thôi! Bài hát này vợ tôi thích lắm!"

Đôi mắt vàng đục của hắn đang mở lớn nhìn Ngâu tha thiết chờ đợi. Ngâu gật đầu:

"Ông hát đi!"

Hắn mừng đến cuồng quýt:

"Vâng, vâng tôi hát đây."

Người đàn ông đứng thẳng người . Nét mặt nghiêm trang. Hắn bắt đầu cất cao giọng hát. Hắn hát rành rọt, không vấp chữ nào. Tiếng hát của hắn bay thênh thang trong bãi vắng. Giọng hát nghèn nghẹn như những tiếng nấc không được oà vỡ làm Ngâu muốn chảy nước mắt. Ôi! Bài hát đã đôi lần khiến cho Ngâu cau mày, bực dọc vì cái điệu ò è cái lương của nó; bây giờ có thể làm cho Ngâu trân trọng vô cùng, yêu mến vô cùng. Giọng lệt trên má người đàn ông chảy ra theo lời hát như giọt mủ vừa bung từ một vết thương ứ máu lâu ngày. Hắn đang đau ghê lắm. Nhức nhối ghê lắm. Vậy mà hắn vẫn đứng ngửa cổ lên trời mà hát say sưa. Há tnhư con chim đau gắng hát một lần trước khi chết. Hát như chưa bao giờ được hát. Hát bằng tất cả hơi thở. Khi bản nhạc vừa dứt, hắn rũ xuống. Đôi vai người đàn ông rút lại. Cả người mềm lả như con sâu nhỏ. Đôi mắt lem nhem nhìn Ngâu. Hắn lấp bấp:

"Đã lâu lắm rồi tôi không xúc động như thế này. Tôi biết ...nàng vẫn còn ở bên tôi. Tôi vẫn còn cảm nhận được tình yêu của nàng dành cho tôi. Xin lỗi cô. Cảm ơn cô. Khi khác mình sẽ gặp lại..."

Nói xong, hắn chệnh choạng bước nhanh ra đường lớn. Ngâu ngo ngẩn nhu vừa xem xong một vở kịch. Lại tình yêu. Mớ tình cảm rối nùi nửa thực, nửa hư. Cô đứng lặng nhìn theo chiếc áo lính rách bươm, bạc màu của hắn khuất nhanh cuối phố. Hắn đi rồi mà giọng hát còn vương trên hàng cây, còn bay thênh thang trong lòng người con gái. Ở một nơi nào đó, không biết người đàn bà xấu số kia có nghe được giọng hát người mình yêu không ? Ngâu bùi ngùi dựa vào thành xe. Cô lẩm bầm một mình: "Gã cùng tử...không biết hắn tên gì?..."

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 10

Mùa Thu rụng dần. Con gió tháng mười ra đi tuốt theo sạch những chiếc lá, bỏ lại mấy rừng cây màu xám tro. Mùa Đông chậm chạp về như con gấu tuyết rời bỏ hang, lưng lửng trở lại rừng. Dòng sông uốn quanh thành phố mang bộ mặt trầm tĩnh hơn. Nước không còn chảy xiết nữa. Trong lắng. Sương trắng cả một dòng sông, nhiều nhất là lúc trời từng mảng sáng. Những hòn cù lao nhỏ nổi lên giữa dòng thấp thoáng, lơ mơ trong lớp sương trông như những hình người lum khum trên ruộng muối trắng. Trời lúc nào cũng nặng trĩu. Mây kết thành từng chùm dày đặc, sà sà giữa không trung. Xác lá bị những trận mưa lấp vùi xuống đất, đang mục rữa dần mòn. Cái lạnh se sắt của những ngày chớm Đông bưng bít cả mùi thơm của lá ươn. Thành phố không còn một tiếng chim. Vườn rau của Huệ cũng tàn theo mấy bụi cúc ủng mưa. Mấy luống rau xanh mướt bị nám đen vì sương lạnh. Giàn khổ qua co quắp một cách thảm hại. Mấy trái chín vàng, Huệ để dành làm giống trên giàn chưa kịp hái bị những đêm trời lạnh làm đông cứng. Trưa, khi mặt trời lên, chúng vừa ra, bề nát. Những hột khổ qua màu đỏ bầm đỏ ra từng chùm như ruột người mới chết.

Cây cỏ đang hấp hối, Và Lâm cũng đang hấp hối. Chút cố gắng, bám víu cuối cùng của Lâm hình như đã vượt mất đi sau lần anh bị mất tích. Không ai biết chuyện gì đã xảy ra cho anh trong khoảng thời gian mấy ngày đó. Linh hồn của Lâm, tinh anh của Lâm đã bỏ anh mà đi. Chúng vỡ tan ra từng mảnh nhỏ và lặng lẽ trôi đi theo ngày tháng, không chờ đợi và cũng không đoái hoài gì đến anh. Mỗi buổi sáng thức dậy thấy hao hụt đi một chút, trống vắng đi một chút, mỗi ngày anh mất một chút của anh. Nỗi buồn nào gặm nhấm lấy linh hồn của anh? Đời sống đã nuốt trôi lấy chúng? Hay chúng thay phiên nhau từ bỏ đời sống? Những mảnh linh hồn ấy bây giờ ở đâu để cho anh rỗng tuếch thế này? Từng mảnh...từng mảnh lác nhau nên linh hồn anh sẽ mãi mãi không là một khối và đời đời kiếp kiếp sẽ không bao giờ còn nguyên vẹn. Con ốc mượn hồn đã bỏ đi xa, xa thật là xa. Một nơi không có chỗ đến, không có tiếng người. Ở đó, chỉ có thể có những con người đang đuổi lả như Lâm, cố tìm kiếm một chỗ để nằm xuống. Và ở đó, có những mảnh linh hồn vụn vỡ đang đợi chờ nhau trong vô vọng để kết thành một khối linh hồn tinh khôi lạnh lặn, dành cho kiếp khác...

Lâm lên sốt từ đêm qua. Anh nằm chết dí trên tấm nệm kê trong phòng giữa đông chần mèn rồi nùi như ổ rơm và thiếp đi trong những cơn mơ chập

chờn, quỉ mị. Anh quay títt theo những tiếng cười, tiếng vời vĩnh lèo nhèo của mấy tên đàn ông nửa người nửa ngợm, nửa ma nửa quỉ. Những cặp mắt xanh ngắt chiếu ra những cái nhìn đói khát, man rợ. Tiếng da thịt chạm vào nhau như thể con quái vật đang sống trong mỗi người hiện diện đang muốn xé tung, cấu nuốt lộp da thịt con người để bò ra với đời sống. Chúng đang quanh anh, reo hò, cổ võ đòi móc lấy từng nổi tử nhục nhằn dẫu kín trong xương tủy anh ra nhai ngấu nghiến, uống từng giọt nước mắt đang chảy xuôi vào tim óc của anh. Bức tường trắng chắn ngang trước mặt. Những sợi dây nịch bung ra, trườn quanh mấy ngón tay đàn ông như bày răn hổ mang. Những cái lưng quần tuột xuống. Hơi lạnh từ bức tường lan dần ra nửa gương mặt đang bị ấn bẹp dí của anh đang đi đi lặn xuống khắp nửa thân thể trần truồng. Lạnh. Trời ơi ! Lạnh. cơn đau thốc tới từ phía sau dồn dập, dồn dập ... Lâm hét lên, bật choàng dậy như cái lò xo . Hơi thở hỗn hển. Mồ hôi ướt đầm. Giấc chiêm bao thật gần như đang ở trong anh, thở cùng anh. Điện thoại trên bàn bắt chợt réo lên. Hôì chuông lạnh lạnh, xoáy buốt. Giọng nói của lão chủ quán gầm gừ bên kia đầu dây:

"Sao giờ này chưa tới?"

Lâm ngơ ngác:

"Mấy giờ rồi ?"

"Mấy giờ, mấy giờ! Giờ này là giờ ăn tối chứ mấy giờ. Vô làm ngay đi!"

Vuốt những giọt mồ hôi còn rịn ra trên trán., Lâm nói như rên:

"Ông kêu người khác thế đi, hôm nay tôi ốm."

Lập tức, giọng nói bên kia liền rú lên:

"Đêm qua tôi thấy anh khoẻ như con trâu, có ốm đau gì đâu! Chén đĩa ứ đọng cả chồng, anh đến mau đi!"

Lâm nghiêng răng, nói như hét:

"Tôi đã bảo tôi ốm! Nghe rõ không ? Đồ heo!"

Lâm cầm nguyên cái điện thoại ném thẳng vô góc phòng. Anh nằm vật xuống nệm. Gương mặt anh đỏ au, hơi thở đứt quãng. Lâm nằm như thể rất

lâu. Chút ánh sáng còn sót lại của buổi chiều sắp tàn hắt vô phòng anh. Chập chờn. Le lói. Không biết bây giờ là mấy giờ rồi? Ngày hay đêm? Lâm như ngơ ngác. Anh nhìn thấy bầu trời đen xám qua khung cửa sổ. Màu xám lung lừng giữa đen giữa trắng, giữa ngày giữa đêm, giữa âm và dương. Dễ sợ quá! Thắp đèn lên! Thắp đèn lên! Anh vội tay bật đèn. Ánh đèn toả ra vàng chói, làm anh muốn ngộp thở. Lâm bật chồm dậy, muốn bóp chết ngay tức khắc cái ánh sáng quái ác ấy. Nhưng anh khựng lại khi nhìn thấy cái ly thủy tinh còn sót tí chè đậu xanh ăn dở bên đầu nằm. Trong ly, hai con thằn lằn bằng ngón tay, nuôi trong chậu đã nằm đó tự bao giờ. Anh nhắc ly lên, đổ hai xác chết nằm ngửa trên mặt thảm. Thân hình chúng căng tròn. Vàng ngậy. Láng mượt. Chúng to gấp đôi lúc còn sống. Màu đậu xanh non, rờn rợn chạy từ hai cái cổ mập ú ra đến những bàn chân bé nhỏ và tận chót vót xuống đuôi. Anh lấy ngón tay ấn nhẹ lên cái bụng căng phình của con lớn nhất. Chiếc miệng bé bé của nó há ra cười mãn nguyện. Tí đậu nhòn nhòn, xanh xanh trào ra. Lóp da thịt mới phình căng xộp xuống thật nhanh dưới ngón tay anh, mềm nhũn. Anh nhích ngón tay xuống gần phía đuôi ấn nhẹ. Chết đậu xanh trong người nó dồn lên phía trên, bụng dưới xẹp lép như giấy ướt. Anh có cảm tưởng như lớp đậu xanh ép lên phía trên làm cho bụng con vật sắp nứt bung. Thêm chút đậu nhào nhột lại ùn lên cái miệng bé tí. Xanh roi roi. Lâm thụt tay lại, rùng mình. Cả người anh chột co quắp lại trong nỗi sợ hãi mệnh mang. Anh ú ớ, lết sát vào vách tường. Đôi mắt trắng dã vẫn nhìn chăm chăm vô hai con thằn lằn trên mặt thảm...

Lâm nằm liệt như thế suốt mấy ngày liên tiếp. Khi anh bò ra được khỏi nhà, mò vô sở thì lão chủ quán chia cái phiếu lương vào mặt Lâm:

"Phần lương cuối cùng của anh đây. Về đi, anh bị đuổi cổ rồi!"

"Sao chỉ có chừng này?"

"Không biết tiếng Anh hả? Đọc cho kỹ đi! Tôi trả anh bốn đồng rưỡi một giờ, trừ tiền thuế má, từ luôn cái khoản tiền anh làm vỡ mớ đĩa là còn chừng đó. Hiểu rồi chứ? Nào, xéo đi cho ông nhờ!"

"Sao ông đuổi tôi?"

"Anh là cái đồ biếng nhác, vô tích sự!"

"Tôi đã bảo là tôi ốm! Con trâu con bò còn có lúc phải ốm cơ mà!"

"Không cần nói nhiều! Không miến làm thì không có việc. Chúng tôi không cần bọn ăn hại như anh, cút về nước đi!"

Lâm đứng lặng. Gương mặt đang đỏ bầm chuyển sang màu xanh xám. Và trong phút không ngờ nhất, anh cong người, phóng bổ vô cái thân hình tròn như quả trứng của lão chủ quán. Lão già mất thăng bằng, ngã xiểng niểng xuống bàn. Lâm nghiêng răng nhào tới. Hai bàn tay Lâm lún sâu vô chiếc cổ mềm nhũn của lão. Lão há miệng ú ớ. Lâm siết mạnh. Tay chân lão quơ quào, dầy đành đập như con rùa bị lật ngửa. Lâm nhìn chằm chằm vào cái miệng tác hoác của lão. Ánh mắt man dại. Anh nghiêng răng siết mạnh thêm tí nữa. Hơi thở lão đứt quãng. Lâm co chân, ấn đầu gối mình xuống ngay giữa cái bụng căng phình củ lão. Lão phải chết như hai con thằn lằn mấy đêm trước. Chết không một lời trần trối. Anh muốn lão phải trào com, mưa mặt. Anh muốn chất đậu xanh nhầy nhụa kia phải trào ra khỏi miệng lão. Trào ra! Trời ơi! Trao ra đi! Lâm hét điên cuồng:

"Trào ra! Trào ra mau!"

Người đàn ông chết điếng trong tiếng gào man dại, lão khiếp đảm nhìn những đường gân máu trong mắt Lâm như muốn bắn ra, nuốt sống người đối diện. Lão nhắm mắt, co chân, dùng hết sức bình sinh đập mạnh. Lâm văng bật về phía bức tường. Lão chủ quán lật sấp xuống bàn, thở dốc. Thân hình vất vưởng. Một tay ôm cổ, tay kia bấu lấy góc bàn. Cái mông chổng lên thảm hại, nửa đứng nửa ngồi. Lâm đứng chết sững nhìn người đàn ông đang hào hển thở trong cái thế đứng thảm bại của một kẻ hoàn toàn bị khuất phục. Phần da thịt ngang lưng phơi ra trắng bệch và nhão nhệ khi lưng quần bị tuột xuống trong trận xô đẩy. Chùng như không còn sức lực nữa, người chủ quán khụy xuống quì hẫng lên nền gạch nhóp nhúa. Lâm bàng hoàng, kêu lên:

"Đừng! Đừng quì...đừng quì. Tôi có bắt ông quì bao giờ đâu!"

Người đàn ông vẫn rũ xuống, thở hồng hộc. Đôi mắt Lâm trợn trừng, đau đớn. Làn môi nhợt nhạt. Miệng mấp máy. Anh lùi dần, lùi dần. Lưng anh đụng phải bức tường lạnh ngắt. Rồi chột như người mê loạn, anh ôm đầu vụt chạy ra khỏi quán như vừa gặp phải một cái gì ghê gớm lắm...

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 11

Tình cảm giữa Ngâu và Đính càng ngày càng rối rắm. Gặp nhau, nhiều khi không biết phải bày tỏ gì. Lòng tự trọng và kiêu hãnh không cho phép cô níu kéo Đính. Hơn nữa, cô yêu chàng quá nhiều để trối Đính lại bằng tình yêu của cô. Yêu nhau là thấp sáng đời nhau bằng tất cả những gì mình có. Cho dù bằng những giọt nước mắt, bằng những nỗi đau, bằng sự hy sinh ngu xuẩn nhất. Mỗi con người đều có quyền mở cánh cửa hạnh phúc cho chính mình. Hãy để cho chàng tự tay mở cánh cửa hạnh phúc. Và mãi mãi không bao giờ tiếc nuối ân hận.

Tháng mười đã qua, ngày lễ Tạ Ôn sắp đến. Tạ ơn Trời. Tạ ơn người. Tạ ơn cơm. Tạ ơn áo. Những lá thư đỏ dồn dập đến nhà thơ. Mùa lễ, con người trở nên khùng hoảng hơn, sợ hãi hơn. Thiên hạ rủ nhau đi làm việc phước thiện như người nhà giàu bỏ tiền mô nhà băng. Dĩ nhiên, ông mục sư là người vui vẻ nhất và bọn Ngâu trở nên bận rộn hơn trước.

Sau một buổi sáng chủ nhật điên đầu trong phòng điện thoại, túi bụi vì những cú phone trên hệ thống "Prayer hot-line" nghe thiên hạ gọi vào ỉ ôi kể lể, những cái mặt mảo nhảy múa trên những trang giấy được lật qua lật lại nhiều lần trong cái folder dày cộm như cuốn điện thoại niên giám. Ngâu thở phào nhẹ nhõm khi đồng hồ chỉ đúng giờ tan sở. Cô nộp cái danh sách tên và địa chỉ của những người mới gọi vào cho bà trưởng phòng rồi tắt tả bước ra hành lang như người phạm tội. Chủ nhật, số nhân viên làm giảm xuống phân nửa. Ngâu băng qua dãy hành lang vắng lặng. Người đàn ông quá bảy mươi đi ngược về phía Ngâu với cái thùng giấy nặng trĩu trên tay. Ông ta lướt ngang qua Ngâu với cái nhìn soi mói, dò hỏi. Và không hiểu sao, lão ngần ngừ gọi với theo:

"Này cô ơi, cô biết văn phòng nằm chỗ nào không?"

Ngâu xoay lại chỉ trước mặt:

"Đầu hành lang, nơi bác vừa đi ngang qua đó."

Mặt người đàn ông tiu nghỉu:

"Tôi đứng đó cả tiếng đồng hồ, có thấy ai đâu!"

"Chủ nhật họ mở cửa có nửa ngày . Bác cần gì ạ?"

"Cô làm ở đây hả?"

"Vâng."

Giọng người đàn ông quả quyết:

"Tôi muốn gặp mục sư".

"Giờ này mục sư đã về rồi bác ạ!"

Người đàn ông thất vọng:

"Vậy thì làm sao?"

"Ngày mai bác trở lại nhé?"

Người đàn ông bần thần:

"Không được, tôi bận cả tuần lễ.... Hay thôi, cô đưa hộ cái này cho ông mục sư dùm tôi..."

Người đàn ông nhanh tay lôi trong túi áo ra tấm ngân phiếu:

"Tôi có mớ quần áo cũ và một ít tiền vừa lấy trong quỹ tiết kiệm ra, cô đưa cho mục sư dùm tôi để người lo việc Chúa. Quần áo chả có gì, vài ba bộ đồ traten còn sót lại."

Ngầu đứng yên, cô tò mò hỏi:

"Bác đi lễ ở đây thường xuyên lắm à ?"

Người đàn ông lắc đầu, giọng đầy thán phục:

"Tuần trước là lần đầu tiên. Thật không ngờ, quyền năng của Chúa vô biên quá, có thể cảm hoá được hết tất cả từ tai ương đến bệnh tật. Cái anh chàng ngồi xe lăn kia coi vậy mà có phước quá."

Ngâu ngần người, chột hiểu. Cô nói nhanh:

"Bác đi theo cháu, cháu tìm ông mục sư cho."

Người đàn ông nhìn cô ngờ vực. Ngâu nói một hơi:

"Tôi hỏi người giữ vườn. Hẩn ở sau lưng nhà thờ. Đấy, căn nhà nhỏ nhỏ cuối vườn hoa kia kia! Mình đi..."

Không đợi người đàn ông trả lời, cô đỡ thùng đồ cũ trên tay người đàn ông rồi xoay người thật nhanh, bước xăm xăm tới căn nhà nhỏ tòi tàn như cái nhà xe nằm khuất trong góc vườn rộng lớn. Người đàn ông lẹ làng bước theo cô. Bầy chó béc-giê đủ màu vàng, đen, khoảng hai chục con sủa vang trời đất trong một cái chuồng gần đó. Người đàn ông thất kinh lùi lại mấy bước khi vài con nhảy chồm lên hàng rào nhe những cái nanh nhọn hoắt.

Ngâu bình tĩnh giải thích:

"Bầy chó này được thả ra sân nhà thờ mỗi đêm để canh chừng kẻ trộm."

Người đàn ông thở hào hển:

"Tên trộm nào lỡ quớ vào đây chắc bị chúng xé xác liền tay. Lũ chó này như để giết người chứ đâu phải giữ cửa."

Ngâu gật đầu. Hai người đứng trước cửa nhà Erik. Ngâu gõ cửa một chập lâu. Chị đàn bà mập và đen như cái thùng phi lộ đầu ra bên cánh cửa. Tiếng nhạc đập dềnh từ trong nhà vọng ra chói buốt. Ngâu hỏi:

"Có Erik ở nhà không chị?"

Người đàn bà không trả lời, quay mặt vô nhà réo gọi bằng giọng Jamaican lơ lớ:

"Ê, Erick, có ai tới kiếm nè."

Gã đàn ông sệt sừ hiện ra trong chiếc quần kaki cũ nát. Lon bia ngất ngưỡng trên tay. Hẩn ngại ngùng khi nhận ra Ngâu. Người đàn ông đứng nhìn hẩn trân trối. Ngâu làm ngơ, vờ bận rộn hỏi Erik:

"Anh biết ông mục sư ở đâu không?"

Erik gãi đầu:

"Ở nhà riêng của ông chó ở đâu?"

Ngâu nhìn quanh quất:

"Ừ, tôi cũng nghĩ vậy. Không thấy xe của ông ấy ở đâu hết"

Erik chỉ tay về hướng cổng:

"Tôi thấy ông lái xe đi cùng với cậu con trai rồi!"

Ngâu cười, gật đầu:

"Cám ơn, xin lỗi đã làm phiền anh."

"Không có chi!"

Erik quay lưng đóng sầm cánh cửa. Người đàn ông sững sốt lắm bầm trong miệng:

"Chính là hấn!"

Ngâu giả vờ không hiểu:

"Hấn nào?"

Người đàn ông trợn mắt:

"Nó...., cái thằng ngồi trên xe lăn hôm chủ nhật."

"Ai ngồi xe lăn? Bác nói gì vậy? Erik là người giúp việc ở đây. Hấn coi sóc vườn tược, bày chó, dọn dẹp, lau chùi ..v.v.."

Người đàn ông lắc đầu quây quây:

"Đúng là hấn, có lý nào? Không...không thể làm được."

Nhìn gương mặt hậm hực của người khách lạ mặt, Ngâu kín đáo cười một mình. Ra đến cổng, Ngâu đứng lại bảo:

"Nếu muốn gặp mục sư, xin bác trở lại ngày mai. Bây giờ bác về đi..."

"Cám ơn, tôi tên là Paul".

Ngâu gật đầu, cô ấn thùng quần áo có tấm ngân phiếu vô tay ông già:

"Cái này của bác!"

Người đàn ông uể oải đón cái thùng giấy rồi lăm lăm bước ra khỏi cổng. Ngâu đứng im nhìn theo. Cô thấy lòng nhẹ nhõm. Miệng cười băng quơ. Cô ngược mắt nhìn lên nóc giáo đường. Cây thánh giá nằm chót vót trên cao. Tượng Chúa nghèo đói, chán chê nhìn xuống thế.

Người con gái bước lững thững qua dãy hành lang. Cô chùng bước khi nhìn thấy Davied bên chiếc xe pick-up ngay trước cổng. Gã thanh niên gập người thở dốc. Trên xe, đầy ắp các dụng cụ thu hình mà này giờ anh đang một mình khuôn vác. Thấy Ngâu, anh lộ vẻ mừng rỡ ra mặt:

"Kìa Ngâu, cô chưa về sao?"

Ngâu cười, bối rối:

"Tôi đang sửa soạn về đây! Còn anh? Sao giờ này còn làm gì nữa vậy?"

David chỉ vào mớ đồ đạc chất chồng trên xe:

"Chủ nhật đâu có kêu được ai vào giúp. Tôi phải chở ba cái quỹ này tới nhà kho, phụ với anh tài xế một tay."

Ngâu cười nhẹ:

"Ông mục sư có một nhân viên gương mẫu như anh thật là hiếm có!"

David phúi hai tay vô quần jeans:

"Ấy! Đây là một việc làm thôi mà! Tôi chỉ bán sức lao động, khi nào ra trường rồi tính sau."

Ngâu ngạc nhiên:

"Anh còn đi học?"

David cười nheo mắt:

"Bộ vó của tôi không giống một người ...có học phải không ?"

Ngâu đỏ mặt:

"Không, không phải thế! Tôi thấy ngày nào anh cũng có mặt ở đây, mà công việc thì không xuể! Thì giờ đâu anh có?"

David cười buồn:

"Tôi nghỉ học hơn một năm rồi! Định đi làm hết năm nay để có tiền học tiếp. Còn hơn một năm nữa tôi ra trường, thi lấy bằng hành nghề. Ông mục sư muốn giữ tôi lại để lo những vấn đề pháp lý cho nhà thờ. Tôi hứa với cô, việc đầu tiên là tôi sẽ chinh đồn lại ngôi nhà thờ này!"

"Tại sao lại hứa với tôi?"

David nháy mắt; nửa đùa, nửa thật:

"Tôi đứng đây từ lâu rồi, nãy giờ cô làm gì tôi đều thấy hết!"

Ngâu bối rối:

"Tôi thấy bất nhẫn quá..., không dẫn được."

David cười thật hiền:

"Tôi biết chứ! Tôi đọc được những điều bất mãn, bướng bỉnh trong mắt cô. Tôi biết nhiều lúc cô cũng như tôi, muốn đổ cha cái đồng thư này xuống biển cho xong."

Ngâu ngẩng mặt nhìn David chăm chú, cười nhẹ:

"Vậy sao? ...Mỗi một lá thư có một hay nhiều nỗi đau khổ trong đó. Đâu có

biển nào lại chứa đựng nỗi hết chừng đó đau khổ. Tôi không buồn đâu, tôi chỉ mong mọi người được bình yên. Hơn nữa, thánh kinh viết rằng mỗi một sợi tóc rơi đều trong ý Chúa ; biết đâu tất cả những đau khổ của trần gian này đều cũng chỉ nằm trong ý của Chúa mà thôi! Như vậy, tôi có...tư cách gì để buồn hử David?"

David ngửa cổ lên trời, cười hăng hắc. Tràng cười vừa dứt, David hỏi nhanh:

"Cô có tin Chúa không Ngâu?"

"Tin chứ!"

"Cô đi lễ thường không?"

Ngâu cười:

"Tôi không có đạo."

David cười trêu:

"Không có đạo là không được lên thiên đàng đấy biết không ?"

Ngâu cười nhẹ:

"Sao lại ..kỳ thị thế?"

David đứng thẳng người, dứt hai tay vô túi quần jeans nhìn Ngâu bằng cặp mắt thách thức, tinh quái:

"Chứ sáo! Mà này, nói cho tôi biết đi! Chúa ...của cô là một nhân vật như thế nào vậy?"

Ngâu cười:

"Chúa của tôi là một người bình thường...có thể nói là tầm thường hơn của những người khác ! Chúa là một người cha, là người đã tạo ra những đứa con, gọi nôm na là nhân loại! Con tin cha là chuyện bình thường. Cha thương con là chuyện cũng bình thường nốt! Những đứa con, có đứa tật nguyền, có đứa hư đốn; bốn phận làm cha là thương yêu luôn cả cái tật

nguyên và cái hư đốn của những đứa con ấy! Bởi vì, chính ông đã tạo ra chúng. Chính ông đã chọn chúng! Những đứa con không có sự lựa chọn nào hết khi mở mắt chào đời. Có đúng vậy không ? Bởi thế cho nên dù tôi có là đứa con bướng bỉnh, không thuộc lều giáo lý, và không bao giờ đi lễ, tôi vẫn được thương yêu như thường! Bởi vì trên nguyên tắc tôi là con của cha tôi . Dĩ nhiên, nể mà tôi có quá quắt lắm thì tôi cũng bị trừng phạt như thường. Trừng phạt chứ không phải là ...ghét bỏ đâu nhé! Nước mắt chảy xuống chứ đâu có chảy lên bao giờ!"

David lắc đầu, chắc lưỡi:

"Cũng có ...lý lắm! Tôi thì nghĩ không khéo cô là đứa con được ...nuông chiều quá mức rồi đấy!"

Ngâu cười băng quơ, mắt chột hướng về phía cuối đường:

"Tôi ấy hả? Tôi ..là một con chiên lạc bầy ...vì lạc bầy cho nên người chăn chiên phải mất ..thì giờ và..lo lắng cho tôi nhiều hơn"

David nói nhanh:

"Đương nhiên, tôi là kẻ đầu tiên tình nguyện làm chỉ một việc nuông chiều và lo lắng cho cô thôi."

Ngâu cười thật hiền. David đứng ngây người nhìn người con gái. Lòng nao nao. Giọng David chột trầm xuống:

"Tôi có cảm tưởng như mấy tuần nay cô tránh tôi phải không ?"

Ngâu hơi khựng khi nghe David bỗng dừng chuyển câu chuyện sang một vấn đề khác. Cô phân trần:

"Không phải đâu! Lúc này quá nhiều thư, tôi bận rộn cả ngày!"

David thì thầm:

"Ừ...nhưng lúc nào tôi cũng nghĩ đến cô. Không hiểu sao tôi cứ thấy lo cho cô. Hình như thế giới này, xã hội này nhất là chỗ làm này không thích hợp với cô lắm..."

Ngâu bật cười:

"Anh làm như tôi là người ở hành tinh khác rơi xuống không bằng."

David cười theo:

"Chắc cũng đâu đó thôi..."

Ngâu đưa tay vén tóc, nói tiếp:

"Đừng lo cho tôi, tôi biết phải làm sao mà..."

David cười cười, gật gù, im lặng. Ngâu nói nhanh:

"Tôi rất mệt. Xin phép anh, tôi về trước nhé!"

David bịn rịn chào:

"Ngâu về nghỉ đi! Mai gặp..."

Ngâu cười buồn quay đi.

Ừ! Ngày mai! Ngày mai, mặt trời chưa chắc còn nguyên vẹn màu sắc như ngày hôm nay thì huống hồ gì là tôi. Sáng mai thức dậy, tôi sẽ không còn là tôi của hôm nay. Tôi hoàn toàn không có sự chọn lựa nào. Tôi như nước sông, nhu hoa, như cỏ, như gió và như mây. Trôi theo cuộc đời, không được ngừng nghỉ. Để rồi tôi sẽ già dặn hay héo khô theo đời sống như số phận của cỏ cây. Ngày mai. Ngày mai tôi hoàn toàn không muốn thức dậy khi tôi không còn Đỉnh. Một người tôi rất yêu nhưng rồi sẽ phụ. Đôi khi yêu nhau là phải phụ nhau. Yêu người này thì phải phụ người kia. Chọn cái này phải mất cái kia. Đừng trách tôi vô tình hay hờ hững. Con người có mấy ai thoát khỏi cái vòng phụ bạc hờ David?....

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 12

Người cảnh sát dí vào mặt Lâm tấm giấy lệnh của toà. Trong vòng mười lăm phút, Lâm đã bị tổng ra khỏi căn phòng trọ. Ba, bốn người cảnh sát hùng hổ làm việc. Tất cả đồ đạc của Lâm bị bỏ bên vỉa hè. Tấm nệm giường bị lôi xềnh xệch ra ngoài. Mảnh drap vàng cũ đóng đũa, vướng víu bước chân người cảnh sát. Hấn bực dọc giật phăng nó ra, xô tấm nệm nằm xềnh xuống mặt cỏ ướt. Lâm ngồi co ro bên lề đường. Nhìn tấm nệm nằm tênh hênh, anh có cảm tưởng như chính mình đang bị lột trần truồng không chút thương xót. Vài ba người hàng xóm hiếu kỳ đứng lại xàm xì. Lão chủ nhà không ngừng xia xói:

"Các ông các bà thấy chưa? Hấn sống như một thằng hủi! Thật là xui xẻo! Đồ đạc như thế này thì cầm siết chó gì được. Thế là toi mất hết mấy tháng tiền nhà!"

Lâm ngồi xoải chân bên lề đường. Đầu óc lùnh bùng không nghe thấy gì hết. Đôi mắt âm thầm dõi theo người đưa thư buổi sáng đang bước sành sãi trên lối đi. Bờ vai nặng trĩu những lời căm. Có lời nào cho tôi không, ông đưa thư ơi? Những lá thư gửi về quê nhà không còn người nhận. Những lá thư gửi đi trong niềm mong nhớ ngút ngàn của một đứa con tha hương.

Lâm cắn nhẹ hai hàng răng. Giờ phút này, anh không còn tâm trí nào nghĩ đến chuyện đêm nay sẽ ngủ ở đâu. Những ý nghĩ quẩn quanh như tơ vò đang vây bủa lấy anh. Hình ảnh người mẹ già làm cho nỗi lo âu trong anh càng đầy tràn, khiến anh như người mất trí. Mẹ. Người đàn bà sinh ra anh đã bị đuổi lên vùng kinh tế mới hay đã bỏ xác trên đường tìm chồng, con? Người đàn bà yếu đuối nhưng kiên cường như ngọn đèn bão. Ngọn đèn bão của cha anh, người gác cổng xe lửa, một công chức nghèo hèn cam phận. Giờ này bà đang làm gì? Ở đâu? Có còn ở trong căn nhà nhỏ có tàng cây trướng cá ở cổng xe lửa hay luẩn quẩn quanh cái vườn rau bé tí teo nằm khiêm nhường trong mảnh đất khô cằn, sát bên đường ray xe lửa. Ôi những đường ray nằm băng qua phố chợ. Những đường ray đã nhìn thấy anh lớn lên, dạy anh bước từng bước thẳng tắp để đến với cuộc đời.

Lâm rút gói thuốc nhả nheo trong túi áo ra. Anh mời điếu thuốc cuối cùng đưa lên môi. Hơi thuốc khiến anh cảm thấy dễ chịu đôi chút. Một chiếc xe chậm chậm đi ngang qua. Cây Noel nằm bó ghì trên mũi. Người lái đang thao thao nói gì đó. Người đàn bà ngồi kế bên ơ hờ ném xuống chỗ Lâm ngồi một cái nhìn không cần thiết. Đứa con nhỏ ngồi phía sau, xoay cả người nhìn chăm chăm vô mấy người cảnh sát bằng cặp mắt tò mò, hăm hở.

Những vòng kim tuyến xanh vàng đỏ treo lấp lánh trên hàng trụ đèn hai bên đường phố. Hàng cây trơ màu đen xám. Những cành khô vươn lên như cố níu cả một bầu trời không một chút nắng phủ chụp xuống. Từng tầng mây lơ lờ trôi như những tấm áo quan lang thang tìm huyết mộ. Những đám mây đầy, ôm vạn nghìn hạt lệ của sinh linh, ôm cả một khối sầu nặng trĩu. Những hạt lệ chảy ra từ tim, mắt của những người nhỏ bé, của cây cỏ, của sông, của đá. Bay lên. Bay lên mấy tầng mây. Tích tụ thành những trận mưa trời. Phải có bao nhiêu giọt lệ đổ xuống trong một đời người mới làm nên một cơn mưa của trời đất.

Người cảnh sát đến bên anh, giọng lạnh lùng như băng tuyết:

"Anh có thể thu dọn đồ đạc và đi được rồi đó!"

Lâm ngồi bất động, không chút phản ứng. Người đàn ông hơi cau mày, tiếp tục nói:

"Nếu anh không có chỗ trú thì có thể theo chúng tôi về shelter đêm nay."

Lâm nhếch môi cười, lẳng lặng đứng lên:

"Cám ơn! Đi thì đi ...tôi đi đây."

Không đợi hắn nói thêm câu nào, Lâm lững thững bỏ đi. Cái lạnh của tháng mười hai làm điếng tê da thịt. Lâm kéo nhẹ cổ áo. Người cảnh sát ngơ ngác nhìn theo trong khoảng sân ngổn ngang, bừa bãi. Chuông nhà thờ đang đổ từng hồi ảm đạm xuống con phố. Lâm bước đi như người đang mơ. Mơ. Mơ bay theo tiếng còi tàu bên đường ray. Mơ một chuyến tàu trở về thuở bình yên trong vòng nôi của mẹ. Mơ một chuyến tàu đưa anh đi mãi miết trên những đường ray. Một chuyến tàu không có những sân ga. Đi. Đi. Đi hoài, không ngừng nghỉ.

Người con trai đứng lại trên vạt cỏ. Đôi mắt thoáng nhăm nhien. Tiếng chuông trải dài ra cả một góc trời. Đôi môi Lâm mím nhẹ. Anh mở mắt ra nhìn trần trời trước mặt. Rồi như một người đang rất rảnh rỗi, anh quyết định đi về phía tiếng chuông. Bàn chân lần bước. Những bước rất mơ hồ và rất nhẹ. Gần hết tháng mười hai. Mùa Đông. Mùa Đông thổi những cơn gió sao mà lạnh. Gió chướng. Gió làm se khô cả ngọn cỏ. Gió gieo từng nổi rét buốt thấm thối xương. Người con trai hơi co vai. Tấm lưng nhô lên, hứng nhận những ngọn roi lạnh lùng của cơn gió đang liên hồi quất xuống.

Mùa Đông, ngay cả chúa hài nhi cũng không có một chỗ nằm...

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 13

Đính và Ngâu rời thành phố khi nắng bắt đầu lên. Người đàn ông chăm chú để con đường đưa qua những khúc quanh, qua những cánh đồng và những ngọn đồi nho nhỏ. Thỉnh thoảng, bàn tay chàng vóoi qua nhẹ nhàn luôn vô suối tóc của người con gái kế bên. Và thỉnh thoảng, bốn con mắt lặng lẽ trao nhau những lời thầm thĩ. Hạnh phúc. Hạnh phúc đang thu nhỏ lại trên con đường họ đang đi. Hạnh phúc tràn lan trong ánh mắt, toả hương trên da thịt. Hạnh phúc thật gần và cũng thật mong manh. Chiếc xe nhẹ nhàng bò xuống con đường lớn đi về hướng nhà vợ chồng Đông. Hai bên đường, những cánh đồng nằm trơ bên quốc lộ. Mùa gặt hái đã qua từ lâu. Những ruộng bắp xanh mướt và những cánh đồng đầy bí đỏ không để lại một dấu tích nào trên những luống đất. Bầy chim ăn hoang không còn đến rửa rới. Và lũ thỏ, nai cũng không thềm bén mảng. Đất trần truồng, thô tháp. Trơ trọi như một người già không mảnh vải che thân. Đàn bò đen đứng se mình bên đồi cỏ úa trong nỗi căm lặng đến bùi ngùi.

Ngâu len lén nhìn người yêu. Những cơn trầm mặc lại cuốn chàng đi phăng phăng vào một thế giới khác. Mới mấy tháng mà chàng đã thay đổi nhiều quá! Già hơn. Buồn hơn. Và suy tư nhiều hơn. Mấy tháng nay Ngâu cũng chẳng hơn gì Đính, lòng cứ chùng theo những nỗi vui buồn bất chợt của người đàn ông. Ngâu vui trong cái vui của Đính và buồn theo nỗi buồn của Đính. Vui buồn, buồn vui, đẩy đưa dòn dập Ngâu như những cơn sóng lớn. Đôi lúc kiệt sức mệt nhoài, Ngâu ngoan ngoãn buông mình như một loài sứa nhỏ bèn bồng, thả nổi trên những đợt sóng, vây bủa trong mớ tình cảm yếu đuối. Và cũng có khi trong cơn mệt mỏi đuối lả, Ngâu lại tức tối vùng vẫy, lóp ngóp cố gắng bơi trên đầu ngọn sóng, lướt qua nó để tìm chút không khí như một người sắp đuối thềm khát sự sống, thềm khát chút không khí quý giá.

Con người vốn là loài yếu đuối. Đàn ông. Đàn bà. Ai ai cũng phải một lần cúi đầu dưới sự khuất phục của tình cảm. Hơn ai hết, nàng rất hiểu nỗi dằn

vật của Đính. Chân, Thiện, Mỹ, Đúng và sai là những sự dẫn vật không ngừng nghỉ của con người trên con đường tìm hạnh phúc. Hạnh phúc là chỗ trú mà tất cả mọi con người đều muốn đến. Con đường hạnh phúc dài vời vợi. Nó bắt đầu từ những điểm khởi hành không giống nhau. Không có bản đồ hướng dẫn. Và không có ai có thẩm quyền để quyết định cho ai. Tất cả là một sự chọn lựa. Đúng hay sai, đều là sự chọn lựa của kẻ đi tìm hạnh phúc.

Buổi trưa, nắng lan tràn trên đồi cỏ nhưng hơi lạnh vẫn phủ trùm xuống rừng núi. Dừng chân trên khoảng cỏ phẳng phiu bên đường, Ngâu loay hoay soạn thức ăn trưa trong khi Đính đang cố sức dùng con dao nhỏ đẩy cái nút rượu vào trong chai. Ngâu chắc lưỡi:

"Em lần thân mất rồi! Cái đồ khui rượu đã bỏ sẵn trên bàn lại quên mất."

Đính trấn an:

"Sắp được rồi..."

Ngâu đặt hai cái ly xuống cạnh Đính, nhắm mắt khi nhìn thấy những mảnh nhỏ của cork rượu đang trôi bèo bồng trong chai. Đính nhấn mạnh, cái nút tuột áo xuống, rượu trào lên, bắn tung lên mặt Ngâu. Ngâu cười như nắc nẻ, nhìn những đốm rượu đỏ loang trên vạt áo, trên da thịt, cô vừa la, vừa muốn đưa tay muốn phủi. Đính dịu dàng nắm tay nàng:

"Đừng, tới đây anh lau cho..."

Người con gái ngoan ngoãn chồm gương mặt đến gần. Nhắm mắt. Đính nâng khuôn mặt của người con gái lên trong hai bàn tay. Mắt nhìn say đắm. Ôi! Môi sao mà hồng, mắt sao mà đẹp. Những ánh nắng vàng xuyên qua những tàng lá vàng chiếu xuống đôi gò má đỏ hây hây. Giọt rượu vô tình rớt xuống như viên ngọc đỏ đang mừng rỡ cuống quýt lăn lăn, liếm láp từng tí mồ hôi trên da thịt người con gái. Em ơi, rượu vì em mà say túy lúy. Say. Say. Say.

Đính kéo gương mặt người con gái lại gần. Cúi xuống liếm, giọt rượu đang say mềm trên ngón cổ trắng như ngó sen. Ôi! Da em mềm, thơm hơn rượu ngọt. Ngâu nhắm mắt, nghe hơi thở Đính nhẹ nhàng lướt trên da thịt mình. Dịu dàng. Uyển chuyển. Như con sâu đang trườn người trên quả táo. Người đàn ông cúi xuống, thành khẩn nhu một tín đồ. Cái lưỡi bò quanh

những ngón chân. Ngâu cong người, nằm vật xuống cỏ. Mặt đất như chuyển mình. Mây vật vờ. Lá lao xao. Gương mặt người đàn ông chấp chờn giữa bầu trời xanh ngắt. Đính ngã sấp lên người nàng, giọng thì thầm như gió thoảng:

"Ngâu, anh muốn em ..."

Buổi trưa nhẹ nhàng êm ả qua nhanh. Cặp tình nhân tiếp tục cuộc hành trình. Suốt đoạn đường, cầm tay Ngâu trong tay nhưng Đính lại cứ trầm ngâm trong những suy nghĩ của mình nhiều hơn. Những đường gân nhỏ hằn lên bên vầng thái dương và đôi mắt lo nghĩ của chàng khiến Ngâu bồn thần chua xót, cô dịu dàng hôn lên tay Đính. Bàn tay luồn trong tóc Ngâu, vuốt ve ngấn cổ. Hơi ấm từ bàn tay người đàn ông khiến cho Ngâu rạo rức rung mình nhớ đến những nụ hôn còn để lại trên da thịt mình. Tay anh lạnh cho tình mình ấm. Tay anh ấm nên tình mình lao đao đến tội nghiệp, phải không Đính ơi !

Quay sang Ngâu, Đính thở dài:

"Tội em quá! Anh đã làm khổ em"

Ngâu cười khoả lấp:

"Em đang vui lắm!"

Đính trầm giọng:

"Ngâu, anh yêu em..."

Ngâu cười , cảm động, nói lảng đi:

"Đến đâu rồi anh?"

"Sắp đến rồi đó cưng!"

Ngâu kêu lên:

"Nhanh quá!"

Đính vui theo giọng nói nhu reo của Ngâu, chàng nheo mắt , cổ pha trò:

"Trên nguyên tắc mình phải lái ba giờ đồng hồ. Nhưng nhỏ thấy chưa, mình đi mới có hai tiếng. Thấy "chồng" lái xe hay không?"

Người con gái nao nao vì tiếng "chồng" rất dịu dàng kia. Nàng quay mặt cười một mình:

"O hay, ai lấy anh bao giờ?"

Đỉnh nắm chắc bàn tay nàng đưa lên môi, mặt nghiêm nghị:

"Kể từ bây giờ em là vợ anh. Có trời đất làm chứng, có giọt rượu làm chứng."

Ngâu then thùng, làm thình.. Người đàn ông lắc nhẹ bàn tay nàng:

"Có nghe chồng nói không? Đang ngồi bên chồng mà nghĩ tới ai vậy?"

Ngâu cười, nói cho qua:

"Em đang nghĩ đến vợ chồng anh Đông. Đời sống của họ giản dị mà hạnh phúc quá!"

Đỉnh gật đầu, im lặng. Con phố bắt đầu hiện ra trước mặt. Một chiếc xe bò chậm rãi đi phía trước. Đỉnh nhả bớt chân ga cho xe chậm lại. Hai vợ chồng người Amish ngồi trên cỗ xe. Người đàn ông khoác tấm áo choàng đen, đầu đội nón nỉ. Hàm râu quai nón che phủ hết khuôn mặt. Một tay hờ hững nắm giấy cương. Tay kia cầm ngọn roi. Người thiếu phụ ngồi bên cạnh. Tấm áo dạ đen trùm cả người, kín mít. Tóc quấn dưới chiếc khăn cũng màu đen. Vẻ trong sáng toả ra từ con người nàng đem đến cho Ngâu một cảm giác bình yên, ấm áp. Nét đẹp hiền hoà, mộc mạc. Làn da không chút son phấn. Hạnh phúc đơm bông quanh quẩn chỗ họ ngồi. Ngâu nhìn theo, ngân nga. Lòng dấn lòng, đừng nghĩ quẩn quanh làm gì nữa. Hãy vui với niềm vui hôm nay. Hãy trân quý cái hạnh phúc đang có ngay bây giờ. Bởi vì hạnh phúc chỉ là bóng mây bay chỉ dừng lại ở một khoảng khắc nào đó thôi rồi sẽ biến nhanh.

Vợ chồng Đông đón bạn trong những tiếng cười ròn rã. Buổi tối, hai người đàn ông ngồi với nhau thì thảo bên lò sưởi ấm trong khi Ngâu và chị Đông thu dọn chén bát. Tiếng cười sảng khoái của hai người khiến chị Đông mỉm

cười:

"Gớm! Hai anh chàng gặp nhau cứ vui như Tết ấy!"

Ngâu cười vui:

"Ban bè lâu ngày không gặp..."

Chị Đông trách móc:

"Muốn gặp cũng đâu có khó gì, tại cô chú chẳng mấy khi mà nhớ đến hai vợ chồng này!"

Ngâu trêu:

"Tại anh chị như đôi uyên ương, tung một cái là biến mất tiêu bỏ hết tất cả nên tụi em chả mấy khi dám quấy rầy..."

Chị Đông cười nhẹ, nheo mắt:

"*Ta đại ta tìm nơi vắng vẻ mà lì!*"

Ngâu cười trong khi chị Đông kêu lên:

"Đời sống còn có bao nhiêu ngày nữa cô ơi! Bao năm trời vợ chồng chia cách, hết lính tráng rồi tới ly hương. Cả tuổi xuân của chị phai tàn theo cuộc chiến. Tới giờ này vẫn chưa có được một đứa con. Cô nghĩ có buồn không? Đến giờ này, anh vẫn còn nghĩ đến chuyện gì đâu đâu. Đời sống quá ngắn, sống với nhau được phút nào là hạnh phúc phút ấy."

Ngâu chớp mắt:

"Em hiểu..."

Chị Đông nhìn Ngâu, thân thiết:

"Chị biết em rất yêu Đính và chị cũng biết Đính rất cưng quý em. Nhưng mà...em làm sao ấy? Em đang dự tính gì? Em nghĩ sao về chuyện vợ chồng Đính?"

Ngâu lắc đầu buồn bã:

"Như chị nói, có nhau phút nào là mừng phút ấy. Lúc này em không nghĩ gì hết, không dự tính gì hết. Những ngày con lại bên anh ấy, em chỉ muốn đem đến cho anh ấy những giờ phút êm đềm, vui vẻ. Thế thôi! Sau này có ra sao thì em cũng chả có gì để ân hận."

Chị Đông kêu lên:

"Em đừng điên, khi yêu ai thì phải nắm giữ người ấy!".

Ngâu cười nhẹ. Lòng rối trong muôn vàn ý nghĩ. Mắt xa vắng nhìn ra khoảng vườn sau. Bóng tối chụp xuống dày đặc. Bên khu rừng đen thẫm, sương mù bay lướt khướt, chập chờn như những bóng ma đêm. Vầng trăng nằm một mình. Lẻ loi, se sắt trong nỗi buồn riêng trên đọt cây. Một bóng dơi bay vút ra từ rừng khuya. Đôi cánh chìm trong lớp sương mờ trắng. Ngâu nén tiếng thở dài. Phải chi đêm sẽ dài vô tận và ngày mai sẽ không bao giờ tới. Ôi! Anh ơi, ngày mai...

Chị Đông nhìn theo ánh mắt của Ngâu, giọng nhẹ nhàng như gió thoảng:

"Mùa Đông trời mau tối quá! Không biết năm nay tuyết có rơi đúng đêm Noel không Ngâu nhỉ? Gớm! Mới đây lại thêm mùa tuyết nữa rồi."

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 14

Cơn bão đổ xuống nhanh đến độ không ngờ. Mới học được hơn một giờ, thầy trò phải vội vã kéo nhau về. Khoảng hai giờ trước, trời còn khô tạnh nhưng bây giờ tuyết đổ trắng hết cả sân trường. Những cánh hoa tuyết lớn như hoa gòn, bay tơi tả. Trời đất như nổi cơn thịnh nộ. Gió vùng vẫy. Những ngọn tùng bách vật vả trong cơn bão cuồng. Những cành thông bị tung lên, hất xuống như người đàn bà đang bị lôi kéo bởi những cánh tay vũ phu. Ngâu co ro. Tay ôm tập vở. Lòng do dự, bối rối nhìn ra bãi đậu xe trắng xóa. Tuyết mỗi lúc càng dày hơn. Một hai chiếc xe của ai đó đã nằm lủi bên lỏi đi. Sân trường càng lúc càng vắng. Một người đang dọ dẫm từng

bước khó khăn trên lối đi. Quấn lại khăn quàng cổ, Ngâu mím môi băng mình ra khoảng sân đầy tuyết. Hơi hướm của Đỉnh phẳng phát trong mảnh khăn quàng khiến Ngâu chói với, ngộp thở trong nỗi nhớ đầy tràn.

Dưới lớp tuyết dày, mặt đất đã đóng băng. Những chiếc xe trong bãi đậu bị tuyết phủ đầy. Khó khăn lắm Ngâu mới giữ được thăng bằng cho khỏi ngã. Lăn mò một chập, Ngâu mới tìm ra được xe. Phúi nhanh lớp tuyết trên cửa, Ngâu hối hả chui vào xe mở máy, rồi lại lui cui kiểm cây cào tuyết. Cách mấy chiếc xe gần đó, một người đàn bà đang co ro, tuyết vọng, loay hoay mở cửa xe. Dưới ánh đèn tờ mờ trong cơn bão tuyết, Ngâu nhận ra Gayle. Cô quay kiếng xuống, lộ đầu ra ngập ngừng gọi:

"Bà có cần tôi giúp gì không?"

Gayle quay lại, do dự:

"Ồ khoá bị đông cứng rồi! Nãy giờ tôi chưa mở cửa được."

Ngâu nhanh nhẩu bước xuống xe. Người đàn bà hơi ngạc nhiên nhưng vẫn không tỏ thái độ gì. Gió càng lúc càng buốt. Sân trường đã thừa dần bóng xe. Những cành thông trong sân vẫn không ngừng vật vã. Mười phút, rồi mười lăm phút trôi qua vẫn không có kết quả gì. Tuyết càng rơi dày hơn. Trời lạnh cóng. Người đàn bà nhìn quanh bãi đậu xe, giọng đầy lo lắng:

"Đường sá sắp đóng băng rồi. Bây giờ lái xe thì chỉ bị tai nạn."

Ngâu bình tĩnh:

"Bây giờ chỉ có cách là bỏ xe lại, tôi đưa bà về rồi mai tới lấy thôi."

Gayle do dự:

"Vậy thì làm phiền cô rất nhiều!"

Ngâu cười hiền:

"Không sao, tôi đâu có thể bỏ bà lại đây một mình được."

Hai người dắt dúi nhau tới xe. Ngâu líu quíu kéo dây an toàn. Hơi ẩm áp của máy sưởi trong xe khiến Gayle dễ chịu hơn. Bình thường quảng đường

từ nhà Gayle đến trường khoảng mười lăm phút lái xe; nhưng đêm nay phải hơn một tiếng đồng hồ mới tới nhà. Đường trơn trượt. Bánh xe không bám được xuống mặt đường, cứ lướt đi trên lớp băng đá. Lên dốc một tí thì xe bị tuột xuống. Xuống dốc thì xe cứ trôi phẳng phẳng, lớp ngóp như con kiến nhỏ trong lòng chảo trơn mỡ.

Ngồi kế bên, Gayle nhấp nhòm từng hồi nhưng bà vẫn cố trầm tĩnh, sợ gây cho Ngâu thêm nhiều căng thẳng. Bà gỏi chuyện một cách nhát gừng:

"Cô nhớ Việt Nam không ?"

Ngâu gật đầu, mắt chăm chú nhìn xuống đường:

"Nhớ lắm!"

Ngâu ngập ngừng:

"Bà nghĩ sao về Việt Nam?"

Giọng Gayle có một chút ngập ngừng:

"Việt Nam đã cướp đi hai người đàn ông thân yêu nhất của tôi, nhưng bây giờ, cá nhân tôi, tôi muốn nói một lời xin lỗi với Việt Nam ..."

Ngâu im lặng trong khi giọng Gayle vẫn thật thấp:

"Bây giờ tôi mới hiểu ! ... Chúng tôi không nên can dự vào..bao nhiêu người đã chết . Chồng tôi...con tôi."

Lòng Ngâu chùng xuống:

"Xin lỗi. Tôi rất tiếc..."

Người đàn bà ngắt nhanh, giọng buồn bã:

"Tin tôi đi! Tôi mới là người tiếc nuối và ân hận nhiều hơn ai hết!"

Rồi bà than thở:

"Tôi mong lớp sử này kết thúc cho nhanh, nhức đầu quá!"

Ngâu nói nhỏ:

"Thật ra lịch sử không phơi bày được hết mọi khía cạnh của sự thật đâu. Người viết dù có tài giỏi đến đâu cũng không thể nào có đủ khả năng để vạch trần tất cả. Đó là chưa nói đến vấn đề thiên kiến."

Gayle hoài nghi:

"Cô không tin vào sách vở à?"

Ngâu cười, giữ vững tay lái:

"Tất cả mọi thứ đều có khuyết điểm của nó."

Gayle thở dài:

"Ừ!..Sao mà họ đánh nhau mãi không chán..."

Ngâu cười nhẹ:

"Con người làm được hoà bình thì cũng làm được chiến tranh. Chiến tranh hay hoà bình gì cũng đều nằm trong sự chọn lựa của con người cả."

Người đàn bà cúi mặt buồn bã:

"Đứa con trai mới lớn của tôi chết ở Việt Nam . Đám tang của nó có đầy đủ nghi lễ của một người lính được tổ quốc vinh danh. Đó là một niềm an ủi cho những bà mẹ bất hạnh của đất nước tôi. Nhưng cô biết không , mãi sau này tôi mới biết nó thật sự chết vì ma túy. Eric, chồng tôi mang theo một hình bóng của một người đàn bà Việt Nam về bên cõi chết. Tâm ảnh còn nằm trong ba lô. Tất cả mọi người đã lừa tôi. Bao nhiêu năm nay tôi sống trong sự lừa dối."

Ngâu ôn tồn, thận trọng:

"Gayle, tâm ảnh đó không có nghĩa lý gì cả! Nếu bà nghĩ người đó có thể là một cô y tá, một người bạn, hay là một tình địch của bà thì người trong hình sẽ là người đó, thế thôi!"

Gayle trầm ngâm:

"Nhưng tám ảnh vẫn là một sự thật không thể chối cãi."

Ngâu cười nhẹ:

"Ông nhà đã không còn nữa để tự biện hộ cho mình. Thật hay giả đều nằm trong võ đoán của những người còn lại. Điều quan trọng là bà có tin vào tình yêu của ông ấy dành cho bà không?"

Người đàn bà thờ người, thở dài, ngập ngừng:

"Tôi không hiểu vì sao tôi lại nói ra những điều này trong đêm nay, nhất là với một người Việt Nam. Việt Nam là một đề tài đem đến cho tôi nhiều điều bất an và bức rức nhất...Tôi sẽ thấy dễ chịu vô cùng khi tôi có thể tha thứ. Có lẽ, vì ...không ít thì nhiều, cô là người trong cuộc.."

Ngâu dịu giọng:

"Khi bà bày tỏ được là bà đã biết tha thứ."

Người đàn bà nhìn Ngâu nghi ngờ:

"Vậy sao..."

Ngâu cười tự tin, nhẹ gật đầu. Người đàn bà mỉm cười theo, chột chỉ tay về phía trước:

"Kìa, đến nhà rồi! Cô cho tôi xuống đây."

Ngâu rà lại, Gayle xoay người nhìn Ngâu, chớp mắt:

"Cảm ơn nhiều lắm! Lái xe cẩn thận nhé! Cô còn đi bao xa nữa?"

Ngâu cười trấn an:

"Bà đừng lo, qua khỏi rừng cây là sắp tới rồi. Chúc bà ngủ ngon."

Người đàn bà cười đầm thắm, dò dẫm từng bước trên tuyết, đưa tay lên vẫy vẫy.

Mãi tới khuya, Ngâu mới về tới phòng trọ. Vừa bước lên tới nấc thang cuối cùng, Ngâu chợt nhìn thấy Đính đang đứng bồn chồn trước cửa. Vóc dáng tiêu tụy của Đính khiến cho lòng Ngâu thấy nao nao. Trông thấy Ngâu, chàng kêu lên:

"Ngâu...!"

Ngâu cười mệt mỏi:

"Anh chưa ngủ?"

"Không! Khi tuyết vừa bắt đầu rơi. Đi loang quanh cả buổi chiều...Chờ em..Chờ em và chờ em. Càng chờ càng ..nóng ruột. Ngâu, sao cứ lánh mặt anh? Em giận anh hờ Ngâu? Em không hiểu đây là lúc anh cần em nhất sao?"

Ngâu tháo chiếc nón len đang đội trên đầu, đưa tay vuốt mớ tóc rối lạnh:

"Em không tránh anh. Em..."

Ngâu chưa kịp trả lời, chàng đã thở hắt

"Anh không còn nơi nào để đi nữa...Mệt mỏi quá!"

Ngâu quay đi dấu nổi ngậm ngùi, nghiêng người loay hoay mở cửa:

"Vào nhà đi, mưa bão thế này cũng không thể đi đâu."

Đính gật đầu:

"Anh có nhiều chuyện muốn nói với Ngâu. Em xem, em ướt cóng cả rồi."

Ngâu đẩy nhẹ cánh cửa, với tay bật đèn. Ánh sáng toả ra . Vàng ấm. Ngâu đặt sách vở xuống bàn, quay sang Đính, ngáp ngừng:

"Anh chờ Ngâu, em cần phải thay áo."

Đính bình thân:

"Ừ! Anh xuống bếp kiếm trà pha cho nhỏ một ly."

Ngâu cười, chỉ tay vô bếp:

"Trà trong tủ bếp..."

Ngâu quay lưng bước nhanh vào trong. Một lát sau cô trở ra, lặng lẽ loay hoay tắt hết những ngọn nến quanh phòng. Căn phòng ám hẳn lên. Mùi nến thơm toả ra thoang thoảng khiến Ngâu cảm thấy dễ chịu hơn, cô vói tay tắt đèn. Bên cửa sổ, người đàn ông đang đứng nhìn xuống đường, bóng lưng linh mờ ảo dưới ngọn nến. Trước mặt chàng, hoa tuyết vẩy bừa trong bầu trời màu xám đục. Tất cả mọi ngõ ngách của thành phố nhuộm một màu trắng xoá. Trên những con đường trắng, không một bóng người lai vãng. Thỉnh thoảng, một hai chiếc xe ỉ ạch đi qua để lại hai vệt hằn sâu trên mặt đường trắng xoá. Gió ri rít. Hai cánh cửa sổ run lên từng chớp. Mùi da thịt toả ra gần gũi. Người đàn ông mơ màng nhìn ra khoảng trời trắng đục:

"Nhỏ uống trà đi, trên bàn đây!"

Ngâu chưa kịp trả lời, chàng đã nhẹ nhàng quay lại:

"Anh lấy nhé! Uống trà cho ấm."

Ngâu đến bên chàng, vói tay mở tung hai cánh cửa:

"Tí nữa, hãy còn nóng lắm!"

Nói xong, Ngâu chồm lên thành cửa,, thò đầu ra ngoài. Hơi lạnh phà lên mặt Ngâu lạnh buốt. Cô xoè hai tay, vói bắt những cánh hoa tuyết đang đổ xuống như lông ngỗng. Đỉnh nhãn mặt:

"Lạnh đây! Khép cửa lại, kéo mai lại ôm mắt!"

Ngâu cười:

"Đẹp quá!"

Chỉ tay xuống đường, cô nói như trách móc:

"Thiên hạ thật là điên! Đêm đẹp như thế này mà lại đóng cửa ngủ hết! Phí quá!"

Đỉnh nhẹ nhàng chồm qua người Ngâu, kéo hai cánh cửa khép lại. Môi thật gần. Mắt thật gần. Hơi thở quyện vào nhau. Đỉnh nhìn xoáy trong mắt nàng:

"Mấy tuần nay em thay đổi rất lạ lùng. Tại sao?..."

Ngâu nhìn chàng không trả lời, hỏi nhỏ:

"Bao giờ anh đón chị ấy?"

Câu hỏi bất ngờ khiến người đàn ông không dấu được vẻ bối rối, chàng lặng lẽ buông tay. Ngâu cười nhẹ:

"Anh không cần phải dấu Ngâu nữa. Anh biết em rất ghét bị phỉnh phờ kia mà!"

Đỉnh ngập ngừng:

"Không lâu nữa, sao em biết?"

Ngâu tựa người vào thành cửa:

"Em linh cảm như thế, sắp đến Noel rồi..."

Ngâu khoanh tay trước ngực, ôm lấy hai cánh tay đang run lên nhè nhẹ. Mắt đắm chiêu nhìn xuống đường. Giọng cô nhẹ hẫng:

"Chúng mình còn gì không ?"

Không để cho Đỉnh kịp trả lời, Ngâu nói nhanh:

" Một câu hỏi quá vô duyên phải không anh?"

Đỉnh lẳng lặng kéo sát nàng đến gần, Ngâu thở dài:

"Anh có biết là em mệt mỏi lắm không ? Em không còn làm chủ được đời em. Những lúc gần đây, em thật là khổ sở, lúc nào cũng bị dằn co. Lắm lúc em muốn có anh trong cuộc đời ghê gớm! Và cũng có lúc, em muốn quên anh. Em phải làm gì?"

"Anh sẽ nói chuyện với Mai...."

Ngâu gạt nhanh:

"Dừng!"

Đính ngỡ ngàng, chụp tay Ngâu. Giọng nói thê thiết:

"Tại sao?"

Ngâu đẩy nhẹ tay chàng ra, hơi mím môi:

"Vì không quan trọng..."

Đính ngỡ ngàng:

"Không quan trọng là sao?"

Người con gái cười khanh, giọng bướng bỉnh:

"Không quan trọng là không quan trọng, là không có gì đáng nói."

Đính bực bội:

"Ngâu, em nói đi. Tại sao lại không đáng nói?"

Ngâu xoay người, bước đến bên ghế trường kỷ buông mình xuống, với tay ôm chiếc gối vào lòng, nét mặt bình thản như co chút gì khiêu khích:

"Anh thấy có gì đáng nói sao? Nói đi! Em đang chờ nghe."

Đính tức tối với tay lấy chiếc áo đang vắt trên ghế, quay nhanh ra cửa:

"Nếu em cảm thấy chuyện của anh và em không có gì đáng nói thì anh cũng không cần phải nói gì nữa."

Ngâu nhìn thẳng vô mắt Đính, kêu lên:

"Anh đi đâu?"

Người đàn ông dịu giọng:

"Em ngủ đi!"

Người đàn ông bước thẳng ra khỏi phòng. Cánh cửa buồn bã khép nhẹ sau lưng. Ngâu ngồi yên, dõi theo tiếng chân của người đàn ông. Cô chờ nghe tiếng mở cửa của Đính, nhưng chỉ có tiếng chân đang nhỏ dần ngoài hành lang rồi tắt hẳn. Những ngọn nến chung quanh chập chờn, nhảy múa theo những ý nghĩ hỗn loạn của người con gái. Tiếng gió hú tìm nhau khiến Ngâu giật bắn người. Cánh cửa sổ đập mạnh. Gió gào thét. Vẫy vùng. Ngâu co ro tới bên cửa sổ, lặng lẽ nhìn xuống đường. Trời vẫn quay cuồng trong bão tuyết.

Trắng. Đêm trắng một màu lạnh ngắt. Hàng cột điện bị tuyết trùm lên, sáng lói le như hai hàng bạch lập. Trước cổng chung cư, một bóng người lao nhanh ra đường. Ngâu nhận ra cái dáng dấp quen thuộc của Đính. Người đàn ông bước lên vỉa hè, băng mình trong mưa tuyết. Vai nghiêng nghiêng. Dấu chân in lẻ loi trên con đường trắng. Cả thành phố nằm thiêm thiếp dưới cơn bão lớn. Nhà cửa im ỉm. Người đàn ông lầm lũi đi một mình trong mưa bão. Chung quanh không còn ai ngoài một màu đen xám của bóng đêm và tiếng gió riu rít như đang trì kéo đòi một món nợ oan nghiệt nào trong tiền kiếp. Ngâu nhắm mắt. Ngậm ngùi. Bão. Trời ơi! Bão! Bão! Tôi như con bão đang quay mịt mù không tìm ra phương hướng. Tội nghiệp cho anh, tội nghiệp cho Mai và tội nghiệp cho tôi. Lòng tràn ngập niềm hối hận. Ngâu hồi hả réo gọi. Đính! Đính! Tiếng kêu của Ngâu bị cuốn đi trong tiếng gào thét của gió, rồi tan loãng trong khoảng không gian dày đặc tuyết. Và nơi góc đường, bóng người cô yêu đã khuất dần trong đêm tối.

....

Khi Đính quay về thì đã gần sáng. Chàng tần ngần ngó lên cửa phòng Ngâu. Khung cửa lập loè ánh nến. Đính mệt mỏi đút tay vào túi áo, chập choạng bước lên cầu thang. Dừng chân trước cửa phòng mình, chàng lặng lẽ kiểm chìa khoá nhưng rồi lại thôi. Bước đến trước cửa phòng Ngâu, chàng nhẹ đưa tay xoay nắm cửa. Mùi thơm của nến toả ra dịu dịu. Trên ghế trường kỷ, Ngâu đang nằm yên, khép mắt. Đính tháo giày, cởi áo vắt lên ghế, rón rén ngồi bên Ngâu. Bên ngoài, gió tiếp nối đuổi nhau vào vô tận. Tuyết âm thầm rơi. Rơi. Rơi. Rơi trắng cả đất trời. Đính ngồi xuống sàn nhà, ngả đầu lên chân Ngâu. Cô cúi người, luồn tay vô mái tóc rối lạnh của

người đàn ông , thì thầm:

"Anh về rồi ư?"

Đính gật đầu:

"Anh đi loanh quanh cho đầu óc thư thả một tí!"

Ngâu áp lòng tay lên mặt người yêu, tha thiết:

"Hứa với Ngâu đi, đừng bao giờ bỏ em đi như thế!"

Đính không quay lại, tìm tay Ngâu siết chặt, đưa lên môi hôn đắm đuối:

"Anh hứa."

Ngâu kêu lên:

"Tay anh lạnh.."

Ngâu xuýt xoa, chà xát những ngón tay lạnh cóng của Đính. Người đàn ông xoay người, trườn lên ghế, nằm sát bên Ngâu. Người con gái chồm dậy, cúi xuống, mái tóc thơm trùn phủ gương mặt của người đàn ông. Nàng thì thầm trong bóng đêm:

"Em xin lỗi..."

Đính thở dài:

"Em thật là đại..."

Ngâu bày tỏ:

"Những lúc gần đây, em làm sao ấy!...Nhiều lúc cảm thấy đau khổ tận cùng khi không có anh trong đời, và nhiều lúc không thấy có gì cần thiết."

Đính nói dối:

"Bởi vì em không yêu anh nhiều bằng anh yêu em..."

Ngâu vuốt những mái tóc quanh trán chàng, cười bao dung:

"Em yêu anh hơn cả bản thân mình."

Đính nhăn mặt:

"Anh chưa hề có ý nghĩ rời xa em, trong khi em có..."

Ngâu thở dài náo nuột:

"Yêu nhau đâu có nghĩa là phải có nhau..."

Đính im lặng một hồi lâu rồi dịu dàng luồn tay vào tóc Ngâu, kéo vai nàng xuống gần:

"Anh đã làm khổ em."

Ngâu ngả đầu lên ngực Đính, úp mặt trong cổ chàng. Mùi da thịt thân quen làm cô ghen ngào muốn khóc. Chập lâu, Đính gọi chuyện:

"Cuối năm ra trường, em muốn quà gì?"

Ngâu nhú mào ra vẻ nghĩ ngợi, chắc lưỡi:

"Cái mà em muốn anh không mua được đâu."

Đính cười:

"Nói thử đi, chỉ cần anh làm hai, ba jobs thì gì mua chả được."

Ngâu cười:

"Không cần hai, ba jobs! Chỉ cần anh thành tâm, thành ý là được rồi."

Đính tò mò:

"Nói đi!"

Ngâu ôm cổ chàng:

"Ngâu muốn có anh suốt đời. Được không ?"

Đính cười khẽ, vòng tay ôm siết Ngâu:

"Tuồng gì chứ! Anh rất rất thành tâm thành ý nguyện ở bên nhỏ suốt đời.
Thành tâm thành ý kết làm vợ chồng với nhỏ suốt đời."

Ngâu cười thành tiếng:

"Cứ như mấy ông ba tàu ấy!"

Nghे giọng cười rạng rỡ của Ngâu, Đính cảm động nắm tay nàng hỏi nhỏ:

"Yêu anh không Ngâu?"

Ngâu gật đầu:

"Yêu."

"Hạnh phúc không Ngâu?"

Ngâu ngược mặt, chớp mắt:

"Rất hạnh phúc."

Đính mơ màng:

"Anh mơ ước gì mình có một đứa con."

Ngâu ngơ ngác:

"Có con?"

Giọng Đính chân thành:

"Ừ, một đứa con. Em không muốn ư?"

Ngâu cười băng khuâng:

"Để làm gì?"

Đính nâng cằm Ngâu lên, nhìn thẳng vô mắt nàng, giọng chùng xuống:

"Anh muốn em là mẹ của những đứa con anh, bởi vì anh yêu em."

Ngâu nghiêng đầu, thở dài:

"Em yêu anh, nhưng em không muốn có con với anh."

Đính nhìn Ngâu thật lâu. Đôi mắt đầy nghi hoặc, giọng buồn bã:

"Tại sao?"

Ngâu nói nhanh:

"Nếu có một đứa con để níu kéo nhau thì đừng nên bao giờ sinh ra nó. Em yêu anh hoặc là em nợ anh, em sẵn sàng gánh chịu hết một mình. Con em không có tội tình gì."

Đính vuốt tóc Ngâu, nén tiếng thở dài, dịu dàng:

"Em điên rồi! Anh không hề nghĩ đến điều ấy. Trời sáng rồi, em ngủ đi!"

Ngâu khép mắt, nằm yên. Đính trỗi dậy, tắt hết những ngọn nến quanh phòng rồi đến nằm lại bên Ngâu. Bóng tối chụp xuống trong phòng làm nổi bật một màu trắng le lói của tuyết trong khung cửa rộng, nhìn như một bức tranh trắng xám, lạnh lẽo. Cầm chặt tay Ngâu dưới chân, Đính thì thầm:

"Anh ước gì tuyết cứ rơi xuống mãi, trùm kín cả thành phố. Mình cứ nằm đây chết còng trong tay nhau, không ai phiền nhiễu..."

Người con gái tựa mình, đưa nhẹ tay vuốt lên mặt Đính rồi mơ màng ngủ yên. Hơi thở mỏng man trên cổ Đính, thơm tho mùi mía ngọt. Còn lại một mình, người đàn ông thở dài rất nhẹ trong bóng tối...

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 15

Helen ngồi vắt hai chân trên mặt bàn. Những móng chân xinh xinh được tô vền khéo dưới một lớp móng sơn đỏ óng. Con Poncho nằm cuộn trong lòng nàng. Helen một tay ôm lấy đầu con mèo đen xám, tay kia không ngừng vuốt ve trên lớp lông dày mượt của nó. Trong căn phòng khách xinh xắn, đầy kín cây xanh, hai người bạn ngồi im lặng bên nhau. Tiếng hát của người ca sĩ da đen không ngừng kêu lên những lời vật vã. Tình yêu và thân phận con người chỉ là một phản ảnh rất nhỏ nhoi, rất tối trong một điệu Blues ai oán. Bầy mèo của Helen tản mác khắp phòng. Con khoanh tròn dưới bàn ăn. Con nằm dài bên lò sưởi. Trong đám mèo, chỉ có con Poncho và con Cụt là đặc biệt hơn cả. Ngẫu không biết con Poncho là loại mèo gì. Nó to gấp ba con mèo bình thường. Lông màu đen xám. Cặp mắt sắc lẹm. Hai con ngươi đen lánh như hai viên ngọc quý, dính lên hai tròng mắt màu vàng tươi. Bên cạnh vẻ cù mì, buồn bã của con Cụt, Poncho có phong cách tự tin của một chàng dũng tướng. Uy nghi. Lẫm liệt. Helen nuôi nó đã lâu, cưng chiều nó như con mọn. Con Cụt mình trắng toát, mập tròn như cục bột. Lần nào tới chơi với Helen, Ngẫu cũng thấy nó leo lên cái bọc gỗ chùng đầy những chậu lan và cây kiểng của Helen bên thành cửa sổ, đứng lặng lẽ bằng ba chân; mắt nhìn ra vườn cây. Trông nó cô đơn và tự lự như chàng thi sĩ bất chí, lúc nào cũng vật vã với những cơn thịnh nộ của tâm hồn. Helen mang nó về từ một phòng mạch thú y, nơi mà nó bị bỏ rơi vì người chủ cũ không thanh toán nôi tiền cho ông thầy thuốc. Chú mèo khốn khổ bị cưa mất một chân vì chứng ung thư. Không còn leo trèo, chạy nhảy như trước nên Cụt lúc nào cũng ưu tư, buồn bã. Nó không hề mè nheo, nhõng nhẽo như các con mèo khác trong nhà. Không những thế, cái chân cụt tạo thêm cho nó một vẻ khá đặc biệt, vừa kiên cường, vừa cam chịu với số phận.

Tiếng chuông điện thoại reo vang. Con Poncho giật mình vùng dậy, luống cuống làm xướt một đường trên cánh tay Helen. Helen la oai oái nhưng hai tay vẫn ôm chặt con mèo, bước nhanh về phía điện thoại. Giọng nàng hấp tấp:

"Jack? Anh đây à? Oh, xin lỗi! Jack không có ở nhà."

Helen gác điện thoại, trở về chỗ ngồi. Miệng quát con Poncho. Con vật sợ hãi phóng xuống ghế, lủi mất. Helen duỗi chân, phủi những sợi lông mèo đang bám đầy áo quần:

"Ở lại ăn cơm tối nghe Ngẫu. Tớ đang nướng quiche trong lò. Jack mê món này lắm! Chắc Jack cũng sắp về tới rồi!... Mà không về cũng chả sao, mình

cứ ăn trước ."

"Dạo này Jack ra sao Helen?"

"Cũng vậy thôi.. Jack là Jack!"

"Ông còn lái xe buýt học sinh không ?"

"Còn, anh chàng thích công việc đó lắm! Gần mấy đứa con nít cũng vui!
Một việc làm *part-time* không phải tốn nhiều đầu óc."

Ngâu im lặng. Helen ngã người xuống ghế, nhìn bạn mơ màng:

"Ngâu có thích mèo không?"

Ngâu lắc đầu, thành thật:

"Không! Ghét cái tiếng kêu của nó ghê lắm!"

Helen cười nhẹ:

"Dâm quá phải không ?"

"Ban đêm nghe mèo kêu giống như tiếng khóc của mấy đứa bé chết oan!"

"Vậy sao?"

Helen cười khanh khách, vói tay lấy gói thuốc loay hoay mỗi một điều:

"Tớ thì thấy tiếng kêu ấy rất dâm. Rất tội nghiệp! Rất thống thiết và cô đơn. Như...một người lang thang suốt đêm, kêu gào, tìm kiếm một tình nhân. Có thể là chưa quen. Và cũng có thể đã chia tay rồi! Tìm hoài, tìm mãi. Canh này sang canh khác. Đêm này sang đêm khác. Những mối tình đầy lang chạ kia không làm sao lấp đầy được nỗi cô đơn trong tâm hồn của con mèo đó. Đêm xuống, nó gọi tình nhân. Tha thiết. Tuyệt vọng và đầy thống hận. Chắc hẳn đêm tối là một nỗi sợ hãi vô bờ của chúng nó."

Ngâu cười:

"Nhà nuôi một đồng mèo như vậy, nửa đêm nó kêu cho mà điên luôn."

Helen cười dòn tan:

"Ấy! Mấy con này bị ...kế hoạch hoá gia đình hết rồi, cho nên chúng đằm lắm! Tánh tình thay đổi hẳn đi. Vậy mà hay! Đàn bà không bị vướng chữ "Tình" thì chắc chắn cũng đằm như mèo ...thiến vậy!"

Ngâu cười nhăn mặt:

"Chưa chắc! Sao Helen có lối so sánh gì mà kinh vậy? Mấy người ...lãnh cảm có...đằm tí nào đâu? Nhiều bà cũng quạu quọ bỏ xừ!"

Helen càng cười lớn hơn:

"Ừ nhì!"

Con Poncho lúi đi chưa được vài phút lại thập thò đứng xa xa nhìn cô chủ nhân bằng ánh mắt ...âu yếm.. Thoáng thấy nó, Helen vỗ tay xuống chỗ ngồi, kêu như con mọn:

"Tới đây cưng."

Chỉ chờ có thế, chú mèo phóng tới nhanh như chớp, ngoan ngoãn nằm dài bên cạnh Helen. Helen cười hiền:

"Thấy thương không Ngâu? Chúng nó là những đứa con của tớ đấy. Trời ơi! Thèm có con quá Ngâu ơi!..."

Ngâu ái ngại nhìn bạn. Đôi mắt Helen long lanh ướt. Nụ cười cô độc. Ngâu hiểu vì sao Helen như vậy. Một người chồng hiền lành, chịu đựng như Jack không thể nào lấp đầy những nỗi cô đơn và nghi ngại của Helen. Jack yêu Helen bằng một thứ tình cảm của một người cha dành cho một đứa con yếu đuối. Nhẹ nhàng. Rộng lượng. Chỉ vậy thôi! Không chút gì nồng nàn, đắm đuối. Sống với nhau cả chục năm nhưng Jack không hề muốn có con. Mỗi lần Helen nhắc đến con cái lập tức Jack liền gạt đi, bảo xã hội bây giờ không phải là môi trường tốt để nuôi con. Trừ việc con cái, những chuyện khác Jack đều chiều chuộng Helen. Chia sẻ như một người cha, người anh. Có thể, vì Helen chỉ hơn đứa con trai riêng của Jack chừng ba, bốn tuổi. Hoặc có thể, vì Jack quá mệt mỏi trong việc đi tìm hạnh phúc. Mặc dầu không còn chung chăn gối, nhưng họ vẫn ở với nhau. Cả hai đều như quá

đuổi sức để làm lại từ đầu, từ tinh thần đến vật chất. Với số lương về hưu khá cao của Jack và một việc làm *part time*, luôn cả tiền lương của Helen mới cho họ được một đời sống khá tươm tất. Căn nhà của họ nằm trên một ngọn đồi xinh xắn của một khu thượng lưu nhất ở thành phố. Có một đạo, Jack mang một người bạn về ở chung. Anh chàng cũng tên Jack. Trẻ hơn. Ấm áp hơn. Cả hai đều gọi đùa anh chàng này là "little Jack". Jack lớn nghiêm chỉnh chừng nào thì Jack nhỏ vô tư và sốt sắng chừng ấy. Tiền nhà chia ba. Họ đùm bọc lấy nhau mà sống. Ba người thay phiên nhau làm việc nhà. Mỗi buổi tối họ ăn tối và uống rượu với nhau. Kể cho nhau từng mẩu chuyện nhỏ trong ngày. Và mỗi buổi tối, mọi người lặng lẽ rút vô phòng mình. Bình thản. Vui vẻ. Không lâu, Jack nhỏ âm thầm xách gói ra đi. Tiền nhà lại chia ra làm hai, một cách sống phẳng.

Cuộc đời của Helen gắn bó với những con mèo hoang từ những ngày mới còn là đứa con gái mới lớn của một gia đình nông dân, sống êm ấm trong một nông trại hiền lành với ba cô em gái xấp xỉ tuổi mình. Ngày ngày cắp sách đến trường, chiều về lo việc đồng áng. Chủ nhật đi nhà thờ. Đêm đêm quây quần bên bố mẹ. Rồi đúng một cái, Helen bỏ nhà ra đi. Cô gái quê chọn ông chồng lớn hơn mình hai mươi sáu tuổi, trôi theo đời sống phố thị; cố quên hết những gì bỏ lại sau lưng. Ông bố của Helen chết hồi năm ngoái. Ngẫu theo Helen về dự đám tang. Phần mộ của ông đã được mua sẵn trong một nghĩa trang nhỏ gần nông trại. Helen cương quyết bắt bà mẹ không được chôn cha ở đó. Vì sao? Chỉ có mình Ngẫu và Jack lớn biết! Người mẹ hiền từ chiều theo ý con gái. Xác ông già được đốt thành tro, rải trên khắp những mẩu đất mà ông đã cấy cày suốt cả một đời.

Chiều hôm đó, Helen đưa Ngẫu tới một quán rượu. Hai đứa đi bộ qua một con dốc dài. Lúc ấy gần hết mùa bắp. Những luống bắp xanh um, cao hơn đầu người đang đơm lúa trái cuối mùa. Giữa con dốc, xen trong những cánh đồng là một nghĩa trang nhỏ bé. Những tấm mộ bia dễ chừng đã trăm tuổi, mọc lô nhô; cái cao, cái thấp chen lẫn bên những ngôi mộ mới lấp. Mùa hè vừa ra đi. Không khí âm u, hoang dã đến chạnh lòng. Chiều xuống. Nắng lê thê trên đầu ngọn bắp. Mặt trời xuống thật thấp bên đồi cỏ. Những tia nắng vàng từ từ chuyển sang một màu tím bầm rồi lịm dần, lịm dần trong ánh mây xám. Như nắp áo quan vừa khép lại; che kín tầm nhìn, lấp chôn sự sống. Con bò đen mở đôi mắt nâu to nhìn suốt ra phía đồng cỏ xanh, cất lên một tiếng kêu náo nức. Vài cánh chim bay vút vào khu rừng nhạc nhặng, mất hút.

Quán rượu nghèo nàn, chỉ có vài cái bàn nhỏ thô sơ. Người chủ quán đứng

sau quầy nhận ra Helen, mừng rỡ:

"Oh, my sweet Helen! Vào đây, vào đây đi!"

Helen chồm lên quầy gửi một cái hôn thật kêu lên má người đàn ông, rồi chỉ Ngâu:

"Chào bác, đây là cô bạn của cháu!"

Người đàn ông xua tay, miệng cười tía lía:

"Biết rồi! Đã gặp nhau ở nhà quán rồi mà."

Ngâu cười gật đầu. Ông chủ quán niềm nở:

"Ngồi đi, uống gì nào?"

Helen quay sang Ngâu, nheo mắt:

"Hai ly rượu đỏ đi bác!"

Ngâu nhăn mặt:

"Thôi Helen! Ngâu không biết uống đâu."

Helen lấy điều thuốc gắn lên môi, nói như nài nỉ:

"Tập uống cho quen! Chẳng lẽ, những thứ cay đắng như vậy mà bắt tớ uống hết một mình hay sao? Hôm nay tớ không muốn uống một mình đâu Ngâu ơi! Uống đi, rồi tớ sẽ kể chuyện cho nghe."

Người chủ quán đẩy hai ly rượu trên quầy trước khi bỏ vào trong. Ánh đèn vàng chiếu xuống màu rượu long lanh. Gương mặt Helen lăm lè. Cô đưa mắt nhìn từng góc quán. Đôi mắt buồn vời vợi. Hai người con gái nâng ly. Một ly. Hai ly. Đôi má Ngâu đỏ hừng như quả dâu vừa chín. Khói thuốc từ đôi môi người đàn bà bay chập chờn dưới ngọn đèn chụp xuống, bay mênh mông trong vùng ánh sáng le lói. Cả hai ngồi trong im lặng. Chập lâu, Ngâu nhìn bạn lo lắng:

"Nghĩ gì vậy Helen?"

Helen cười nhẹ. Giọng nói nhura nhưa như người mới thức dậy:

"Nghĩ chuyện ngày xưa. Ngày xưa ngày xưa...tớ đã vì một thằng con trai mà leo cửa sổ phòng để hẹn với hắn ở cái quán này! Cái giá mà tớ phải trả cho ngày hôm sau là một trận đòn đầy nước mắt, là một tuần lễ không được ăn cơm chung với gia đình, và hai chục trang giấy chép phạt, bùng bít những câu kinh. Lúc đó...mình chưa biết uống rượu. Và hắn, chỉ mới tập tành uống mấy chai bia. Ngày xưa, cái quán rượu rất tồi này là một thế giới quyến rũ. Tới đây, ngồi bên một thằng con trai và nghe nó nói toàn những chuyện ngu si nhưng dễ thương ra phết. Tới đây nghe nhạc, nghe những người đàn ông nói những điều không thể nói vào những sáng chủ nhật. Và để thấy mình không phải là một con bé nhà quê; cù mì và ngốc nghếch như một củ khoai tây."

Helen uống cạn hết giọt rượu cuối cùng, đẩy cái lay không qua một bên. Ngâu nắm nhẹ cườm tay bạn, khấn khoản:

"Về thôi Helen, bà cụ đang buồn lắm. Đừng say nghe. Mọi người đang chờ mình ở nhà."

Helen gật đầu, móc ví thấy tờ giấy bạc lên mặt quầy, ngoan ngoãn đứng dậy. Ông chủ quán trong bếp lộ mặt ra chào, đôi mắt đầy ái ngại. Hai người im lặng đi ngược trở lại con đường nhỏ. Mặt trời chìm lìm cuối cánh đồng. Chiều le lói. Mây nắng đã biến thành những tia tím bầm yếu ớt, lướt thướt cuối dãy ruộng bắp xanh ngút ngàn. Hoàng hôn mênh mông. Gió lay cành bắp. Cành lao xao. Lá lao xao. Người đàn bà đi bên cạnh Ngâu bước chênh vênh trên con đường đất gập ghềnh. Nàng đang khóc bằng đôi mắt khô ráo. Môi cười hờ hạo. Những lọn tóc nâu rớt xuống, đọng đưa trên vai. Gió lướt thướt trên đầu cổ. Ngang qua bãi tha ma, Helen tần ngần đứng lại nhìn. Đôi cánh công rí rít, khép hờ hợt. Helen run rẩy mỗi một điều thuốc, quay lại nhìn Ngâu thật nhanh, nét mặt lạnh như băng thép:

"Vào đây Ngâu; bao nhiêu năm nay, mỗi lần về thăm nhà tớ đều không dám nhìn cái nghĩa địa này. Khốn nạn! Chẳng lẽ, mỗi lần đi ngang qua đâu tớ cứ phải cúi đầu, sợ hãi."

Ngâu chưa kịp có phản ứng gì, đã bị Helen nắm cườm tay kéo băng băng vào nghĩa địa. Len lỏi qua những dãy mộ bia, những luống cỏ cắm đầy bình hoa nylon sắc sỡ, rẻ tiền, Helen đứng trước một ngôi mộ lớn khuất sau một

hàng phong. Tấm bia cao sừng sững như một bức tường con. Helen thần thờ buồng tay Ngâu ra, gương mặt trắng bệch, chỉ vào ngôi cổ mộ:

"Chỗ này đó Ngâu!... Đêm hôm ấy trăng sáng lắm! Lạnh lắm! Sương mù trắng lắm! Thằng con trai đưa đứa con gái về, và lời cô tới đây. Ban đầu bằng những lời van xin, nài nỉ. Sau là một cuộc dăng co và những cái tát tai ghê gớm. Lúc đó, nghĩa trang không có một bóng người, trên con dốc cũng thế! Hoang vu lắm! Dễ sợ lắm. Những ngôi mộ này nhìn thấy hết. Cả con mèo đen nữa. Con mèo đen khốn khổ bị hấn đá văng vào góc mộ bia. Và người con gái bị hấn đè xuống cỏ. Đứa con gái nằm đó, nghe tiếng khóc của mình đang hoà chung trong tiếng ai hoài, nỉ non của loài côn trùng. Ngâu có bao giờ được nghe tiếng khóc của loài sâu không hờ Ngâu? Những con sâu ẩn mình trong lá cỏ. Chết chiu từng chút thân phận của mình, từng những ngày tháng ngăn ngui, đầy sợ hãi của mình. Mơ. Mơ một ngày hoá bướm. Một ngày được thoát kiếp sâu tằm, không bị cuộc đời dẫm nát. Chúng sẽ tung mình ra khỏi vỏ kén. Chắp cánh bay. Bay . Bay. Bay tới vườn địa đàng. Đường bay dài dịu vợi và biết đâu chúng sẽ không bao giờ tới được. Nhưng ít ra, chúng có được những ngày hạnh phúc trong nắng ấm. Khi loài sâu biết khóc là khi nỗi đau khổ của con người đã trở thành vô biên, vô vị. Thượng Đế ở trên cao làm sao nghe được tiếng kêu của chúng nó phải không Ngâu? Tiếng kêu thấp lắm...nhỏ nhoi lắm Ngâu ơi! Cúi xuống! Cúi xuống đi! Cúi xuống! Ngâu sẽ nghe được tiếng khóc của nó! Cúi xuống, Ngâu sẽ nghe được cả tiếng khóc câm lặng của chính mình.

Ngâu biết không? Giữa những tiếng khóc âm thầm kia, đứa con gái nghe nhịp thở của thằng con trai hồng hộc, hổn hển trong tiếng vỗ cánh của bầy dơi đêm. Và tiếng cười của hấn khoan khoái bên tai. Càng lúc càng vang dội trong trí não. Như tiếng tru của một con sói dại. Man rợ và độc ác. Cuối cùng hấn bỏ đi. Con mèo đen ở lại với đứa con gái nằm tênh hênh trên vạt cỏ dầm sương. Lệ chan hoà. Máu chan hoà. Lệ rơi xuống đất. Máu nhỏ xuống đất. Đêm hôm ấy, đất chôn cất hết tất cả những huyết lệ của người con gái kia. Gọn gàng. Cẩn trọng. Như đã từng vùi chôn hết bao nỗi nhọc nhằn và xương thịt của con người, của cây cỏ.

Đất. Một nơi mà con người làm chỗ dung thân khi mới chào đời và khi vĩnh viễn nằm xuống. Đất, một chỗ mà cha mẹ tớ đã bám víu lấy suốt cả một cuộc đời.

Sáng hôm sau, cha mẹ nhìn thấy những vết bầm; đứa con gái phải nói dối là bị té vì leo cửa sổ. Đứa con gái bỏ nhà ra đi. Phá thai. Thằng con trai lớn

lên, trở thành một tên đàn ông. Và những lần về thăm nhà, tớ vẫn thấy nó đưa vợ con đi lễ trong ngày chủ nhật. Và đứa con gái; trong những lúc ân ái với chồng, nó chỉ đạt được sự khoái cảm khi nghĩ tới một ngày nào đó sẽ có thật nhiều tiền. Nó sẽ mua bãi tha ma kia..., cuộc lên từng ngôi mộ. Những ngôi mộ cam điếc này, vô dụng này đã nhìn thấy nó kêu cứu, nhưng không giúp gì được cho nó. Bãi tha ma này đã chôn sống nó. Bao nhiêu năm nay, nó đã âm thầm đau đớn. Nhiều lúc, tưởng như không còn chịu đựng được nữa, nó muốn ngã vào lòng người cha yêu, khóc kể một lần cho hả hê. Nó là đứa con gái được cha nó yêu nhất. Yêu như yêu từng nắm đất, từng ruộng bắp, người hàng xóm, ngôi nhà thờ, người linh mục, những trang kinh và tất cả những gì mang ý nghĩa đến cho cuộc đời nông dân hiền hoà của ông. Nhưng nó không hề mở miệng được. Làm sao ông có thể chịu đựng nổi hờ Ngâu? Ông đã yêu đời sống này biết chừng nào. Ông đã trân quý từng con người, từng cọng cỏ. Ông sung sướng khi nhìn thấy những luống hoa màu đâm hoa, kết trái dưới bàn tay chăm sóc của ông. Vậy mà đứa con gái yêu của ông lại bị đời quật ngã không chút thương xót. Phán trách! Những gì tốt đẹp nhất, trong sáng nhất mà ông mong đợi ở đời sống này chỉ là một sự bất công, phản trắc. Làm sao ông có thể chịu đựng được khi thấy rõ mặt trái của cuộc đời. Và làm sao đứa con gái có thể nhẫn tâm để cho bố nó được an nghỉ ở cái chỗ khốn nạn này ...phải không Ngâu? Khi màn đêm buông xuống, và những con ma bắt đầu thì thầm kể chuyện; ông sẽ đau khổ đến dường nào khi biết rằng đứa con gái mà ông yêu quý nhất đã một lần chết tại đây. Và chính bãi tha ma này đã chôn cất những giọt máu đầu đời, chôn cả cuộc đời của đứa con ông."

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 16

Khi Huệ và hai đứa con gái vừa ra tới cửa thì chiếc xe buýt màu vàng đã bò lên khỏi con dốc. Huệ thắng thót hồi con. Ba mẹ con hốt hải chạy bừa lên những đụn tuyết cho kịp chuyển xe. Chiếc xe ngừng lại trước mặt đám trẻ nhỏ. Lũ học trò quần người trong lớp khăn áo, ì ạch leo lên xe gần hết. Người đàn ông chạy băng ra khoảng sân trước nhà, ời ời gọi người tài xế. Chiếc xe nằm im, chờ đợi. Lão Paul đứng lẩn quẩn bên trạm xe. Huệ mệt lả. Hơi thở bốc thành khói, cô khoát tay hỏi hai con leo lên xe. Jennifer ngoái đầu đưa bàn tay nhỏ bé lên vẫy vẫy. Huệ quay sang lão Paul nói cảm

on. Người đàn ông co ro trong chiếc áo len dày, nói lí nhí gì đó với dáng điệu cứng ngắt. Chiếc nón nỉ trên đầu trùm kín. Cả hai đưa mắt dõi theo chiếc xe buýt, màu vàng nhíp nhàng lặn xuống cơn dốc. Người đàn ông nói băng quơ:

"Hôm nay xe buýt đến hơi sớm bà nhỉ?"

Huệ cười:

"Dạ, mấy cháu cũng dậy trễ đấy bác! Sáng nay, phải hét lắm tụi nhỏ mới xong bữa ăn sáng! Không có bác, tụi nhỏ đã bị trễ xe rồi!"

Lão Paul cười hiền hoà. Đôi má đỏ au vì lạnh:

"Có con nhỏ thì phải vậy thôi! Người làm cha mẹ nào cũng trải qua hết!"

Huệ nhăn mặt:

"Cực lắm bác ơi!"

Lão Paul ngập ngừng:

"Hình như... bà là người Việt Nam?"

"Dạ."

Người đàn ông gật gù. Giọng chầm như gió thoảng:

"Thằng con rể của tôi đã từng đi lính ở đó!... Cả thằng cháu ngoại lớn nhất của tôi nữa!"

Huệ co ro đứng im. Người đàn ông hỏi tiếp:

"Bà còn người nhà bên đó không?"

Huệ lắc đầu, đút hai tay vô túi áo choàng:

"Dạ không! Ba má cháu qua đời từ lâu!"

Người đàn ông gật gù:

"Thế à! Vậy cũng tốt...! Nếu không thì bây giờ mỗi người mỗi nơi!"

Như chợt nhận ra có một điều gì không ổn trong câu nói của mình, ông bật cười:

"Tôi lẫn thẩn mất rồi! Sinh ly, tử biệt đều đau lòng giống nhau phải không bà?"

Huệ cười bao dung, đưa mắt nhìn lướt qua khoảng sân nhà của người đàn ông. Ngọn cờ nằm se mình bên những cành phong còn vương lớp bụi tuyết. Trên lối đi vào nhà ông Paul, những đụn tuyết đắp thành hai hàng trắng xoá như nền lụn. Những cây đào khô giăng kín dây đèn, sáng cả một góc vườn. Huệ chỉ cái máng cỏ với các thiên thân và ba vua đứng quanh, trầm trồ:

"Đẹp quá! Bác làm hết hả bác?"

Già Paul cười xoa:

"Cả nhà đều bận rộn. Tôi quanh quẩn cả ngày cũng chán nên bày ra làm cho vui!"

Rồi lão Paul ngập ngừng:

"Hôm nào cuối tuần rảnh rồi, mời ông bà và các cháu sang chơi."

Huệ cười, cảm ơn. Người đàn ông xoay lưng dợm bước. Như chợt nhớ ra điều gì, ông đứng lại nhìn Huệ, nhú mào:

"Hôm qua xuống phố, tôi có gặp một người ăn xin rất quen. Hình như tôi có gặp qua hắn ở đâu đây. Bà có biết hắn không? Hắn là người Việt Nam đấy. Nói hắn ăn xin thì cũng không đúng lắm đâu! Người ta tự động cho tiền, cà phê, thuốc lá cho hắn thì đúng hơn!"

Huệ giật mình sững sờ. Linh tính cho cô biết gã đàn ông đó chính là Lâm. Huệ vội vàng hỏi tới:

"Ở đâu vậy bác? Ảnh ra sao rồi?"

"Nơi góc đường Columbus ấy! Trời tháng hai buốt giá như thế này mà hắn

lang thang thật tội nghiệp! Hôm qua tôi có dúi cho hấn mấy đồng, nhưng hấn không lấy! Còn bảo là có đủ rồi!"

Huệ bồn thần cảm ơn người hàng xóm rồi quày quả xoay lưng từ giã. Lòng rối bời. Cô nhanh chân về đến nhà. Và trong lòng chỉ nghĩ đến một điều duy nhất là phải đi kiếm Lâm...

Suốt một buổi sáng chạy lòng vòng quanh phố, hình bóng của Lâm vẫn biệt tăm. Xế trưa, Huệ mệt nhoài. Cô tấp xe vào một quán cà-phê, cần một chút caffein cho tỉnh táo. Buổi trưa, quán vắng ngắt. Mùi bánh nướng bốc lên thơm phức. Một hai người khách ngồi trầm ngâm bên ly cà-phê bốc khói. Mỗi người mỗi bàn. Mỗi người một nét mặt. Bàn ghế lặng câm. Người cũng lặng câm. Huệ pha ly cà-phê, mang đến quầy trả tiền, rồi cũng tìm một chỗ ngồi xoay mặt ra đường. Người đàn ông da đen đi ngang qua khung cửa, bước chân khập khiễng, nhún nhảy. Tấm áo dạ nhàu bẩn như tấm mền cũ. Đẩy cửa bước vào, hấn ngược mặt cười hồn nhiên. Nụ cười trẻ thơ. Ánh mắt lém lỉnh. Hai tay xoa vào nhau cho đỡ rét cóng, hấn cất tiếng kêu lớn:

"Hey honey, I am home. Merry Xmas"

Người đàn bà bán hàng đang lui cui bỏ thêm bánh vào tủ kính, ngẩng lên cười như nắc nẻ, giọng nói ngọt nhu kẹo đường:

"Hi Jimmy! Home sweet home. Merry Xmas my love. Cà-phê như thường lệ nhé!"

Hấn xoay tròn. Miệng huýt sáo một điệu nhạc vui. Bước chân lướt theo nhịp nhún nhảy. Đôi giày bám đầy bùn tuyết:

"Dĩ nhiên! Không có cà-phê của cưng thì làm sao tôi sống nổi!"

Người đàn bà điềm nhiên chìa tay:

"Mười xu!"

Hấn lục lọi trong túi quần, miệng huyền thuyên:

"Mười xu...! Chỉ có mười xu thôi à? Tuyệt quá! Mười xu mua được nụ cười, một ly cà-phê và một chỗ ngồi thật ấm áp."

Hắn bóc mớ bạc cắc để lên quầy, cẩn thận đẩy ra tưng xu đến trước mặt người đàn bà. Cầm ly cà-phê nói vài câu bông đùa rồi lễ từng bước về phía dãy bàn. Hắn chọn một chỗ ngồi đối diện với Huệ. Ánh mắt Huệ chạm nhẹ trên gương mặt hắn. Hắn nghiêng người chào cô một cách trân trọng, liếng thoảng. Huệ gật đầu. Hắn ngồi xuống, chậm rãi hớp một ngụm cà-phê. Bên ngoài, tuyết bắt đầu rơi lất phất. Huệ tuyệt vọng đưa mắt nhìn theo con đường chạy suốt suốt ra phố. Những chiếc xe lao vút qua dưới lớp mưa tuyết đang nhẹ nhàng đổ xuống. Huệ ngồi như thế lâu lắm! Mãi đến khi quán chỉ còn lại một mình cô và gã đàn ông da đen. Sự im lặng của Huệ khiến cho người đàn ông ấy không dám gọi chuyện. Mặc dù, thỉnh thoảng hắn vẫn nhìn cô bằng ánh mắt thân thiết, mỗi lúc nào cũng chực hé mở. Cô uống thêm hớp cà-phê sau cùng, uể oải đứng lên. Ném mạnh cái ly vào thùng rác, cô xô cửa bước ra ngoài trời. Lạnh. Ánh sáng yếu đuối của một buổi trưa mùa đông như ngọn nến sắp tàn lụi. Êo lá. Thoi thóp. Trên mặt đường, những vệt nước đen kịt chảy ra từ mấy đụn tuyết đang tan chảy bên lề đọng thành những vũng bùn nhỏ. Tuyết, không còn là một màu trắng nguyên thủy của trời đất. Tuyết, cũng bị màu trần gian làm cho hoen ố. Ngược mặt lên trời, mây vẫn xám đục. Tuyết rụng. Từng cơn, từng cơn. Mỗi lúc một nhiều hơn, dày hơn. Người đàn bà ngửa mặt, chờ đợi từng giọt giá băng đang đổ xuống từ trời cao. Những cánh hoa tuyết chạm nhẹ trên da thịt để lại một cảm giác se sắt đến chạnh lòng...

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 17

Lúc ông Thanh đến thì mọi người đã có mặt đông đủ. Những người đàn ông đang quây quần nơi phòng khách. Khói thuốc quện với mùi xào nấu trong bếp toả ra ngầy ngật. Vợ chồng người chủ nhà niềm nở tiếp đón. Những người đàn bà nhìn ông soi mói. Tuấn, anh chàng họa sĩ chưa bao giờ có tác phẩm đang ngồi ôm cây đàn guitar trong lòng đánh tung tung. Người con gái chăm chú lật từng trang tập nhạc tìm bài hát. Gương mặt gầy gập. Đôi môi màu bạc bóng nhẫy. Diêm dúa. Màu son bạc thếch khiến cho hàng răng hơi ố của cô trông không được sạch sẽ cho lắm. Cô khe khẽ hát vài câu trong một bài nào đó. Giọng hát sượng sần cất lên, chưa dứt hết một hơi đã vội vàng tắt ngúm. Như con diều bay là đà trên bãi cỏ rồi xiềng niềng té

nhào, không một lời trần trối. Nhưng cô vẫn thản nhiên cười trừ, và bàn tay lại lật tủa xua qua vài trang kế tiếp. Chiếc váy dài xuống tận đôi giày cao gót cao lêu nghêu. Người đàn bà khác ngồi trong một góc ghế ồn ào xem cuốn album trong khi Thu, người chủ nhà, không ngừng nói về những nhân vật trong ảnh. Hoàng hăm hở giới thiệu ông với từng người. Những cái bắt tay đầy máy móc. Những nụ cười đóng trong khuôn sáo. Ông Thanh vừa ngồi xuống ghế, Hoàng đã vồn vã:

"Anh uống gì nào? Làm một ly cho ấm nhé?"

Ông Thanh cười gượng:

"Anh em uống gì thì cho tôi cái ấy!"

Hoành xun xoe. Những ngón tay mở ra:

"Nhà có Budweiser, Heineken, rượu chát và có nước mắt! Nước mắt nhé?"

Không đợi ông Thanh trả lời, Hoàng vói tay lấy chai cognac trên bàn, đổ vào cái ly thủy tinh đặt sẵn trước mặt khách. Những giọt rượu vàng óng, lấp lánh. Xong, hẩn tíu tíu chuyển cho ông Thanh một tạp chí mỏng, in vụng về:

"Đây anh xem, đẹp không? Tạp chí "Thân Hữu" số 3 đây! Bìa bốn màu nhé! Tranh của họa sĩ Tuấn nhé!"

Ông Thanh cười cười, đón lấy xấp giấy. Ông lật từng tờ xem có vẽ chăm chú trong khi một thanh niên khác nói bô bô:

"Ông chủ bút nhà mình nhất rồi! Cả thành phố chỉ có tờ báo này thôi đây! Chị Hoành có bài thơ hay lắm cơ! Anh Đạt còn ..."chuyên ngữ" ra một bài thơ trứ danh của Tagore. Anh Tuấn ngoài vẽ bìa ra còn cống hiến một bài về Chagall nữa ấy! Số sau mình sẽ đi luôn một bài về đại văn hào Dostoievski."

Ông Thanh cười gượng gạo:

"Ai viết vậy anh?"

Tuấn ngừng tay đàn, chắc lưỡi, chỉ ngay một người nhỏ thó ngồi bên ly rượu

với gương mặt đỏ kè:

"Thì bác sĩ Đạt sẽ..."chuyên ngữ" ra chứ còn ai trồng khoai đất này!"

Ông Thanh ngơ ngác, lơ mờ tự phân tích cái động từ mới lạ kia. Cả căn nhà ùa vỡ trong tiếng cười. Chờ cho mọi người lắng xuống, Hoàn mới đứng hắng, trịnh trọng lên tiếng:

"Hôm nay anh em "Thân Hữu" tới hội họp đông đủ thật là vui! Ngoài chuyện vui chơi với nhau, anh thủ quỹ của "Thân Hữu", anh Khuê, xin có vài lời thưa chuyện với các anh chị, trong tinh thần "Thân Hữu". Vâng, xin mời anh Khuê..."

Người đàn ông tên Khuê này giờ vẫn ngồi im với thái độ nghiêm trang, nôn nóng chồm dậy tới gần hơn. Hai tay đan vào nhau. Mắt nhìn xuống bàn. Giọng trầm trầm:

"Dạ vâng, thưa các anh chị! Hôm nay thì nhóm Thân Hữu của chúng ta đã có ba số báo rồi! Về hình thức tuy còn đơn sơ, nhưng phí tổn không phải là không có! Lâu nay, tất cả anh chị em không ít thì nhiều cũng góp tay vô việc in ấn. Nhưng sức người có hạn! Ngoài việc tờ báo ra, chúng ta phải có một tiến trình xa hơn, duy trì sự tồn tại của "Thân Hữu". Lâu nay, vài người trong anh em chúng tôi có kế hoạch viết một cái dự án nho nhỏ và tiến hành việc xin quỹ của tiêu bang...Muốn thực hiện được điều đó, chúng ta cần phải hoạt động tích cực hơn... Chẳng hạn như bước thêm vào lãnh vực cộng đồng tị nạn, hướng dẫn những người thiếu nhu cầu như xin việc làm, thông dịch, xin trợ cấp v.v.."

Ông Thanh từ tốn ngắt lời:

"Ngân quỹ dành cho người Việt Nam tị nạn lâu nay đã bị cắt gần hết! Hơn nữa, những năm gần đây không còn bao nhiêu người Việt Nam ở cái thành phố nhỏ bé này nữa! Ở đây đâu còn lại bao nhiêu người."

Lần này đến phiên Hoàn hấp tấp nói nhanh:

"Anh nói vậy chứ, cũng có người vẫn còn chưa hội nhập với đời sống mới. Như tuần vừa rồi chúng tôi phải nhờ chị Hoa đưa dùm gia đình kia đi bác sĩ, và vài người khác đi xin việc làm. Bởi vì mình chưa thật sự có một tổ chức nào đứng ra làm việc này nên họ không có ai để nhờ vả."

Ông Thanh trầm ngâm, nói bằng giọng điệu mệt mỏi:

"Thật ra cũng có người cần đấy chứ không phải là không ...Quý vị có biết hiện giờ có một người thanh niên Việt Nam nửa điên, nửa tỉnh đang lang thang khắp vỉa hè; cơm không có ăn, áo không có mặc không? Trời lạnh như vậy, không hiểu anh ta sống bằng cách nào?"

Người con gái ngồi bên Tuấn reo lên:

"A, có phải cái anh chàng lang thang dưới phố không ạ?"

Ông Thanh làm thinh không trả lời. Một người đàn bà thì thào:

"Hình như anh ta tên Lâm thì phải."

Vừa lúc đó, cánh cửa xích mở. Một bóng người ngõ ngàng bước vào nhà. Đôi giày bám đầy tuyết. Mọi người quay lại. Vài ba tiếng chào cất lên trong đám khách: "Thưa bác!". Người đàn ông đưa tay chào, môi nở một nụ cười. Thu khẽ nhắc:

"Ba, ba coi chừng tuyết vấy vào thảm kia!"

Người đàn ông lớn tuổi luống cuống đặt tờ báo đang cầm trên tay xuống nền gạch, lú quíu tháo giày. Miệng bối rối trả lời con dâu:

"Ừ, ừ...Ba biết rồi!"

Vài người đứng dậy chào. Mắt nhìn ông chăm chú. Hoàng vừa rót rượu vừa ngó cha, nói nhỏ với mọi người:

"Ông cụ tôi..."

Người đàn bà lớn tuổi có vẻ thân thiết với Thu tấm tắc khen:

"Ông cụ có phúc nhỉ ? Qua đến Mỹ mà còn có dâu với con trai như vậy."

Hai người đàn bà kín đáo trao cho nhau một cái nhìn khó hiểu. Tuấn lớn tiếng hỏi:

"Bác mới về ạ!"

Người đàn ông đưa tay vuốt mái tóc bạc đã gần hết, vui vẻ trả lời:

"Vâng, anh"

"Bác vẫn khỏe, thưa bác?"

Ông cười:

"Cám ơn! Tôi vẫn khỏe.."

Và ông vội vàng nói nhanh:

"Các anh ngồi chơi, tôi xin phép nhé!"

Tuấn lễ phép dạ vâng, rồi thì thăm với mấy người bên cạnh:

"Ông cụ chăm lắm! Lúc trước, vừa đi làm vừa đi học. Bọn sinh viên ở đây nhiều khi phải kiếm cụng nhờ viết bài dùm nữa đấy!"

Nhìn người đàn ông suýt soát tuổi mình, vai vế khác nhau, ông Thanh ngượng ngập không biết phải xưng hô như thế nào. Ông lặng lẽ ngồi im, không nói năng gì hết. Người cha chào hỏi mọi người xong rồi lủi thủi bỏ vào phòng, ở miết trong ấy. Bên ngoài phòng khách, Hoàn vẫn ồn ào tiếp khách. Trên bàn ăn, chén đĩa bắt đầu khua rộn ràng. Mọi người đã vào bàn nhưng Hoàn không nhắc nhở gì đến cha. Ông Thanh ngại ngùng cất tiếng:

"Ông cụ đâu? Mời ông cụ ra dùng bữa chứ!"

Tuấn nói nhỏ:

"Anh Hoàn, mời bác ra ăn cơm đi chứ!"

Hoàn quay qua nhìn vợ thật nhanh.

Thu uể oải đứng dậy đi vào trong. Khi mọi người đã ồn ào ăn uống, người đàn ông mới bước ra bàn. Quần áo chỉnh tề. Ông ngồi xuống chiếc ghế trống bên cạnh ông Thanh. Câu chuyện xoay vần hết đề tài này đến đề tài kia. Người cha âm thầm lắng nghe trong chịu đựng, thỉnh thoảng mím môi

cười một mình. Những mẩu chuyện trong bàn tiệc xoay vắn về Lâm, một người đồng hương đáng thương. Họ dự trù sẽ kiếm Lâm. Vì tình đồng hương, vì lòng từ thiện. Sau bữa cơm, hai người đàn ông lớn tuổi ngồi lại bên lò sưởi hồng ấm áp và bình trà nóng, nhắc lại từng con đường, từng địa danh của thành phố đã mất tên. Những người khác đã kéo ra phòng khách, vây quanh anh chàng nhạc sĩ. Cuộc chơi bắt đầu. giọng hát nhào nhoẹt của người con gái đang cố đuổi theo tiếng đàn của chàng họa sĩ. Đàn đi một đường, giọng hát đi một nẻo. Xập xình. Xập xình.

Bên ngoài; trời căm căm, rét mướt. Gió hung hăng, xới tung những lớp tuyết nhẹ như bông vừa vun từng lớp trên mặt đất. Trên bộ salon diêm dúa, có người nào còn nghĩ đến Lâm? Đêm nay, như nhiều đêm sẽ đi qua, người con trai Việt Nam kia đang kiệt sức vì đói cơm, rét áo. Không một đốm lửa hồng. Không một tấm chăn êm. Khi trời xuống zero độ, anh có thể sẽ chết co quắp. Nỗi đau khổ sẽ tan đi. Không còn đau khổ, không còn bất hạnh thì không còn những nhà từ thiện. Và giấc mơ hoà bình đối với anh sẽ vĩnh viễn không còn cần thiết nữa!....

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 18

Tháng hai, ngày lễ Valentine sắp đến. Những cửa hàng hoa đã dán đầy những tấm posters xinh xắn. Mùa tình yêu. Trong những gian hàng, bày biện đủ các thứ quà cáp. Valentine là ngày lễ đầu tiên sau Tết tây. Sự nhộn nhịp mua bán ồn ào hân lên sau hơn hai tháng trời im lắng. Con sông lớn chạy suốt bên phố vẫn còn là một khối băng trắng xoá. Trừ những khúc nước chảy xiết quá, mặt sông không đông được thành đá. Ở những chỗ cạn hơn, nước đóng lại một lớp băng dày. Sông biến thành một khaoảng sân chơi rộng lớn. Một người có thể đi bộ từ bờ bên này sang bờ bên kia một cách an toàn. Người ta hay bảo nhau rằng, ngày xưa, có một người con gái da đỏ tên Susquehanna yêu một chàng trai da trắng. Chiến tranh tàn khốc. Người da đỏ và người da trắng giết nhau như chẻ củi. Máu chảy thành sông. Xác chất thành đống. Người cô yêu là kẻ thù của cả dân tộc cô. Một ngày kia, cô quyết đi tìm người yêu. Băng rừng. Vượt suối. Một buổi tối mùa Đông. Vàng trắng voi lắt lẻo treo mình trên ngọn khô. Ánh trăng leo lên cành đêm, dội tờ mờ xuống bãi sông phủ đầy tuyết trắng. Người con gái cưỡi ngựa đến bìa rừng bên kia sông. Tuyết rơi lất phất. Trời không một

chút gió. Lạnh cóng. Băng phủ trắng cả một dòng sông. Người con gái phóng ngựa thật nhanh. Ra đến giữa giòng, ngựa sa, băng vỡ. Người con gái mãi mãi không bao giờ qua được tới bờ bên kia. Để rồi từ đó, người ta lại thêu dệt rằng vào những đêm tuyết rơi trắng cả rừng phong, có bóng một người con gái lang thang bên bìa rừng, dọc theo bờ sông. Chiếc bóng khi tỏ, khi mờ trong lớp sương tuyết. Lao đao đến tội nghiệp.

Khi chiến tranh vừa dứt, sự giao thông trở thành một nhu cầu; hai chiếc cầu được bắc ngang qua sông. Một chiếc cho những chuyến tàu xe lửa. Và một chiếc dùng cho khách bộ hành và xe cộ. Cả hai chiếc cầu đều mang tên của người con gái da đỏ kia.

Tuy giòng sông là nắm mồ chôn người con gái ấy, nhưng thiên hạ vẫn hay rủ nhau ra chơi trượt đá trên khúc sông cạn, đóng thành từng lớp băng rắn chắc này. Nhìn từ xa, trông họ giống như những chú chim *Penguin*

Lúc Đính và Ngâu về đến Pennsylvania thì trời bắt đầu lất phất những cánh hoa tuyết. Nhỏ bé và mong manh chi lạ. Vậy mà trong vòng hơn nửa tiếng đồng hồ, tuyết đã phủ kín mặt đất.

Căn nhà nhỏ của anh chị Đông tràn ngập không khí của đêm 30 Tết. Bàn thờ thoang thoảng hương trầm. Cành *forsythia* chỉ chít nụ do anh Đông cắt sau vườn cả tuần trước bắt đầu điểm những nụ hoa vàng thắm. Mâm ngũ quả đẹp mắt và những cái bánh chưng cùng các thứ mứt bày trên bàn mang đến cả một mùa Xuân trên xứ tuyết.

Bên lò sưởi, bốn người ngồi quanh bàn ăn. Đông luôn miệng xuýt xoa khen món thịt đông độc đáo của vợ trong khi chị Đông thỉnh thoảng gấp thức ăn cho Ngâu mà đôi mắt cứ len lén, ái ngại nhìn Đính đang lặng lẽ hớp từng ngụm rượu. Cạnh chàng, Ngâu vẫn điềm đạm, vui vẻ. Chiếc ghế dường như quá lớn với cái dáng ngồi nhỏ nhắn, dịu dàng của nàng. Vạt tóc che ngang rèm mắt. Mỗi lần Đông ngừng nói, căn phòng lại rơi vào một sự vắng lặng mênh mông. Thỉnh thoảng, Đính quay sang vuốt tóc Ngâu. Đôi mắt trào ra những điều thương yêu, chua xót. Những lần như thế, người con gái giả vờ cầm cúi ăn.

Chuông điện thoại reo vang, làm cho Ngâu giật bắn cả người. Anh Đông buông đũa đứng dậy. Chị Đông nén tiếng thở dài, nói như than:

"Lại điện thoại..."

Rồi quay sang Ngâu, dịu dàng:

"Mình cứ ăn. Chẳng mấy khi mà tôi siêng năng nấu nướng như hôm nay đâu!"

Đỉnh cười gượng gạo:

"Chị nấu ăn là nhất rồi!"

Người đàn bà nheo mắt:

"Ấy! Lấy nhầm ông chồng ...ham ăn thì mình phải lăn vô bếp thôi anh ơi!
Lăn miết rồi đâm ra nấu cũng...kha khá đấy anh ạ!"

Đỉnh bật cười, quay sang Ngâu:

"Anh Đông ăn uống khó khăn lắm cưng ạ! Nấu dở là không thèm ăn đâu!"

Chị Đông cười tủm tỉm:

"Bây giờ một phép rồi anh ơi! Loạng quạng là tôi...cúp hết, không thèm nấu!
Cho nên dạo này... chàng... ngoan lắm anh ơi!"

Bên ngoài tuyết vẫn không ngừng rơi. Hàng xóm chung quanh tắt đèn đi ngủ đã lâu nhưng bốn người vẫn ngồi lại đón giao thừa ... Vợ chồng Đông bày hương án ra mái hiên, co ro khăn vái. Chị Đông quay trở vô nhà, cởi áo lạnh máng vô tủ luôn miệng xuýt xoa:

"Úi chao! Lạnh ơi là lạnh. Giao thừa gì tuyết cứ trắng cả lên! Gớm, sao mà thương... Nhớ hồi ở bên nhà, vui biết mấy!"

Ngồi xuống bên Ngâu, chị cười khanh khách:

"Bọn mình bây giờ đâu có khác gì cái ông Tạ Tồn trên băng đảo của Kim Dung đâu!"

Đỉnh cười, nâng ly rượu mới rót mời chị:

"Chị uống một hớp cho ấm đi!"

Người đàn bà nói cảm ơn Đình, nhấp một ngụm rượu nhỏ, ngã vào ghế, giọng mơ màng:

"Ngày xưa vui nhỉ? Đêm giao thừa là cả xóm đều thức lao nhao. Pháo nổ vang rền khắp nơi. Bây giờ ...ly tán hết!"

Anh Đông đang lặng lẽ với cái ống pipe của mình từ khi trở vào nhà, cười nhẹ:

"Còn ngồi đây đón giao thừa là may mắn lắm rồi! Bao nhiêu người ở lại có biết Xuân là cái gì?"

Chị Đông buồn buồn im lặng.

Nửa đêm, tiếng gió vùng vẫy bên ngoài cánh đồng khiến cho Ngâu giật mình tỉnh giấc. Căn nhà chìm trong sự vắng lặng của đêm. Chỉ có tiếng gió hú lên từng hồi. Thê thiết. Và tiếng cành khô, khua gầy như những tiếng cồng đang đập trong đêm khuya, rập rình theo cơn thịnh nộ của trời đất. Hé màn nhìn ra cửa sổ, tuyết vẫn không ngừng rơi. Rừng cây màu đen xám mới hôm qua bây giờ đã biến thành một màu trắng xoá. Từng nhánh như trổ hoa. Những nụ hoa tuyết trắng tinh, sáng ngời trong đêm tối. Bên thành cửa sổ, tuyết dâng cao quá nửa. Trên những mái nhà, tuyết đóng từng lớp dày trông như những chiếc bánh gừng được quét lên một lớp đường trắng thơm ngon. Gió vẫn không ngừng lẫn lộn. Mỗi lần cơn gió đi qua, tóc theo lớp tuyết xoắn xuýt trên mái nhà, thổi tung vào góc không gian xám ngắt. Ngọn đèn vàng đứng một mình trong đêm, âm thầm chịu đựng tuyết sương. Màu vàng hiu hắt càng mờ thêm dưới những làn tuyết bay vây bủa. Ngâu ngồi dậy, với tay bật ngọn đèn nhỏ. Vuốt gọn gàng lại mái tóc. Quấn tằm quilt dày lên người, nằng nhẹ nhà bước ra khỏi phòng. Mùi trầm hương còn quanh quẩn. Trong lớp bóng tối dày đặc của phòng khách, đóm lửa nhỏ nhoi trên tay người đàn ông cháy lặng lẽ. Chung quanh chàng, nỗi cô đơn bao trùm như một tối. Lòng quặn lên vì thương xót, Ngâu dịu dàng đến ngồi rúc bên chàng. Mở rộng tấm chăn, choàng qua vai người đàn ông mình yêu. Đình kéo nàng vào lòng thì thầm, giọng buồn bã, mệt mỏi:

"Sao nhỏ không ngủ?"

Ngâu ngả đầu vào vai Đình, hỏi ngược lại:

"Sao anh không ngủ?"

Úp mặt vô mái tóc người con gái. Vòng tay ôm, siết chặt. Chàng nén tiếng thở dài:

"Anh không ngủ được!"

Ngâu làm thinh. Giờ phút này, những điều nói ra cũng chỉ bằng thừa. Nàng nhắm mắt, đưa tay vuốt từng thớ da thịt trên mặt người yêu. Người đàn ông vùi mặt vô tóc Ngâu, hôn nhẹ lên vai người con gái, giọng chân thành:

"Em có biết là anh yêu em lắm không?"

Ngâu gật đầu trong bóng tối.

Đỉnh thì thầm:

"Em có hối hận không?"

"Tại sao lại hối hận? Em đã làm gì sai ư? Em chỉ yêu anh thôi mà..."

Đỉnh choàng tay, ôm siết Ngâu vào lòng:

"Nhỏ nhít mà cũng bày đặt bắt chước anh không biết hối hận!"

Ngâu vờ nghiêm trang:

"Ngâu là một nửa của anh mà, dĩ nhiên Ngâu phải giống anh chứ! Bây giờ Ngâu chúc Tết cho anh nghe."

Đỉnh cười, chờ đợi:

"Chúc anh gì đây?"

Người con gái nghiêng đầu suy nghĩ một giây:

"Chúc anh ba vạn sáu ngàn ngày vui. Một năm mới và nhiều năm mới nữa tràn đầy hạnh phúc."

Đỉnh siết nhẹ tay Ngâu:

"Anh chúc em mãi mãi vẫn là em của bây giờ. Đẹp từ bàn tay, ngón chân cho đến tâm hồn. Còn hạnh phúc ư?... Anh không cần chúc em đâu!"

Ngâu kêu lên:

"Tại sao?"

Đỉnh kéo Ngâu vào lòng:

"Bởi vì chính tay anh sẽ đem hạnh phúc đến cho em. Chịu chưa?"

Ngâu cười cảm động. Người đàn ông cẩn nhẹ lên vành tai Ngâu. Người con gái vít cổ người đàn ông xuống gần. Trong bóng đêm, nụ hôn âu thâm trở hoa trên da thịt. Và tiếng gió vẫn còn rít lên từng cơn bên cánh rừng hoang. Tuyệt âm thâm rơi. Lặng lẽ. Lặng lẽ như những lời tâm không bao giờ nói được. Trong căn nhà tối, có hai người yêu nhau; đang cố gắng vun trồng cây trái hạnh phúc của mình bằng những giọt nước mắt yêu thương và tuyệt vọng khôn cùng...

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 19

Gã da đen dẫn Huệ đi vòng ra phía của khu shopping nhỏ. Những cái thùng rác màu xanh hình chữ nhật bốc mùi tanh tưởi. Tới gần cuối bãi sân rộng, hắn dừng chân chỉ về phía căn phòng nhỏ nằm khuất trong góc:

"Trong đó!"

Huệ nhìn tấm bảng trước cửa viết bằng mực đỏ "Do not enter, high votage". Huệ nhìn gã dẫn đường bằng cặp mắt nghi hoặc:

"Phòng đó là phòng chứa các ổ điện mà!"

Hắn chặc lưỡi, bàn tay xoè rộng:

"Phải rồi! Ổ điện cho mấy cửa hàng trong plaza này đây! Tôi hay thấy anh ta

trong ấy!"

Huệ mở ví móc ra một tờ giấy bạc, đặt nhẹ trên bàn tay gã đàn ông. Hắn nói cảm ơn rồi quay người bước đi về phía con đường lớn. Còn lại một mình, Huệ ngại ngùng nhìn cánh cửa khép hờ. Gió thổi mạnh. Cánh cửa đập phập phồng...thổi ra những tiếng kêu nhu một người đang quần quai rên siết. Huệ quyết định thật nhanh, cô mạnh dạn đi xăm xăm tới. Cô dừng chân trước cửa, khe khẽ gọi:

"Anh Lâm! Anh Lâm!..."

Không một tiếng động nhỏ. Huệ đẩy nhẹ cánh cửa. Ánh sáng bên ngoài luồn vào mờ mờ. Những cái ổ điện treo chằng chịt trên bốn bức tường như những con ốc khổng lồ đang bám mình trên vách đá. Dưới nền xi-măng lạnh buốt, một người đang nằm co ro, trùm kín trong tấm áo dạ. Dưới lưng lót những miếng giấy carton, rách tua tủa. Căn phòng nhỏ xíu như cái chuồng chó. Mùi ẩm ướt, hôi hám xông lên đến ngộp thở. Chưa chắc người nằm đó là ai, nhưng Huệ vẫn run run cúi xuống gọi lớn:

"Nè, nè, dậy đi!"

Cái xác người khê cựa quậy. Chiếc áo đang đắp lên tới đầu tụt xuống. Huệ giật mình, lùi lại một bước kinh hãi. Cô kêu lên:

"Trời ơi, anh Lâm!"

Lâm ú ớ như người đang đứng bên bờ vực, nghe tiếng gọi của tiền thân nên giật mình ngã nhào xuống vực thẳm. Hai tay Lâm quơ quơ, vùng vẫy trong cơn mê sảng. Huệ cúi xuống gần hơn, dùng hết sức bình sinh lay thật mạnh. Cô chưa xót khi nhận ra mình đang nắm lấy một bả vai gầy nhom, ốm yếu. Huệ gọi lớn:

"Anh Lâm, anh Lâm! Thức dậy mau đi!"

Lâm lem nhem mở mắt ra. Đôi mắt thất thần càng lúc càng mở lớn trên một gương mặt đã hoàn toàn biến đổi. Đôi gò má tóp sâu lên tới tận hai bên thái dương. Quầng mắt sâu hoắm. Hàm răng vô lên. Những sợi tóc dài ngoằng bện vào nhau, bò lê lét trên sàn gạch. Râu tua tủa mọc. Huệ vẫn không ngừng lay gọi:

"Anh Lâm! Tui nè, anh có nhớ không? Dậy đi!"

Lâm nhìn Huệ không chớp mắt. Miệng há hốc. Gương mặt lớ ngớ, ngờ nghệch. Hai hàng răng đều đặn, sạch bóng ngày nào bây giờ chông chơ một cách thảm hại. Lâm lom côm ngồi dậy, lưng dựa vào tường. Đầu ngoẻo sang một bên. Đôi môi mấp máy. Huệ mừng cuống quýt, cô nói không ngừng nghỉ:

"Anh Lâm! Anh có sao không? Tui kiểm anh gần chết anh có biết không? Tui nghe nói anh bị đuổi nhà. Tui tưởng anh bỏ thành phố này đi rồi. Sao anh không tới kiểm tui? Tại sao bỏ đi bất tử dzậy? Anh cần gì thì phải nói chứ!"

Lâm nhìn Huệ trần trời, đuối lả. Huệ xoay người chồm tới mở toang cánh cửa. Ánh sáng lùa vào. Gió thổi thốc, Lâm cong người vì lạnh, co rúm như con sâu nằm khoanh tròn trong chiếc kén. Miệng thều thào:

"Đói!..."

Huệ bàng hoàng, nói nhanh:

"Đi! Đi theo tui!"

Lâm ngồi yên không nhúc nhích. Huệ vừa gắt vừa dễ dàng:

"Mau lên! Tui kiểm gì cho anh ăn."

Người thanh niên chệnh choạng đứng dậy. Yếu đuối như một ông già. Người đàn bà đứng lên, bước hẳn ra ngoài. Lâm lủi thủi lê gót theo sau, tay che mặt trời. Bước chân, lảo nhảo tới đường phố...

Huệ im lặng ngồi nhìn Lâm cầm cúi ăn. Bàn tay sần sùi, vụng về về miếng cá. Những móng tay dài ngoằng, đóng từng lớp đen gớm ghiếc. Làn da đỏ sần, vài đốm trở màu tím, tươu máu. Trên chiếc ghế kê bên, có vắt sẵn một đồ cũ của Wayne mà khi nãy Huệ đã kiểm cho Lâm. Ăn mới một bát cơm, Lâm đã uể oải buông đũa. Huệ ân cần:

"Sao vậy? Ăn nữa đi!"

Người con trai làm thình, lắc đầu. Huệ đứng lên, đỡ dành:

"Không ăn nữa thì thôi. Anh vô tắm lấy bộ đồ đó mà thay! Tắm xong, thì đem bộ đồ trong người anh ra bỏ thùng rác phía sau kia kìa! Tui để sẵn cái khăn tắm cho anh trong đó rồi! Để tui vô kiểm cho anh thêm mấy bộ đồ cũ của Wayne nữa! Mau lên! Phòng tắm trong này, vô tui chỉ cho!"

Lâm ngật ngữ đứng dậy, ngoan ngoãn đi theo Huệ. Người đàn bà quay trở ra, dọn dẹp sạch sẽ quanh chỗ Lâm ngồi. Lục lọi trong đồng đồ cũ của Wayne, cô loay hoay kiểm vài bộ đồ và một đôi giày ông. Cô cầm đôi giày lên ngắm nghía, chắc lưỡi, nói một mình:

"Giày lớn quá! Thôi...mang đỡ đi...!"

Vừa lúc ấy, tiếng ổ khoá lạch cạch mở. Wayne bước vô nhà, sừng sững. Huệ quay ra, ngạc nhiên:

"Wayne cúi người, buông chìa khoá lên bàn. Giọng không được vui:

"Em gọi nói anh chàng Lâm đang ở nhà mình, làm sao anh yên tâm được ! Anh ta điên điên như vậy, đâu biết chuyện gì có thể xảy ra! Anh phải về sớm thôi!"

Huệ háy chồng, cười cười nói lảng sang chuyện khác:

"Wayne, anh tới coi mấy bộ đồ này nè! Em soạn bớt cho anh Lâm..."

Wayne gật đầu:

"Em làm gì thì làm! Mấy bộ đó chật hết rồi cưng!"

Lâm lững thững từ phòng tắm bước ra với bộ đồ rộng thùng thình của Wayne. Đầu tóc ướt sũng. Những lọn tóc dơ xoắn bây giờ sạch sẽ, mềm mại. Wayne ngược mặt lên, mắt hơi sượng. Hình ảnh của người thanh niên hôm nào đã biến mất. Quả tình, Lâm đã thay đổi khủng khiếp. Chỉ trong vòng vài tháng, anh đã xanh xao cằn cõi như một ông già.

"Hi ! Khoẻ không Lâm?"

Lâm đứng ngu ngơ. Bộ đồ dơ cuộn tròn trên tay. Huệ gắt nhỏ:

"Anh Lâm! Ông hỏi anh có khoẻ không kia!"

Lâm cười không chút tỉnh táo:

"Khỏe...!"

"Bộ đồ cũ của anh đâu? Anh làm ơn ra bỏ thùng rác ngoài kia cho tui đi!"

Lâm ngoan ngoãn lững chững mở cửa, ra ngoài. Xong anh quay trở vô, đứng lơ ngơ bên bàn ăn. Huệ kêu:

"Tui kiếm cho anh đôi giày nè! Mang thử coi có vừa hôn!"

Lâm khệnh khạng đón lấy đôi giày trên tay Huệ, lui cui vụng về xỏ chân vô giày. Hai vợ chồng Huệ nhìn nhau. Huệ cười khoả lấp khi trông thấy vẻ mặt không được vui của chồng. Wayne ngó lơ, đứng dậy đi vào phòng tắm. Chưa được hai phút sau, Wayne chạy xông ra bếp, mặt mày đỏ bừng, anh nhào tới bồn rửa chén, rửa thốc. Huệ hoảng hốt, chạy tới bên chồng, hỏi dồn dập:

"Wayne, anh sao vậy? Bị cảm rồi à?"

Wayne thở hồn hên:

"Em không thể nào để anh ta ở nhà mình được! Cái phòng tắm...cái phòng tắm tanh ói! Trời ơi! Huệ, em điên rồi hả? Nhà mình có con nhỏ, lỡ anh ta bị bệnh hoạn gì..."

Huệ bồi rối, níu tay Wayne:

"Wayne, trời lạnh như vậy...làm sao anh ta có thể đi đâu..."

Wayne lắc đầu cương quyết:

"Đủ rồi cưng! Lỡ hai đứa nhỏ xảy ra chuyện gì, em có gánh nổi không? Em cứ lo cho anh ta đến bao giờ? Lần trước, em đã bị làm nhục một lần; báo hại anh phải tới bót cảnh sát lúc nửa đêm, em quên rồi sao? Hôm nay lại báo hại anh phải bỏ làm! Em tưởng anh không muốn giúp anh ta à? Em phải hiểu

không ai có thể cứu nổi một người không chịu giúp lấy chính mình."

Huệ nói như van lơn:

"Wayne, hình như là anh đang bệnh ghê lắm! Có thể anh ta cũng không còn biết em là ai!"

Wayne gằn giọng:

"Rồi bây giờ em muốn sao? Em muốn chữa một người bị bệnh tâm thần trong nhà này hả?"

Huệ khò sở:

"Không, em không muốn gì hết! Em chỉ không muốn đêm nay anh ta phải chết vì đói!..."

Wayne dịu giọng:

"Em đừng lo, anh sẽ cùng với em trông chừng anh ta. Nhưng anh ta không thể ở đây được "

Nghe giọng nói quyết liệt của chồng, Huệ mím môi quay sang nhìn Lâm, lòng chua xót. Anh như một người đến từ hành tinh khác. Đôi mắt đầy dị mộng. Gương mặt sần sùi, ồm đói. Thân thể xanh xao, bệnh hoạn. Lâm ngồi đó như một bông cây tàn khô. Sức sống không còn nữa. Linh hồn không còn nữa. Tất cả đã bỏ anh mà đi.

Huệ biết mình không thể làm gì hơn, cô tuyệt vọng buông tay chồng, lê bước đến bên Lâm ngồi xuống. Nét mặt đầy vẻ hoang mang, ân hận:

"Anh Lâm, anh ăn no chưa?"

Lâm se se gạt đầu. Huệ cúi đầu, nói nhỏ:

"Anh Lâm...tui đưa anh về chỗ hồi sáng...Mỗi ngày, tui sẽ đến thăm anh, rồi tìm cách nhờ bộ xã hội giúp anh!"

Càng nói càng thấy nghẹn, Huệ thấp giọng, quay đi:

"Để tui vô kiểm cho anh một cái mền rồi mình...đi!"

Không chờ Lâm có phản ứng gì, Huệ xô ghế đứng lên như cái máy. Wayne nao nao nhìn người thanh niên tiều tụy trước mặt, buông một tiếng thở dài:

"Xin lỗi nghe Lâm! Anh yên tâm đi, vợ chồng tôi sẽ không bỏ anh đâu!"

Lâm cười. Nụ cười thoáng trẻ thơ. Huệ trở ra, gương mặt buồn rười rượi. Một tay ôm tấm chăn cũ và ít quần áo cho Lâm. Chùm chìa khóa xe trong tay kia đong đưa. Cô không nhìn chồng, nói như dối:

"Anh Lâm! Mình đi...!"

Huệ quay lưng, mở cửa. Lâm ngoan ngoãn bước khập khễnh theo sau trong đôi giày ống rộng, như chú bé con. Huệ co rúm người trong tấm áo dạ. Buồn hiu hắt khi nghĩ đến những tháng ngày Lâm lang thang trên khắp các vỉa hè. Lòng dâng lên một niềm hối hận lẫn bất lực khôn xiết, người đàn bà nén một tiếng thở dài...

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 20

Mưa. Con mưa bắt đầu lúc nửa khuya. Buổi sáng thức dậy, mưa đã đóng thành đá. Những con đường trơn trượt. Xe cộ di chuyển nên lớp băng đầy cạm bẫy. Trên hai hàng cột điện và những cành cây khô, phủ một lớp nước đá trong suốt. Mưa chưa kịp ướt đất, bám trên cành khô, đọng thành những giọt thủy tinh nhọn hoắt. Trải qua mấy mùa gió chướng lạnh lẽo, cây cỏ xơ xác. Tuy thế, những rừng tùng bách vẫn không hề hấn gì, mỗi ngày đội tuyết mưa không chút nao núng. Rễ bám chặt vào đất. Cành vẫn đội trời cao. Màu lá không phai. Xanh. Xanh. Kiêu hãnh. Hùng vĩ. Khi mặt trời vừa lên, nắng dọi xuống; những giọt mưa đông trên cành sáng lấp lánh như ngọc châu. Rừng rực sáng. Thứ ánh sáng trong suốt, được kết tụ bằng tất cả tinh khôi, tự nhiên của trời đất. Mùa Đông sắp ra đi. Mưa trở về, mang hơi hướm của đổi mới. Mưa Xuân. Những cơn mưa rất ngắn, rất dịu dàng, nhưng vẫn se sắt. Thời tiết bất chừng, hết mưa, lại nắng. Mưa, nắng làm chảy tan hết những cánh rừng phủ đầy tuyết trắng. Cây hiện nguyên hình

hài. Loã lổ. Trơ trụi. Qua một mùa đông, và nhiều giông bão; cây già đi thêm một tí, sần sùi thêm một tí, như một người tù lâu năm, bước ra cánh cửa xà-lim để đi tới vùng có ánh sáng. Mặt trời lên cao, những tia nắng vàng chín ủa ra, giao hoan cùng cây cỏ. Trân trọng. Cuồng nhiệt. Nắng ôm áp những cành khô, liếm hết những giọt giá băng, chuyển thêm sức sống cho âm dương hoà hợp.

Trong một quán cà-phê ấm áp, nhìn ra vườn cây khẳm khiu, lối đi còn ướt sũng. Đôi tình nhân ngồi bên hai tách cà-phê trong mớ ánh sáng lung linh. Mái tóc đen óng của người con gái trải dài trên màu áo dạ đỏ thắm. Đôi mắt màu nâu đen mở lớn, chăm chú nhìn người đàn ông bên cạnh, đang khe khẽ đọc một đoạn văn trong cuốn sách mỏng trên tay. Câu chuyện của một người đàn ông có vợ, nhưng yêu một người đàn bà khác. Tình yêu và con người của họ chết dần mòn trong những ràng buộc khắc nghiệt. Tất cả chỉ vì Đảng, vì luân lý, vì sợ hãi, vì con cái. Cuối cùng, cả hai đều kiệt sức. Họ vĩnh viễn mất nhau. Mất một đời son trẻ. Và bi thảm hơn nữa là mỗi người đều mất lấy chính mình. Bởi vì, hạnh phúc là một trái cấm mà cả hai đều không dám và không đủ sức để hái.

Người đàn ông gấp sách lại, chăm chú nhìn người yêu. Giọng chàng thật thấp như đang nói với chính mình:

"Đây, nhỏ thấy không? Còn gì đau khổ hơn khi người ta yêu nhau mà không thể có nhau?"

Ngâu chớp mắt, lặng im. Nàng nâng tách cà-phê lên, hớp một ngụm nhỏ. Đỉnh vẫn nhìn nàng không rời. Đôi mắt nồng nàn, đắm đuối. Đôi mắt có những vết chân thời gian. Người con gái hơi nghiêng đầu, giọng ngậm ngùi: "Em vẫn thích lối viết của bà ta. Người đàn ông trong truyện thật là tội nghiệp!"

Đỉnh thở dài thườn thượt:

"Hai đứa mình cũng tội nghiệp vậy."

Ngâu cười nhẹ. Đỉnh vói qua, nắm lấy bàn tay nàng, nhíu mày; có pha trò:

"Ai biểu yêu anh làm chi?"

Ngâu không hưởng ứng, vẻ mặt nghiêm trang:

"Em có điều này cần nói với anh."

Nét mặt nghiêm trọng của Ngâu khiến nụ cười trên môi Đỉnh vụt tắt. Chàng hơi cau mày nhưng giọng nói vẫn dịu dàng, nhẩn nại:

"Anh đang nghe..."

Ngâu nuốt nước bọt. Giọng nghiêm trang, từ tốn:

"Chúng mình không nên gặp nhau nữa. Khoá học chưa hết, cuối khoá em mới ra trường, cho nên em không thể đi đâu trong thời gian này. Nhưng quả tình, em không muốn ở đây. Còn vài tuần nữa, vợ anh sẽ đến đây. Việc gì phải làm, anh cứ làm đi! Em không bao giờ trách anh. Em cần có thời gian

để chinh đồn lại đời sống của em..Chuyện gì khác...anh cũng đừng nghĩ tới làm gì...Đó là sự chọn lựa của em, anh có hiểu không?"

Đỉnh sừng sờ nắm tay Ngâu. Người con gái vẫn giữ giọng bình thản:

"Những ngày tháng sắp tới, thật sự em không dám nghĩ đến...Nhưng mà; đã sao?..."

Người con gái đưa tay quăn lại khăn quàng cổ. Không chờ Đỉnh bày tỏ thêm điều gì, cô kéo ghế đứng lên. Đỉnh vội vàng đứng lên theo. Hai người đi bộ trong cảm lặng giữa những cành cây bọc thủy tinh sáng lấp lánh.

Người con gái co ro. Hơi thở bốc khói. Chiếc mũi đỏ hồng như mới khóc. Chỉ cần một giọt nước mắt rơi xuống vào lúc này, tôi sẽ chảy meo ra như những giọt thủy tinh trên cành kia. Đừng khóc nhé Ngâu và cũng đừng bày tỏ thêm một điều gì nữa cả. Tình yêu là những trận mưa giông, là những cơn gió cuốn. Những cơn mưa rồi sẽ qua, những trận bão lòng rồi sẽ lặng, cứ giữ lòng bình yên như thánh nữ. Thánh nữ không chết vì yêu nên thánh nữ nhẹ nhàng bay tới được thiên đàng. Người đàn ông ngập ngừng đi bên nàng với những bước chân nặng trĩu. Qua tới một ngã tư, đèn xanh, Đỉnh quay sang Ngâu nói như nghẹn lời:

"Dễ dàng như thế sao Ngâu? Như chưa bao giờ yêu anh..."

Ngâu chẳng một lần quay lại nhìn Đỉnh. Ngọn đèn trước mặt nhấp nháy. Đèn vàng. Đèn đỏ. Đèn xanh. Em yêu anh có ngọn đèn làm chứng. Người con gái lặng yên, mệt mỏi bước xuống đường. Mệt mỏi một mình trong nỗi đau nặng trĩu. Cô lướt đi trong những tiếng còi xe rú rợn, bỏ lại người đàn ông chơ vơ một mình giữa phố thị. Đừng quay lại và đừng khóc nghe Ngâu. Tất cả những giọt nước mắt đã rơi xuống vì anh xin cho tôi để lại bên ngã tư đường. Kể từ giờ phút này, tôi không còn có anh.

Không có anh, tôi chỉ còn chút quá khứ tội nghiệp. Một quá khứ mù loà, đầy điên loạn. Người con gái dứt tay vào trong vạt áo, vuốt nhẹ lên bụng. Hai hàng lệ nóng trào ra không cách gì kèm hãm mỗi...

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 21

Sáng thứ bảy thức dậy, Ngâu mở to đôi mắt trũng sâu nhìn bóng mình trong gương. Cười. Tôi cười. Bóng cười. Bóng với tôi cùng cười tôi. Cười tôi vật vờ vì tình. Cười tôi như người say, đứng ngu ngơ bên bờ vực thẳm.

Rửa mặt xong, nàng pha ly cà-phê, mang ra ngồi bên cửa sổ. Những vệt nắng đầu tiên vừa chạm xuống da thịt, xoáy trong mắt khiến Ngâu cau mày,

quay mặt. Đầu xuân, thời tiết và cả thành phố thay đổi hẳn. Ngay chính Ngâu cũng thế, nàng đã thay đổi nhiều quá! Dừng dừng và từ khước hết mọi thứ. Ngày cả sự hiện diện của mình, cũng là một khước từ, chối bỏ.

Chiếc áo ngủ đơn sơ bằng vải trắng trên người trông nàng càng thêm xanh xao. Nàng ngồi lặng im sau những bức màn voan ánh lên một màu vàng của nắng, mệt mỏi nhìn xuống đường phố. Bên ngoài, những vật nắng màu vàng chanh đổ nghiêng nghiêng xuống những bức tường phẳng lờ, cao vút. Gió xôn xao thổi. Tấm màn voan phất phơ trên mặt. Như một người đang ngồi đồng thiếp, Ngâu vẫn điềm nhiên bất động. Hồn chơi vơi. Ly cà-phê đầy nguyên đang nguội dần, nguội dần. Lớp voan trắng mịn màng mỏng trón lên da thịt Ngâu. Mỗi lần có một trận gió lớn lùa qua cửa, nó lại phủ úp lên mặt Ngâu như vải liệm. Mùi vải thơm ủ trong nắng thật tuyệt diệu. Trong lúc này, chết và sống là một khoảng cách thật gần, mong manh như hơi thở. Tư tưởng không còn hiện hữu. Nỗi đau không còn hiện hữu. Chỉ còn lại cái thân xác sao mà tội nghiệp. Muốn chấm dứt sự hiện diện của nó, chỉ cần Ngâu đứng lên, gieo mình qua cửa sổ để bay vèo xuống mặt đường như một chiếc lá nhỏ nhoi, vàng úa, lúc đó mọi thứ sẽ được kết thúc. Bốn mươi hai tầng lầu, độ cao quá đủ để kết liễu cuộc đời. Một cuộc đời chẳng có gì vui và chẳng cần thiết.

Ngâu nhắm mắt, ngửa đầu ra phía sau. Ai khóc? Tiếng khóc bé thơ quay vần trong trí não của tôi không ngừng nghỉ. Tiếng khóc sao mà nhỏ bé, yếu ớt đến tội nghiệp. Ngâu ứa nước mắt. Bàn tay xoè ra xoa lấy cái bụng xẹp lép, trống không. Con ơi, đừng khóc nữa. Mẹ đang ở đây. Mẹ xin lỗi con. Trời ơi! Mẹ xin lỗi con ...

Ngâu ngồi như thế lâu lắm trong ánh nắng hanh vàng. Mãi đến khi có tiếng gõ cửa bên ngoài lóc cóc. Ngâu mới lảo đảo đứng lên. Gương mặt dịu dàng trong sáng của Helen hiện ra bên khung cửa, rạng rỡ như những cánh hoa trên tay. Vòng tay thân thiết, môi nhẹ nhàng hôn lên má Ngâu, lo lắng:

"Ôi! Ngâu ơi, sao mà đại thế! Đau ốm thế này mà không gọi cho tớ hay."

Ngâu cười xanh xao, quay lưng lại cài then cửa; nói nhỏ:

"Đã khỏi rồi Helen ạ! Vào nhà đi..."

Helen lách mình qua khung cửa, bước đến cái bàn ăn nhỏ trong góc nhà, đặt bình hoa xuống, trách móc:

"Ngâu nghỉ làm cả tuần lễ vậy mà con mụ giám thị đoàn đó có thêm nói gì đây. Tớ gọi mãi mà sao không bắt điện thoại."

Ngâu cười gượng:

"Xin lỗi."

Helen phụng phịu:

"Làm tớ với anh chàng David cứ cuống cả lên. David có tới kiểm Ngâu nữa mà..."

Ngâu thờ ơ:

"Vậy sao?"

Helen cau mày, dịu giọng:

"Lần sau đừng có vậy nữa nhé! Ngâu đau như thế nào?"

Người con gái quay đi thật nhanh:

"Cảm cúm vậy thôi! Ở sở có gì lạ không?"

Sắc mặt Helen vui vẻ trở lại, nàng cười chúm chím:

"Con bé Laura đã dọn ra riêng rồi Ngâu ạ! Tớ mừng ghê!"

Ngâu cười nhẹ:

"Ừ!"

Helen sà xuống ghế, giọng vẫn ôn tồn, hớn hờ:

"Mỗi con người sinh ra trong cõi đời này đều có quyền được sống vui vẻ.

Thượng Đế đâu muốn đầy đoạ ai bao giờ!"

Nụ cười trên môi Ngâu vụt tắt, Ngâu chậm rãi mĩa mai:

"Thượng Đế hiện hữu trong mắt Helen từ bao giờ vậy?"

Helen vênh mặt, nói lảng:

"Lại suy nghĩ nhảm nữa rồi..."

Ngâu lạnh lùng:

"Cho dù ông ta có thật, đối với tớ ông ta là một người mắc bệnh tâm thần rất nặng, một người viết tuồng kiêm đạo diễn. Vui thì viết hài kịch. Buồn thì viết bi kịch. Viết chán chê xong thì bắt đám con cái mà ông ta nhồi nặn ra làm diễn viên. Đứa đóng vai hề. Đứa đóng vai ngu. Không cần phải thuộc tuồng. Ông ta viết đến đâu thì cứ diễn đến ấy! Chết đi sống lại nhiều lần trên cái sân khấu đầy bệnh hoạn của ông ta. Ông làm ra những cái chết dã man, những bi kịch đầy thú tính. Thượng Đế như ông ta không khác nào một tên khát máu."

Quay sang nhìn bạn, ánh mắt Ngâu long lên, chua chát:

"Bạn và tôi đều là diễn viên, những diễn viên bị chọn! Nếu đóng không tròn vai do ông ta đạo diễn thì bị ông ta thù ghét, đầy xuống tận cùng địa ngục."

Helen buột miệng:

"Ngâu nghĩ như vậy thật à?"

Ngâu cười rất nhẹ:

"Thật ra ông ta lúc nào cũng dễ sợ, chỉ tại không ai muốn nhìn thấy điều ấy và không muốn chấp nhận."

Ngâu ngửa mặt, cười hăng hắc:

"Thượng Đế chỉ muốn tất cả mọi người từ già đến trẻ đều chỉ yêu có mỗi mình ông ta thôi Helen ơi!"

Helen thở dài sườn sượt:

"Ngâu điên rồi Ngâu ơi!"

Ngâu cắn chặt hai hàng răng, mắt long lanh. Nàng cười nhạt:

"Tôi điên?"

Helen lắc đầu, nhẹ nhún vai:

"Nói toàn những chuyện điên khùng như vậy mà không điên à?"

Ngâu cười gằn, đứng phắt lên khỏi ghế ngồi, nói như hét. Cả thân hình run lấy bầy:

"Ừ! Thì tôi điên...tôi điên."

Helen sững sờ, nhào đến ôm chầm lấy Ngâu. Người con gái rũ xuống trong tay bạn, khóc như mưa, Helen rồi rít vỗ về:

"Ồ kìa, sao vậy Ngâu? Nín đi!... Nín đi Ngâu!"

Chờ cho Ngâu lấy lại bình tĩnh, Helen dịu dàng nâng cằm bạn, nhìn sâu vô mắt Ngâu ân cần như người mẹ:

"Chuyện gì? Nói cho tớ nghe đi Ngâu."

Ngâu gục đầu lên vai Helen, giọng đột nhiên ráo hoảnh:

"Helen, mình có mang nhưng đã sảy thai rồi."

Helen lặng người, thương cảm; ôm chặt lấy Ngâu trong tay. Chập lâu, cô dịu bạn ngồi xuống ghế, trách móc:

"Chuyện lớn như vậy mà sao không nói cho tớ hay? Ngâu sao mà đại..."

Ngâu nói như mê:

"Mấy ngày nay, tớ suy nghĩ muốn bẻ cái đầu về những điều mà bà bác sĩ nói với tớ... khó hiểu quá! Tức cười quá Helen ơi ! .."

Helen lo lắng:

"Bác sĩ nói cái gì?"

Ngâu lấp bắp phân bua:

"Bà ta khuyên tớ phải cứng rắn lên để vượt qua sự thử thách của Thượng Đế, Helen ạ! Thử thách gì cơ chứ? Sao mà tàn nhẫn thế? Sao cướp đi sự sống của một mạng người, đem nỗi đau khổ của một người mẹ ra làm sự thử thách? Mà đề làm gì hả Helen? Helen có thấy phi lý không? Để làm gì?"

Ngâu nói một hơi dồn dập; càng nói, nước mắt càng chảy vòng quanh:

"Tại sao đem tôi ra thử thách? Thân thể này là của tôi. Nỗi đau này là của tôi, của tôi! Ngoài tôi ra, không ai có quyền định đoạt gì trên thân thể tôi hết!"

Helen vỗ về:

"Nín đi Ngâu! Suy nghĩ làm gì, đó chẳng qua là một câu sáo ngữ thôi! Đừng để ý nữa! Nhắm mắt nghĩ một lát đi Ngâu!"

Ngâu đuối lả tựa đầu vào vai Helen, mắt nhắm như người chết. Nhìn hai giọt lệ rỉ ra trên gương mặt trắng bệch không còn thần sắc của Ngâu, Helen quay mặt, mím môi:"Đỉnh, ông thật là một tên đàn ông ngu xuẩn đến đáng ghét!"

Ngâu đứng lại trước cửa văn phòng ông mục sư rồi nhẹ đẩy cửa vào . Văn phòng không có ai ngoài cô thư ký và một đàn ông đang ngồi trong góc.

Thấy Ngâu, người đàn ông đứng bật dậy. Người con gái sừng sờ, đứng chết trân. Cô thư ký kêu lên:

"Kìa, đến rồi!"

Ngâu nhìn cô thư ký bối rối:

"Có việc gì?"

Cô ả cười toe, chỉ người khách:

"Người nhà của cô đến kiểm cô có việc gấp."

Ngâu ngăn người chưa kịp nói câu nào, người đàn ông đã quay sang lịch sự cảm ơn cô thư ký, vừa sấn tới đẩy nhẹ nàng ra khỏi văn phòng. Lấy lại bình tĩnh, Ngâu dang tay ra khỏi Đính nhẹ quát:

"Buông ra, anh muốn gì?"

Chộp lấy cườm tay Ngâu, Đính gần mạnh:

"Đi theo anh! Anh có chuyện muốn nói với em."

Vừa nói xong, Đính đã phăng phăng kéo Ngâu băng qua sân cỏ. Ngâu quắc mắt, giận dữ:

"Tôi không đi!"

Đính cười cay đắng, lòng như muối xát kim châm:

"Đừng bao giờ xưng "tôi" với anh. Em không đi với anh thì bắt đầu từ bây giờ ngày nào anh cũng sẽ đến đây."

Ngâu cổ vùng vẫy ra khỏi bàn tay của Đính, giọng đanh thép:

"Đó là việc của anh, buông tay đi!"

Đính quát lớn:

"Em có đi không?"

Tiếng quát của Đính khiến Ngâu giật nảy mình. Cô liếc nhanh về phía dãy văn phòng cửa đóng im ỉm. Giọng lạnh lùng:

"Bây giờ là giờ làm việc. Có chuyện gì để hôm khác."

Đôi mắt Đính đỏ ngầu, tay vẫn nắm cứng lấy Ngâu, gần từng tiếng:

"Nhỏ, anh sắp điên đây! Anh xin em... Anh có chuyện muốn hỏi em bây giờ! Ngay lúc này!"

Người con gái như bị cuốn đi trong cơn bão. Chưa bao giờ Ngâu nhìn thấy Đính như thế. Điên. Những cơn điên như có nhiễm tính của anh và tôi. Tôi điên. Anh điên. Một lần nào đó, máu thịt của anh đã hoà với máu thịt của tôi. Một nửa của anh là tôi. Một nửa của tôi là anh. Đến một lúc nào đó, hai chúng ta cùng điên cũng là chuyện bình thường thôi.

Ra đến xe, Đính hấp tấp mở cửa. Người con gái đứng dựa vào xe, dang tay, giọng đanh lại:

"Đủ rồi! Anh muốn nói gì thì cứ nói đi."

Người đàn ông đóng sầm cửa xe, bắt lực gục đầu xuống mui xe. Chập lâu, Đính ngẩng mặt lên; giọng thê thiết:

"Tại sao em dẫu anh?"

Ngâu vẫn lạnh lùng:

"Anh nói gì?"

Cặp mắt đỏ ngầu của Đính như xoắn lấy Ngâu:

"Em dấu anh..."

Ngâu cứng giọng:

"Dấu anh chuyện gì?"

Guồng mặt người đàn ông co rúm:

"Em có thai phải không?"

Ngâu không dấu được vẻ bối rối:

"Có thai? Anh điên rồi sao? Anh căn cứ vào đâu?"

Đính gật đầu, thở dài:

"Em quên rồi à? Bác sĩ gia đình của em có tên, có số điện thoại anh để liên lạc trong trường hợp khẩn cấp. Cả tuần nay, họ liên lạc để nhắc em đi tái khám nhưng không được, cho nên ..."

Ngâu tái mặt:

"Chuyện đó thì ăn nhằm gì đến việc thai nghén. Đó chỉ là khám tổng quát thông thường thôi."

Đính khấn khoản, nắm tay Ngâu:

"Đừng dấu anh nữa Ngâu? Tại sao em vào bệnh viện? Chuyện gì đã xảy ra?"

Người con gái ngoảnh mặt quay đi, mặc cho người đàn ông vẫn dụi dụi, khấn khoản:

"Nói cho anh biết đi! Con của anh..."

Ngâu trở nên lì lợm. Cô mím môi, sáng giọng:

"Mất rồi!"

Đính sững người, nói nhanh:

"Em dối anh phải không? Nếu anh có lỗi với em, anh sẵn sàng chịu hết."

Đừng đùa nữa! Nó là con của anh, trách nhiệm của anh..."

Ngâu ngẩng đầu nhìn Đính, giọng dửng dưng:

"Anh có nghe không? Mất rồi. Như vậy không tốt sao? Anh không có trách nhiệm gì với nó nữa."

Người đàn ông chụp lấy Ngâu:

"Em nói gì? Em đã làm gì? Em nói đi! Em phá thai phải không?"

Đầu óc quay cuồng, những cơn đau đã cuốn Ngâu ra khỏi đời sống hai tháng trước đây bỗng cuộn cuộn kéo về níu Ngâu đến ngộp thở. Phá thai? Không. Không. Không bao giờ. Con tôi là một phần thân thể trong tôi. Nói vui với cái vui của tôi. Và buồn với cái buồn của tôi. Làm sao tôi tách rời khỏi nó được. Chẳng qua ... chẳng qua, nỗi đau khổ trong tôi lúc bấy giờ khiến cho nó buồn đến kiệt sức đó thôi. Hợp rồi tan. Tan rồi hợp. Như bèo dạt. Như mây trôi. Đến với nhau trong ngút ngàn đau khổ thì đến với nhau làm gì phải không con? Đến rồi đi. Đi rồi đến. Đời sống này không có gì để giữ

chân nó...

Nhưng dù sao đi nữa thì mẹ vẫn có lỗi với con. Bởi vì, vô hình chung...Con ơi! Vô hình chung, chính mẹ là người đã đưa con đến sự hủy diệt....

Ngâu ôm mặt, gục đầu vô hai bàn tay trong khi Đính lay mạnh như đang muốn bóp nát hai bờ vai nàng:

"Em phá thai hử Ngâu? Em nói đi! Em chẳng bao giờ muốn có con với anh."

Ngâu ngược mặt lên, đầu óc còn quay cuồng. Cô im lìm gật đầu. Gương mặt trắng bệch. Phải! Em chưa hề nghĩ đến chuyện có con với anh, Đính ạ! Cái hạnh phúc mà em khao khát, anh chẳng bao giờ đem đến được thì hưởng hờ gì... Người đàn ông nhìn sừng Ngâu. Cánh tay vung lên. Người con gái ngã chúi. Người đàn ông quay lưng, bước vô xe, lao vút đi. Trên con đường yên ắng, tiếng xe gầm lên như tiếng gào của một con thú dữ. Người con gái ôm má, lão đảo đứng lên, bình thần xoay lưng.

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 22

Jane vội vàng bỏ nhanh miếng cà-rốt vào miệng, đẩy cái đĩa đã sạch trơn của mình qua một bên, miệng vừa nhai nhóp nhép vừa nói lau láu:

"Con ăn xong rồi mẹ ạ."

Vừa nói hết câu nó đã chạy ủa ra trước ti vi trước đôi mắt ám ức của em nó.

Jennifer ngồi lơ đãng, khều khều những miếng rau thịt trên đĩa của mình một hồi rồi phụng phịu bỏ nĩa xuống bàn, đôi mắt long lanh nhìn mẹ:

"Con no rồi... không ăn nữa!"

Wayne vừa nhai ngồm ngoàm vừa không ngừng dỗ con:

"Ăn đi, ăn xong rồi coi ti vi với chị Jane..."

Jennifer lắc đầu, chu môi, lì lợm:

"Con không muốn ăn..."

Wayne thở hắt, vẻ như sắp sửa đầu hàng cô con gái nhỏ. Huệ nhìn đĩa thức ăn còn đầy ắp trước mặt con bé, cau mày, nạt lớn:

"Đồ ăn còn y nguyên mà no cái gì?"

Chờ có thể, con bé oà lên khóc như vừa bị một trận đòn oan. Wayne buông nĩa, khoát tay:

"Thôi, thôi! Mệt quá! Không ăn nữa thì thôi."

Quay sang vợ, Wayne nói như phân trần:

"Thôi em ạ, cho nó ngưng đi. Không đói thì đừng ép nó."

Huệ bực bội:

"Com bung tới miệng mà còn không chịu ăn!"

Wayne dịu giọng:

"Chắc con đang khó chịu trong người..."

Bình thường, Huệ đã bắt con bé phải ăn cho hết ít nhất là phân nửa phần ăn hoặc là phạt con không được ngó tới cái ti vi, phần linh hồn của nó. Nhưng hôm nay, Huệ không còn hơi sức nào để đương đầu với cái bụng bình của con, cô nói như gắt:

"Cho coi ti vi đúng nửa tiếng đồng hồ thôi nghe chưa!"

Vừa nói xong, cô đứng dậy vùng vằng cầm cái đĩa của con lên đổ phần thừa của con bé vào thùng rác. Lòng áy náy không yên khi chợt nghĩ đến Lâm. Cô vẫn thường nghĩ đến Lâm, nhất là vào những buổi cơm chiều lạnh rét như hôm nay. Và những đêm khi mưa âm ỉ đổ xuống và những cơn gió cứ quẩn lên từng hồi thê thiết.

Chiều nay, mưa còn rơi rỉ rả. Cơn mưa không nhiều giông bão như chiều qua nhưng cũng đủ làm cho những bụi hồng quanh nhà lao đao, vật vờ. Vài hôm trước, mưa dầm dề cả mấy ngày liên tiếp. Những hạt mưa đầu mùa lạnh và nặng hạt như những viên nước đá nhỏ khiến cô không thể nào mang cơm đến cho Lâm. Cách đây mấy hôm, cô dẫn lòng không được nên vội vàng đến kiếm Lâm. Vẫn căn phòng nhỏ như cái tủ quần áo tối tăm ẩm mốc ấy, nhưng Lâm đã bỏ đi đâu mất. Đĩa thức ăn cô mang đến cho Lâm mấy hôm trước vẫn còn y nguyên trên nền xi-măng ẩm ướt. Cái mền cũ mà cô cho Lâm để đắp cho đỡ cóng còn nằm trên sàn bèo nhèo, ướt sũng. Không thể làm gì hơn, Huệ cẩn thận thay đĩa cơm mới cho Lâm, hy vọng sau một ngày lang thang trên khắp các nẻo đường, Lâm sẽ về lại chỗ ngủ và có chút gì ăn cho đỡ đói. Hôm qua trời lại mưa, Huệ không có cơ gì để ra khỏi nhà. Suốt đêm, cô nằm trằn trọc. Mỗi lần nghe tiếng mưa đổ như xối vào cửa sổ và tiếng gió không ngừng dấy dựa, cô lại bồn chồn thao thức. Mỗi lần chớp mắt, tiếng kêu đói rã rời và hình ảnh co ro trên nền gạch của Lâm cứ lớn vờn quanh cô, luẩn quẩn như một oan hồn không siêu thoát.

Huệ buồn bã, quay trở lại bàn ăn, ngồi xuống. Wayne vô tình, quay sang vợ:

"Để anh rửa chén cho, hôm nay em mệt rồi."

Huệ gặt đầu, với tay lấy những đĩa thức ăn trên bàn gói ghém lại thành một đĩa đầy ắp, đứng lên lấy giấy bọc lại gọn gàng, bảo chồng:

"Anh ở nhà với con nhen, em đem thức ăn đến cho ông Lâm. Mấy hôm nay, chắc ông đói lắm rồi."

Giọng Wayne có chút gì bức dọc:

"Trời đang mưa kìa em."

Huệ nhìn ra cửa, nói trấn an chồng:

"Không sao đâu, chắc sắp tạnh rồi."

Wayne dịu giọng:

"Đề anh đi cho!"

Huệ lắc đầu:

"Anh không kiếm ra chỗ đó đâu. Hơn nữa, ông không nhận ra anh..."

Rồi Huệ cương quyết:

"Chút xíu em về ngay! Không đi, em không chịu nổi. Không biết ông đã chết đường chết sá ở đâu rồi."

Wayne không nói thêm tiếng nào, anh thừa hiểu tính tình của vợ, nghĩ gì nói cái ấy, muốn làm gì làm nấy, không ai lay chuyển nổi. Wayne đứng lên, lặng lẽ thu dọn chén bát trong khi Huệ tất tả bỏ lên lầu. Chưa đầy vài phút cô đã trở xuống, ôm cái mền trong tay. Vừa thoáng nhìn thấy, Wayne đã kêu lên:

"Cái mền này là cái thứ mấy rồi vậy cưng?"

Huệ chắc lưỡi:

"Cái mền ông đang đắp không hiểu sao bị ướt sũng hết rồi. Trời lạnh như vậy phải có cái mền, da thịt nào chịu nổi cái lạnh như vậy."

Wayne lắc đầu, chịu thua:

"Đi mau rồi về, không có em tụi nhỏ sẽ không chịu đi ngủ đúng giờ."

Huệ gạt đầu, khoát vội chiếc áo mưa lên người, ồn ào dặn con rồi lách mình ra cửa. Wayne đứng trong nhà nhìn theo Huệ chạy lúp xúp ra xe mà dạt dào thương vợ

Những cơn mưa đầu mùa thưa dần. Sau mấy ngày nắng liên tiếp, cây bắt đầu ra lá non. Những chiếc lá nhọn của mấy khóm uất kim hương bắt đầu lú lên khỏi mặt đất lạnh giá. Trên những cành khô sần sùi, đen xám, lộc non trồi lên nhu nhú. Màu lá xanh non. Lá chưa ra nhiều. Nhưng hoa đã nở khắp nẻo đường. Trời vừa đủ ấm, những hàng anh đào và forsythia nở bung. Hoa chi chít. Trắng. Vàng. Hồng. Tía. Hoa đào nở từng chùm hồng, trắng. Hoặc từng cánh nhỏ bám sát cành, màu tia tía. Mảnh mai. Anh đào chỉ nở được vài ngày, có năm kéo dài được lâu hơn nếu không có mưa và gió. Năm nay mưa nhiều, gió lớn; hoa anh đào rụng tan tác. Trời ẩm, qua vài trận mưa; chồi non lớn nhanh, hoa thưa dần. Trên sông, lớp băng mỏng còn sót lại của mùa Đông đã không còn là sự chướng ngại nữa. Nước lững lờ. Trong suốt. Lạnh cóng. Dọc theo bờ, hoa rụng tơi bời. Xác hoa trắng hồng cả lối đi, dập dềnh trên sóng nước. Tả tơi như xác pháo. Gió xô. Nước đẩy. Hoa trôi. Hoa trôi.

Dưới pho tượng đá, người đàn ông da đen đang say sưa chơi một bản nhạc vui. Cây kèn đồng phai hết lớp mạ, đóng đũa theo dòng nhạc. Thân hình người đàn ông chơi vui. Những đường gân trên cổ rung lên như mấy sợi dây đàn. Mái tóc nhóp nhúa. Vạt áo phất phơ. Hai ống quần sờn rách. Đôi giày dơ, cũ. Chiếc hộp da vá đùm đụp bằng dăm miếng băng keo nham nhở,

mở rộng ngay dưới chân. Thỉnh thoảng, vài khách bộ hành hứng thú thả vào đầy mây đồng bạc kềm. Người nhạc sĩ bụi đời nghiêng người tỏ vẻ cảm ơn. Những dòng nhạc lại tuôn chảy không ngừng nghỉ. Êm ái. Thấm thiết. Cuối tháng ba, mùa Xuân đã về!

Chủ nhật. Con mưa bắt đầu trước khi mặt trời mọc. Mưa vẫn còn đang lất phất. Những hạt mưa rất nhỏ. Dịu dàng. Tươi mát. Bên cạnh những ly chén của bữa ăn sáng chưa thu vén, hai đứa bé đang châu đầu vô chiếc tivi nhỏ trong góc phòng ăn. Miệng cười khúc khích. Trên màn ảnh chú mèo Tom đang vờn chú chuột Jerry bằng tất cả mọi thủ đoạn nhỏ nhen nhất.

Trong phòng khách; Hoành chống tay lên cằm, điều thuốc trên tay toả những sợi khói chờn vờn trên gương mặt đầy căng thẳng. Cả thân hình Hoành như rút lại, tuột hẳn vô trong chiếc ghế bành. Thu ngồi bên cạnh chồng, chân xếp téo, chiếc dép đong đưa trên mấy ngón chân. Hai bàn tay trắng nuột đan vào nhau, đặt khoan thai trên đầu gối. Người cha ngồi đối diện. Ông cụ có vẻ mặt ngơ ngác, bồi hồi của một can phạm trước vành móng ngựa. Giọng Thu cất lên ngọt sắc như dao:

"Từ lúc ba nghỉ việc đến nay; anh Hoành phải đi làm để trả bills, còn con thì đi học cả ngày. Tụi con nhờ ba coi chừng hai đứa nhỏ. Buổi sáng, con đưa tụi nó đi học. Buổi trưa, nhờ ba đón tụi nó về. Vậy mà coi bộ cũng ... khó khăn quá! Hôm trước, hai đứa nó phải đi bộ một mình từ trạm xe buýt về; chẳng thấy ông nội đâu hết! Tụi con nhờ ba, ba làm không được thì nói con một tiếng, con sẽ nhờ hàng xóm. Chứ để hai đứa nhỏ đi loạng quạng như vậy thì nguy hiểm quá! Ba phải thông cảm cho tụi con, làm sao con yên tâm học hành gì được nữa!"

Người cha cười gượng:

"Ba ra trễ có mấy phút thôi con à! Thay vì quẹo trái, ba lại lằm cẩm quẹo phải. Bây giờ thì ba biết đường rồi"

"Tuy ba là ba của anh Hoành, nhưng tụi con có những điều này muốn nói ra. Chẳng thà mất lòng trước, được lòng sau."

Người cha gật gù, khoát tay:

"Được rồi, vợ chồng con cứ nói đi! Ba nghe đây!"

Giọng Thu vẫn dịu dàng, êm ái:

"Ba ở đây không phụ giúp tiền bạc gì cho tụi con hết! Tụi con còn hai đứa nhỏ ..."

Hoành ngồi im, lắng nghe không sót một chữ. Nét mặt làm ra vẻ điềm nhiên. Người cha ngắt lời:

"Ba đưa tiền nhưng hai đứa không chịu lấy! Ba biết làm sao bây giờ. Chỉ có cách là mỗi tuần ba đi chợ thôi!"

"Nói là đi chợ, nhưng ba biết con thiếu máu, từ lúc sinh con Cẩm Hằng, con đã không còn khoẻ như trước nữa! Vậy mà ba chỉ mua ba cái thịt heo, thịt gà

rẻ tiền thôi! Làm sao con ăn được? Khắc nghiệt như vậy, ai mà chịu nổi. Ba mà đâu có biết thương con đâu!"

Người cha đau đớn phân trần:

"Con nói sao vậy? Ba má thương thằng Hoành thì đương nhiên phải thương con rồi."

Thu ngắt lời, giọng chua thê:

"Từ lúc về nhà này, con dư biết ba má đâu coi con ra gì? Ba ý con trai ba đi làm nhiều tiền, còn con chưa làm ra đồng nào nên ba coi thường con chứ gì? Của chồng công vợ, tiền lương của chồng con đem về, con cũng xót chứ!"

Người đàn ông tái mặt. Lòng tràn trề chua xót.

Ông nhìn thẳng vô mắt con dâu, giọng bình tĩnh:

"Đừng bao giờ nói đến má!...Người đã chết rồi, ...con trách má con là trách làm sao? Mỗi lần con sinh nở cũng do một tay của má chăm sóc. Phận làm con, nhưng con có bao giờ bùng cho má được một tách trà nào chưa?"

Thu ngúng nguẩy, mỉa mai:

"Ba muốn con phải com bung trà rót thì mới xứng đáng là dâu của ba chứ gì?"

Người đàn ông nhìn con trai đang thản nhiên ngồi dẫu mặt sau làn khói thuốc, ông chán nản thở hắt:

"Từ hồi nào đến giờ, ba không mong đợi bất cứ một điều gì ở các con. Ba già rồi, không còn thiết gì nữa rồi. Ba không cần gì hết. Con không tôn trọng cha mẹ chồng cũng chẳng sao. Nếu con thật sự thương chồng con, thì hãy tôn trọng nó. Và nhất là hãy tôn trọng lấy chính mình. Còn những người khác, ngay cả ba, con không cần quan tâm đến. Từ thuở ấu thơ cho đến lúc tuổi già, ba không hề biết đến cục đường hay hũ muối trong bếp; từ nay trở đi con cứ đi chợ dùm ba đi!"

Thu lắc đầu, mặt lạnh như tiền:

"Con không có thì giờ! Vừa đi học full time, vừa lo cho hai đứa nhỏ; bây giờ còn giao cho con đi chợ nữa thì làm sao con học bài! Con còn một năm nữa là xong cái bằng kỹ sư điện rồi. Bài vở càng lúc càng khó hơn so với hai năm đầu. Anh Hoành còn phải giúp con coi sóc việc nhà nữa ba không thấy sao?"

Người đàn ông như mất hết kiên nhẫn, giọng hơi gằn mạnh:

"Chuyện chợ búa với bếp núc là chuyện của đàn bà..."

Nghe giọng nói có vẻ bất bình của cha, Hoành vội vàng lên tiếng. Cặp lông mày nhíu lại, mặt xụ xuống, giọng nói yếu xìu:

"Con cưới vợ về không phải để làm đầy tớ! Nếu con muốn cưới vợ về làm đầy tớ thì con đã cưới một con sen rồi!"

Thu nghiêng đầu, kín đáo dẫu một nụ cười đắc ý. Người cha lặng người, không nói. Thu tiếp tục tra vấn:

"Bạn bè của tụi con đến hơi ba cũng chẳng lịch sự với họ chút nào! Lúc nào ba cũng muốn dạy dỗ họ hết trơn! Đó ba thấy không? Mấy tuần nay, đâu có ai thèm đặt chân tới nhà này nữa!"

Người đàn ông cố giữ bình tĩnh:

"Sao lại không lịch sự? Lần trước, ban ngày thằng Hoàn đi làm không có ở nhà, thằng Khuê nó tới làm gì? Nhà có đàn bà, nếu nó là bạn tốt thì nó phải biết giữ gìn tai tiếng cho vợ bạn chứ! Ba thấy cái tâm địa không đàng hoàng của nó, nhưng ba có nói gì nó đâu!"

Thu nói trống không:

"Mặt hầm hầm, thiếu điều muốn đuổi người ta ra khỏi nhà. Cần gì nói!"

Hoàn tiếp lời vợ:

"Bạn của tụi con đều là những người trí thức. Thời buổi này, một người đàn bà có chồng không có thể tiếp bạn trai trong nhà sao? Con hiểu vợ con và con tin bạn con. Thu không hề dấu con một chuyện gì! Ba khỏi lo cho con."

Thu nhẹ nói lảng sang chuyện khác:

"Ba để bàn thờ má trong phòng, con yêu cầu ba đừng đốt nhang, con chịu không nổi cái mùi nặng nề ấy. Ba cũng không thèm để ý! Ba đốt nhang làm cháy nám cả cái trần nhà. Nhà này là nhà của con với anh Hoàn!"

Người cha buồn rầu, cay đắng:

"Năm thì mười họa ba mới đốt một cây. Má nó nuôi nó thiếu sống, thiếu chết. Bây giờ, đủ chân đủ tay, là ông này ông nọ, có cái bàn thờ mà má nó cũng không có phần à?"

Thu ngắt nhanh:

"Ba muốn nói chồng con không có hiếu với ba má à? Ông sanh thì ảnh đã trả rồi, không có ảnh thì làm sao ba má qua được tới Mỹ. Đậu tú tài xong là ảnh đi lính, ba má đâu có nuôi dưỡng gì bao nhiêu."

Ông Phong run lẩy bẩy, quay sang nhìn Hoàn đang ngó lơ ra sân. Ông đau đớn:

"Bây giờ con nói cho ba biết đi! Cái công đưa cha mẹ của mày lên tàu đi tị nạn đáng giá mấy cây vàng? Mày nói mau đi! Trời ơi! Ăn học như chúng mày mà có thể nói được những câu như thế ư?"

Lòng tràn đầy chua chát trong câu nói sau cùng của mình, ông Phong dựa lưng vào ghế, mặt tái đi. Thu cười khẩy, toan mở miệng thì ông Phong hốt hển gần giọng:

"Cô không cần nói nữa! Tôi sẽ rời khỏi nơi đây. Lâu nay vì đứa con ngỗ nghịch kia nên tôi đã chịu đựng cô nhiều rồi. Khổ nỗi, tôi thương nó nhưng mà nó không biết thương nó."

Thu bình tĩnh quay sang Hoàn háy dài:

"Trong lòng của ba má chỉ coi "bà" đó là dâu thôi! Đó anh thấy chưa? Em đã nói trước mà! Không nói ra thì ba không hiểu! Nói ra, ba cũng ...không hiểu

luôn; còn giận lấy, đòi đi nữa! Rồi đây anh sẽ mang tiếng là bất hiếu, còn em thì bị dèm pha là thứ đàn bà đoản, là một nàng dâu không tốt. Bọn bè sẽ cười cho thú đầu! Mặt mũi nào mà ngó ai nữa!"

Hoành nói dối:

"Ba muốn đi thì em cứ để cho ba đi!"

Người cha ngồi chết lịm trong ghế. Những mạch máu chạy rần rần trong đầu như sắp bứt ra từng trăm khúc nhỏ. Ông lão đảo đứng lên, bỏ ra mái hiên. Cái se sắt của buổi sáng chớm Xuân khiến ông rùng mình. Mưa vẫn không ngừng rơi. Những giọt mưa nhẹ nhàng bay lên da mặt già nua. Ông thềm được khóc. Vậy mà chẳng mấy khi nào ông khóc, dù cuộc đời đã trải qua nhiều tủi cực. Lần cuối cùng ông nhớ là ngày được tin con trai lớn vừa tử trận. Cái chết của Nhã để lại cho ông một nỗi ân hận không cách gì lấp được. Điều ân hận nhất là ông không còn cơ hội để nói với con trai một lời xin lỗi.

Vợ ông hay bảo ông trời thật có mắt. Quả báo ... Ngày xưa, ông đã từng đoạn tuyệt với con trai. Bởi vì Nhã, một chàng sĩ quan Thủ Đức đẹp trai, nho nhã đã lấy một cô gái bán bar về làm vợ. Đứa con của hai người không được ông nhìn nhận. Thằng bé không những giống cha như đúc, tai bên phải của nó cũng có một trái thịt thừa nhỏ bằng hạt đậu, tồng teng như tai ông nội. Ông ngoại của nó làm nghề đập xích lô. Thật là môn đăng hộ đối! Ông sui là một kẻ cùng đinh. Con dâu là một ả bán bar. Còn sự nhục nhã nào lớn hơn? Một người đầy bằng cấp như ông phải làm sui với một phu xích lô?

Câu châm ngôn mỗi ngày của ông là: "Học và học không ngừng." Ông bước tới vinh quanh bằng sức học của mình. Đem bằng cấp làm sự kiêu ngạo. Vậy mà Nhã không thềm nghĩ gì đến sĩ diện của cha, đem lòng yêu một người con gái xuất thân hèn hạ. Giận con, ông không tiếc lời nhục mạ. Ông già đập xích lô gàn dở ấy dọn nhà, đem con gái bỏ Sài Gòn đi mất. Nhã đổi ra Bồng Sơn, Quảng Ngãi rồi chết. Ngày đám tang Nhã, người đàn bà ấy bỗng con đến nhìn mặt chồng lần cuối rồi sau đó trôi dạt, không chút tin tức; dù ông Phong đã cố công tìm kiếm. Sự ân hận đã khiến ông hoàn toàn trở thành một người cha bất lực. Thương con, đời lính tráng chết nay sống mai, ông dung túng cho Hoành hết tất cả. Ngay cả việc ngó lơ để cho Hoành bỏ vợ, một người đàn bà đẹp, đôn hậu và tháo vát để cưới Thu một cô gái quê mồ côi, học đòi, hỗn láo. Hai đứa con trai, hai lần ân hận. Cho đến những ngày gần lìa bỏ cuộc đời, vợ ông vẫn còn trách ông là một người độc ác. Rốt cuộc, "người độc ác" cũng bị quả báo.

Trong nhà, Thu đã vùng vằng bỏ vô phòng để mặc cho Hoành ngồi lăm lăm bên mấy đứa con. Chuông điện thoại reng lên. Giọng Hoành oang oang, vui vẻ rất nhanh chóng:

"Allo, Thành hả? Làm gì ấy hả? Toa đã kiếm ra anh chàng Lâm đó hả?"

Chiều nay toa với các anh em tới nhà moa đi! Có gì bàn sau. Sáu giờ, nhớ sáu giờ nhé! Nhà có rượu rồi, đừng mang gì nữa nhé!"

Trong phòng riêng, người cha lặng lẽ thu xếp đồ đạc vào valise. Nét mặt dàu dàu. Ngoài bếp, vợ chồng Hoành lẳng xẳng sửa soạn cho một buổi tối rình rang. Văn chương, văn nghệ, chính trị, tôn giáo, đạo đức, chữ nghĩa, con người và nhân bản sẽ được đưa lên salon để mổ xẻ. Cắt ngang, xẻ dọc nhiều lần như miếng thịt bò bằm. Rót cuộc sau những buổi tiệc tàn, chỉ còn lại những chai rượu trống không, rỗng tuếch chờ được đem vất vào sọt rác

Buổi chiều, Huệ đến nhà Hoành theo lời hẹn. Huệ rà xe vô đậu sát lề đường, ngoái cổ lại nhìn căn nhà nằm xéo bên góc đường. Tiếng cười nói từ trong nhà vọng ra và khoảng sân rộng chật cứng chín, mười chiếc xe khiến cho cô hơi lo lắng. Từ ngày lấy Wayne, cô không quen đến những chỗ đông người Việt, không biết từ bao giờ họ chẳng còn đối xử với cô như một người đồng hương. Huệ tắt máy xe, đưa tay vuốt lại mái tóc. Lâm ngồi im, mắt lơ đãng dõi theo đôi chim sẻ nâu đang rìa cánh cho nhau dưới tàng cây lẳng mướt.

Huệ chúm chím cười vui nhìn Lâm gọn gàng sạch sẽ trong bộ quần áo Wayne mới mua cho Lâm...Mấy hôm trước vợ chồng Wayne đem Lâm về nhà, chuẩn bị cho buổi gặp gỡ chiều nay. Việc đầu tiên Wayne làm là bắt Lâm ra sau vườn để nguyên quần áo, tự tay Wayne cầm vòi nước xịt cho Lâm gội đầu, tắm rửa. Mái tóc bù rối, bện từng nùi được Huệ gọn gàng cắt tỉa chu đáo. Hai đứa con nhỏ của Huệ lăm lét đứng coi, đứa này khúc khích bảo đứa kia:

"Bố tắm cho ông kẹ đó giống như ông hàng xóm tắm cho con chó của ông quá hén!"

Nhưng rồi Huệ lại xụ mặt xuống ngay khi nhận ra vẻ dửng dưng thờ thẩn, không có chút bận tâm về một vấn đề gì khác của Lâm; Huệ vùng vằng, khề gắt:

"Tới rồi! Mình vào đi..."

Lâm ngoan ngoãn mở cửa xe, bước xuống đứng bên lề cỏ. Con đường ướt đầm. Mưa vẫn còn rơi rung rúc. Con mưa vừa đủ để làm xanh cây cỏ. Huệ bước xuống xe, kéo nhẹ vạt áo lên. Cô băng qua khoảng sân đẹp. Bụi hồng vươn cao dưới mái hiên. Trên những cành khô, mọc đầy gai góc, những nụ hoa đỏ thắm nở ra. Cánh hé ra vừa đủ để khoe một màu nhung đỏ mướt bên những chùm lá xanh màu cỏ non. Những hạt mưa bám lên đó, long lanh như lệ. Hai chiếc xe đạp nhỏ ngã chồng lên nhau, nằm sóng soãi trên thảm cỏ. Huệ dừng lại trước cửa, đưa tay lên bấm chuông. Tiếng cười nói trong nhà xôn xáo. Cô hồi hộp chờ đợi. Cánh cửa gỗ hé mở. Hoành lộ mặt ra, tươi cười, niềm nở:

"Chị là chị Huệ?"

"Dạ, anh là...."

"Tôi là Hoàng. Tôi ... có nói chuyện với chị trên điện thoại về vấn đề của anh Lâm."

Huệ gượng cười:

"Dạ"

Hoàng cười xoa:

"Mời chị vào nhà, anh Lâm đâu chị?"

Huệ quay lại sau lưng tìm kiếm. Không thấy Lâm, cô biến sắc. Vừa lúc ấy Lâm cũng lững thững vô tới. Cô mừng rỡ, reo lên:

"Kia kìa!"

Hoàng cười lịch sự, Huệ đưa tay ngoắc Lâm đến gần, sắc mặt nghiêm nghị:

"Anh Lâm, đây là ông Hoàng; người mà tui đã nói với anh. Ông Hoàng với những người trong hội "Thân Hữu" của ông ấy muốn gặp anh để tìm cách giúp đỡ anh."

Lâm đứng im, cười gù gù trong cổ họng. Huệ gắt nhỏ:

"Chào... người ta đi..."

Trong khi Lâm còn ló ngó, đứng im; Hoàng đã cười cởi mở; khoát tay, đẩy rộng cánh cửa:

"Anh Lâm và chị vào nhà đi! Tất cả mọi người đang chờ."

Huệ đưa mắt nhìn Lâm, lẳng lặng theo sau Hoàng. Tiếng lào xào cười, nói ngừng hẳn. Căn phòng chìm trong sự ngọt ngào. Không ít thì nhiều, ai ai cũng nhìn về phía hai người khách mới đến bằng cặp mắt đầy phán xét. Huệ ngớ ngàng gật đầu chào. Tất cả mọi người hiện diện đều rất xa lạ. Những người đàn bà nhìn Huệ bằng mấy con mắt cạn xèo. Nụ cười cường điệu. Bộ tịch màu mè.

Mỗi người là một diễn viên. Hải hoà. Mỗi nhân vật hoàn tất vai trò của mình một cách rất ăn khớp. Cảm xúc vay mượn. Họ hoàn toàn không giống cô từ ánh mắt, nụ cười, cho đến lời ăn tiếng nói. Bề ngoài, họ rất đồng điệu, giống nhau.

Không khí chung quanh khiến cô chùng chân, bối rối. Cô gượng gạo, cố giữ nụ cười trên môi. Lòng có chút gì nhẹ nhõm khi nhận ra ông Thanh, đang âm thầm quan sát từng cử động của mọi người trong một góc phòng. Ông nhẹ gật đầu khi chạm phải ánh mắt của cô. Người đàn ông tên Thành rời bàn rượu, bước tới bên Huệ, ân cần:

"Chị vào trong này đi!"

Quay sang Lâm đang đứng tần ngần sau lưng Huệ, Thành chỉ chiếc ghế kê sát tường:

"Ngồi đó đi anh Lâm! Anh vẫn khoẻ chứ? ...Lúc này trông anh khá hơn mấy tháng trước! Anh có nhận ra tôi không?"

Huệ vui mừng, ngạc nhiên:

"Anh quen với anh Lâm à?"

Thành lắc đầu, hoà nhã:

"Không chị, có một lần tôi gặp anh ấy dưới phố! Lúc ấy trông anh ta tiêu tụy lắm! Không được tỉnh táo như bây giờ."

Huệ cười nhẹ:

"Dạ, ảnh bây giờ cũng không còn nhớ gì lắm đâu!"

Chờ cho Huệ ngồi xuống ghế, Hoành dịu dàng hỏi:

"Lâu nay anh ta sống ra sao hở chị?"

Huệ chớp mắt:

"Như tất cả mọi người đã biết, ảnh như người nửa điên nửa tỉnh. Sau khi bị đuổi nhà, ảnh sống lây lắt trên vỉa hè. Ai cho gì thì ăn nấy! Bữa no, bữa đói! Từ ngày gặp lại tui, mỗi ngày tui đem cơm đến cho ảnh ăn, đem chăn mền cho ảnh đắp. Tui ... cũng không thể làm gì thêm hơn! Thật ra, ảnh bệnh nặng lắm! Đầu óc như người điên. Với tình trạng bây giờ, ảnh không thể nào tự sinh sống được."

Hoành liếc nhanh về phía Lâm, gã thanh niên đang lơ đãng xem ti vi với hai đứa con của mình. Hai đứa nhỏ thỉnh thoảng len lét nhìn người thanh niên sợ hãi. Quanh một đám người lơ nhô, trông Lâm thảm hại và lạc lõng như một người tiền sử còn sót lại. Da mặt răn rúm, tái xanh như ông già. Thân hình tiêu tụy. Nụ cười sần sùi đến tang thương. Hàm răng chông chơ như sắp rụng... Lâm đã già đi trước tuổi một cách khủng khiếp! Hoành chồm ra khỏi ghế ngồi, nghiêm chỉnh nhìn mọi người, cất giọng trầm trầm:

"Vấn đề cần nhất bây giờ là kiếm cho anh ta một chỗ ở, rồi mới xin trợ cấp để anh ta có thể đi khám bệnh và tạm sống. Nếu không có địa chỉ cư ngụ, anh ta sẽ không có trợ cấp. Mấy anh chị có ý kiến gì thì xin cứ nói!"

Tuấn khoanh tay trước ngực, ôn tồn:

"Tạm thời, anh em trong nhóm mình mỗi người đóng góp một ít để thuê căn phòng cho anh ấy. Chờ khi giấy tờ hợp lệ rồi tính sau."

Ông Thanh nhẹ nhàng hắng:

"Chuyện thuê phòng không dễ gì có được trong năm, mười ngày. Hơn nữa, giấy tờ rất rắc rối. Hợp đồng phải ký đủ một năm."

Hoành gật gù, ngắt lời:

"Đúng vậy! Cách tốt nhất là cho anh ta ở tạm với một anh em nào đó."

Mọi người đều im lặng, không ai nhìn ai. Một chập lâu, Thành dè dặt lên tiếng:

"Tôi độc thân thì cũng dễ dàng, không có gì phiền hà. Khổ nỗi, chủ phố của tôi rất khó khăn. Nếu không, anh Lâm có thể ở với tôi trong tháng đầu."

Lập tức, vài ba người khác cùng đồng thanh phụ họa. Người viên lễ này, kẻ đưa lý khác. Hoành thở hắt, ngược mắt nhìn vợ dịu dàng hỏi:

"Em nghĩ sao nếu anh Lâm ở tạm trong nhà chứa xe của mình một thời

gian."

Chưa ai kịp có phản ứng gì; Tuấn đã vỗ tay, nói nhanh:

"Được vậy thì hay quá!"

Thu cười kiêu cách, giọng lấp lửng:

"Anh muốn sao thì muốn!"

Thành cười ha hả:

"Đấy, đấy! Chị ấy đã bằng lòng rồi đấy! Nhất chị Thu rồi! Gớm, anh Hoàn nhà mình tốt số ghê nhỉ? Đúng là thuận vợ thuận chồng, tát biển đông cũng cạn."

Mọi người cười ồ. Hoàn vui vẻ, quay sang Huệ nói lớn:

"Vợ tôi đã đồng ý cho anh Lâm ở tạm nhà chúng tôi một thời gian rồi đấy!

Anh Lâm có đồ đạc gì không hờ chị?"

Huệ mừng rỡ, lắc đầu:

"Chỉ có dzậy thôi anh! May quá, cảm ơn anh chị nhiều lắm! Từ nay, tôi đỡ lo...!"

Hoàn cười:

"Vấn đề còn lại là làm sao cho anh ấy hội nhập với đời sống."

Huệ cười tươi, nói với sang Lâm:

"Anh Lâm, từ nay anh có thể ở tạm nhà anh chị Hoàn, không còn phải lang thang nữa!"

Lâm cười gù gù, ánh mắt láo liên. Hoàn đứng dậy, kêu:

"Anh Lâm, anh đi theo tôi! Chỗ ngủ của anh bên này!"

Lâm uể oải đứng lên sau tiếng kêu thúc giục của Huệ. Hoàn đi về phía cánh cửa cuối phòng khách, đẩy nhẹ. Huệ cũng vội đi theo hai người. Tuy là nhà chứa xe, nhưng hình như chủ nhân chỉ dùng vào việc trữ đồ. Bên trong, đồ đạc ngổn ngang. Đồ chơi trẻ con bày la liệt, đủ màu xanh, đỏ trên nền xi-măng lạnh ngắt... Đồ phụ tùng xe vất khắp nơi. Dăm miếng giẻ vấy đầy dầu nhớt, vất veo. Trong góc phòng, đồng củi khô nằm chất đống.

Hoàn cười:

"Tạm thời anh ở lại đây. Dọn dẹp sạch sẽ là có thể ở được rồi! Tôi sẽ kiếm cho anh một tấm nệm."

Tuấn và vài người khác đã đứng sau lưng Huệ từ bao giờ. Tuấn chắc lưỡi:

"Tốt quá! Trông thế nhưng mà là chỗ yên tĩnh nhất trong nhà đấy!"

Huệ nhìn Hoàn với ánh mắt biết ơn. Cô nói nhỏ:

"Được một chỗ che mưa tránh nắng như vậy là quá tốt rồi! Mọi chuyện nhờ anh chị..."

Hoàn ngắt lời:

"Anh em trong nhóm của chúng tôi sẽ cố gắng! Thôi, mình vào nhập tiệc đi là vừa. Mọi người chắc đã đói lắm rồi!"

Trong nhà, chén bát khua rộn rảng. Bữa tiệc bắt đầu. Mọi người ồn ào cười

nói. Tuấn vừa vô tới phòng ăn đã cất giọng oang oang:
"Ồi giờ ơi! Hôm nay chị Thu nấu món gì mà thơm thế nhỉ?"
Mấy người đàn bà nhìn nhau cười khúc khích. Một cô lười Tuấn với con mắt có đuôi:
"Sao...đánh hơi tài thế?"
Thành nhanh nhẩu xen vào:
"Đương nhiên rồi! Ai mà không biết thưởng thức tài nấu ăn của chị Thu chứ?"
Hoành đơn đả:
"Mời quý vị ngồi xuống đi! Ông Thanh, mời ông ngồi bên này. Chị Huệ, mời chị!"
Thấy Huệ ngó quanh quất kiếm Lâm, Hoành cười:
"Anh Lâm ngồi đó chắc tự nhiên hơn. Để tôi đi lấy thức ăn cho anh ta."
Huệ gật đầu lí nhí nói cảm ơn. Ông Thanh dè dặt hỏi:
"Ông cụ không có nhà sao anh Hoành?"
Hoành nói nhỏ:
"Ba tôi không được khoẻ nên đang nghỉ trong phòng."
"Vậ à ... Ông cụ không sao chứ?"
Thu liếc nhanh về phía Hoành rồi quay đi vội vã trong khi Hoành lí nhí trả lời:
"Không sao, ba tôi chỉ hơi mệt."
Ông Thanh giả lả:
"Ồ! Trời này dễ cảm mạo lắm! Thời tiết thế này, không khéo ông cụ bị cảm mất rồi."
"Vâng!"
Hoành vừa trả lời, vừa lấy đồ ăn đem đến cho Lâm. Chờ cho Hoành trở về chỗ ngồi, mọi người mới ồn ào cầm đũa. Trong một góc phòng, khuất mắt ánh sáng của những ngọn đèn pha lê toả chiếu cả phòng ăn; Lâm thờ ơ xúc từng muỗng cơm, chậm rãi đưa lên miệng. Bình thản, vô tâm như không còn có ai quanh mình...

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 23

Mùa Xuân trở về, thời tiết ấm áp. Những tàng cây mộc đào đã chi chít hoa; cánh trắng như bướm, hay hồng như áo lụa. Luống rau trong khu vườn nhỏ của Huệ mọc lấp xấp. Mấy bụi cà đã đâm được một ít lá bé tí. Dây khổ qua

với những chiếc lá xinh xắn nhỏ bé vươn quá đầu gối, không bao lâu lá sẽ rợp xanh hết cả giàn. Khi những luống uất kim hương gần tàn hoa thì mấy gốc hồng trước nhà Huệ đã rộn ràng nở rộ. Nhiều hoa và thơm hơn hết là bụi hồng vàng, hồng tím bạc. Cây hồng vàng mới đầu mùa nở hơn hai chục đoá, hoa vàng từ gốc tới ngọn, mùi hương ngọt ngào, ngây ngất. Hồng tím bạc ít hơn nhưng có mùi hương sang và thanh thoát nhất trong các gốc hồng khác của Huệ. Mỗi buổi sáng mở cửa ra, hương hoa ngào ngạt. Một cánh lá mới lúc ra, một nụ hoa mới hé là niềm vui của Huệ. Sức sống chuyển sang từ cây cỏ làm cho một ngày của Huệ có nhiều niềm tin và vui vẻ hơn.

Công việc nhà bận rộn khiến cho Huệ không còn lo nghĩ gì nhiều đến Lâm. Hoà hoãn lắm, Huệ mới đến thăm Lâm một, hai lần, không phải đợi sương tuyết đem cơm mỗi ngày như xưa. Từ ngày về với vợ chồng Hoàn, tuy Lâm vẫn còn quái dị, ngớ ngẩn, nhưng cũng tạm yên ổn. Từ ngày có mặt Lâm trong nhà, vợ chồng Hoàn bỏ ý định muốn cha dọn ra riêng, vì mặt mũi hay vì lòng hiếu thảo gì đó. Riêng phần ông Phong, muốn giữ thể diện cho con nên nguôi ngoai ở lại. Mỗi lần khách khứa đến nhà, ít mấy ai gặp được ông. Tờ báo Thân Hữu vẫn nhắc đến Lâm thường xuyên. Khi thì thông báo đã góp được bao nhiêu tiền để Lâm đi nha sĩ. Khi thì loan tin là Lâm đã nhổ được mấy cái răng, ai bỏ thì giờ đưa đi, phí tổn là bao nhiêu v.v... Tên những nhà từ thiện lớn này lúc nào cũng được đánh bằng chữ hoa thật lớn. Dần dần, các nhà từ thiện bắt đầu làm thơ. Thơ tình. Thơ thiền. Thơ quê hương. Lời thơ lai láng. Câu nào cũng ứa gan, mứa mật.

Những kẻ tọc mạch thì kháo với nhau rằng Lâm rất khéo tay. Tất cả những chuyện nặng nhọc gì anh cũng không từ chối. Từ việc đốn cây, rửa máng xối, làm vườn, trồng cây, cắt cỏ. Chỉ cần nói với vợ chồng Hoàn một tiếng, và dúi cho Lâm vài đồng mua cà-phê, thuốc lá là xong. Mỗi ngày cuối tuần, "anh em" trong nhóm Thân Hữu thay phiên nhau "đón" Lâm về nhà cho Lâm có... không khí gia đình và làm những công việc mà những người anh em không muốn làm. Vợ chồng Hoàn vừa mở tiệc mời các người anh em đến chơi, xem hồ sen mới đào. Thì lập tức, Lâm được đặc phái sang nhà họ liền tay.

Cả một buổi sáng lang thang ngoài vườn quanh mấy luống cây khiến Lâm như người say nắng. Anh ngồi xuống bậc tam cấp, hút vôi vãi một điếu thuốc, khoan tay nhìn chăm chú lên cái lồng chim treo trên nhánh cây sồi sà thấp. Con chim yến, đỏ như trái ổi chín, đang nhảy lơi chơi tránh né những cái que cây đang xia vào lồng. Hai đứa con của Hoàn đưa thì cầm que thọc, đưa thì liền tay nhặt những hạt dẻ rớt quanh quần dưới đất ném

lên. Mỗi ngày chúng đều làm tình làm tội nó với những trò quỷ quái. Khi thì kê miệng vào lồng ra lệnh chí choé: "Ăn đi chim! Uống đi chim!" Khi thì bảo như hét: "Hót đi chim!". Lúc thì cãi nhau, đánh nhau với những con la hét kinh hoàng. Từ khi bị nhốt vào lồng, con chim yến đỏ sống những ngày tháng căng thẳng ghê gớm. Mỗi lần, nhìn ra những chòm lá xanh mượt lung lay chung quanh, ánh mắt của nó toả ra một sự khát khao, thèm khát vô tận. Thèm được đậu bên những chiếc lá kia, chót vót trên cao để lặng lẽ, thờ ơ nhìn xuống đời sống con người bên dưới. Nhìn. Rồi bay đi. Bay đi. Vẫy vùng trong bầu trời tự do của riêng nó.

Mới tuần trước đây, khi những cành sồi cùng với muôn loài cây cỏ khác vừa xanh lá, nó còn bay lượn khắp nơi trên những cánh rừng. Có khi mặt trời còn chưa lên cao lắm, nó và các bạn đã lượn vờn nơi bìa rừng sát bên hàng rào nhà Hoàn. Khi đầu hót. Khi bay cao. Khi nhảy nhót dưới những tàng hoa mộc đào. Thật là vui sướng lắm! Nhưng bây giờ nó đã bị vướng vào cái thế giới hoàn toàn không có tự do của con người. Từ ngày bị nhốt, đôi cánh của nó như dài ra và nó cũng mất đi cái vẻ vô tư, liếng thoắng. Ngày nào cũng ủ rũ như đang ốm. Ánh mắt đau đớn, thèm khát sự tự do của nó khiến Lâm bồn chồn, se thắt. Ánh mắt con chim, trở nên một nỗi ám ảnh đeo đuổi theo Lâm suốt đêm ngày, không ngừng nghỉ.

Tiếng dép lép xẹp dừng lại sau lưng Lâm. Ông Phong đứng bên cửa đưa mắt nhìn ra sân. Trên thảm cỏ xanh dày của nhà bên kia, bà hàng xóm trẻ tuổi đang nằm phơi nắng trên chiếc ghế bố dài, thịt da hờ hênh. Ông ngán ngẩm, quay sang gọi cháu:

"Này, trưa nắng như vậy mà đứng đó! Mấy đứa cứ quần nó cả ngày làm sao nó chịu nổi. Vào nhà mau lên."

Thấy hai đứa bé vẫn châu đầu vô lồng, đứng ì một chỗ, ông khề gắt:

"Đạt, mang em vào nhà đi con!"

Thằng bé ngơ ngác quay lại nhìn. Thấy ông kêu, nó quẳng ngay cái que xuống đất vội vã quay sang kéo tay em gái. Con bé vùng vẫy khỏi tay anh, mất thăng bằng té bịch xuống cỏ, khóc ré lên. Con chim yến đỏ lần thằng bé đều giật bắn cả người. Đạt lính quính, vừa kéo em gái đứng lên vừa nói như năn nỉ. Nhưng con bé đã đẩy ra cỏ đành ạch như con rùa bị lật ngửa.... Càng đẩy dụa, càng khóc lớn. Nghe tiếng ồn ào, vợ chồng Hoàn chạy ủa ra. Thu nhìn thấy cảnh giằng co giữa hai đứa nhỏ với cau mày, hét:

"Đạt, làm gì mà lôi kéo em vậy?"

Thấy bố mẹ, con bé càng khóc lớn hơn. Đạt luống cuống:

"Ông nội kêu mình vào nhà, mà nó hồng chịu."

Ông Phong giả lã:

"Trưa đứng bóng như vậy mà tụi nó đang nằng cả tiếng đồng hồ rồi."

Nhìn gương mặt bù lu bù loa, đỏ rần vì nắng và con khóc chưa đã nư của con bé cùng vẻ bức bối của vợ, Hoành chẳng nói chẳng rằng, hằm hằm sấn đến bên con trai xán một tát tai nẩy lửa lên má thằng bé, quát:

"Vào nhà!"

Thằng bé lão đảo, ôm má bước xiềng niềng vào trong, nước mắt ràn rụa, mặt mày tái mét. Thấy anh bị đòn, đứa bé đang gân cổ khóc vội vàng nín khe. Thu buông con gái, xoay qua nhìn chồng bằng cặp mắt trân tráo, mặt tím đi vì giận. Hoành lập tức quay lưng bỏ đi. Thu lôi con lướt ngang qua mặt ông Phong như rượt theo chồng. Trong nhà, giọng nói của Thu át hết cả tiếng khóc của hai đứa nhỏ. Ông Phong ngao ngán khép nhẹ cánh cửa, ngồi bệch xuống bên Lâm. Người thanh niên nhặt một cành khô dưới chân, tựa cằm lên đầu gối, vẽ ngòong ngoèo trên mặt đất. Bỗng nhiên anh ngừng tay, đầu nghiêng nghiêng, mắt đảo đảo nghe ngóng, nói trống không:

"Có nghe tiếng chuông không ? Chuông chùa đây..."

Đang bức bối, ông Phong cau mày, đứng phắt lên sau khi trả lời cộc lốc: "Không, ở đây làm gì có chùa mà chuông với mõ!". Không buồn nhìn ông Phong, Lâm để hết tâm sức đảo dáo quan sát, lắng nghe từng tiếng động nhỏ chung quanh anh. Trong nhà, tiếng của Thu vọng ra ồn ào, chát chúa. Một hồi lâu vẫn không nghe thấy gì. Lâm thất vọng tựa cằm xuống đầu gối, cúi đầu tiếp tục chăm chú vẽ những đường rồi ren như trước. Tiếng chuông ở đâu lại ngân lên từng hồi, từng hồi. Nhịp nhàng. Đều đặn. Người thanh niên nhìn sững lên mặt đất, quăng cái cành khô trên tay, nét mặt cực kỳ nghiêm trọng pha lẫn chút mừng rỡ, anh quỳ xuống, nhìn đăm đăm trên vạt đất lưa thưa cỏ rồi hấp tấp nằm dài cuống áp tai lắng nghe. Vừa nghe, vừa lấy tay cào bới. Trong tiếng thờ nhịp nhàng của đất, anh nghe rõ ràng từng

tiếng chuông nhẹ ngân, thanh tao, siêu thoát...

Con giận hờn của vợ chồng Hoàng kéo dài suốt mấy ngày. Ngoài hai đứa nhỏ, không ai nói chuyện với ai. Ông Phong ở miết trong phòng. Hoàng lầm lì, chúi mũi vô ti-vi cả ngày. Còn Thu thì quanh quẩn bên con gái. Thằng bé Đạt cô đơn một mình, không buồn đùa giỡn, nó cũng không mành phá phách chú chim đang bị treo trên cành sồi nữa, chỉ ngồi xa xa, nhìn tới, mặt mày héo hắt. Cái tát tai trên má đau rất khiến cho nó cảm thấy mình có tội. Tội gì ? Nó cũng không biết. Nó đã làm ông nội buồn rầu, khiến ba mẹ nó cãi nhau, chọc cho em khóc, mẹ nói, em khóc muốn đứt gân cổ. Trên ti-vi, khi người ta bị đứt gân cổ thì sẽ chết mất. Nếu em nó chết thì tội của nó càng nặng lắm. Mấy ngày nay, nó không dám bén mảng đến gần ai. Nó chỉ cảm thấy an toàn khi quanh quẩn bên Lâm. Nhưng Lâm thì lúc nào cũng bận bịu, ngay cả khi không phải làm việc gì. Vàng trán căng ra vì sự trì kéo của những dây thần kinh xanh, gồ ra hai bên thái dương như không ngừng vật vã với những điều suy nghĩ.

Buổi sáng im ắng. Mặt trời đã lên cao. Vợ chồng Hoàng đã chở con gái đi đâu từ sớm. Thằng Đạt lủi thủi thức dậy, ăn vội vàng chén céréál của ông nội lấy cho rồi lủi ra vườn. Lâm đang ngồi trên bậc tam cấp cố hữu với điều thuốc trên tay. Thấy Lâm, nó ngần ngừ đứng lại. Đôi mắt lâm lét. Lâm chăm chú nhìn thằng bé, vỗ nhẹ xuống nền xi-măng:

"Tới đây!"

Nó chần chừ rồi không hiểu sao lại ngoan ngoãn đến ngồi xuống cạnh Lâm. Nó chống tay lên đầu gối, im lặng chờ đợi, lơ đãng nhìn lên cành sồi. Con chim đỏ đứng rũ trong lồng, dáng điệu dàu dàu như đang ốm nặng. Lâm nhìn thằng bé, mặt nghiêm trọng:

"Có nghe gì không?"

Đạt ngơ ngác, lắc đầu, mắt mở tròn xoe. Lâm nghiêng đầu, chắc lưỡi:

"Không nghe thật à?!"

Nhìn tăng bé lại lắc đầu, Lâm lâu bầu:

"Đâu phải ai cũng nghe được, dễ gì...Này, có biết "tai trâu" là gì không?"

Đạt bẽn lẽn cười, lắc đầu. Lâm nói một hơi:

"Tai trâu là tai không biết lắng nghe người khác, không nghe thì không biết cảm thông; không biết phân biệt được lời hay tiếng xấu, tiếng chuông và tiếng súng, tiếng chim hót và tiếng chim than, tiếng mưa và tiếng khóc. Tai trâu là tồ, là vô dụng."

Búng mẩu tàn thuốc ra xa, Lâm vui vẻ hỏi trống:

"Muốn nghe kể chuyện không?"

Thằng bé nhoẻn miệng cười, gật đầu lia lịa. Lâm tăng hắng, chỉ tay vô ngực nó, nghiêm nghị như thầy giáo:

"Muốn nghe thì phải lắng tai nghe, đôi tai nằm ở trong trái tim chứ không phải đôi tai đầy cứt ráy trên đầu đâu!"

Mặc cho thằng bé chớp đôi mắt ngơ ngác nhìn mình, Lâm cất giọng đều đều kể:

"Ngày xưa, xưa thật là xưa...khi con người chưa hiện hữu. Trái đất là một nơi cần cỗi, mưa không ướt đất. Quanh năm hạn hán. Đất nứt nẻ ra. Muôn loài cầm thú chết hàng hà sa số! Nhiều nhất là loài sâu bọ và vô số chim muông. Tiếng nhận hồng kê thương vào mỗi buổi chiều nghe thê thiết lắm! Có một cây cổ thụ kia động lòng trắc ẩn bèn nguyện làm chỗ trú thân cho muôn loài cầm thú. Khi nắng thì vươn cành che nắng. Khi mưa thì xoè lá ra hứng nước để dành cho các chim muông, côn trùng, cùng thú dữ uống. Từ đó, các con vật không những có chỗ nương thân còn biết tới đó tìm nước uống. Lòng từ tâm của cây ấy dấy động đến ba nghìn thế giới. Ngọc Hoàng bèn sai thần mưa xuống cho mưa. Sau này, khi cây linh mộc ấy chết đi liền hiện thân thành bồ tát."

Thằng bé rụt rè hỏi:

"Bồ tát là cái gì?"

Lâm cười khề khà:

"Là một người tốt bụng, cho dù nhỏ bé như sâu bọ hay chim chóc cũng đều được người ấy đối xử tử tế."

Thằng bé ngược đôi mắt long lanh nhìn về phía cái lồng chim, mạnh dạn hỏi:

"Ba mua lồng cho chim ở, mua thừa căn cho chim và cho chim uống nước thì ba cũng thành bồ tát hử chứ?"

Nụ cười trên môi Lâm vụt tắt nhanh như sao băng. Anh cau mày, mặt phùng phùng:

"Không! Là quỷ sứ thì có..."

Thấy Lâm bỗng dung nổi cơn, thằng bé co rúm người, mặt lấm lét. Lâm quơ tay lên khoảng không:

"Người ta đâu cần có thức ăn thức uống gì! Tự dưng bắt người ta nhốt vào cái lồng chó ấy! Dồn người ta tới chỗ chết...ĐỂ đây mà xem, nó sắp chết rồi đây! Không thả nó ra, nó sẽ chết. Thấy chưa, nó có ăn uống gì đâu."

Thằng bé cúi mặt, tiu nghỉu. Mắt rom róm. Lâm hần học đứng lên, bỏ đi lần về phía cuối vườn. Trong khoảng sân rộng bên kia hàng rào, bà hàng xóm lại đang tắm nắng trên chiếc ghế bố dài. Mái tóc bới lên cao. Mảnh quần tắm hình tam giác màu xanh da trời xanh lơ trên làn da bạch tuột. Chiếc áo tắm rớt thong thọt trên ghế. Liếc nhanh về phía khói thuốc đang toả lên trên tay Lâm; bà chồm dậy nửa người, vớ lấy ly nước ngọt trên chiếc bàn con kê bên, ngửa cổ uống một hơi dài. Cái lưỡi bò ngang trên vành môi. Đôi bầu vú đong đưa. Người đàn bà khấp mặt, chườm ly nước lên ngực, nhẹ lặn. Tiếng nước đá khua vào nhau líc lắc. Lâm khựng lại nhìn, nhổ toẹt một bãi nước miếng xuống cỏ, lằm bằm:

"Làm trò khỉ gì thế?"

Anh đi xăm xăm lại trước luống cà. Những nhánh cà oằn trái đang sà cà xuống đất. Mấy nhánh cây khô anh cắm chung quanh làm cọc cho chúng đã bị hai anh em Đạt nhổ sạch từ bao giờ. Lâm chắc lưỡi; mò mẫm đi lượm mớ cành khô rớt quanh hàng rào, quỳ xuống cắm quanh mấy bụi cà. Dưới gốc cây sồi, thằng Đạt chơi lủi thủi một mình, chốc chốc cứ ngược mắt nhìn lên lồng chim với đôi mắt trẻ thơ đầy hoang mang bối rối.

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 24

Đính dọn nhà đi từ bao giờ, Ngâu cũng không rõ lắm. Mùa Xuân đi qua, mùa hè tiếp nối nhưng Ngâu cũng chưa một lần gặp lại Đính. Mỗi ngày, Ngâu cặm cùi đến sở làm, đến lớp học và đếm thời gian qua đi. Một ngày là một thử thách. Một ngày là một thành tựu. Thấm thoát, mùa hè đến lúc nào Ngâu cũng chẳng hay.

Mùa hè năm nay có nhiều ve. Loại ve to như châu chấu, mười năm xuất hiện một lần. Tiếng ve kêu rền cả ngày đêm. Xác ve phủ đầy các cội cây. Vàng như xác lá. Cả thành phố mở chiến dịch tiêu trừ ve. Xe xịt thuốc làm việc ngày đêm. Các bà mẹ giữ con trong nhà không cho ra công viên đầy bóng mát như trước vì sợ chất hoá học của các xe xịt thuốc. Chiếc xe bán cà rem được ưa thích nhất của các thân chủ tí hon cũng ế ẩm. Mỗi buổi trưa chiều, ông bán cà rem chạy xe rà rà qua những con đường quen thuộc của bầy trẻ nhỏ nhưng chả mấy khi nào dừng lại. Điệu nhạc reo vui trên xe thay thế cho tiếng chào hàng mà những thân chủ nhỏ đã thuộc lòng đã bị át đi trong hăng vọt tiếng ve kêu. Những chiếc xích đu vắng bóng tụi nhỏ nằm đong đưa bên nhau trong điệu hát của bầy ve.

Tháng sáu, lũ nhỏ đang chuẩn bị nghỉ hè. Và ngày lễ ra trường của Ngâu cuối cùng cũng đến. Buổi lễ vừa bế mạc thì mưa liền trút xuống. Thiên hạ ùn ùn, tíu tít tránh mưa. Vừa gặp mặt, Helen đã ôm chầm lấy Ngâu:

"Eo ơi! Hồi nãy thấy Ngâu đứng bên cạnh các cô cậu tú đó mà thấy thương ghê! Người gì đâu mà bé tí!"

Jack một tay che dù, tay kia bắt tay Ngâu:

"Chúc mừng Ngâu."

Ngâu cười cảm động:

"Cám ơn Jack."

David hất nhẹ cái tua mũ đong đưa bên má Ngâu:

"Hey, chúc mừng Ngâu. Cô đội cái mũ này xinh lắm!"

Ấn nhẹ bó hoa vào tay Ngâu, David cười rạng rỡ. Helen túm vạt áo, kêu lên:

"Ra xe thôi, mưa lớn lắm rồi!"

Jack cười vang:

"Mình đi ăn mừng là vừa. Đêm nay ai không say là không được về nhé! Nhất là cô đó Ngâu!"

Ngâu cười, chỉ tay về phía bãi đậu xe:

"Các bạn để xe ở đâu?"

David mau mắn:

"Bãi D."

Ngâu nói nhanh:

"Vậy thì đi thôi, xe tôi cũng ở đó".

Cả bốn người chạy lúp xúp dưới cơn mưa. Ra đến bãi đậu xe, mọi người chia tay, hẹn gặp nhau ở quán ăn. Chui vào xe, Ngâu cởi nhanh áo, mũ xuống, vội vàng mở máy. Đưa mắt nhìn lại ngôi trường lần sau cuối mà lòng nghe bùi ngùi, nhẹ nhõm. Một người đàn ông đi dưới cơn mưa. Cả người ướt sũng. Chung quanh không còn ai ngoài những hàng ghế xô lệch và cái sân khấu trống không. Bãi cỏ thênh thang. Cuộc chơi đã tàn. Bước chân liu xiú. Người con gái cúi gập người trên tay lái. Đỉnh! Anh đang ở đâu? Hôm nay là ngày em ra trường, vậy mà anh đã quên mất lời hứa với em rồi.

Suốt buổi tối nơi quán ăn, Ngâu buồn rũ rượi. Chưa bao giờ Ngâu uống rượu nhiều như thế. Càng uống càng tỉnh táo. Đêm tàn. Rượu vơi. Nhưng nỗi buồn trong Ngâu mỗi lúc một đầy ắp. Buổi tối về đến trước sân, Ngâu tần ngần nhìn lên căn phòng của của Đỉnh. Ánh trăng vàng thắm trên cao, không soi tới cánh cửa sổ im lìm, đóng kín. Lòng chùng thấp, người con gái

bước lão đảo một mình qua hành lang, tay lục lạo chùm chìa khoá trong túi. Người đàn ông lớn tuổi đứng tần ngần trước cửa phòng Ngâu, tay ôm một gói gì đó ngang ngực, khe khẽ gọi:

"Ngâu, con về rồi đấy à?"

Ngâu khựng lại, thoáng gượng cười:

"À, bác! Bác đến bao giờ?"

Ông Thanh nép sang một bên cửa, cười hiền:

"Cũng không lâu lắm. Mừng con..Trưa này, bác muốn đến trường con nhưng"

Ngâu nghiêng người mở cửa, giọng bình thản:

"Cám ơn bác! Mời bác vào chơi..."

Người đàn ông lặng lẽ ngắm con gái, ông ngập ngừng nói nhỏ:

"Con đã khác đi nhiều lắm Ngâu ạ!"

Xô cánh cửa mở lớn, Ngâu quay sang ông cười:

"VẬY sao? Khác thế nào hở bác?"

Ông Thanh lúng túng:

"Chín chắn và cứng rắn hơn."

Người con gái cười nhẹ, im lặng. Người đàn ông lấy gói quà giấu trong vạt áo mưa này giờ, tần ngần chìa ra nói với Ngâu:

"Bác không thể ở lâu. Cái này của con..."

Ngâu chỉ ghế ngồi:

"Bác ngồi chơi..."

Ông Thanh lắc đầu:

"Thôi, để bác về. Khuya rồi, bác chỉ muốn đem cái này đến cho con."

Ngâu bần thần cầm lấy. Người đàn ông cười hiền hoà:

"Bao nhiêu năm nay, bác không có gì cho con cả; bây giờ, có tí quà nhỏ này thôi. Mở ra xem đi! Bác hy vọng con sẽ thích."

Vừa nói xong, ông Thanh đã nhẹ nhàng quay lưng bước ra hành lang. Khép nhẹ cánh cửa sau lưng, Ngâu vừa khép khiêng bỏ giày vừa hồ hững mở gói quà. Lốp giấy hoa rớt xuống. Người con gái lặng người. Cô đi lần về phía ánh đèn. Cái bảng danh dự cũ mèm của Ngâu năm học đệ thất được lồng trong cái khung gỗ xinh xắn. Trời ạ! Bao nhiêu năm nay, ông vẫn âm thầm mang nó theo bên mình. Run run, người con gái bước lần ra cửa. Nhìn theo người đàn ông đang cúi bước một mình trong dãy hành lang mờ tối. Những cánh cửa bên hai bên lối ông đi đóng im lìm im lìm. Cánh cửa trước mặt lạnh lùng bít kín. Bước chân liu xiu sao mà thấm mệt. Ngâu kêu lên:

"Bác!"

Người đàn ông giật bắn người, dừng hẳn lại; đôi mắt thoáng ngạc nhiên, chờ đợi. Ngâu ôm cứng cái khung gỗ trong lòng, chạy đến bên ông, nghẹn ngào. Ngâu đứng chết trân, đôi chân trần như cắm sâu xuống nền gạch lạnh cứng, không tài nào mở miệng. Ông Thanh nở một nụ cười hiu hắt trên gương mặt khô cằn, nhẹ thở dài:

"Bất kỳ con nghĩ về bác thế nào; đêm nay, bác chỉ muốn đem nó đến cho con".

Nước mắt Ngâu ứa ra. Người con gái bật kêu lên một tiếng "bố" rồi đứng yên. Những lời nói đã biến thành những giọt lệ thì thầm rơi trên má Ngâu. Ông Thanh cúi đầu, run run nắm tay con gái. Chập lâu, nhẹ nhàng vỗ về:

"Thôi con! Bố hiểu rồi, đừng khóc nữa! Hôm nay là cô tú rồi đây! ...Vào ngủ đi, cho bố về. Tuần sau bố sẽ tới thăm con..."

Ngâu sụi sụi im lặng. Lòng tự dưng thất lại khi nghe câu nói cuối cùng của cha. Đừng hứa gì hết bố ơi! Một lần nào đó, bố đã từng hứa với con như

thế. Nhưng rồi người con gái cũng ngoan ngoãn nhẹ gật đầu. Ông Thanh mỉm cười, vỗ nhẹ lên tay con, bước xuống cầu thang. Ông nao nao sãi bước về phía bãi đậu xe, niềm vui oà vỡ trong lòng ông. Niềm vui như những ánh trăng diêu huyền êm ái đang soi sáng những ngõ ngách u uất tối tăm trong lòng ông. Ôi những ánh trăng hạnh phúc toả sáng khoảng sân vườn năm xưa bên đám con bé thơ của ông. Người đàn ông đưa mắt nhìn lên bầu trời tìm kiếm. Nụ cười âm thầm nở trên môi. Ôi chao! Trăng đã rằm rồi ...

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 25

Sau khi vật vã, ngược xuôi trong các dòng xe cộ để đến sở đúng giờ, đám nhân viên như đã mất đi hết một phần sức lực chưa kịp bù đắp của giấc ngủ đêm hôm qua. Buổi sáng bắt đầu như những buổi sáng khác. Chào hỏi nhau xong, uống vội vàng mấy ngụm cà-phê, mọi người uể oải ngồi xuống bàn giấy của mình bên chồng thư cao ngất. Bà giám thị lảng xãng, lời xởi bên những bao thư thật lớn nằm chồng lên nhau như mấy bao gạo trên sàn gạch. Bộ điệu của bà ta cuống quýt, bối rối trông thấy rõ. Y hết nhu chi gà mái mất con. Cả phòng cũng sốt ruột theo bà ta. Trước mặt Ngâu, Helen vẫn điềm nhiên ngồi nhâm nhi từng ngụm cà-phê nhỏ chờ đến giờ làm việc. Đặt ly cà-phê xuống bàn, Helen quay xuống cười tủm tỉm, tay đặt úp một tấm ảnh xuống trước mặt Ngâu, mặt đầy vẻ bí mật. Ngâu cầm lên, lơ đãng hỏi:

"Gì thế này?"

Helen hờn hờ, thúc giục:

"Xem đi."

Ngâu lật tấm ảnh lên, tròn mắt:

"Con ai đây?"

Helen cười, mắt rạng ngời kiêu hãnh:

"Con tớ đây!"

Ngâu ngớ ngàng:

"Dễ thương quá! Tàu hay Thái Lan?"

"Tàu. Con bé xinh quá phải không Ngâu? Con mắt sao mà nhỏ và dài như hai lá trúc. Vừa thấy hình nó là tớ thương liền."

Ngâu cười:

"Helen muốn xin nó về nuôi à?"

Helen gật đầu, mau mắn:

"Ừ, tớ và Jack đang lo giấy tờ".

Ngâu không tin ở tai mình:

"Jack à? Jack cũng bằng lòng rồi sao?"

Helen cười rất tươi:

"Thế mới hay! Anh chàng còn sốt sáng hơn cả tớ nữa kìa."

Lòng khắp khối mừng cho bạn, Ngâu cười:

"Vậy sao?"

Helen hạ giọng:

"Thật ra con bé này có một hoàn cảnh rất đáng thương. Không ai đành lòng để nó sống trong cô nhi viện, nhất là Jack. Bề ngoài anh chàng hùng hổ như con gấu nhưng tâm hồn thì lúc nào cũng bao dung và hiền như trẻ thơ. Ngâu xem, chưa đầy một tuổi mà gương mặt của nó thông minh sáng sủa làm sao..."

Ngâu vui vẻ:

"Ừ!"

Helen đón tấm ảnh trên tay Ngâu, thận trọng cất tấm ảnh vào lại trong ví:

"Hôm nay nhiều thư lắm đấy Ngâu ơi, chuẩn bị tinh thần đi nhé!"

Ngâu gật đầu:

"Ừ!"

Helen cười rất xinh:

"Làm việc nhé!"

Ngâu nhẹ gật đầu, rồi dùng dằng nói nhỏ:

"Mình sắp đi rồi Helen ạ!"

Helen tròn mắt:

"Đi đâu?"

Ngâu ngần ngừ:

"Sang tiểu bang khác."

"Ngâu đã xin được việc làm rồi à?"

Ngâu lắc đầu:

"Vẫn chưa..."

Helen gất lên:

"Gắng lên đi Ngâu, khi nào có việc làm chắc chắn rồi hãy đi. Tạm thời cứ cố ở đây..."

Ngâu lắc đầu:

"Tớ đã nói chuyện với chủ phố rồi."

Vừa lúc ấy bà giám thị vừa bước vào phòng, đồng dục phân công cho mọi

người như thường ngày. Helen chau mày, chu môi nói nhỏ:

"Đến giờ trả nợ quỷ thần rồi đây!"

Ngâu cười mệt mỏi:

"Ừ!"

Helen lắc đầu, nhẹ nhàng xoay người lại sau khi nheo mắt cười. Ngâu máy móc với tay lấy mấy lá thư, vùi đầu vào bàn giấy.

Cái chết của bà cụ Martha Smith làm cả thành phố chấn động. Bà lão già nua chết trong một căn nhà tồi tàn, không điện nước, tủ lạnh mốc meo, trống rỗng. Hàng xóm bảo bà già lú lẫn nên không nhớ trả tiền điện, quanh năm cứ để bị cúp điện hoài. Người thì bảo bà không có con cháu gì, sống nhờ tiền già cho nên tháng dư, tháng thiếu. Bà cụ chết lúc nào cũng chả ai hay, bỏ lại một chú chó già yếu, sần sùi vì bỏ chết. Bà cụ chết trong giấc ngủ, với con chó cuộn tròn dưới chân.

Khi người ta đến đem xác bà lão, kinh hãi khi khám phá ra dưới đồng nệm, chần đầy bỏ chết kia nhét đầy cả một gia tài khổng lồ bằng tiền mặt. Tất cả đều được bà lão dành cho nhà thờ. Ông mục sư là người thay mặt để hưởng di chúc của bà già xấu số ấy.

Dĩ nhiên, ông mục sư bèn vội vàng dành sẵn cho bà một ngày chủ nhật để làm lễ truy điệu, tán thán công đức của bà cụ. Tiếng lành đồn xa, lại thêm có sự rầm rộ tiếp tay của những người làm truyền thông nên tin đồn xô đến nhà thờ đông hơn mọi hôm. Thêm một lần nữa, bà Martha Smith lại trở thành một tin đồn tận tụy và cao cả, là thiên sứ do trời sai xuống để giúp đỡ cho ông mục sư trên con đường hành đạo.

Không ai biết ông mục sư kia có giúp cho bà lên tới được thiên đàng không nhưng riêng bọn Ngâu thì phờ cả người.

Khi ra khỏi sở làm thì cơn mưa cũng vừa mới dứt. Những hàng cây tươi mát như người đàn bà vừa mới tắm. Lốp son phấn mệt mỏi đã trôi đi phơi một làn da sạch sẽ, tươi tắn. Ngâu ngồi im lìm bên cạnh Helen, đầu ngả vô thành ghế, mắt ơ hờ dõi theo những vật nắng vàng như áo mới, quần quýt khắp nẻo

đường. Nhìn nét mặt dầu dầu của Ngâu, Helen đập nhẹ lên tay bạn:

"Làm gì cứ như người chết rồi vậy? Đi chơi nhé!"

Thấy Ngâu ngần ngừ, Helen chắc lưỡi:

"Còn sớm chán, đi một vòng cho mát rồi kiếm tí gì ăn..."

Ngâu thờ ơ:

"Ừ! Đi đâu?"

Helen suy nghĩ một giây rồi cười bí mật:

"Một nơi mà tớ bảo đảm là Ngâu chưa bao giờ đến."

Ngâu cười gượng:

"Vậy thì đi!"

Helen cười, đưa tay sửa lại gọng kính đen kín trên mặt. Chiếc xe lướt đi trong nắng. Helen vói tay nhấn nút, ô kính trên mũ xe từ từ mở ra. Gió lùa vô, hất tung những sợi tóc. Dải khăn quàng mỏng màu cam lấm chấm những đốm trắng tròn trịa như đồng tiền trên cổ Helen bay phất phơ, đẹp mắt. Trông nàng như một viên kẹo cam thơm ngon, mời gọi. Con đường hai chiều nằm xen kẽ giữa con sông và những vách đá tiếp nối, sừng sững. Càng đi xa thành phố, bầu trời càng mở rộng và giòng sông càng mất hút bên bờ. Helen quẹo xe vào một con đường đất đỏ. Cỏ cây bên đường xanh ngắt. Lá giao lá. Cảnh giao cảnh. Đường xe lửa cũ kỹ dài hun hút trong rừng lá. Một chiếc cầu gỗ nhỏ gập ghềnh hiện ra trước một khúc quanh. Cầu hẹp, chỉ vừa một lối xe. Helen ngừng lại, nhẹ bóp còi. Tiếng còi bên kia đáp trả. Bên kia cầu một chiếc xe khác đang bò lên chậm chạp. Chờ cho chiếc xe ấy đi qua, Helen nhấn ga. Nhìn những sợi dây leo chằng chịt, quán quýt trên thành cầu và rừng cây ngút ngàn bên dưới, Ngâu buột miệng:

"Đẹp quá!"

Helen cười, vênh mặt:

"Đã nói mà! Đây là đường vòng bên núi, qua khỏi chỗ này còn có những

chặng đường đẹp lắm! Những khi không có chuyện gì làm, tớ vẫn lái xe đi quanh quần quạ đây. Xuống chút nữa, mình sẽ đi qua một khúc quanh rất ngặt. Chỗ này đẹp nhất là vào mùa Thu. Lá phủ đầy đến nỗi bốn mùa Xuân, Hạ lúc nào cũng còn lá vàng. Lần nào đi qua đây đều thấy rờn rợn sợ, nhất là vào những buổi chiều."

Ngâu nhìn Helen:

"Sao vậy?"

Helen chắc lưỡi, cười bí mật:

"Lát nữa thì biết."

Qua khỏi chiếc cầu gỗ, con đường trước mặt thu nhỏ lại. Rừng núi chên vên. Vài căn nhà nằm rải rác trong rừng thưa, tĩnh mịch và cũ kỹ như cỏ thụ. Lá trên cành xanh mượt. Nhưng dưới những cội cây, lá của những mùa thu trước vẫn còn phủ một lớp dày kín. Ngâu bần thần buột miệng:

"Mùa hè sắp đến rồi hở Helen?"

Helen vô tình, nói nhanh:

"Ừ! Còn vài tuần nữa tụi nhỏ tựu trường rồi. Mau ghê!"

Lòng bỗng dung buồn bã; Ngâu thở dài, nói nhỏ một mình:

"Mùa Thu sắp đến rồi.."

Helen chắc lưỡi:

"Chưa đâu..."

Ngâu lặng người trong những ý nghĩ riêng tư, mắt đăm đăm nhìn phía trước. Xe tới một khúc quanh; Helen thì thầm, mặt đầy vẻ nghiêm trọng:

"Nhìn sang bên trái nhé! Dưới gốc cây đây!"

Ngâu hờ hững nhìn theo tay Helen, bên mé rừng hoang vắng, tiếp nối với con dốc thoải thoải có một cây thánh giá nhỏ nhắn kết bằng hoa nằm chờ vơ

trong đám cỏ, tiêu điều, buồn bã đến chạnh lòng. Xe vút qua rồi, Ngâu vẫn quay lại nhìn:

"Ai chết đấy Helen?"

Liếc nhanh vô kính chiếu hậu, Helen nhẹ giọng:

"Một người con gái."

Hất một sợi tóc vương trên má, Helen dịu dàng kể:

"Có một đôi tình nhân đi ngang qua đây. Họ đang dọn từ đại học xá về nhà cha mẹ. Người yêu của anh ta lái chiếc xe khác theo sau lưng. Qua gần đến chỗ này thì cái bàn trên xe anh ta rớt xuống. Lách không kịp, xe của người con gái đó lao xuống thung lũng, cô ấy chết hơn hai năm rồi. Còn trẻ lắm, sinh viên mà! Thê thảm nhất là chàng sinh viên này chính mắt nhìn thấy cái bàn rớt xuống, thấy luôn chiếc xe của cô bé kia lao xuống dưới đờ. Tai nạn này làm chấn động cả thành phố. Vừa bị tù treo, vừa mất người yêu. Tội nghiệp anh chàng, tuần nào cũng đem hoa ra để dưới chân thánh giá. Thờ thần như người điên. Chẳng học hành gì nữa cả. Có lần tớ đi ngang qua, thấy xe chàng nhỏ bị hư nên dừng lại giúp, thế là quen!"

Ngâu nói nhỏ:

"Cô bé đó chắc không được siêu thoát đâu".

Helen tròn mắt:

"Siêu thoát?"

Giọng Ngâu đều đều:

"Người ta nói những người chết tức tưởi như thế sẽ không được siêu thoát, lúc nào cũng vất vưởng quanh đời sống này...Huống hồ gì, cô còn bỏ lại một người tình quá đau khổ và chung thủy vì mình như thế."

Helen khẽ hứ:

"Chung thủy đến bao giờ. Lúc ấy, cậu bé đó đang mơ mộng đoán, sau này thành đàn ông thì cũng mau quên như bao người đàn ông khác."

Ngâu cười hiu hắt:

"Đàn bà không mau quên sao? Quên đâu phải là một cái tội. Có những điều đáng phải quên lắm chứ!"

Xe qua hết khúc quanh, con đường bằng phẳng dẫn đến hai bên cánh đồng xanh cỏ non. Những nông trại nằm im ắng trong dãy hàng rào trắng, chạy thênh thang ven đường. Đàn ngựa hồng đứng nhón nhợ, hiền lành cạnh hàng rào. Bên những vạt mây ửng vàng sắc nắng, cầu vồng năm màu hiện ra rực rỡ cuối đồng cỏ. Trông như năm dải lụa được phóng ra từ chân trời này sang đến góc trời kia. Helen cuống quýt rà xe lại, kêu lên:

"Trông kìa Ngâu, đẹp không?"

"Ừ!"

Helen đậu xe, tắt máy. Nụ cười thơ dại, mắt mơ màng:

"Ngâu biết không, ngày xưa còn bé tí, tớ vẽ tặng bố tớ một bức tranh. Tớ còn nhớ bức tranh vẽ bằng crayons, vẽ bố đang lom khom trồng cây trong vườn, trên đầu bố là một cái cầu vồng thật rực rỡ, đẹp thật đẹp; xa xa còn có cái nóc nhà thờ nữa. Lúc đó mới mẫu giáo thôi mà cũng nghệ sĩ gớm! Tớ đem từ trường về tặng cho bố. Bố thích lắm! Cứ treo hoài trên cánh tủ lạnh..."

Ngâu nhìn bạn cười cảm động. Helen hồn nhiên bước xuống xe, chạy ùa đến bên chú ngựa nâu hồng đang đứng thơ thẩn bên hàng rào. Ngâu dò dẫm trong đám cỏ ướt, theo sau. Bụi hồng đại trở hoa một mình, giữa những cánh đồng mênh mông cỏ non, cành vươn lên khỏi bờ rào. Những nụ hoa hồng thắm, nhỏ nhắn, nín lấy cành, lung lay trong gió. Mong manh và dễ thương chi lạ. Một chú ong vàng nhón nhợ quanh bụi hoa mềm mại. Ôi sao mà thơm! Đùa tí cho vui nhé hoa! Đùa cho hoa rửa nhụy tàn. Đùa cho trời long đất lở. Chú ong vàng nghiêng đôi cánh phủ lấy mình hoa. Tham lam. Vồn vập. Cái vòi bé tí cắm hun hút xuống đài hoa, mê say tìm mật ngọt. Mỗi lần chú ong vàng cong người chúi sâu cái vòi xuống, những cánh hoa oằn lên, toàn thân run rẩy. Lá như quýi lấy cành. Cuộc giao hoan đầy mật ngọt. Chú ong vàng nhu say. Ôi say! Đậu rồi bay. Bay rồi đậu. Bay. Bay. Vút bay. Thông dong như một người vô tích sự.

Trời đất thơm mùi lá cỏ. Không khí tươi mát. Êm ả. Helen đu người lên hàng rào, tay nựng nịu vuốt ve trò chuyện với chú ngựa. Em tên gì ? Sao đứng đây một mình vậy? Đi đi, tới đằng kia chơi với bạn đi! Nó mở đôi mắt đen láy hờ hững nhìn người đàn bà. Helen vẫn dịu dàng, vỗ về, tíu tít:

"Cái bờm đẹp quá! Ngâu coi, trông nó có hay không? Vừa ôn nhu như một nhà hiền giả, vừa dũng mãnh như một chàng kiện tướng. Ôi! Đôi mắt sao mà đẹp thế này."

Chán, Helen leo xuống đứng thẳng người. Nhắm mắt hít một hơi thật dài:

"Tuyệt quá! Mỗi lần nhớ nhà, tớ đều chạy đến đây. Thật là dễ chịu"

Ngâu tựa lên hàng rào, chống cằm, mắt mơ màng nhìn về cuối chân trời. Chiếc cầu vòng đang nhạt dần, nhạt dần. Bầy ngựa đứng châu đầu vào nhau ở cuối đồng cỏ xanh ướt. Giọng Helen đầy tiếc rẻ:

"Xem kìa Ngâu! Cầu vòng sắp phai hết cả rồi!"

Ngâu gật đầu:

"Ừ!"

Helen chắc lưỡi:

"Hồi nãy đẹp ghê...! Sao mà phai nhanh thế!"

Ngâu im lặng, đầu cúi xuống, mái tóc đỏ đong đưa. Helen khựng nhìn bạn, nhú mày trách móc:

"Ê! Tôi đưa bạn đi chơi vì muốn bạn vui! Sao cứ buồn mãi thế kia?"

Ngâu vẫn cúi đầu im lặng, đưa tay hái một cánh tường vi ơ hờ đưa lên mũi. Nét mặt lạnh cam của Ngâu khiến Helen chạnh lòng thương xót, nàng nắm tay Ngâu lắc nhẹ, giọng chân thành:

"Ngâu ơi, Ngâu à; đừng cứ như thế nữa! Không có gì đáng để cho mình phải buồn như vậy..."

Ngâu chớp mắt, nhẹ gãi:

"Ai nói tớ buồn? Chẳng qua, tớ có nhiều chuyện suy nghĩ quá đấy thôi!"

"Cuối tháng này tớ và Jack đi Đài Loan đón con về, hy vọng không có gì trục trặc."

Ngâu cảm động vì cái tiếng "con" nồng nàn tình mẫu tử của bạn, nàng nhìn Helen:

"Chắc không sao đâu. Helen đi bao lâu?"

Helen thoáng lo lắng:

"Sớm lắm là một tháng. Biết đâu trong tương lai, sẽ ở luôn bên đó một vài năm. Còn Ngâu, có dự tính gì không?"

Ngâu cười nhẹ:

"Nhiều lắm!"

Helen nghiêm trang:

"Chẳng hạn như?"

Ngâu cười buồn:

"Chẳng hạn như ...gửi nhiều đơn xin việc ở một công ty tận mãi miền Nam. Chẳng hạn như tìm một bệnh viện tâm thần ở một xóm xỉnh nào đó để trị bệnh. Chẳng hạn như..."

Helen thở dài:

"Mình nghĩ Ngâu nên gặp ông Đính một lần, nó cho rõ vấn đề."

Ngâu thờ ơ:

"Nói gì?"

Helen dỗi dằn:

"Dù sao ông ấy cũng là cha của đứa bé, ông ta phải biết."

Ngâu quay đi:

"Biết để làm gì? Nó đã không còn nữa..."

Helen dịu dàng:

"Ngâu không nghĩ như vậy là bất công với ông ấy lắm hay sao?"

Ngâu mím môi, mắt nhìn mênh mông những ngọn cỏ lấp xấp ngã vào nhau trong gió:

"Bất công? Đời sống này đầy đầy những bất công mà..."

Helen van lơn:

"Đi tìm Đinh nói cho rõ đi Ngâu. Chàng không phải là một con người bội bạc."

Ngâu cười băng quơ:

"Chuyện đó có quan trọng sao? Điều quan trọng là giờ này phút này anh ấy là một người đàn ông hạnh phúc, là một người chồng có trách nhiệm, là một người đóng trọn vai trò của mình."

Helen khẽ trách:

"Ngâu thật là quái dị..."

Vò nát cánh hoa trong tay, người con gái thả tung những cánh hoa nát nhàu xuống thảm cỏ, quay lưng nói cộc lốc:

"Về thôi!"

Vừa nói xong Ngâu đã thoăn thoắt bỏ đi. Một cánh hoa đỏ thắm vương dưới mấy ngón chân Helen, nàng cúi xuống gỡ ra. Trên đồng cỏ mênh mông, những cánh tường vi Ngâu vò nát nhàu khi nãy bị gió thổi lẫn tăn, vương tan tác trên cỏ. Mỗi cánh hoa là mỗi giọt máu của ai rơi thế kia? Lòng ngậm ngùi nhìn theo Ngâu, Helen rảo nhanh về phía bạn. Cuối chân trời, màu

hoàng hôn đang đổ xuống. Và chiếc cầu vồng năm màu đã mất hút trong áng mây bàng bạc tím...

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 26

Đôi cái mũ len lên đầu, ông Phong xoay nhẹ nắm cửa bước ra ngoài, thềm lặng như một con mèo già nua không ai đoái hoài tới. Ông đứng lại trên thềm cửa, kéo cao cổ áo len mỏng, khúng khắng ho. Những cơn ho báo hiệu sự cần cỗi, mệt mỏi của một người lớn tuổi khiến cho Hoàn đang lom khom nhỏ cổ khuất sau lùm cây, chùng tay len lên ngắm cha. Đôi mắt lem nhem không dấu được vẻ buồn rĩ rượi của ông nhìn mông lung khoảng trời đục nắng. Đôi mắt già nua mệt mỏi. Đôi mắt từng đối diện với biết bao nhiêu điều bất xứng ý của đời sống. Bỗng dưng Hoàn ngại ngùng cất tiếng kêu nhỏ:

"Ba"

Người cha giật mình, ngó quanh quất. Hoàn phúi tay đứng lên, bước ra khỏi lùm cây:

"Ba đi đâu vậy?"

Ông Phong ngạc nhiên nhìn con, thái độ ngượng nghịu của Hoàn khiến ông dậm ra lúng túng, ông hé miệng cười ấp úng:

"Chắc ba ra mộ thấp cho má nén nhang."

Hoàn lặng thinh, lòng nặng trĩu.

Chùng như muốn thoát chạy khỏi cái khoảng cách ngọt ngào của hai cha con, ông Phong chấp choạng bước xuống bậc tam cấp, bảo con:

"Thôi, ba đi nghe!"

Hoàn nhẹ gật đầu, bỏ đi lẩn về phía bên kia sân cỏ, và không hiểu sao anh

đứng lại nhìn theo cha, gọi vói theo:

"Ba"

Ông Phong chậm rãi quay lại, Hoàn nói nhanh:

"Ba thấp dùm con một cây nhang cho má."

Người đàn ông gật gù im lặng, ông muốn nói với con trai:

"Lần nào ba cũng thấp cho con hết con à! Thấp cho má vui, nếu không mà sẽ buồn tủi lắm!", nhưng ông chỉ nói: "Ừ! Ba sẽ thấp dùm con.", rồi từ tốn quay lưng. Hoàn bối rối đứng nhìn theo cha, một hồi lâu rồi giả như sợ ông bắt gặp mình đang trộm nhìn theo, anh vội vàng bắt tay vào công việc đang bỏ dở. Nhưng mà kỳ thật, anh đang lảng dối theo cha, len lén nhìn ông đang khó khăn lái xe ra khỏi chỗ đậu, lòng thầm nghĩ: "Trời đất! Ông cụ lái xe khềnh khảnh kiêu này nguy hiểm quá!"

Khi xe Huệ vừa trờ tới trước cổng nhà Hoàn, người đàn ông chủ nhà vẫn còn loanh quanh trước sân cỏ. Vừa cất tiếng chào Huệ xong, Hoàn đã hấp tấp hỏi:

"Anh Lâm đâu chị?"

Huệ ngơ ngác:

"Tui..tui đâu biết! Lâu nay, tui đâu có gặp ổng."

Hoàn nhẹ sải bước bên Huệ, nét mặt dăm chiêu:

"Chị vào nha rồi mình nói chuyện."

Huệ nồn nóng:

"Ông đi đâu rồi sao anh? Tôi tưởng..."

Hoàn chắc lưỡi:

"Cách đây bốn, năm hôm, hấn bỏ đi đâu mất tiêu. Chị vào đi! Theo tôi, tôi muốn chị coi cái này".

Huệ phân vân nói gót theo sau Hoàn. Loay hoay mở cánh cửa đi ra sau vườn, Hoàn đưa tay chỉ:

"Đấy, chị xem!"

Huệ hoang mang:

"Anh chị đào vườn để làm gì vậy?"

Hoàn nhìn khoảng sân cỏ nát bấy bị xới tung thành những cái hố nhỏ loang lổ quanh vườn, cười mỉu xệu:

"Không phải tôi, ông Lâm đó chị!"

Huệ ngơ ngác:

"Anh Lâm đào làm chi?"

Hoàn lắc đầu, chỉ tay qua hàng rào nhà bên kia:

"Nhà bà hàng xóm của tôi cũng bị hấn đào lên nát bét!"

Huệ sùng sốt:

"Trời đất! Bô ông này ông khùng rồi sao? Mà anh có biểu ông đào hôn?"

Hoàn cau mày, nhăn nhó:

"Nào tôi có bảo hấn đào gì đâu! Hấn giờ cơn điên hồi nào tôi đâu có biết. Xế trưa, ông cộ tôi ra vườn thì thấy như thế! Hàng xóm thì đi làm từ sáng sớm nên cũng chả ai để ý, hình như hấn nổi cơn đào bới từ cả đêm trước đó."

Huệ lo sợ nhìn sang khoảng sân cũng bị xới tung bên nhà bên kia. Hoàn cay đắng:

"Nhà bên đó bắt tôi phải bồi thường. Chị biết, đâu phải là ít! Tôi đang điều đình với họ cho anh em trong nhóm Thân Hữu của chúng tôi sang làm, trồng

cỏ và sửa sang lại nhưng họ còn chưa trả lời."

Huệ run run:

"Còn anh Lâm? Ăn đang ở đâu?"

Hoành không dấu được nổi bực dọc:

"Hắn bỏ đi từ bao giờ chúng tôi cũng không biết! Quần áo vẫn còn trong garage. Cũng may, khi hắn sang nhà bên kia, người ta không phát hiện. Nếu không, họ có quyền bắn bỏ!"

Huệ rung rung:

"Mấy anh có đi tìm ảnh không?"

Vừa lúc ấy, có tiếng Thu từ khung cửa vọng ra:

"Tìm làm cái gì? Nếu hắn về đây thì nên kêu cảnh sát đưa hắn vào nhà thương điên. Nhà này xin miễn."

Cả Hoành và Huệ cùng quay lại, Thu bước ra, xia xói chồng:

"Anh làm gì cũng chỉ nghĩ tới phần sĩ diện. Một tên điên khùng vậy mà anh cũng chú!"

Hoành ấp úng:

"Em nói gì vậy? Chính em là người đồng ý trước mà."

Thu nguyệt dài, giọng chua lè:

"Mấy người rước hắn vô nhà rồi mấy người mới hỏi tôi. Lúc ấy, tôi phải trả lời như thế nào? Nếu tôi không cho thì anh còn mặt mũi nào để ăn nhậu với họ? Anh muốn làm nhà Mạnh Thường Quân mà! Đây đâu phải chùa miếu gì, ai muốn ở thì ở."

Thấy tình thế gay go, Huệ lú lú từ giã:

"Xin lỗi tui đã làm cho anh chị phiền. Bây giờ...bây giờ tui xin phép, chắc

tui phải lo đi kiếm anh Lâm. Tui sợ rủi ro ảnh có bề gì..."

Hoành gật đầu, muốn nói thêm gì đó nhưng lại thôi. Thu làm lơ ngó sang chỗ khác. Nét lạnh lùng khiến cho lớp son phấn trên mặt Thu như đóng khô thành một lớp sáp dày, y hệt như gương mặt một xác ướp. Huệ thiếu não quay lưng, lòng sụt sùi: "Anh Lâm ơi! Sao anh cứ điên khùng hoài vậy?" Nghĩ đến ấy, Huệ không cầm được giòng lệ bất ngờ sa xuống má. Vợ chồng Hoành cũng không buồn tiễn cô ra cửa. Chưa kịp chờ Huệ khuất sau cánh cửa, Thu tiếp tục chì chiết, xỏ xiên:

"Đã cho ở không mà còn không biết điều! Quậy cái nhà này nát như tương! Đào, đào cái gì? Nhà này có chôn dáu vàng bạc gì mà đào! Ăn không, ở không, vàng bạc nào mà còn?"

Hoành đỏ mặt tía tai:

"Đủ rồi! Em đừng xỏ xiên, nói cạnh nói khoé nữa!"

Thu chồm lên:

"Tôi xỏ xiên ai? Nói cạnh nói khoé ai?"

Hoành quát:

"Xỏ xiên ai thì em biết đấy!"

Thu hét:

"Ba anh hả? Tôi có cần gì mà phải xỏ xiên! Nói thẳng vô mặt còn chưa lay chuyển được ông kìa!"

Hoành bất ngờ vung tay xáng một bạt tai lên má Thu, rồi quay lưng. Người đàn bà ôm mặt, miệng không ngừng chửi rủa. Người đàn ông đang dợm bước bỗng đứng đứng phất lại. Nhu con thú dữ, hấn lệ làng xoay người túm mái tóc vợ cuộn tròn trong cánh tay, kéo xềnh xệch vào nhà. Thu hét lồng lộng:

"Anh bênh cha anh rồi anh đánh tôi phải không? Đánh. Đánh đi! Đồ tồi!"

Hoành nghiêng răng, lôi vợ theo hết phòng này đến phòng kia, kéo màn, khoá

hết cửa. Giờ này, trong nhà không còn ai ngoài hai vợ chồng khốn khổ. Trưa yên lặng soi những tia nắng yếu ớt xuống khu vườn rộng. Trong nhà, tiếng khóc của người đàn bà trỗi lên từng hồi, tấp tểnh như những tiếng khóc dài lê thê theo sau một chiếc xe tang tội nghiệp. Những tiếng khóc thương vay khóc mượn đầy bi hài kịch khiến cho người nằm trong áo quan không thể nghe được thời kinh cuối cùng, và càng không thể nghe được tiếng chuông. Tiếng chuông trong lòng đất sâu thẳm của Lâm. Ôi! Tiếng chuông, ngọn đuốc soi đường để đưa một linh hồn quá mệt mỏi sang một cõi không ưu phiền nào khác...ở một nơi nào đó...không phải là chỗ này!...

Khi Loài Sâu Biết Khóc

Chương 27 (chương kết)

Ngâu cầm chiếc khăn quàng cổ được xếp gọn gàng, bỏ vào valise; rồi lại tần ng2ân lấy ra, cầm lên bỏ xuống đôi ba lần với cõi lòng bời dại. Chập lâu, cô nhẹ thở dài một mình, quàng chiếc khăn lên cổ. Đưa mắt nhìn căn phòng. Đồ đạc đã được dọn ra từ mấy ngày trước, căn phòng lạnh lẽo, trống trơn. Tuy thế, nó vẫn còn bùng kín những hình ảnh của Đính; bên khung cửa sổ, trên mỗi bức tường. Mỗi góc nhỏ là một kỷ niệm đã được đóng khung. Ngâu rùng mình, nhẹ mím môi, lặng người trong những ý nghĩ chơi vơi.

Đính bùng ly cà phê bước ra khỏi quán, chàng chọn một cái băng ghế khuất sau những chậu kiểng đối diện với một hàng hoa, ngồi xuống. Một người đàn bà ngồi lơ đãng đọc tờ báo ở băng ghế kế bên. Thỉnh thoảng đưa mắt trông chừng hai đứa con trai khoảng bốn, năm tuổi đang chơi với nhau gần đó. Trời mới chớm Thu, lá chưa ngã màu nhưng hoa cúc đã trở vàng. Những chậu cúc được bày hiện trước cửa hàng hoa tỏa hương ngậy ngậy. Màu cúc tím, vàng sắc sảo đẹp mắt. Còn hơn mba mươi phút nữ chuyên bay của Mai sẽ tới, chàng định bùng khi uống xong ly cà phê sẽ vào tiệm hoa kia mua một bó hồng đẹp nhất cho Mai; nhất định nàng sẽ vui lắm. Lòng chột quặn thắt khi nhớ có lần Ngâu đã nói: "Là đàn bà, đừng như hoa hướng dương. Hãy cứ như hoa hồng có hương thơm lại thừa nhan sắc và lúc nào cũng đứng thẳng, thẳng tắp với những gai nhọn của mình." Đính bần thần, uống nhanh một ngụm cà phê, lòng buồn bã. Tại sao thế hở Ngâu? Bất cứ

chỗ nào, bất cứ ở đâu anh cũng đều nhớ đến em. Mỗi giây phút qua đi và mỗi sát na chưa tới anh vẫn nhớ đến em, nhớ quay cuồng, nhớ điên dại, em có biết không Ngâu? Yêu nhau nhiều nhưng không thể giữ nhau. Bởi vì anh bất lực không thoát ra được những điều luật mà anh đã tự đặt ra cho anh và con người đã gán lên anh, hay vì em ngu dại cố chấp hờ Ngâu? Đạo này em ra sao? Buồn hay vui?

Tiếng kêu riu rít của hai đứa bé làm cho Đỉnh giật mình:

"Mẹ ơi! Coi nè!"

Hai đứa bé đang thay nhau nhấc cao bàn chân, bước từng bước nặng chịch lên nền đá hoa như muốn dẫm nát một cái gì đó. Dưới mũi giày của chú bé, con sâu róm màu đen xám nhỏ bằng nửa ngón tay út đang co rúm người trên nền đá hoa như chờ đợi một sự kết thúc. Một phút trôi qua, khi thấy mũi giày vẫn chưa đè bẹp nó, con sâu tât tả quay người hồi hải bò nhanh qua hướng khác. Lập tức, một trong hai chú bé lại nhấc lên, dẫm mạnh xuống chặn ngay đường đi của nó. Nhìn con sâu bối rối bò vòng quanh, hai chú bé con cười như nắc nẻ. Người mẹ cau mày, kêu thất thanh:

"Tới đây! Để cho nó yên!"

Hai cậu bé còn dùng dằng chưa chịu bước, người mẹ chưa kịp buông tờ báo đã phóng tới chụp lấy tay con, kéo qua một bên:

"Chúng may làm cái gì thế kia? Có muốn không? Có muốn người khác đè bẹp chúng mày ra không?"

Hai đứa nhỏ phụng phịu lắc đầu. Người mẹ buông tay con, thở hắt:

"Mình biết sợ thì nó cũng biết sợ, mình biết đau thì nó cũng biết đau. Cái gì mình không thích thì đừng làm cho người khác!"

HẾT

Nguồn: thuvientoancau
Người đăng: NHDT
Thời gian: 04/06/2007 1:35:08 CH

Hoàng Thị Bích Ti

Tay vin nhàn quýt

Khi ra khỏi tiệm bán nữ trang, anh vùng vằng hỏi tôi: "Tay anh lớn, tay em nhỏ, mà hai chiếc nhẫn cùng bằng giá tiền. Sao không trả giá?".

Tôi ngớ ngẩn, làm thinh. Sau ngày cưới, anh hỏi tôi: "Cây đàn tranh đó ở đâu mà có? Sao không thấy em đàn?". Tôi ấp úng trả lời: "Đàn của một người bạn gửi mua từ Hà Nội cho. Lông dây rồi, không đàn được nữa!".

Lấy nhau gần nửa năm, một đêm khi anh đã ngủ say, tôi lôi cây đàn tranh dưới gầm giường ra, gảy nhẹ lên những sợi đàn. Xê. Xàng. Cống. Lúu. Vuốt ve những con nhạn nằm xấp ngửa lên nhau và những vết nứt mới nguyên do bàn tay thô bạo của anh. Tôi bỏ đàn vào hộp, lẳng lặng đem ra thùng rác. Anh thức dậy, xin lỗi tôi và hỏi tại sao. Tôi trả lời bằng một cái nhìn dừng đọng.

Có lần anh hỏi tôi: "Sao lâu nay em không đeo nhẫn cưới?". Tôi lạnh lùng, trả lời: "Đeo nhẫn sợ trầy da con mỗi khi ôm ấp nó". Anh bảo tôi: "Em đem con về nhà ba má chơi một thời gian. Sẵn đang thất nghiệp, anh ghi danh đi học thêm ngành điện tử. Cái bằng xã hội học của anh bây giờ coi như vứt

đi!". Tôi lặng lẽ thu xếp đồ đạc, tã, sữa.

Hôm đưa mẹ con tôi ra phi trường, anh ngồi ôm khư khư mấy giỏ hành lý chờ giờ bay, nét mặt khấn trương như ông thần giữ cửa. Tôi nắm tay con đi loanh quanh mấy gian hàng "duty free" (miễn thuế - BT), nghĩ đến căn nhà tràn nắng ấm của ba mẹ tôi, và đêm quay quần bên nồi bánh tét của gia đình mà thấy lòng vui như ngày nhỏ dại. Trước khi bước lên phi cơ, anh nhìn tay tôi, hoạnh hoệ: "Nhấn em đâu?". Tôi buông tay con, lục lọi túi xách, lôi trong cái ngăn nhỏ nhất lấy cặp nhấn ra, bình thần thả vào ly càphê đen anh đang cầm trên tay, nói nhỏ: "Anh giữ đi", rồi xoay lưng đi.

Ngồi trên phi cơ nhìn xuống thành phố lần sau cuối, lòng bảo lòng: "Tôi sẽ bỏ anh!".

2. Chị và ông anh cả đón tôi ngoài sân bay. Anh tôi bế cháu, xoa đầu em gái như ngày xưa: "Ba nó vẫn thường chứ!". Tôi trả lời nhát gừng: "Vẫn thế"... Ôm lấy tôi, chị thở dài: "Em ôm đi nhiều lắm rồi! Lấy chồng sớm mà làm gì. Cứ như hoa lài cắm bãi cứt trâu!". Về đến nhà, mẹ ôm lấy cháu, xuýt xoa: "Thằng bé kháu quá! Nhà có mười bảy cháu nội, ngoại nhưng chỉ có nó là đẹp nhất!".

Ba tôi nghe chàng rể muốn đi học thêm, vẻ mặt mừng hân ra: "Tốt! Học được chừng nào tốt chừng ấy! Có bằng cấp mới nuôi nổi vợ con". Tôi buột miệng sắp nói, nhưng vội vàng dừng lại kịp. Mẹ bĩu môi, hừ: "Đi học cả đời như ông, bằng cấp đầy mình mà nuôi ai chưa? Gần tám mươi mà cũng rán lấy cho được cái bằng, rớt cuộc để làm gì? Cả đời hết chữ Nho rồi tới tiếng Tây, tiếng U. Không giống ai!...". Ba cười hì hì: "Cho dzui mà!". Mẹ nguyệt: "Già rồi! Lo mà tu đi cho con gái nó nhờ! Ở đó mà bằng này với bằng nọ, tranh hơn tranh thua với ba đứa con nít!".

Tôi cười, xách vali đi vào trong. Bốc điện thoại gọi anh báo tin mẹ con đã đến nơi. Giọng đàn bà nũng nịu bên kia đầu giây. Tôi cười một mình, cúp

máy. Lòng bảo lòng: "Tôi sẽ bỏ anh!".

Buổi sáng, gà gáy ó o. Tôi nằm trên giường, ngỡ như mình đang còn ở Việt Nam. Con tôi mở mắt ra, ôm quíu lấy mẹ. Tôi vỗ về: "Đừng sợ! Gà gáy đó con". Bên ngoài, tung bừng tiếng cười nói. Mùi gừng đang sên trong bếp thơm ngọt. Giọng Huế trầm trầm của chị Song, chị dâu tôi, chen lẫn giọng cười trong veo của mẹ. Cả nhà đang vây quanh bếp.

Ba mẹ cười vui bên đàn con cháu. Thấy tôi, chị Song kêu lên: "Úi chao! Có o là đông đủ hết cả nhà rồi! Năm ni nhà mình ăn Tết vui ghê hi!". Tôi hỏi ông chồng chị dâu sao không tới chơi. Chị dầy nẩy: "Phiền lắm nì! Cho ông tới đây làm chi".

Mấy đứa cháu bu lấy con tôi, dắt ra xem bầy gà của ông Cuba hàng xóm. Mẹ lấy tay lửa vô rổ mớ đậu xanh vàng thắm trong thau, bảo tôi: "Mẹ pha trà sẵn rồi, uống đi con!". Tôi rót tách trà, ngồi xuống bên mấy chị, lặng lẽ ngắm bàn tay đã trở đồi mồi của mẹ. Nhà có năm chị em gái, tính luôn cả chị Song, chưa kể bốn bà chị dâu khác và sáu cô cháu gái xinh như ngọc nữ. Chị em, cô, dì, cháu ngồi lại với nhau là vui như hội. Chị Song nhìn tôi không chớp mắt: "Răng mà lấy chồng xa rứa o. Về với ba mạ sướng chết đi! Ở chi trên nó lạnh chết!". Tôi cười, nghiêm trang: "Em về ở luôn mà! Chị nuôi em nghe!". Chị xí dài: "Ở luôn răng mà luôn. Ván đã đóng thuyền rồi. Chồng mô thì vợ nó". Chị Gấm cười: "Ván đã đóng hòm thì đúng hơn!". Chị Nga nghiêng đầu, ê a phụ hoạ: "Đào tiên đã bén tay phàm, thì vin nhành quýt cho cam sự đời". Cả nhà phì cười.

Chị Song quay sang mẹ, thở dài: "Lúc anh con còn sống, ảnh thương o nó nhất. Úi cha! Lúc mô cũng nói về o thôi. Sinh đứa con đầu lòng cũng lấy tên o đặt cho nó!". Tôi quay đi, chớp mắt; chạnh lòng khi nhớ đến chị Song và những đứa cháu không cha.

Nhìn sang chị Gấm, vẫn đẹp như ngày nào. Mỗi lần có người ngấm nghe,

chị vẫn lắc đầu cười trong khi mẹ thở dài: "Đi thêm bước nữa thì có thêm một giò con. Làm đàn bà mà có tới hai ba giò con như con Song thì cơ cực lắm!". Ba hậm hực: "Tại nó lụp chụp, mới qua chân ướt chân ráo đã vớ ngay thằng Cuba. Mấy đứa nhỏ thật vô phước!". Và mẹ lần nào cũng gắt lên: "Nó còn trẻ mà! Con ông chết bộ ông đòi gả dâu nữa à?". Ba cố vớt vát: "Con không cha như nhà không nóc!". Mẹ lại cau mày: "Sao lại không? Còn mẹ nó vất đi đâu?".

Có lần chị Song giọt vắn giọt dài: "Trong đời con chỉ có anh là người con thương nhất! Không người đàn ông nào có thể thay thế được. Lâu nay ba mẹ vẫn thương con như con gái. Có thương thì thương cho trót, xin ba mẹ đừng trách con, tội nghiệp! Bây chừ có làm vợ ai, khi mô con cũng coi gia đình ni là gia đình của con".

Bên cạnh mẹ, chị Song vẫn cười nói líu lo: "Càng lớn, o càng giống mẹ ghê!". Mẹ nhìn lên bàn thờ, giọng buồn buồn: "Không, nó giống bà ngoại. Giống như gương mặt cắt để qua. Nhưng bà ngoại sừng hơn nó". Ba đang ăn bánh in, chen vào: "Ông ngoại là quan mà. Lấy chồng làm quan thì cả họ được nhờ". Chị Song nhăn nhó, kêu lên: "Thôi ba ơi! Chồng con cũng quan nhưng chết thảm đó tề!". Tôi cầm tách trà lắng lắng đứng lên đi ra sân sau. Anh tôi ngồi trầm ngâm trong khói thuốc, thỉnh thoảng đưa mắt trông chừng đám cháu. Sợi dây trầu do chính tay anh trồng, leo quanh co bên hàng đu đủ. Hai bên bờ kinh, hàng dừa xanh như lá mới. Con tôi chỉ bấy vệt con vàng như tơ trên con kinh kêu lên: "Mẹ ơi! Hai, ba, bốn con vệt nè!". Tôi ngồi xuống bên con, dịu dàng: "Không phải! Một con vệt con, hai con vệt con, ba con vệt con, bốn con vệt con, năm con vệt con. Nè! Đếm theo mẹ đi!". Thằng bé đưa ngón tay bụ bẫm ra chỉ trỏ, đôi môi thơm mùi sữa xuýt xoa đếm tới, đếm lui.

Nó cười sáng sặc mỗi khi thấy vệt mẹ chồng mông kiếm mồi cho con. Tôi

boi chơi voi trong tiếng cười của con. Những cánh hồng sa mạc trong cái chậu sứ dưới chân anh tôi như đang cười theo nó. Chưa bao giờ tôi thấy con cười vui như thế!

Sáng mừng ba, khách đến nhà. Những người đàn ông ngồi với nhau trong khi mấy chị em tôi bu quanh mẹ, xem bói Kiều. Mấy chị tôi thay phiên nhau nâng sách ngang mày, thành khẩn khẩn vái. Kẹp cây nhang vào giữa trang sách, mẹ bảo đến phiên tôi. Chiu mẹ, tôi cũng bói. "Bắt phong trần phải phong trần. Cho thanh cao mới được phần thanh cao". Đọc xong hai câu bói của tôi, mẹ cười tươi nhưng mắt buồn rười rượi. Tôi đẩy cuốn Kiều ra giữa bàn, ôm vai mẹ cười: "Nhảm! Mẹ đừng lo! Không ai "bắt" con được đâu mẹ ơi".

Ba mẹ giữ khách lại dùng cơm. Thịt kho. Dưa giá. Mứt hột sen. Mứt gừng. Mứt quýt. Món nào đối với tôi cũng đều mặn đắng. Chỉ có tiếng cười của con tôi trong veo và ngọt mướt. Khách hỏi tôi: "Em về từ bao giờ? Chồng em có khoẻ không?". Tôi lí nhí trả lời: "Vẫn thế!". Mấy cô cháu của tôi xí xọn đem đàn tranh trong nhà ra, ép khách đàn. Khách miễn cưỡng so dây. Xê. Xự. Hò. Xang. Xê. Xàng. Cống. Lúu. Tôi đứng lên, dắt con ra bờ đê. Không nghĩ gì hết ngoài mùi thuốc gội đầu rất thơm trong tóc con!

Sau tết, khách đến nhà thường hơn. Lần nào cũng có anh tôi tiếp. Nhiều khi, tôi đem con ra biển ngồi đến chiều; về đến nhà, thấy khách vẫn ngồi đó. Mấy ngày tết qua mau, thâm thoát mà đã hết mấy tháng. Tôi sống những ngày tháng yên lành, êm đềm như con kinh sau nhà. Trừ hai ngày cuối tuần, các chị của tôi ai về nhà nấy. Căn nhà của ba mẹ chỉ còn lại anh cả, chị Gấm, tôi và bốn đứa cháu. Căn nhà, từng là nơi trú ẩn của một người đàn ông goá vợ, hai người thiếu phụ goá chồng, và người sắp bỏ chồng là tôi.

Đêm, anh tôi ngồi một mình trong căn nhà mát bên bờ đê, cô đơn như oan hồn nhưng hoàn toàn ung dung, tự tại. Bầy đom đóm lập loè dưới chân anh.

Tiếng sáo của anh bay vút lên những tàn lá dừa vàng thắm ánh trăng. Tiếng sáo quyện xuống lòng kinh, vỗ về nỗi hung hãn oan khiên của những con sấu hoang. Thỉnh thoảng, ba lê đôi dép lẹp xẹp đứng bên cửa nhìn ra phía anh ngồi, cần nhần, rồi chép miệng thở dài: "Đêm nào cũng thổi sáo, nghe muốn điên luôn! Ở ngoài đó, rắn không...".

Mỗi đêm, khi con tôi ngủ say, còn lại một mình, tôi giằng co trong muôn vàn ý nghĩ. Gần sáng, tôi vẫn bảo với lòng: "Tôi sẽ bỏ anh!".

4. Buổi sáng thơm mùi hoa bưởi. Mẹ sai tôi với chị Gấm ra vườn hái hoa bưởi để mẹ nấu chè. Chị Gấm vừa hái hoa vừa ngâm nho nhỏ: "Trèo lên cây bưởi hái hoa/ Bước xuống vườn cà hái nụ tầm xuân/ Nụ tầm xuân nở hoa xanh biếc/ Em lấy chồng anh tiếc lắm thay". Quay sang tôi, chị bần thần nhìn mặt: "Nụ tầm xuân nó ra làm sao hả em?". Tôi cười: "Thì... hoa nó màu xanh... biếc!". Chị thờ mặt ra, chắc lưỡi: "Mấy ông văn, thi sĩ cứ hay phịa chuyện người ta! Quái gì mà có nụ tầm xuân với lá diêu bông gì đó!". Tôi trêu: "Họ còn phịa nhiều thứ nữa chị ơi! Nhất là ba cái ái tình vớ vẩn".

Nhắc đến chuyện "ái tình", chị ghé vai tôi, thì thầm: "Vợ chồng em lại cãi nhau nữa phải không?". Tôi lắc đầu: "Chị biết em đâu phải là người ưa chuyện cãi cọ". Chị tròn mắt, ngắt nhanh: "Nhưng chị biết em gàn. Gì cũng để trong lòng, không chịu nói. Và cứ tự làm khổ mình". Tôi nói nhỏ: "Em đang sống rất vui vẻ, có gì phiền khổ đâu!". Chị gắt nhỏ: "Em có khổ hay không chị không biết sao? Vừa làm khổ mình, vừa làm khổ "người ta".

Biết chị ám chỉ "người ta" là ai, tôi lạnh lùng: "Hắn đau khổ hay không chẳng mắc mớ gì đến em!". Chị cau mày, âu yếm mắng: "Bạc như vôi! Em biết không, ngày em đi lấy chồng, người ta như là người điên - Thở dài, chị nói tiếp - Em dư biết vì ai hắn đến đây mỗi ngày mà! Lớn hết cả rồi, cư xử với nhau như người lớn đi!". Tôi buông cành bưởi quay đi. Chị Gấm nghiêng người tiếp tục hái hoa, miệng lại nho nhỏ ngâm:

"Em phụ anh rồi đấy biết không?/ Chao ơi! Má đỏ với môi hồng/ Những loài đá gỗ vô tri ấy!/ Đâu biết tình ta như núi sông".

Tôi quay lại lườm chị. Chị cười, già vờ gắt lên: "Gì? Thờ mà lại!".

Cuối tuần tôi đi biển. Cây cầu Key West (bang Florida, Hoa Kỳ - BT) nằm một mình giữa eo biển lớn. Nước hai màu xanh. Bên trong. Bên đậm. Những người con gái Cuba để vai trần, khoe những hình xăm mời gọi trên lớp da nâu hồng khoẻ mạnh. Ngừng chân ở sạp sách bên đường, xéo trước nhà của Hemingway (E.Hemingway 1899 - 1961, nhà văn Mỹ, Nobel Văn chương 1954 - BT), khách mua cuốn "Ngư ông và biển cả" tằn ngằn đưa cho tôi. Suốt mười năm quen nhau, chưa bao giờ chúng tôi có được một ngày vui như thế!

Buổi chiều về đến nhà, con tôi nhào ra méu máo. Đôi mắt sưng đỏ vì khóc. Mẹ tôi cười, trấn an "Nó đi lúm chum thế nào mà đập trúng con ong. Mẹ mới bôi thuốc đấy!". Tôi ôm con vào lòng. Nhìn bàn chân mụ mẫm đỏ tấy lên của con, tôi tự trách mình khôn xiết. Đêm hôm ấy thằng bé sốt cao. Tôi đem con vào emergency (cấp cứu - BT). Người ta chườm nước đá cho nó từ đầu đến chân. Tôi ngồi bên con, ủ rũ như con cò lả.

Hơn một giờ sáng, khách đến bệnh viện tìm tôi. Tóc loà xoà, đầm hết nước mưa. Chúng tôi ngồi bên nhau, không ai nói với ai tiếng nào. Ra đến thêm bệnh viện; một tay khách bồng con cho tôi, tay kia đưa ra: "Em mệt rồi! Đường trơn ướt lắm! Vịn tay anh mà đi nha!". Tôi nhìn khách, lắc đầu: "Em tự mình đi được". Khách thở dài, nói như trách: "Chỉ ra tới xe thôi!". Tôi cười lặng lẽ, mệt mỗi bước.

Trèo lên cây bưởi hái hoa/ Bước xuống vườn cà hái nụ tầm xuân (...) Đào tiên đã bén tay phàm/ Thì vin nhành quýt cho cam sự đời (...) Ú. Xề. Công. Lίου. Lίου. Công. Lίου (...) Bắt phong trần phải phong trần... Tôi vin lấy tôi mà đứng dậy. Cứ gì phải có quýt, cam, tùng, bách hờ tôi ơi!

Suốt đêm nằm ôm con trong lòng, tôi nghĩ đến chị Song, chị Gấm, nghĩ đến những ngày tháng một mình phải che mưa nắng cho con, và tôi nghĩ đến anh. Lòng bảo lòng: "Ngày mai thức dậy, tôi sẽ bỏ anh!".

Nguồn: Báo Lao Động
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 9 năm 2007